

Số: A99/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả rèn luyện học kỳ 2 năm học 2023-2024 cho sinh viên
Bậc: Trung cấp (T2, T4, T5) và Cao đẳng (C1, C2, C3, C6, C7, C8)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-LTT-TC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-LTT-TTGD ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế công tác sinh viên;

Xét đề nghị của Hội đồng Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên năm học 2023-2024 và Trường phòng Thanh tra Giáo dục – Quan hệ doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rèn luyện học kỳ 2 năm học 2023-2024 cho 7.382 sinh viên bậc Trung cấp (T2, T4, T5) và Cao đẳng (C1, C2, C3, C6, C7, C8) theo danh sách đính kèm, gồm:

- Xuất sắc: 131 sinh viên;
- Tốt: 300 sinh viên;
- Khá: 1.317 sinh viên;
- Trung bình: 5.502 sinh viên;
- Yếu: 131 sinh viên;
- Không xếp loại: 01 sinh viên.

Điều 2. Kết quả rèn luyện được sử dụng làm căn cứ để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024 và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của sinh viên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông (Bà) Trưởng đơn vị có liên quan trực thuộc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, cổ vấn học tập và những sinh viên có tên ghi nơi Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Chữ*

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, P.TTGD.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Hồng Minh

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2023-2024
BẬC ĐÀO TẠO: TRUNG CẤP (T2, T4, T5) VÀ CAO ĐẲNG (C1, C2, C3, C6, C7, C8)
(Kèm theo Quyết định số 499 /QĐ-LTT-TTGD ngày 26 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
	TRUNG CẤP		3.905				
	KHÓA 21T4		1.118				
1	21002879	Trần Đức Gia	An	21T4-CĐT1	81	Tốt	
2	21000252	Lưu Tuấn	Anh	21T4-CĐT1	86	Tốt	
3	21000068	Nguyễn Đức	Anh	21T4-CĐT1	78	Khá	
4	21004294	Lê Văn	Cường	21T4-CĐT1	78	Khá	
5	21002856	Lê Đình Tấn	Đạt	21T4-CĐT1	80	Tốt	
6	21002607	Nguyễn Tiến	Đạt	21T4-CĐT1	64	Trung bình	
7	21002185	Nguyễn Quang	Dũng	21T4-CĐT1	63	Trung bình	
8	21003037	Trương Nhật	Duy	21T4-CĐT1	74	Khá	
9	21003167	Phan Minh	Hiếu	21T4-CĐT1	78	Khá	
10	21003376	Nguyễn Công	Hoàng	21T4-CĐT1	81	Tốt	
11	21002599	Nguyễn Long	Hung	21T4-CĐT1	86	Tốt	
12	21002121	Nguyễn Ngọc	Huy	21T4-CĐT1	66	Trung bình	
13	21000429	Phan Đình Quốc	Khánh	21T4-CĐT1	40	Yếu	
14	21002254	Trần Thái	Lâm	21T4-CĐT1	60	Trung bình	
15	21002333	Cao Gia	Lệ	21T4-CĐT1	90	Xuất sắc	
16	21004639	Nguyễn Kim	Long	21T4-CĐT1	98	Xuất sắc	
17	21000397	Trần Minh	Mẫn	21T4-CĐT1	86	Tốt	
18	21003636	Nguyễn Trung	Nhân	21T4-CĐT1	80	Tốt	
19	21002646	Hoàng Đức	Phong	21T4-CĐT1	83	Tốt	
20	21003187	Nguyễn Hải	Phong	21T4-CĐT1	68	Trung bình	
21	21002444	Nguyễn Trần Thiên	Phúc	21T4-CĐT1	70	Khá	
22	21003109	Trần Ngọc Hồng	Phúc	21T4-CĐT1	98	Xuất sắc	
23	21000719	Tạ Đình	Quang	21T4-CĐT1	75	Khá	
24	21002910	Lê Anh	Quý	21T4-CĐT1	68	Trung bình	
25	21003027	Nguyễn Hải	Sang	21T4-CĐT1	71	Khá	
26	21000164	Nguyễn Thanh	Tâm	21T4-CĐT1	64	Trung bình	
27	21002973	Văn Thái	Thịnh	21T4-CĐT1	99	Xuất sắc	
28	21003657	Đinh Hoàng Minh	Tiến	21T4-CĐT1	64	Trung bình	
29	21000037	Lương Gia	Toàn	21T4-CĐT1	73	Khá	
30	21000140	Nguyễn Bảo Minh	Trí	21T4-CĐT1	70	Khá	
31	21000323	Nguyễn Hoàng	Trung	21T4-CĐT1	70	Khá	
32	21002271	Long Huỳnh Anh	Tuấn	21T4-CĐT1	72	Khá	
33	21002995	Phan Anh	Tuấn	21T4-CĐT1	74	Khá	
34	21002021	Khru Thắng	Vinh	21T4-CĐT1	90	Xuất sắc	
35	21004663	Đinh Tuấn	Vũ	21T4-CĐT1	64	Trung bình	
36	21002873	Phạm Quốc Duy	Anh	21T4-ĐCN1	64	Trung bình	
37	21004397	Huỳnh Cao	Bằng	21T4-ĐCN1	87	Tốt	
38	21002229	Phạm Gia	Bảo	21T4-ĐCN1	75	Khá	
39	21003332	Trần Đức Gia	Bảo	21T4-ĐCN1	73	Khá	
40	21003347	Trần Quốc	Bảo	21T4-ĐCN1	64	Trung bình	
41	21000488	Diệp Kiện	Chiêu	21T4-ĐCN1	60	Trung bình	QĐ ký luật Cảnh cáo ngày 31/5/2024



[Signature]

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
42	21001987	Đình Công	Chính	21T4-ĐCNI	80	Tốt	
43	21002592	Lại Tiến	Dũng	21T4-ĐCNI	65	Trung bình	
44	21004045	Nguyễn Văn	Hiệp	21T4-ĐCNI	70	Khá	
45	21002498	Nguyễn Văn Hòa	Hiệp	21T4-ĐCNI	66	Trung bình	
46	21000297	Lê Minh	Hoàng	21T4-ĐCNI	65	Trung bình	
47	21000333	Nguyễn Đoàn Hoàng	Huy	21T4-ĐCNI	70	Khá	
48	21003230	Võ Hoàng	Khang	21T4-ĐCNI	76	Khá	
49	21002290	Hồ Lê Thanh	Kiên	21T4-ĐCNI	50	Trung bình	
50	21000390	Chí Chương	Minh	21T4-ĐCNI	85	Tốt	
51	21002992	Trần Ngọc	Minh	21T4-ĐCNI	60	Trung bình	
52	21003588	Nguyễn Thành	Nam	21T4-ĐCNI	80	Tốt	
53	21002062	Nguyễn Trọng	Nghĩa	21T4-ĐCNI	70	Khá	
54	21002788	Dương Minh	Nhật	21T4-ĐCNI	70	Khá	
55	21002988	Ngô Minh	Nhật	21T4-ĐCNI	90	Xuất sắc	
56	21003271	Nguyễn Văn	Phong	21T4-ĐCNI	68	Trung bình	
57	21003162	Nguyễn Hoàng	Phúc	21T4-ĐCNI	70	Khá	
58	21000639	Nguyễn Văn	Phụng	21T4-ĐCNI	70	Khá	
59	21003381	Châu Thanh	Phước	21T4-ĐCNI	77	Khá	
60	21002792	Đình Phước	Sang	21T4-ĐCNI	76	Khá	
61	21003787	Nguyễn Phương	Tây	21T4-ĐCNI	70	Khá	
62	21003771	Nguyễn Tiến	Toàn	21T4-ĐCNI	65	Trung bình	
63	21000326	Nguyễn Lê Minh	Trí	21T4-ĐCNI	70	Khá	
64	21002182	Võ Duy	Tú	21T4-ĐCNI	70	Khá	
65	21003740	Đoàn Duy	Tuấn	21T4-ĐCNI	60	Trung bình	
66	21002865	Phạm Nguyễn Minh	Tuấn	21T4-ĐCNI	65	Trung bình	
67	21000383	Nguyễn Hoàng	Vũ	21T4-ĐCNI	60	Trung bình	
68	21000344	Nguyễn Phước Thiên	Án	21T4-ĐĐT1	88	Tốt	
69	21002513	Lê Tuấn	Anh	21T4-ĐĐT1	52	Trung bình	
70	21003045	Trần Đức	Anh	21T4-ĐĐT1	62	Trung bình	
71	19004409	Nguyễn Văn	Chương	21T4-ĐĐT1	63	Trung bình	Ban Giám hiệu duyệt học lại ngày 28/02/2024 (SV đã bảo lưu kết quả học tập)
72	21002153	Đỗ Nguyễn Công	Danh	21T4-ĐĐT1	72	Khá	
73	21004409	Nguyễn Huy	Dũng	21T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
74	21002881	Nguyễn Tấn	Dũng	21T4-ĐĐT1	68	Trung bình	
75	21002912	Nguyễn Tiến	Dũng	21T4-ĐĐT1	61	Trung bình	
76	21002657	Đặng Quốc	Duy	21T4-ĐĐT1	63	Trung bình	
77	21000498	Hứa Xuân	Duy	21T4-ĐĐT1	61	Trung bình	
78	21000495	Võ Hoàng Bảo	Duy	21T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
79	21002136	Đặng Ngọc	Hải	21T4-ĐĐT1	65	Trung bình	
80	21002845	Trần Gia	Hiếu	21T4-ĐĐT1	63	Trung bình	
81	21002711	Phan Ngọc	Hoàng	21T4-ĐĐT1	63	Trung bình	
82	21002383	Nguyễn Hải	Hưng	21T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
83	21002152	Trần Khánh	Hưng	21T4-ĐĐT1	68	Trung bình	
84	21004178	Nguyễn Gia	Huy	21T4-ĐĐT1	57	Trung bình	
85	21001816	Nguyễn Khoa Nhật	Huy	21T4-ĐĐT1	64	Trung bình	
86	21002108	Nguyễn Quốc	Huy	21T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
87	21002165	Nguyễn Thành	Huy	21T4-ĐĐT1	71	Khá	
88	21002416	Nguyễn Đàm Song	Khương	21T4-ĐĐT1	80	Tốt	
89	21000184	Đặng Quốc	Lâm	21T4-ĐĐT1	71	Khá	
90	21002259	Trần Kim	Long	21T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
91	21003190	Nguyễn Trần Bảo	Luân	21T4-ĐĐT1	75	Khá	
92	21003328	Lê Dương Nhật	Minh	21T4-ĐĐT1	68	Trung bình	
93	21002946	Lương Thị Thảo	My	21T4-ĐĐT1	77	Khá	
94	21002412	Nguyễn Minh	Quang	21T4-ĐĐT1	66	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
95	21004694	Chu Phước	Sang	21T4-ĐĐT1	70	Khá	
96	21002294	Nguyễn Tấn	Tài	21T4-ĐĐT1	68	Trung bình	
97	21002954	Phan Đoàn Đức	Tài	21T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
98	21000524	Phan Hữu	Tâm	21T4-ĐĐT1	62	Trung bình	
99	21000135	Võ Thiện	Tâm	21T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
100	21003267	Võ Quốc	Thái	21T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
101	21002987	Tô Văn	Thanh	21T4-ĐĐT1	71	Khá	
102	21000796	Ngô Đình	Thi	21T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
103	21001710	Nguyễn Bửu	Thuyền	21T4-ĐĐT1	66	Trung bình	
104	21002177	Võ Thiện	Toàn	21T4-ĐĐT1	61	Trung bình	
105	21004576	Phạm Duy	Trường	21T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
106	21003854	Trịnh Thanh Thái	Tuấn	21T4-ĐĐT1	66	Trung bình	
107	21002602	Lê Chí	Vĩnh	21T4-ĐĐT1	66	Trung bình	
108	21001238	Tạ Nhật	Vy	21T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
109	21002151	Lê Nam	Anh	21T4-TĐH1	66	Trung bình	
110	21002486	Trần Hoài	Bảo	21T4-TĐH1	70	Khá	
111	21004225	Hồ Phú	Đạt	21T4-TĐH1	66	Trung bình	
112	21000060	Nguyễn Tuấn	Khanh	21T4-TĐH1	76	Khá	
113	21002829	Võ Phạm Hoàng	Lâm	21T4-TĐH1	70	Khá	
114	21000076	Đặng Dương Kim	Ngân	21T4-TĐH1	76	Khá	
115	21000686	Dương Minh	Nhật	21T4-TĐH1	66	Trung bình	
116	20001403	Trần Thanh	Nhật	21T4-TĐH1	68	Trung bình	
117	21000071	Ngô Minh	Quang	21T4-TĐH1	66	Trung bình	
118	21001958	Nguyễn Ngọc	Son	21T4-TĐH1	71	Khá	
119	21002867	Trần Hoàng Nam	Son	21T4-TĐH1	72	Khá	
120	21001039	Nguyễn Hoàng	Thành	21T4-TĐH1	70	Khá	
121	21000466	Võ Thanh	Tú	21T4-TĐH1	66	Trung bình	
122	21000034	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	21T4-TĐH1	66	Trung bình	
123	21002968	Lý Lưu	Vĩ	21T4-TĐH1	70	Khá	
124	21003993	Đinh Văn	Bằng	21T4-KML1	56	Trung bình	
125	21002479	Hồ Gia	Bảo	21T4-KML1	50	Trung bình	
126	21003166	Trần Phạm Khánh	Đăng	21T4-KML1	51	Trung bình	
127	21000618	Bùi Ngọc	Dũng	21T4-KML1	50	Trung bình	
128	21004181	Bùi Quang	Dũng	21T4-KML1	54	Trung bình	
129	21003191	Phan Lê Hoàng	Duy	21T4-KML1	54	Trung bình	
130	21002886	Nguyễn Thanh	Hiếu	21T4-KML1	54	Trung bình	
131	21003750	Cao Quốc	Hùng	21T4-KML1	46	Yếu	
132	21002283	Trương Thành	Huy	21T4-KML1	63	Trung bình	
133	21002278	Ngô Văn Anh	Khải	21T4-KML1	56	Trung bình	
134	21000150	Nguyễn Huỳnh Anh	Khoa	21T4-KML1	57	Trung bình	
135	21002378	Hồ Ngọc Trung	Kiên	21T4-KML1	56	Trung bình	
136	21000699	Đinh Hữu	Luân	21T4-KML1	50	Trung bình	
137	21002370	Vì Công	Minh	21T4-KML1	50	Trung bình	
138	21003145	Nguyễn Hữu	Nghĩa	21T4-KML1	50	Trung bình	
139	21003448	Huỳnh Thanh	Ngọc	21T4-KML1	71	Khá	
140	21003144	Nguyễn Hữu	Nhân	21T4-KML1	52	Trung bình	
141	21002713	Nguyễn Thành Xuân	Phát	21T4-KML1	52	Trung bình	
142	21003797	Mai Thanh	Phong	21T4-KML1	63	Trung bình	
143	21002771	Dương Trọng Tài	Phú	21T4-KML1	50	Trung bình	
144	21000441	Trần Duy	Phúc	21T4-KML1	50	Trung bình	
145	21002076	Dương Hữu	Thắng	21T4-KML1	82	Tốt	
146	21002958	Phạm Trần Minh	Thiện	21T4-KML1	60	Trung bình	
147	21002300	Trần Quang	Thọ	21T4-KML1	58	Trung bình	
148	21003078	Nguyễn Huỳnh Minh	Tiến	21T4-KML1	54	Trung bình	
149	21004674	Huỳnh Minh	Trí	21T4-KML1	54	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
150	21002329	Lê Quang	Trí	21T4-KML1	50	Trung bình	
151	21004516	Huỳnh Hiếu	Trọng	21T4-KML1	54	Trung bình	
152	21001928	Nguyễn Đức	Tuấn	21T4-KML1	52	Trung bình	
153	21002840	Nguyễn Đức	Tuấn	21T4-KML1	61	Trung bình	
154	21002159	Cao Phúc	Bảo	21T4-VSL1	81	Tốt	
155	21003791	Nguyễn Tất	Đạt	21T4-VSL1	85	Tốt	
156	21003099	Nguyễn Trường	Đạt	21T4-VSL1	62	Trung bình	
157	21004680	Đỗ Quang	Dự	21T4-VSL1	85	Tốt	
158	21002316	Nguyễn Hữu	Hạnh	21T4-VSL1	60	Trung bình	
159	21002655	Lê Minh	Hiếu	21T4-VSL1	54	Trung bình	
160	21004169	Trần Quốc	Hung	21T4-VSL1	62	Trung bình	
161	21001809	Huỳnh Thái	Huy	21T4-VSL1	78	Khá	
162	21003654	Lê Đức	Huy	21T4-VSL1	68	Trung bình	
163	21001969	Phạm Gia	Huy	21T4-VSL1	68	Trung bình	
164	21002077	Vũ Đức	Huy	21T4-VSL1	52	Trung bình	
165	21000096	Võ Vĩnh	Khang	21T4-VSL1	86	Tốt	
166	21003990	Bùi Phong	Khoa	21T4-VSL1	75	Khá	
167	21003160	Trần Hồng Anh	Khoa	21T4-VSL1	84	Tốt	
168	21004110	Nguyễn Hoàng	Kiểm	21T4-VSL1	77	Khá	
169	21002351	Nguyễn Hoàng Anh	Kiệt	21T4-VSL1	83	Tốt	
170	21004231	Phạm Trần Nhật	Kin	21T4-VSL1	62	Trung bình	
171	21003367	Nguyễn Hải	Lâm	21T4-VSL1	54	Trung bình	
172	21002650	Huỳnh Thanh	Lộc	21T4-VSL1	67	Trung bình	
173	21000417	Nguyễn Bá	Lộc	21T4-VSL1	78	Khá	
174	21004219	Nguyễn Văn	Lộc	21T4-VSL1	83	Tốt	
175	21000081	Nguyễn Vũ Thiện	Luân	21T4-VSL1	65	Trung bình	
176	21004349	Trần Ngô Nhật	Minh	21T4-VSL1	52	Trung bình	
177	21002391	Danh Nguyễn	Phát	21T4-VSL1	40	Yếu	
178	21003264	Nguyễn Hải	Quân	21T4-VSL1	60	Trung bình	
179	21002878	Nguyễn Minh	Quân	21T4-VSL1	70	Khá	
180	21000537	Võ Tấn	Sang	21T4-VSL1	67	Trung bình	
181	21003197	Trần Long	Thành	21T4-VSL1	70	Khá	
182	21003401	Bùi Trương Văn	Thọ	21T4-VSL1	59	Trung bình	
183	21002037	Nguyễn Nhật	Tín	21T4-VSL1	68	Trung bình	
184	21004208	Tạ Thanh	Tùng	21T4-VSL1	70	Khá	
185	21002053	Trương Nguyễn Tuấn	Anh	21T4-CCK1	60	Trung bình	
186	21000477	Bùi Nguyễn Bảo	Bình	21T4-CCK1	59	Trung bình	
187	21002379	Võ Hoàng	Bo	21T4-CCK1	64	Trung bình	
188	21003125	Trần Lê Quang	Chiến	21T4-CCK1	62	Trung bình	
189	21000340	Mai Trọng	Đại	21T4-CCK1	71	Khá	
190	21002406	Nguyễn Hoài	Đức	21T4-CCK1	59	Trung bình	
191	21000437	Trần Phạm Hiền	Hiếu	21T4-CCK1	55	Trung bình	
192	21003821	Thái Đức	Hoàng	21T4-CCK1	55	Trung bình	
193	21004027	La Gia	Hùng	21T4-CCK1	59	Trung bình	
194	21001411	Bùi Đức Nhật	Hung	21T4-CCK1	72	Khá	
195	21002872	Trần Ngọc Gia	Huy	21T4-CCK1	62	Trung bình	
196	21002335	Phan Thanh	Khải	21T4-CCK1	80	Tốt	
197	21001933	Bùi Trần Quang	Khang	21T4-CCK1	55	Trung bình	
198	21002376	Nguyễn Duy	Lâm	21T4-CCK1	63	Trung bình	
199	21002748	Trần Lê Minh	Lâm	21T4-CCK1	54	Trung bình	
200	21002310	Lê Gia	Long	21T4-CCK1	63	Trung bình	
201	21002387	Nguyễn Đình	Minh	21T4-CCK1	62	Trung bình	
202	21000419	Phạm Minh	Nghĩa	21T4-CCK1	75	Khá	
203	21003538	Trần Nguyễn Trung	Nhật	21T4-CCK1	55	Trung bình	
204	21002880	Nguyễn Trương Tiến	Sang	21T4-CCK1	65	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
205	21002170	Nguyễn Trương Thành	Tài	21T4-CCK1	70	Khá	
206	21004376	Võ Văn	Thân	21T4-CCK1	72	Khá	
207	21002411	Trần Quyết	Thắng	21T4-CCK1	65	Trung bình	
208	21004323	Huỳnh Thanh	Thắng	21T4-CCK1	61	Trung bình	
209	21003108	Phạm Văn	Thành	21T4-CCK1	65	Trung bình	
210	21002192	Vương Quốc	Thịnh	21T4-CCK1	50	Trung bình	
211	21003277	Tăng Chí	Tiến	21T4-CCK1	72	Khá	
212	21000143	Võ Quốc	Toàn	21T4-CCK1	73	Khá	
213	21002296	Nguyễn Lê Hoàng	Trí	21T4-CCK1	58	Trung bình	
214	21002997	Mai Đình	Tú	21T4-CCK1	50	Trung bình	
215	21004244	Nguyễn Thanh	Tùng	21T4-CCK1	64	Trung bình	
216	21002384	Nguyễn Đức	Vinh	21T4-CCK1	73	Khá	
217	21003097	Trần Quốc	Anh	21T4-CTM1	45	Yếu	
218	21002223	Phan Đình	Hùng	21T4-CTM1	59	Trung bình	
219	21001991	Đặng Khắc	Huy	21T4-CTM1	64	Trung bình	
220	21002631	Nguyễn Thanh	Lâm	21T4-CTM1	66	Trung bình	
221	21002083	Hồ Trần Minh	Nghĩa	21T4-CTM1	78	Khá	
222	21004213	Trương Hồng	Quân	21T4-CTM1	64	Trung bình	
223	21002289	Nguyễn Thái	Quốc	21T4-CTM1	65	Trung bình	
224	21002187	Đoàn Công	Quy	21T4-CTM1	72	Khá	
225	21003373	Hà Phúc	Thanh	21T4-CTM1	73	Khá	
226	21003660	Nguyễn Minh	Trí	21T4-CTM1	53	Trung bình	
227	21002267	Phạm Nguyễn Quốc	Việt	21T4-CTM1	59	Trung bình	
228	21002312	Vòng Thành Khánh	Vinh	21T4-CTM1	61	Trung bình	
229	21002552	Đỗ Hoàng Triều	Vỹ	21T4-CTM1	70	Khá	
230	21000338	Nguyễn Việt	Anh	21T4-CKC1	54	Trung bình	
231	21002394	Nguyễn Lê Định	Giang	21T4-CKC1	45	Yếu	
232	21002008	Nguyễn Phi	Hùng	21T4-CKC1	54	Trung bình	
233	21001556	Nguyễn Đình Nguyên	Hưng	21T4-CKC1	59	Trung bình	
234	21000470	Nguyễn Trọng	Hữu	21T4-CKC1	67	Trung bình	
235	21002326	Trần Gia	Huy	21T4-CKC1	55	Trung bình	
236	21000631	Đỗ Anh	Khoa	21T4-CKC1	50	Trung bình	
237	21002736	Nguyễn Lâm Đăng	Khoa	21T4-CKC1	58	Trung bình	
238	21004357	Đinh Hoàng	Long	21T4-CKC1	55	Trung bình	
239	21002593	Đặng Ngọc Thành	Nam	21T4-CKC1	59	Trung bình	
240	21003537	Nguyễn Nhật	Nam	21T4-CKC1	59	Trung bình	
241	21003695	Thạch Mô	Ni	21T4-CKC1	55	Trung bình	
242	21003348	Đinh Hoàng	Phúc	21T4-CKC1	45	Yếu	
243	21002422	Võ Nguyễn Quốc	Thái	21T4-CKC1	56	Trung bình	
244	21003177	Lý Huỳnh	Thịnh	21T4-CKC1	45	Yếu	
245	21000011	Tạ Thành	Trung	21T4-CKC1	67	Trung bình	
246	21002597	Đỗ Lê Anh	Tuấn	21T4-CKC1	56	Trung bình	
247	21000630	Lưu Quang	Tuấn	21T4-CKC1	57	Trung bình	
248	21002334	Vương Anh	Tuấn	21T4-CKC1	56	Trung bình	
249	21000255	Nguyễn Bình	An	21T4-CNÔ1	59	Trung bình	
250	21000247	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	21T4-CNÔ1	58	Trung bình	
251	21000209	Vương Lâm Quốc	Bảo	21T4-CNÔ1	50	Trung bình	
252	21000028	Ngô Quốc	Dũng	21T4-CNÔ1	71	Khá	
253	21000213	Trần Quang Anh	Dũng	21T4-CNÔ1	62	Trung bình	
254	21000156	Trần Phúc	Hậu	21T4-CNÔ1	60	Trung bình	
255	21000201	Huỳnh Công	Hiếu	21T4-CNÔ1	75	Khá	
256	21000020	Lê Thanh	Hiếu	21T4-CNÔ1	56	Trung bình	
257	21000089	Phạm Huỳnh Minh	Hiếu	21T4-CNÔ1	67	Trung bình	
258	21000117	Nguyễn Huy	Hoàng	21T4-CNÔ1	56	Trung bình	
259	21000059	Huỳnh Văn Khải	Hưng	21T4-CNÔ1	48	Yếu	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
260	21000254	Trần Quang	Hung	21T4-CNÔ1	61	Trung bình	
261	21000018	Trần Quốc	Hung	21T4-CNÔ1	54	Trung bình	
262	21000192	Đỗ Quốc	Huy	21T4-CNÔ1	63	Trung bình	
263	21000236	Trần Nguyễn Anh	Khoa	21T4-CNÔ1	54	Trung bình	
264	21000134	Nguyễn Văn	Khương	21T4-CNÔ1	58	Trung bình	
265	21000233	Huỳnh Tấn	Lộc	21T4-CNÔ1	63	Trung bình	
266	21000241	Nguyễn Huỳnh Thanh	Lộc	21T4-CNÔ1	70	Khá	
267	21000026	Lê Thành	Long	21T4-CNÔ1	61	Trung bình	
268	21000200	Phạm Vũ Hoàng	Long	21T4-CNÔ1	58	Trung bình	
269	21004751	Lê Phương	Minh	21T4-CNÔ1	56	Trung bình	
270	21000242	Trần Quang	Minh	21T4-CNÔ1	61	Trung bình	
271	21000244	Võ Trí	Nhân	21T4-CNÔ1	61	Trung bình	
272	21000038	Vũ Huỳnh Tiến	Phát	21T4-CNÔ1	72	Khá	
273	21000146	Trần Bá	Phúc	21T4-CNÔ1	50	Trung bình	
274	21000047	Đặng Văn	Quang	21T4-CNÔ1	70	Khá	
275	21000257	Bùi Thanh	Son	21T4-CNÔ1	48	Yếu	
276	21000113	Hỷ Nhân	Tài	21T4-CNÔ1	67	Trung bình	
277	21000079	Đặng Diệp	Thành	21T4-CNÔ1	72	Khá	
278	21000067	Trần Đức	Thịnh	21T4-CNÔ1	64	Trung bình	
279	21000243	Trần Quang	Tiến	21T4-CNÔ1	59	Trung bình	
280	21000188	Nguyễn Hoàng Việt	Tín	21T4-CNÔ1	64	Trung bình	
281	21000138	Nguyễn Thanh	Tú	21T4-CNÔ1	63	Trung bình	
282	21000010	Lê Quốc	Tuấn	21T4-CNÔ1	63	Trung bình	
283	21000228	Vũ Thanh	Tùng	21T4-CNÔ1	48	Yếu	
284	21000108	Châu Lê	Vinh	21T4-CNÔ1	64	Trung bình	
285	21000293	Nguyễn Đức	An	21T4-CNÔ2	63	Trung bình	
286	21001887	Nguyễn Văn Hoàng	An	21T4-CNÔ2	52	Trung bình	
287	21000367	Trịnh Bình	An	21T4-CNÔ2	53	Trung bình	
288	21002627	Huỳnh Đỗ Thiên	Ân	21T4-CNÔ2	52	Trung bình	
289	21001822	Trương Huỳnh Tuấn	Anh	21T4-CNÔ2	52	Trung bình	
290	21000448	Thạch	Ba	21T4-CNÔ2	48	Yếu	
291	21000492	Bùi Quang Gia	Bảo	21T4-CNÔ2	63	Trung bình	
292	21000315	Lê Đỗ Gia	Bảo	21T4-CNÔ2	50	Trung bình	
293	21002357	Trần Gia	Bảo	21T4-CNÔ2	54	Trung bình	
294	21000521	Huỳnh Tấn	Đạt	21T4-CNÔ2	70	Khá	
295	21000506	Nguyễn Minh	Đạt	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
296	21001951	Nguyễn Tăng	Đạt	21T4-CNÔ2	63	Trung bình	
297	21002141	Dương Minh	Đức	21T4-CNÔ2	53	Trung bình	
298	21000372	Nguyễn Minh	Đức	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
299	21000279	Vũ Tiến	Dũng	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
300	21000412	Trần Minh	Duy	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
301	21000284	Võ Lê	Hiếu	21T4-CNÔ2	48	Yếu	
302	21002233	Vũ Minh	Hiếu	21T4-CNÔ2	57	Trung bình	
303	19001017	Trương Việt	Hoàng	21T4-CNÔ2	52	Trung bình	
304	21000453	Chang Khánh	Hùng	21T4-CNÔ2	48	Yếu	
305	21000481	Nguyễn Hồng	Khang	21T4-CNÔ2	57	Trung bình	
306	20000059	Nguyễn Võ An	Khang	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
307	21004757	Nguyễn Quốc	Khánh	21T4-CNÔ2	63	Trung bình	
308	21000364	Trần Quốc	Khánh	21T4-CNÔ2	50	Trung bình	
309	21000299	Hà Huỳnh Tuấn	Khoa	21T4-CNÔ2	57	Trung bình	
310	21000451	Trần Văn	Khoa	21T4-CNÔ2	52	Trung bình	
311	21000526	Trần Đăng	Khôi	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
312	21001716	Lê Nguyễn Trung	Kiên	21T4-CNÔ2	53	Trung bình	
313	21000288	Lê Nguyễn Tuấn	Kiệt	21T4-CNÔ2	63	Trung bình	
314	21000336	Nguyễn Hoàng	Long	21T4-CNÔ2	53	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
315	21000497	Nguyễn Hoàng	Long	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
316	21000303	Nguyễn Lê Chi	Long	21T4-CNÔ2	57	Trung bình	
317	21000445	Lê Nguyễn Kỳ	Nam	21T4-CNÔ2	48	Yếu	
318	21000348	Nguyễn Vĩnh	Phát	21T4-CNÔ2	52	Trung bình	
319	21000313	Trần Tiến	Phát	21T4-CNÔ2	82	Tốt	
320	21000378	Trương Ngọc	Quý	21T4-CNÔ2	53	Trung bình	
321	21000373	Lâm Nguyễn Quốc	Thái	21T4-CNÔ2	52	Trung bình	
322	20001578	Nguyễn Hữu	Thiện	21T4-CNÔ2	53	Trung bình	
323	21000268	Nguyễn Xuân	Toàn	21T4-CNÔ2	59	Trung bình	
324	20001530	Trần Thanh	Toàn	21T4-CNÔ2	53	Trung bình	
325	21000454	Võ Ngọc	Trung	21T4-CNÔ2	58	Trung bình	
326	21000953	Phạm Võ Tuấn	An	21T4-CNÔ3	61	Trung bình	
327	21000979	Lâm Quốc	Đại	21T4-CNÔ3	55	Trung bình	
328	21000544	Hoàng Thanh	Danh	21T4-CNÔ3	57	Trung bình	
329	21000659	Võ Thành	Đạt	21T4-CNÔ3	67	Trung bình	
330	21000545	Lê Thiên	Đức	21T4-CNÔ3	56	Trung bình	
331	21000728	Nguyễn Đăng	Hải	21T4-CNÔ3	60	Trung bình	
332	21000546	Vũ Ngọc	Hải	21T4-CNÔ3	67	Trung bình	
333	21000754	Đặng Nhựt	Hào	21T4-CNÔ3	66	Trung bình	
334	21000674	Trần Huỳnh Thái	Hòa	21T4-CNÔ3	64	Trung bình	
335	21000586	Lê Phạm Quốc	Hùng	21T4-CNÔ3	56	Trung bình	
336	21001189	Nguyễn Hữu Hoàng	Huy	21T4-CNÔ3	66	Trung bình	
337	21000634	Trần Vĩnh	Huy	21T4-CNÔ3	58	Trung bình	
338	21000757	Lê Hoàng	Khải	21T4-CNÔ3	56	Trung bình	
339	21000610	Lê Nguyễn Anh	Khoa	21T4-CNÔ3	58	Trung bình	
340	21000555	La Tuấn	Kiệt	21T4-CNÔ3	54	Trung bình	
341	21002641	Phạm Trường Gia	Kiệt	21T4-CNÔ3	57	Trung bình	
342	21002240	Nguyễn Hoàng Ánh	Kim	21T4-CNÔ3	62	Trung bình	
343	21002199	Phạm Ngọc	Kim	21T4-CNÔ3	59	Trung bình	
344	21002732	Vũ Hoàng Thiên	Lộc	21T4-CNÔ3	67	Trung bình	
345	21001259	Phan Hữu	Luân	21T4-CNÔ3	58	Trung bình	
346	21001318	Ngô Hiếu	Minh	21T4-CNÔ3	52	Trung bình	
347	21002720	Hồ Giang	Nguyên	21T4-CNÔ3	54	Trung bình	
348	21000656	Nguyễn Thành	Nhân	21T4-CNÔ3	54	Trung bình	
349	21000563	Dương Văn	Nhất	21T4-CNÔ3	56	Trung bình	
350	21002899	Lê Vạn Trường	Phát	21T4-CNÔ3	70	Khá	
351	21001880	Phan Thiên	Phúc	21T4-CNÔ3	56	Trung bình	
352	21002025	Bùi Minh	Quân	21T4-CNÔ3	59	Trung bình	
353	21002468	Nguyễn Duy	Quang	21T4-CNÔ3	68	Trung bình	
354	21000548	Nguyễn Phú	Quý	21T4-CNÔ3	50	Trung bình	
355	21000556	Võ Minh	Sang	21T4-CNÔ3	57	Trung bình	
356	21002629	Đỗ Phạm Anh	Tài	21T4-CNÔ3	57	Trung bình	
357	21000801	Lê Nhật	Tân	21T4-CNÔ3	80	Tốt	
358	21001583	Phạm Đại	Thiên	21T4-CNÔ3	58	Trung bình	
359	21002580	Trần Phúc	Thịnh	21T4-CNÔ3	57	Trung bình	
360	21000635	Phùng Minh	Thuận	21T4-CNÔ3	54	Trung bình	
361	21000594	Nguyễn Trần Minh	Tiến	21T4-CNÔ3	61	Trung bình	
362	21002891	Xôi Trường	Tín	21T4-CNÔ3	51	Trung bình	
363	21000532	Sầm Song	Toàn	21T4-CNÔ3	57	Trung bình	
364	21000722	Lê Thanh	Vũ	21T4-CNÔ3	56	Trung bình	
365	21001963	Bùi Tuấn	Vỹ	21T4-CNÔ3	67	Trung bình	
366	21001793	Phạm Trần Hùng	Vỹ	21T4-CNÔ3	61	Trung bình	
367	21002741	Nguyễn Bình	An	21T4-CNM1	54	Trung bình	
368	21000776	Nguyễn Thị Tuyết	An	21T4-CNM1	56	Trung bình	
369	21000330	Đoàn Thiên	Ân	21T4-CNM1	52	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
370	21000420	Đỗ Nguyễn Lan	Anh	21T4-CNM1	48	Yếu	
371	21001121	Hoàng Minh	Anh	21T4-CNM1	58	Trung bình	
372	21000308	Nguyễn Ngọc	Châu	21T4-CNM1	56	Trung bình	
373	21002768	Nguyễn Trương Ngọc	Diệp	21T4-CNM1	61	Trung bình	
374	21000178	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	21T4-CNM1	68	Trung bình	
375	21000422	Nguyễn Thạch Ngọc	Hiếu	21T4-CNM1	81	Tốt	
376	21001915	Ngô Mỹ	Hoa	21T4-CNM1	57	Trung bình	
377	21003896	Lê Vũ Văn	Khánh	21T4-CNM1	46	Yếu	
378	21002740	Nguyễn Ngọc Trà	My	21T4-CNM1	70	Khá	
379	21004710	Phạm Thị	Ngọc	21T4-CNM1	75	Khá	
380	21000398	Võ Huỳnh Mỹ	Ngọc	21T4-CNM1	71	Khá	
381	21002413	Cao Trần Quỳnh	Nhi	21T4-CNM1	57	Trung bình	
382	21001768	Nguyễn Nhật	Quang	21T4-CNM1	66	Trung bình	
383	20000204	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	21T4-CNM1	63	Trung bình	
384	21004000	Vũ Trần Minh	Thi	21T4-CNM1	62	Trung bình	
385	21003949	Đặng Ngọc	Yến	21T4-CNM1	46	Yếu	
386	21002550	Đặng Đoàn Hồng	Ân	21T4-ANM1	59	Trung bình	
387	21002431	Lê Kim	Anh	21T4-ANM1	61	Trung bình	
388	21003374	Giang Ngọc	Bảo	21T4-ANM1	51	Trung bình	
389	21000053	Lê Giang Thiên	Bảo	21T4-ANM1	53	Trung bình	
390	21002598	Nguyễn Thành Quốc	Bảo	21T4-ANM1	61	Trung bình	
391	21000632	Trần Gia	Bảo	21T4-ANM1	65	Trung bình	
392	21002773	Hồ Tuấn	Đạt	21T4-ANM1	61	Trung bình	
393	21004041	Nguyễn Bùi Đình	Hậu	21T4-ANM1	56	Trung bình	
394	21003238	Nguyễn Văn	Hiếu	21T4-ANM1	54	Trung bình	
395	21002158	Vũ Trần Thái	Hòa	21T4-ANM1	52	Trung bình	
396	21004389	Lê Nguyễn Gia	Huy	21T4-ANM1	64	Trung bình	
397	21000171	Nguyễn Minh	Khoa	21T4-ANM1	50	Trung bình	
398	21002790	Văn Hoàng	Khôi	21T4-ANM1	59	Trung bình	
399	21003168	Võ Minh	Nhật	21T4-ANM1	54	Trung bình	
400	21000391	Võ Hồng	Phúc	21T4-ANM1	64	Trung bình	
401	21003924	Hồ Lê Hồng	Quân	21T4-ANM1	54	Trung bình	
402	21003318	Trần Đại Phước	Sang	21T4-ANM1	61	Trung bình	
403	21000409	Vũ Thái Lâm	Son	21T4-ANM1	56	Trung bình	
404	21001929	Đặng Đỗ Minh	Trí	21T4-ANM1	55	Trung bình	
405	21004322	Lâm Thành	Trung	21T4-ANM1	50	Trung bình	
406	21003699	Nguyễn Phạm Thành	Trung	21T4-ANM1	60	Trung bình	
407	21002665	Vũ Minh	Tuân	21T4-ANM1	55	Trung bình	
408	21002516	Đỗ Tiến	Anh	21T4-CMT1	53	Trung bình	
409	21004372	Ngô Tuấn	Anh	21T4-CMT1	58	Trung bình	
410	21000173	Nguyễn Tiến	Bình	21T4-CMT1	54	Trung bình	
411	21002582	Đình Công	Chính	21T4-CMT1	53	Trung bình	
412	21001953	Lê Thành	Công	21T4-CMT1	45	Yếu	
413	21003165	Nguyễn Tường	Duy	21T4-CMT1	50	Trung bình	
414	21002949	Phạm Đức	Hòa	21T4-CMT1	61	Trung bình	
415	21003189	Nguyễn Phước Bá	Hoàng	21T4-CMT1	51	Trung bình	
416	21003202	Lê Quốc	Hùng	21T4-CMT1	53	Trung bình	
417	21003257	Chu Mạnh	Huy	21T4-CMT1	50	Trung bình	
418	21002809	Đặng Huỳnh Nhật	Huy	21T4-CMT1	51	Trung bình	
419	21000623	Nguyễn Đặng Tường	Khang	21T4-CMT1	59	Trung bình	
420	21002955	Nguyễn Văn	Khang	21T4-CMT1	67	Trung bình	
421	21003883	Trần Anh	Khoa	21T4-CMT1	50	Trung bình	
422	21002096	Phạm Nguyễn Bá	Lân	21T4-CMT1	55	Trung bình	
423	21003207	Trần Hoàng	Long	21T4-CMT1	45	Yếu	
424	21000415	Trần Triệu	Luân	21T4-CMT1	56	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
425	21002124	Đinh Thái	Lương	21T4-CMT1	60	Trung bình	
426	21004136	Nguyễn Trần Bình	Minh	21T4-CMT1	50	Trung bình	
427	21002611	Trương Minh	Nhật	21T4-CMT1	63	Trung bình	
428	21002154	Nguyễn Thành	Phát	21T4-CMT1	51	Trung bình	
429	21000583	Thái Minh	Quang	21T4-CMT1	53	Trung bình	
430	21000191	Hoàng Đào Anh	Quốc	21T4-CMT1	54	Trung bình	
431	21002397	Lê Lương Ngọc	Quý	21T4-CMT1	57	Trung bình	
432	21002057	Nguyễn Thành	Tài	21T4-CMT1	51	Trung bình	
433	21002200	Võ Quốc	Thắng	21T4-CMT1	58	Trung bình	
434	21004758	Trịnh Trường	Thắng	21T4-CMT1	52	Trung bình	
435	21004024	Nguyễn Minh	Thuận	21T4-CMT1	51	Trung bình	
436	21000328	Hồ Trung	Tín	21T4-CMT1	45	Yếu	
437	21002131	Lâm Nguyễn Quốc	Toàn	21T4-CMT1	50	Trung bình	
438	21003228	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	21T4-CMT1	53	Trung bình	
439	21003680	Nguyễn Minh	Triệu	21T4-CMT1	62	Trung bình	
440	21001993	Hứa Văn	Trường	21T4-CMT1	53	Trung bình	
441	21004386	Nguyễn Hoài	An	21T4-TKĐ1	56	Trung bình	
442	21000480	Hồ Quế	Anh	21T4-TKĐ1	61	Trung bình	
443	21004624	Nguyễn Quốc	Anh	21T4-TKĐ1	61	Trung bình	
444	21000021	Trần Tuấn	Anh	21T4-TKĐ1	74	Khá	
445	21003997	Vũ Ngọc Minh	Anh	21T4-TKĐ1	45	Yếu	
446	21000183	Trần Ngọc	Chánh	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
447	21000109	Nguyễn Bảo Hoàng	Châu	21T4-TKĐ1	69	Trung bình	
448	21000473	Phạm Hồng Minh	Châu	21T4-TKĐ1	53	Trung bình	
449	21003031	Trần Vũ Liên	Chi	21T4-TKĐ1	52	Trung bình	
450	21001480	Võ Thái	Chương	21T4-TKĐ1	63	Trung bình	
451	21000653	Đặng Quốc	Cường	21T4-TKĐ1	60	Trung bình	
452	21001959	Ngô Đình Hải	Đặng	21T4-TKĐ1	55	Trung bình	
453	21000395	Hà Thanh	Danh	21T4-TKĐ1	58	Trung bình	
454	21001711	Nguyễn Ngọc Hải	Diễm	21T4-TKĐ1	45	Yếu	
455	21000087	Dương Khả	Dung	21T4-TKĐ1	64	Trung bình	
456	21004211	Võ Nguyễn Mạnh	Dũng	21T4-TKĐ1	53	Trung bình	
457	21000516	Đoàn Đình	Duy	21T4-TKĐ1	51	Trung bình	
458	21000531	Lê Quang	Duy	21T4-TKĐ1	62	Trung bình	
459	21003812	Nguyễn Đa Ni	Ên	21T4-TKĐ1	56	Trung bình	
460	21000085	Bùi Thanh	Hùng	21T4-TKĐ1	51	Trung bình	
461	21001524	Hoàng Đỗ Gia	Huy	21T4-TKĐ1	51	Trung bình	
462	21000227	Nguyễn Minh	Huy	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
463	21000387	Võ Phạm Gia	Huy	21T4-TKĐ1	52	Trung bình	
464	21000592	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	21T4-TKĐ1	65	Trung bình	
465	21004405	Lê Nguyễn Phương	Khanh	21T4-TKĐ1	59	Trung bình	
466	21000137	Nguyễn Duy	Khanh	21T4-TKĐ1	68	Trung bình	
467	21000046	Phạm Anh	Khoa	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
468	21000576	Võ Lê Tuấn	Kiệt	21T4-TKĐ1	69	Trung bình	
469	21000368	Châu Nhật	Lâm	21T4-TKĐ1	54	Trung bình	
470	21000302	Phạm Thị Thùy	Linh	21T4-TKĐ1	54	Trung bình	
471	21000202	Trương Thị Mai	Linh	21T4-TKĐ1	71	Khá	
472	21004395	Đặng Nguyễn Hải	Long	21T4-TKĐ1	56	Trung bình	
473	21000263	Nguyễn Hoàng	Minh	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
474	21000538	Phạm Hoàng	Minh	21T4-TKĐ1	66	Trung bình	
475	21000595	Lê Bá	Ngọc	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
476	21002810	Nguyễn Khánh Hồng	Ngọc	21T4-TKĐ1	67	Trung bình	
477	21000319	Nguyễn Dũng	Phát	21T4-TKĐ1	69	Trung bình	

Chúc

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
478	21000671	Võ Thiên	Phúc	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
479	21000539	Nguyễn Hồng	Quân	21T4-TKĐ1	64	Trung bình	
480	21004648	Trần Nguyên	Quang	21T4-TKĐ1	59	Trung bình	
481	21001352	Nguyễn Phúc Như	Sơn	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
482	21000179	Trần Tuấn	Tài	21T4-TKĐ1	72	Khá	
483	21000680	Nguyễn Ngọc Thanh	Thanh	21T4-TKĐ1	61	Trung bình	
484	21000052	Châu Văn	Thiện	21T4-TKĐ1	52	Trung bình	
485	21000013	Trần Minh	Thùy	21T4-TKĐ1	60	Trung bình	
486	21000294	Hồ Vĩnh	Tiến	21T4-TKĐ1	54	Trung bình	
487	21001602	Lê Trọng	Tín	21T4-TKĐ1	54	Trung bình	
488	21004574	Âu Dương Mỹ	Trân	21T4-TKĐ1	61	Trung bình	
489	21004146	Hà Tuấn	Tú	21T4-TKĐ1	51	Trung bình	
490	21000514	Hoàng Thanh	Vinh	21T4-TKĐ1	58	Trung bình	
491	21000399	Lâm Thành	Ý	21T4-TKĐ1	50	Trung bình	
492	21000132	Võ Thái	An	21T4-TKĐ2	57	Trung bình	
493	21004259	Nguyễn Hoàng Nhật	Anh	21T4-TKĐ2	51	Trung bình	
494	21002600	Nguyễn Thế	Cầm	21T4-TKĐ2	56	Trung bình	
495	21001474	Huỳnh Phan Hoàng	Châu	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
496	21002340	Phạm Thị Tuyết	Dung	21T4-TKĐ2	58	Trung bình	
497	21001952	Phạm Chánh	Hào	21T4-TKĐ2	57	Trung bình	
498	21002174	Huỳnh Kim Vinh	Hiền	21T4-TKĐ2	61	Trung bình	
499	21002173	Nguyễn Minh	Hiếu	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
500	21004481	Huỳnh Việt	Hoàng	21T4-TKĐ2	67	Trung bình	
501	21002003	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	21T4-TKĐ2	72	Khá	
502	21002401	Trần Đình	Huy	21T4-TKĐ2	80	Tốt	
503	21004163	Trần Hoàng Quốc	Huy	21T4-TKĐ2	56	Trung bình	
504	21001833	Đỗ Thị Thanh	Huyền	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
505	21002287	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	21T4-TKĐ2	45	Yếu	
506	21004616	Đặng Minh	Khang	21T4-TKĐ2	57	Trung bình	
507	21002017	Huỳnh Tuấn	Khanh	21T4-TKĐ2	51	Trung bình	
508	21002244	Lê Trung	Kiên	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
509	21000679	Lê Thị Thùy	Linh	21T4-TKĐ2	57	Trung bình	
510	21002434	Nguyễn Hữu	Lộc	21T4-TKĐ2	74	Khá	
511	21002603	Phạm Hoàng	Long	21T4-TKĐ2	45	Yếu	
512	21000366	Phan Minh	Luân	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
513	21000239	Đỗ Đặng Trà	My	21T4-TKĐ2	45	Yếu	Ban Giám hiệu duyệt học lại ngày 26/01/2024 (SV đã có QĐ tạm ngưng học số 431/QĐ-LIT-ITGD ngày 27/7/2023)
514	21004597	Trần Trọng	Nghĩa	21T4-TKĐ2	59	Trung bình	
515	21002676	Nguyễn Thị Yến	Nhi	21T4-TKĐ2	53	Trung bình	
516	21002889	Nguyễn Cẩm	Nhung	21T4-TKĐ2	51	Trung bình	
517	21002258	Phạm Thị Hồng	Nhung	21T4-TKĐ2	45	Yếu	
518	21002966	Dương Tiến	Phát	21T4-TKĐ2	53	Trung bình	
519	21002480	Ngô Gia	Phát	21T4-TKĐ2	53	Trung bình	
520	21002501	Nguyễn Thuận	Phát	21T4-TKĐ2	62	Trung bình	
521	21002522	Huỳnh Quang	Phổ	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
522	21000157	Trương Thế	Quang	21T4-TKĐ2	52	Trung bình	
523	21002426	Võ Anh	Quốc	21T4-TKĐ2	68	Trung bình	
524	21000624	Nguyễn Phước	Sơn	21T4-TKĐ2	57	Trung bình	
525	21002594	Huỳnh Ngọc Băng	Tâm	21T4-TKĐ2	55	Trung bình	
526	21000075	Trần Quốc	Thái	21T4-TKĐ2	73	Khá	
527	21002285	Đào Lưu Mạnh	Thắng	21T4-TKĐ2	51	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
528	21002427	Trần Ngọc Đan	Thanh	21T4-TKĐ2	69	Trung bình	
529	21000511	Nguyễn Đức Thanh	Thảo	21T4-TKĐ2	45	Yếu	
530	21002625	Trần Vũ Anh	Thư	21T4-TKĐ2	70	Khá	
531	21000216	Nguyễn Ngọc	Thy	21T4-TKĐ2	54	Trung bình	
532	21000070	Phạm Nguyễn Mạnh	Tiến	21T4-TKĐ2	75	Khá	
533	21002465	Huỳnh Trung	Tín	21T4-TKĐ2	51	Trung bình	
534	21002632	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	21T4-TKĐ2	59	Trung bình	
535	21002799	Nguyễn Thụy Bích	Trâm	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
536	21002744	Phạm Lưu Quế	Trân	21T4-TKĐ2	64	Trung bình	
537	21002336	Nguyễn Phước Đoan	Trang	21T4-TKĐ2	52	Trung bình	
538	21000186	Võ Mai Huyền	Trang	21T4-TKĐ2	50	Trung bình	
539	21002368	Đoàn Ngọc Thanh	Trúc	21T4-TKĐ2	69	Trung bình	
540	21002619	Phạm Thanh	Tùng	21T4-TKĐ2	51	Trung bình	
541	21002421	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	21T4-TKĐ2	52	Trung bình	
542	21004351	Chu Hải	Bằng	21T4-TKW1	51	Trung bình	
543	21004580	Hoàng Thanh	Bình	21T4-TKW1	50	Trung bình	
544	21002630	Phạm Trí	Dũng	21T4-TKW1	70	Khá	
545	21002275	Nguyễn Đại	Dương	21T4-TKW1	45	Yếu	
546	21004730	Phạm Ngọc	Hiệp	21T4-TKW1	45	Yếu	
547	19001683	Lê Quốc	Khang	21T4-TKW1	57	Trung bình	Ban Giám hiệu duyệt học lại ngày 20/02/2024 (SV đã bảo lưu kết quả học tập)
548	21002389	Lê Minh	Khoa	21T4-TKW1	62	Trung bình	
549	21004127	Phạm Minh	Khoa	21T4-TKW1	50	Trung bình	
550	21002209	Lương Tùng	Lâm	21T4-TKW1	55	Trung bình	
551	21000219	Nguyễn Trần Hoàng	Nguyên	21T4-TKW1	65	Trung bình	
552	21000129	Nguyễn Hữu	Phong	21T4-TKW1	59	Trung bình	
553	21001292	Phạm Quang	Phú	21T4-TKW1	50	Trung bình	
554	21000189	Nguyễn Bội	Quân	21T4-TKW1	50	Trung bình	
555	21002186	Nguyễn Đức	Thiện	21T4-TKW1	52	Trung bình	
556	21002898	Liên Hoàn	Thông	21T4-TKW1	50	Trung bình	
557	21002417	Dương Ngọc	Trung	21T4-TKW1	54	Trung bình	
558	21002234	Kim Quốc	Tuấn	21T4-TKW1	69	Trung bình	
559	21002203	Nguyễn Trương Thảo	Vì	21T4-TKW1	50	Trung bình	
560	21000598	Hoàng Vũ	An	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
561	21003043	Trần Hoàng Thiên	Ân	21T4-DHĐ1	53	Trung bình	
562	21003435	Nguyễn Phạm Quốc	Bảo	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
563	21004417	Bùi Tấn	Bình	21T4-DHĐ1	52	Trung bình	
564	21002202	Đào Việt	Hà	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
565	21003661	Vũ Anh	Hùng	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
566	21002435	Huỳnh Lưu Bích	Hữu	21T4-DHĐ1	56	Trung bình	
567	21000277	Nguyễn Lê Gia	Huy	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
568	21003040	Nguyễn Quốc	Huy	21T4-DHĐ1	51	Trung bình	
569	21002563	Ngô Khang	Hy	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
570	21004316	Đỗ Tuyết	Kha	21T4-DHĐ1	51	Trung bình	
571	21003303	Lê Duy	Khang	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
572	21004097	Trần Hoàng	Khôi	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
573	21003005	Nguyễn Dương Bảo	Lộc	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
574	21002956	Lương Nguyễn Hoàng	Long	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
575	21002907	Vũ Hoàng	Long	21T4-DHĐ1	50	Trung bình	
576	21000416	Khổng Tuyết	Minh	21T4-DHĐ1	55	Trung bình	
577	21000266	Nguyễn Ngọc	Minh	21T4-DHĐ1	65	Trung bình	
578	21002967	Lại Kim	Ngân	21T4-DHĐ1	56	Trung bình	
579	21002473	Võ Trọng	Nghĩa	21T4-DHĐ1	61	Trung bình	
580	21003335	Hồ Nguyễn Thảo	Nguyên	21T4-DHĐ1	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
581	21002739	Lê Khánh	Nguyên	21T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
582	21002354	Hà Kiều	Nhi	21T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
583	21003359	Tạ Vạn Kim	Phúc	21T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
584	21000478	Trần Tiến	Thắng	21T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
585	21000647	Trần Ngọc Minh	Thư	21T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
586	21002252	Nguyễn Hoàng Minh	Tiến	21T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
587	21002795	Đàm Minh	Trí	21T4-ĐHĐ1	58	Trung bình	
588	21002765	Bùi Đăng Minh	Triết	21T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
589	21002903	Trần Phạm Quang	Tuấn	21T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
590	21003539	Lê Nguyễn Cát	Tường	21T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
591	21002819	Phạm Trần Gia	Uy	21T4-ĐHĐ1	64	Trung bình	
592	21003310	Bùi Ngọc Như	Ý	21T4-ĐHĐ1	56	Trung bình	
593	21002690	Đỗ Phi	Yến	21T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
594	21001937	Lương Chí	Bảo	21T4-THU1	69	Trung bình	
595	21000275	Trương Đình	Đình	21T4-THU1	55	Trung bình	
596	21002330	Lê Minh	Đức	21T4-THU1	77	Khá	
597	21000661	Huỳnh Thị Thu	Dung	21T4-THU1	50	Trung bình	
598	21003237	Quách Minh	Duy	21T4-THU1	62	Trung bình	
599	21003175	Lê Trần Ngọc	Hung	21T4-THU1	50	Trung bình	
600	21000644	Trần Gia	Huy	21T4-THU1	54	Trung bình	
601	21000218	Trần Tuấn	Kiệt	21T4-THU1	57	Trung bình	
602	21000139	Nguyễn Hoàng	Lâm	21T4-THU1	74	Khá	
603	21003324	Phạm Tấn	Lộc	21T4-THU1	60	Trung bình	
604	21002356	Nguyễn Đức Thu	Minh	21T4-THU1	56	Trung bình	
605	21002176	Trần Quốc	Minh	21T4-THU1	51	Trung bình	
606	21000151	Trương Công	Minh	21T4-THU1	66	Trung bình	
607	21000121	Lê	Nguyễn	21T4-THU1	50	Trung bình	
608	21000463	Đỗ Nguyễn Phương	Nhung	21T4-THU1	51	Trung bình	
609	21002266	Phạm Minh	Quân	21T4-THU1	51	Trung bình	
610	21002433	Phạm Thanh	Sang	21T4-THU1	80	Tốt	
611	21000198	Nguyễn Huy	Thành	21T4-THU1	56	Trung bình	
612	21003234	Lưu Vũ	Thiên	21T4-THU1	56	Trung bình	
613	21000439	Trần Trường	Thịnh	21T4-THU1	50	Trung bình	
614	21000155	Từ Minh	Thông	21T4-THU1	51	Trung bình	
615	21002560	Huỳnh Anh	Tiến	21T4-THU1	72	Khá	
616	21001989	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	21T4-THU1	58	Trung bình	
617	21002286	Lại Hoàng Bảo	Trần	21T4-THU1	68	Trung bình	
618	21000282	Nguyễn Đức	Trí	21T4-THU1	58	Trung bình	
619	21002687	Phan Phước Nam	Triều	21T4-THU1	51	Trung bình	
620	21003131	Nguyễn Mai	Trọng	21T4-THU1	51	Trung bình	
621	21002001	Trần Quốc	Tú	21T4-THU1	59	Trung bình	
622	21001869	Nguyễn Trương Yến	Vy	21T4-THU1	56	Trung bình	
623	21000080	Từ Văn	An	21T4-LTM1	51	Trung bình	
624	21003470	Trần Dương Thiên	Bảo	21T4-LTM1	57	Trung bình	
625	21000468	Trần Thiên	Bình	21T4-LTM1	70	Khá	
626	21000688	Lương Văn	Châu	21T4-LTM1	58	Trung bình	
627	21003765	Nguyễn Minh	Chiến	21T4-LTM1	50	Trung bình	
628	21004712	Ngô Thành Tiến	Đạt	21T4-LTM1	45	Yếu	
629	21004602	Nguyễn Tấn	Đạt	21T4-LTM1	54	Trung bình	
630	21000579	Trần Nhân	Diễn	21T4-LTM1	57	Trung bình	
631	21003180	Nguyễn Trí	Dũng	21T4-LTM1	55	Trung bình	
632	21003830	Trịnh Hoàng Lê	Duy	21T4-LTM1	54	Trung bình	
633	21000098	Võ Thanh	Hào	21T4-LTM1	61	Trung bình	
634	21000024	Nguyễn Phúc	Hậu	21T4-LTM1	59	Trung bình	
635	21002072	Lê Thanh	Hiếu	21T4-LTM1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
636	21000591	Phạm Huy	Hoàng	21T4-LTM1	70	Khá	
637	21001509	Nguyễn Kim	Hồng	21T4-LTM1	62	Trung bình	
638	21003156	Lê Minh	Hùng	21T4-LTM1	55	Trung bình	
639	21000091	Trần Thái	Hưng	21T4-LTM1	62	Trung bình	
640	21002073	Ngô Trần Đức	Huy	21T4-LTM1	50	Trung bình	
641	21000199	Nguyễn Quốc	Huy	21T4-LTM1	62	Trung bình	
642	21000510	Vũ Lê Duy	Khang	21T4-LTM1	61	Trung bình	
643	21002119	Cao Lê Đăng	Khoa	21T4-LTM1	54	Trung bình	
644	21000363	Lê Gia	Khoa	21T4-LTM1	51	Trung bình	
645	21003293	Nguyễn Trần Đình	Khoa	21T4-LTM1	50	Trung bình	
646	21003764	Võ Nguyễn Anh	Khôi	21T4-LTM1	50	Trung bình	
647	21003352	Bùi Nhật	Khương	21T4-LTM1	50	Trung bình	
648	21000522	Trần Văn	Lễ	21T4-LTM1	54	Trung bình	
649	21000095	Nguyễn Dương	Minh	21T4-LTM1	57	Trung bình	
650	21000388	Vũ Đức Hải	Nam	21T4-LTM1	58	Trung bình	
651	21000050	Lâm Chí	Nghĩa	21T4-LTM1	70	Khá	
652	21001285	Nguyễn Đông	Nguyên	21T4-LTM1	62	Trung bình	
653	21002032	Nguyễn Hoàng Anh	Nguyên	21T4-LTM1	61	Trung bình	
654	21002049	Trần Thiện	Nhân	21T4-LTM1	50	Trung bình	
655	21004722	Trần Minh	Nhật	21T4-LTM1	54	Trung bình	
656	21000529	Đỗ Minh	Nhật	21T4-LTM1	53	Trung bình	
657	21003983	Lâm Gia	Phú	21T4-LTM1	50	Trung bình	
658	21000800	Đinh Trọng	Phúc	21T4-LTM1	64	Trung bình	
659	21004095	Lê Nhật Minh	Phúc	21T4-LTM1	50	Trung bình	
660	21000039	Phạm Quang	Phúc	21T4-LTM1	65	Trung bình	
661	21003493	Nguyễn Trương Anh	Quân	21T4-LTM1	50	Trung bình	
662	21002080	Nguyễn Đức	Sang	21T4-LTM1	54	Trung bình	
663	21000650	Lê Văn	Tài	21T4-LTM1	65	Trung bình	
664	21003368	Phạm Việt	Thắng	21T4-LTM1	50	Trung bình	
665	21004445	Sử Minh	Thắng	21T4-LTM1	50	Trung bình	
666	21002026	Mai Phước	Thịnh	21T4-LTM1	62	Trung bình	
667	21002051	Lê Minh	Thuận	21T4-LTM1	59	Trung bình	
668	21001954	Đào Nguyễn Mạnh	Tiến	21T4-LTM1	56	Trung bình	
669	21001943	Huỳnh Nguyễn Quang	Trung	21T4-LTM1	56	Trung bình	
670	21003637	Nguyễn Thái	Tú	21T4-LTM1	52	Trung bình	
671	21001155	Đỗ Phương	Tuấn	21T4-LTM1	59	Trung bình	
672	21004696	La Quảng	Tuấn	21T4-LTM1	50	Trung bình	
673	21003434	Nguyễn Châu	Tuấn	21T4-LTM1	54	Trung bình	
674	21000062	Tạ Duy	Tuấn	21T4-LTM1	53	Trung bình	
675	21000380	Nguyễn Văn	Việt	21T4-LTM1	65	Trung bình	
676	21003334	Lê Hữu	Vinh	21T4-LTM1	50	Trung bình	
677	21003141	Nguyễn Quang	Vinh	21T4-LTM1	62	Trung bình	
678	21003115	Lim Ming Shun	Alex	21T4-LTM2	59	Trung bình	
679	21002925	Phạm Thiên	An	21T4-LTM2	50	Trung bình	
680	21002220	Lê Trần Bảo	Ấn	21T4-LTM2	56	Trung bình	
681	21002306	Nguyễn Trọng	Ấn	21T4-LTM2	55	Trung bình	
682	21002161	Đỗ Gia	Bảo	21T4-LTM2	57	Trung bình	
683	21002178	Hồ Văn	Cường	21T4-LTM2	63	Trung bình	
684	21002156	Hồ Vĩ Quốc	Cường	21T4-LTM2	70	Khá	
685	21002338	Kim Minh	Đạt	21T4-LTM2	58	Trung bình	
686	21002916	Mai Quang	Diễn	21T4-LTM2	45	Yếu	
687	21002633	Nguyễn Phúc	Diễn	21T4-LTM2	61	Trung bình	
688	21002623	Phạm Hồng	Đức	21T4-LTM2	60	Trung bình	
689	21003015	Hoàng Công	Dũng	21T4-LTM2	76	Khá	
690	21003100	Nguyễn Phan Ngọc	Hân	21T4-LTM2	69	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
691	21002933	Nguyễn Minh	Hoàng	21T4-LTM2	59	Trung bình	
692	21003081	Nguyễn Gia	Hung	21T4-LTM2	53	Trung bình	
693	21002400	Tạ Minh	Huy	21T4-LTM2	53	Trung bình	
694	21002448	Lê Phú	Khang	21T4-LTM2	50	Trung bình	
695	21002360	Nguyễn Đoàn Nguyên	Khang	21T4-LTM2	50	Trung bình	
696	21002674	Nguyễn Duy	Khang	21T4-LTM2	50	Trung bình	
697	21002763	Phạm Hoàng Bảo	Khang	21T4-LTM2	54	Trung bình	
698	21002702	Trần Quốc	Khang	21T4-LTM2	50	Trung bình	
699	21002231	Võ Nguyên	Khang	21T4-LTM2	45	Yếu	
700	21001721	Lê Quốc Nam	Khánh	21T4-LTM2	50	Trung bình	
701	21002228	Nguyễn Đăng	Khoa	21T4-LTM2	60	Trung bình	
702	21002445	Dương Tuấn	Kiệt	21T4-LTM2	50	Trung bình	
703	21002663	Nguyễn Phúc Bảo	Long	21T4-LTM2	45	Yếu	
704	21002175	Phạm Hoàng	Long	21T4-LTM2	51	Trung bình	
705	21000606	Đặng Bình	Minh	21T4-LTM2	54	Trung bình	
706	21002548	Đào Gia	Minh	21T4-LTM2	45	Yếu	
707	21002975	Nguyễn Hoài	Nam	21T4-LTM2	50	Trung bình	
708	21002918	Lê Nguyễn Thành	Nhân	21T4-LTM2	50	Trung bình	
709	21002564	Vũ Minh	Nhật	21T4-LTM2	56	Trung bình	
710	21002708	Ngô Trần Thiên	Phú	21T4-LTM2	57	Trung bình	
711	21002263	Lưu Đặng Minh	Quân	21T4-LTM2	50	Trung bình	
712	21002705	Nguyễn Hùng	Tâm	21T4-LTM2	50	Trung bình	
713	21002337	Trần Anh	Thái	21T4-LTM2	61	Trung bình	
714	21002875	Nguyễn Hoàng	Thịnh	21T4-LTM2	54	Trung bình	
715	21003003	Nguyễn Trương	Trọng	21T4-LTM2	54	Trung bình	
716	21002538	Hồ Lê Anh	Tuấn	21T4-LTM2	57	Trung bình	
717	21002648	Lê Văn	Vương	21T4-LTM2	63	Trung bình	
718	21000408	Phạm Tuấn	Anh	21T4-QTM1	88	Tốt	
719	21002610	Huỳnh Quốc	Bảo	21T4-QTM1	56	Trung bình	
720	21004356	Lương Quốc	Bảo	21T4-QTM1	69	Trung bình	
721	21000084	Ngô Gia	Bảo	21T4-QTM1	69	Trung bình	
722	21000641	Nguyễn Gia	Bảo	21T4-QTM1	67	Trung bình	
723	21003582	Nguyễn Lê Gia	Bảo	21T4-QTM1	69	Trung bình	
724	21000600	Phạm Văn Thanh	Bảo	21T4-QTM1	55	Trung bình	
725	21003712	Đình Công	Đức	21T4-QTM1	55	Trung bình	
726	21001353	Nguyễn Phan Thanh	Duy	21T4-QTM1	50	Trung bình	
727	21004464	Trần Nguyễn Trà	Giang	21T4-QTM1	71	Khá	
728	21002828	Bùi Thanh	Hải	21T4-QTM1	53	Trung bình	
729	21000484	Phạm Trần	Hạo	21T4-QTM1	68	Trung bình	
730	21001007	Phan Văn	Huy	21T4-QTM1	57	Trung bình	
731	21002418	Trần Quốc	Huy	21T4-QTM1	61	Trung bình	
732	21001939	Trần Thanh	Huy	21T4-QTM1	60	Trung bình	
733	21000462	Võ Đặng Hoàng	Huy	21T4-QTM1	65	Trung bình	
734	21002921	Hoàng Trần Tuấn	Khải	21T4-QTM1	50	Trung bình	
735	21000370	Nguyễn Hoàng	Khải	21T4-QTM1	75	Khá	
736	21002149	Bùi Đăng	Khoa	21T4-QTM1	64	Trung bình	
737	21001945	Nguyễn Đỗ Đăng	Khoa	21T4-QTM1	60	Trung bình	
738	21004609	Trần Đỗ Đăng	Khôi	21T4-QTM1	68	Trung bình	
739	21002248	Phạm Ngọc Bảo	Long	21T4-QTM1	64	Trung bình	
740	21000493	Nguyễn Phúc	Minh	21T4-QTM1	60	Trung bình	
741	21002950	Phạm Văn	Minh	21T4-QTM1	50	Trung bình	
742	21002138	Trương Quang	Minh	21T4-QTM1	72	Khá	
743	21002194	Nguyễn Huỳnh Thiên	Phát	21T4-QTM1	54	Trung bình	
744	21002583	Nguyễn Phan Hoàng	Phát	21T4-QTM1	45	Yếu	
745	21002322	Nguyễn Trần Nhật	Phong	21T4-QTM1	62	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
746	21003587	Bùi Thành	Phú	21T4-QTM1	70	Khá	
747	21003488	Hà Anh Việt	Phú	21T4-QTM1	54	Trung bình	
748	21002746	Phan Quang	Phú	21T4-QTM1	63	Trung bình	
749	21003390	Nguyễn Minh	Quân	21T4-QTM1	64	Trung bình	
750	21002061	Trần Ngọc Như	Quỳnh	21T4-QTM1	100	Xuất sắc	
751	21000629	Võ Thanh	Sang	21T4-QTM1	51	Trung bình	
752	21002065	Khuất Gia	Thịnh	21T4-QTM1	74	Khá	
753	21003058	Phạm Hữu	Trí	21T4-QTM1	69	Trung bình	
754	21003216	Mai Đào Minh	Trực	21T4-QTM1	64	Trung bình	
755	21002589	Nguyễn Hoàng	Tú	21T4-QTM1	50	Trung bình	
756	21002670	Nguyễn Thảo	Vân	21T4-QTM1	62	Trung bình	
757	21002239	Trương Quang	Vinh	21T4-QTM1	59	Trung bình	
758	21000167	Hoàng Long	Vũ	21T4-QTM1	72	Khá	
759	21002680	Nguyễn Lan	Anh	21T4-LGT1	55	Trung bình	
760	21002662	Phạm Hoàng	Ánh	21T4-LGT1	86	Tốt	
761	21002549	Hồ Gia	Bảo	21T4-LGT1	57	Trung bình	
762	21002347	Trần Ngọc Linh	Châu	21T4-LGT1	60	Trung bình	
763	21004321	Tăng	Cường	21T4-LGT1	55	Trung bình	
764	21004513	Trần Hương	Giang	21T4-LGT1	54	Trung bình	
765	21002428	Huỳnh Gia	Khang	21T4-LGT1	62	Trung bình	
766	21002835	Phạm Đình	Khoa	21T4-LGT1	56	Trung bình	
767	21003032	Nguyễn Trung	Kiên	21T4-LGT1	60	Trung bình	
768	21000172	Nguyễn Trường	Lâm	21T4-LGT1	57	Trung bình	
769	21002749	Trần Vinh	Lợi	21T4-LGT1	55	Trung bình	
770	21002201	Trần Nguyễn Xuân	Mai	21T4-LGT1	67	Trung bình	
771	21000194	Đinh Hồng	Nhung	21T4-LGT1	58	Trung bình	
772	21002079	Đinh Công Quốc	Quân	21T4-LGT1	63	Trung bình	
773	21001719	Lý Thành	Tài	21T4-LGT1	51	Trung bình	
774	21003289	Lê Đặng Hoài	Thương	21T4-LGT1	68	Trung bình	
775	21001767	Lâm Nguyễn Ái	Thy	21T4-LGT1	67	Trung bình	
776	21002821	Phạm Trần Gia	Tín	21T4-LGT1	80	Tốt	
777	20000721	Nguyễn Phạm Ngọc	Trình	21T4-LGT1	56	Trung bình	Ban Giám hiệu duyệt học lại ngày 24/01/2024 (SV đã bảo lưu kết quả học tập)
778	21000187	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	21T4-LGT1	55	Trung bình	
779	21002424	Phan Phương Mỹ	Uyên	21T4-LGT1	65	Trung bình	
780	20003199	Nguyễn Lâm	Vân	21T4-LGT1	50	Trung bình	
781	21002308	Trần Phương	Anh	21T4-TCĐ1	65	Trung bình	
782	21000285	Nguyễn Trí	Đạt	21T4-TCĐ1	56	Trung bình	
783	21002824	Nguyễn Thị Hoàng	Diệu	21T4-TCĐ1	58	Trung bình	
784	20002821	Tạ Minh	Hải	21T4-TCĐ1	62	Trung bình	Ban Giám hiệu duyệt học lại ngày 04/01/2024 (SV đã bảo lưu kết quả học tập)
785	21000614	Đàm Ngọc	Hân	21T4-TCĐ1	54	Trung bình	
786	21002439	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	21T4-TCĐ1	54	Trung bình	
787	21004749	Phan Thị	Hiếu	21T4-TCĐ1	50	Trung bình	
788	21000258	Châu Yến	Linh	21T4-TCĐ1	82	Tốt	
789	21000638	Lê Thị Thùy	Linh	21T4-TCĐ1	65	Trung bình	
790	21002380	Trần Yến	Linh	21T4-TCĐ1	61	Trung bình	
791	21000248	Trần Tuyết	Nga	21T4-TCĐ1	69	Trung bình	
792	21002672	Nguyễn Lê Khánh	Ngọc	21T4-TCĐ1	55	Trung bình	
793	21001747	Đỗ Lê Đông	Nhi	21T4-TCĐ1	61	Trung bình	
794	21002658	Nguyễn Thị Trang	Nhung	21T4-TCĐ1	54	Trung bình	
795	21000597	Đỗ Thị Như	Quỳnh	21T4-TCĐ1	62	Trung bình	
796	21002183	Nguyễn Thanh	Sang	21T4-TCĐ1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
797	21002257	Đỗ Đoàn Anh	Thư	21T4-TCĐ1	60	Trung bình	
798	21003218	Nguyễn Ngọc Cẩm	Thy	21T4-TCĐ1	56	Trung bình	
799	21002682	Trần Ngọc Quỳnh	Trâm	21T4-TCĐ1	60	Trung bình	
800	21002189	Hoàng Thị Kim	Tuyền	21T4-TCĐ1	52	Trung bình	
801	21003065	Quách Mộc Lê	Uyên	21T4-TCĐ1	56	Trung bình	
802	21000099	Trần Thị Yến	Vy	21T4-TCĐ1	57	Trung bình	
803	21003136	Đỗ Huỳnh Như	Ý	21T4-TCĐ1	73	Khá	
804	21000103	Vĩnh Tôn Nữ Như	Ý	21T4-TCĐ1	55	Trung bình	
805	21000530	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	21T4-KTD1	58	Trung bình	
806	21000413	Thái Văn	Đại	21T4-KTD1	65	Trung bình	
807	21002834	Trần Thị Phương	Dung	21T4-KTD1	60	Trung bình	
808	21002496	Nguyễn Kì	Duyên	21T4-KTD1	58	Trung bình	
809	21000645	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	21T4-KTD1	67	Trung bình	
810	21003061	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	21T4-KTD1	57	Trung bình	
811	21002503	Trần Thanh	Hương	21T4-KTD1	70	Khá	
812	21002027	Nguyễn Minh	Khang	21T4-KTD1	65	Trung bình	
813	20001583	Nguyễn Đăng	Khoa	21T4-KTD1	59	Trung bình	
814	21002455	Đỗ Thị Bích	Loan	21T4-KTD1	63	Trung bình	
815	21003051	Phùng Kim	Loan	21T4-KTD1	100	Xuất sắc	
816	21002100	Nguyễn Đặng Thiên	Lộc	21T4-KTD1	64	Trung bình	
817	21000287	Lê Võ Ngọc	Nga	21T4-KTD1	63	Trung bình	
818	21003439	Phạm Ngọc Kim	Ngân	21T4-KTD1	60	Trung bình	
819	21004613	Đặng Thị Yến	Ngọc	21T4-KTD1	60	Trung bình	
820	21002054	Trần Khánh	Ngọc	21T4-KTD1	60	Trung bình	
821	21003645	Trần Ngọc Thảo	Nhi	21T4-KTD1	57	Trung bình	
822	21002699	Thiều Quỳnh	Như	21T4-KTD1	80	Tốt	
823	21003655	Phan Huỳnh Thanh	Phúc	21T4-KTD1	64	Trung bình	
824	21002012	Bùi Ngọc	Thủy	21T4-KTD1	63	Trung bình	
825	21004234	Phạm Mộng	Thùy	21T4-KTD1	64	Trung bình	
826	21002842	Đỗ Thị Thủy	Tiên	21T4-KTD1	58	Trung bình	
827	21003820	Nguyễn Hoàng Huyền	Trang	21T4-KTD1	56	Trung bình	
828	21000120	Phạm Thị Huyền	Trang	21T4-KTD1	66	Trung bình	
829	21003104	Trần Trọng	Trí	21T4-KTD1	56	Trung bình	
830	21002974	Trương Ngọc Yến	Trình	21T4-KTD1	80	Tốt	
831	21002871	Vũ Như Ngọc	Tuyền	21T4-KTD1	65	Trung bình	
832	21002608	Đào Thị Mỹ	Uyên	21T4-KTD1	63	Trung bình	
833	21000611	Nguyễn Hoàng Khánh	Vi	21T4-KTD1	64	Trung bình	
834	21003286	Tạ Thảo	Vy	21T4-KTD1	54	Trung bình	
835	21002332	Trần Phương	Vy	21T4-KTD1	59	Trung bình	
836	21000474	Nguyễn Thị Như	Ý	21T4-KTD1	66	Trung bình	
837	21000253	Nguyễn Hoàng Ngọc	Anh	21T4-QTD1	65	Trung bình	
838	21002573	Nguyễn Thị Vân	Anh	21T4-QTD1	61	Trung bình	
839	21003300	Thái Ngọc Lan	Anh	21T4-QTD1	64	Trung bình	
840	21003071	Lữ Gia	Bảo	21T4-QTD1	57	Trung bình	
841	21003224	Nguyễn Phạm Khánh	Đoan	21T4-QTD1	59	Trung bình	
842	21002707	Chou Hữu	Gia	21T4-QTD1	59	Trung bình	
843	21004328	Nguyễn Mỹ Ngọc	Hằng	21T4-QTD1	58	Trung bình	
844	21003614	Trịnh Thế	Hào	21T4-QTD1	60	Trung bình	
845	21000490	Nguyễn Hữu	Hiếu	21T4-QTD1	56	Trung bình	
846	21000684	Phan Lê Thanh	Hưng	21T4-QTD1	65	Trung bình	
847	21003327	Đinh Gia	Huy	21T4-QTD1	60	Trung bình	
848	21000947	Lê Đoàn Nhật	Khánh	21T4-QTD1	59	Trung bình	
849	21000197	Lê Huỳnh	Khánh	21T4-QTD1	57	Trung bình	
850	21003814	Vũ Minh	Khôi	21T4-QTD1	71	Khá	
851	21000599	Trần Hà Tuyết	Liên	21T4-QTD1	58	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
852	21000292	Nguyễn Thành	Nhân	21T4-QTD1	59	Trung bình	
853	21002318	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	21T4-QTD1	61	Trung bình	
854	21000377	Trần Phương	Nhu	21T4-QTD1	70	Khá	
855	21002128	Phạm Quỳnh	Như	21T4-QTD1	64	Trung bình	
856	21000575	Dương Tuyết	Nhung	21T4-QTD1	56	Trung bình	
857	21000425	Bùi Văn Long	Nhật	21T4-QTD1	65	Trung bình	
858	21004036	Nguyễn Ngọc Hà	Phương	21T4-QTD1	58	Trung bình	
859	21002929	Nguyễn Bích	Phượng	21T4-QTD1	65	Trung bình	
860	21003694	Đặng Hải	Quân	21T4-QTD1	60	Trung bình	
861	21002452	Nguyễn Tổng Minh	Quang	21T4-QTD1	64	Trung bình	
862	21002327	Đặng Ngọc Quang	Sáng	21T4-QTD1	56	Trung bình	
863	21000337	Nguyễn Nhật	Tài	21T4-QTD1	58	Trung bình	
864	21002855	Tổng Duy	Tân	21T4-QTD1	58	Trung bình	
865	21002780	Trần Yến	Thanh	21T4-QTD1	80	Tốt	
866	21002574	Võ Nguyễn Thanh	Thảo	21T4-QTD1	60	Trung bình	
867	21000394	Hà Lê Anh	Thư	21T4-QTD1	58	Trung bình	
868	21003063	Đoàn Thị Thuý	Tiên	21T4-QTD1	60	Trung bình	
869	21001976	Văn Nguyễn Mỹ	Tiên	21T4-QTD1	60	Trung bình	
870	21003261	Huỳnh Ngọc	Trâm	21T4-QTD1	58	Trung bình	
871	21002848	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	21T4-QTD1	59	Trung bình	
872	21003114	Ngô Bùi Minh	Trang	21T4-QTD1	75	Khá	
873	21003292	Nguyễn Hoàng Phương	Trình	21T4-QTD1	60	Trung bình	
874	21002319	Nguyễn Huỳnh Khánh	Trình	21T4-QTD1	50	Trung bình	
875	21000110	Lê Mai Kim	Trúc	21T4-QTD1	50	Trung bình	
876	21003113	Nguyễn Hồ Anh	Tú	21T4-QTD1	50	Trung bình	
877	21000291	Huỳnh Anh	Tuấn	21T4-QTD1	46	Yếu	
878	21002137	Nguyễn Minh	Việt	21T4-QTD1	52	Trung bình	
879	21002167	Chung Thái Tường	Vy	21T4-QTD1	77	Khá	
880	21000604	Nguyễn Huỳnh Thảo	Vy	21T4-QTD1	59	Trung bình	
881	21000195	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	21T4-QTD1	57	Trung bình	
882	21003094	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	21T4-QTD1	58	Trung bình	
883	21000628	Trần Thảo	Vy	21T4-QTD1	59	Trung bình	
884	21001067	Hình Thị Như	Ý	21T4-QTD1	76	Khá	
885	21004118	Nguyễn Vân	An	21T4-TMD1	86	Tốt	
886	21004390	Nguyễn Thị Mai	Anh	21T4-TMD1	66	Trung bình	
887	21004673	Trần Nguyễn Hoàng	Anh	21T4-TMD1	75	Khá	
888	21000163	Nguyễn Gia	Bảo	21T4-TMD1	90	Xuất sắc	
889	21001451	Nguyễn Ngọc Thiên	Bảo	21T4-TMD1	56	Trung bình	
890	21002343	Vũ Công	Danh	21T4-TMD1	52	Trung bình	
891	21002088	Lê Ngọc	Hân	21T4-TMD1	94	Xuất sắc	
892	21001576	Nguyễn Hồ Ngọc	Hiếu	21T4-TMD1	76	Khá	
893	21002830	Lê Nguyên Khánh	Hoàng	21T4-TMD1	90	Xuất sắc	
894	21003607	Nguyễn Việt	Huy	21T4-TMD1	64	Trung bình	
895	21002924	Phạm Minh	Khang	21T4-TMD1	93	Xuất sắc	
896	21002180	Trần Anh	Khoa	21T4-TMD1	52	Trung bình	
897	21002697	Ngô Thị Ánh	Linh	21T4-TMD1	71	Khá	
898	21003416	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	21T4-TMD1	53	Trung bình	
899	21003088	Dương Thanh Thảo	Nguyễn	21T4-TMD1	62	Trung bình	
900	21002539	Lê Trí	Nguyễn	21T4-TMD1	51	Trung bình	
901	21002147	Phạm Khánh	Nhi	21T4-TMD1	86	Tốt	
902	21000335	Huỳnh Văn	Phong	21T4-TMD1	73	Khá	
903	21001673	Nguyễn Tấn	Tài	21T4-TMD1	88	Tốt	
904	21003668	Lê Trần	Tâm	21T4-TMD1	71	Khá	
905	21000713	Nguyễn Văn	Thắng	21T4-TMD1	74	Khá	
906	21002211	Lâm Nguyễn Anh	Thư	21T4-TMD1	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
907	21000144	Trần Nguyễn Bảo	Trân	21T4-TMDI	78	Khá	
908	21003247	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	21T4-TMDI	66	Trung bình	
909	21004723	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	21T4-TMDI	70	Khá	
910	21000574	Huỳnh La Mỹ	Tú	21T4-TMDI	66	Trung bình	
911	21001990	Trần Đình	Tuấn	21T4-TMDI	67	Trung bình	
912	21002443	Nguyễn Đào Thuý	An	21T4-KLBI	60	Trung bình	
913	21002923	Cái Ngọc Phương	Anh	21T4-KLBI	60	Trung bình	
914	21003427	Lê Nghiênn Tuấn	Anh	21T4-KLBI	70	Khá	
915	21002205	Trương Hoàng	Bách	21T4-KLBI	65	Trung bình	
916	21002654	Phạm Băng	Băng	21T4-KLBI	75	Khá	
917	21003296	Nguyễn Hữu Gia	Bảo	21T4-KLBI	65	Trung bình	
918	21004245	Nguyễn Minh	Châu	21T4-KLBI	65	Trung bình	
919	21002943	Trần Ngọc Bảo	Châu	21T4-KLBI	65	Trung bình	
920	21002241	Võ Thành	Đức	21T4-KLBI	60	Trung bình	
921	21002481	Trần Đăng	Dương	21T4-KLBI	65	Trung bình	
922	21003317	Vũ Nguyễn Minh	Hà	21T4-KLBI	60	Trung bình	
923	21004284	Huỳnh Tấn	Hải	21T4-KLBI	57	Trung bình	
924	21001984	Hứa Kim	Hoàng	21T4-KLBI	65	Trung bình	
925	21003025	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	21T4-KLBI	70	Khá	
926	21003669	Lương Gia	Huy	21T4-KLBI	65	Trung bình	
927	21004022	Lưu Tuấn	Kiệt	21T4-KLBI	75	Khá	
928	21001439	Từ Huệ	Kỳ	21T4-KLBI	72	Khá	
929	21000281	Trần Ngọc Hương	Lan	21T4-KLBI	70	Khá	
930	21002298	Trần Nhật Khánh	Linh	21T4-KLBI	69	Trung bình	
931	21001983	Lâm Ái	My	21T4-KLBI	77	Khá	
932	21002906	Đỗ Hoàng	Nam	21T4-KLBI	85	Tốt	
933	21003098	Phạm Nhật	Nam	21T4-KLBI	65	Trung bình	
934	21004331	Trần Hồng	Ngân	21T4-KLBI	70	Khá	
935	21001948	Đinh Lê Thiên	Nghi	21T4-KLBI	72	Khá	
936	21000523	Tăng Quý	Nghi	21T4-KLBI	70	Khá	
937	21002572	Nguyễn Thanh	Ngọc	21T4-KLBI	72	Khá	
938	21004139	Nguyễn Đoàn Ánh	Nguyệt	21T4-KLBI	60	Trung bình	
939	21002353	Tô Minh	Nhật	21T4-KLBI	80	Tốt	
940	21002388	Nguyễn Thị Yến	Nhi	21T4-KLBI	60	Trung bình	
941	21002075	Phạm Tường Thiên	Phúc	21T4-KLBI	70	Khá	
942	21003082	Nghiênn Hoàng Kim	Phụng	21T4-KLBI	72	Khá	
943	21004255	Nguyễn Minh	Sang	21T4-KLBI	65	Trung bình	
944	21002222	Trương Trần Thanh	Tâm	21T4-KLBI	70	Khá	
945	21003155	Trương Đình Anh	Thư	21T4-KLBI	70	Khá	
946	21003093	Nguyễn Hoàng Khánh	Thy	21T4-KLBI	65	Trung bình	
947	21003049	Dương Minh	Tiến	21T4-KLBI	57	Trung bình	
948	21002734	Đặng Minh	Trân	21T4-KLBI	57	Trung bình	
949	21000168	Hoàng Thị Phương	Trang	21T4-KLBI	65	Trung bình	
950	21003030	Trần Thanh	Trúc	21T4-KLBI	70	Khá	
951	21000749	Lê Anh	Tú	21T4-KLBI	75	Khá	
952	21001842	Lê Ánh	Tuyết	21T4-KLBI	65	Trung bình	
953	21002562	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	21T4-KLBI	70	Khá	
954	21000458	Trần Thảo	Uyên	21T4-KLBI	70	Khá	
955	21000334	Kha Trương Hải	Yến	21T4-KLBI	70	Khá	
956	21002978	Trần Thế	Anh	21T4-QDLI	60	Trung bình	
957	21003375	Trương Nguyễn Gia	Bảo	21T4-QDLI	57	Trung bình	
958	21003485	Mai Thanh Bảo	Khang	21T4-QDLI	57	Trung bình	
959	20004472	Nguyễn Duy	Khang	21T4-QDLI	50	Trung bình	
960	21000112	Trần Nguyễn Thanh	Khoa	21T4-QDLI	55	Trung bình	
961	21002686	Nguyễn Vũ Kim	Lộc	21T4-QDLI	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
962	21003412	Nguyễn Thị Thảo	Ly	21T4-QDL1	57	Trung bình	
963	21000128	Đặng Tố	Nga	21T4-QDL1	57	Trung bình	
964	21000061	Trần Nguyễn Yến	Nhi	21T4-QDL1	57	Trung bình	
965	21001956	Phạm Vũ Hồng	Nhung	21T4-QDL1	60	Trung bình	
966	21000343	Trần Quốc	Thắng	21T4-QDL1	55	Trung bình	
967	21000430	Huỳnh Ngọc Đoàn	Thục	21T4-QDL1	57	Trung bình	
968	21002859	Phạm Hà Thu	Trâm	21T4-QDL1	100	Xuất sắc	
969	21004388	Nguyễn Thị Thu	Trang	21T4-QDL1	60	Trung bình	
970	21000023	Tô Minh	Triết	21T4-QDL1	70	Khá	
971	21002652	Nguyễn Mai Thiên	Vân	21T4-QDL1	70	Khá	
972	21004046	Nguyễn Trần Thảo	Vi	21T4-QDL1	57	Trung bình	
973	21002604	Nguyễn Hải	Yến	21T4-QDL1	57	Trung bình	
974	21000361	Hoàng Thái	An	21T4-QKS1	55	Trung bình	
975	21003240	Đoàn Tuấn	Anh	21T4-QKS1	60	Trung bình	
976	21002642	Trần Thị Ngọc	Ánh	21T4-QKS1	57	Trung bình	
977	21000369	Phù Thi	Chi	21T4-QKS1	65	Trung bình	
978	21000551	Nguyễn Huỳnh Trí	Dũng	21T4-QKS1	75	Khá	
979	21001584	Trần Huỳnh Gia	Hân	21T4-QKS1	57	Trung bình	
980	21000329	Nguyễn Cao Minh	Hiền	21T4-QKS1	65	Trung bình	
981	21003123	Nguyễn Mai	Hương	21T4-QKS1	57	Trung bình	
982	21004198	Nguyễn Sỹ	Khang	21T4-QKS1	80	Tốt	
983	21000692	Phạm Trường	Khang	21T4-QKS1	57	Trung bình	
984	21004149	La Nguyễn Anh	Khoa	21T4-QKS1	60	Trung bình	
985	21000588	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Khuyên	21T4-QKS1	57	Trung bình	
986	21000320	Nguyễn Phát Tài	Lộc	21T4-QKS1	65	Trung bình	
987	21004226	Vũ Kim	Ngân	21T4-QKS1	57	Trung bình	
988	21002846	Lê Quốc	Nghĩa	21T4-QKS1	57	Trung bình	
989	21003602	Nguyễn Khải	Nguyên	21T4-QKS1	65	Trung bình	
990	21001992	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	21T4-QKS1	77	Khá	
991	21003178	Lê Trọng	Phúc	21T4-QKS1	60	Trung bình	
992	21004701	Ngô Hoàng	Phúc	21T4-QKS1	60	Trung bình	
993	21004128	Vũ Kim	Phụng	21T4-QKS1	60	Trung bình	
994	21001790	Nguyễn Ngọc	Quyên	21T4-QKS1	65	Trung bình	
995	21002784	Lê Anh	Tuấn	21T4-QKS1	65	Trung bình	
996	21000401	Phạm Trần Thanh	Vân	21T4-QKS1	65	Trung bình	
997	21002474	Ngô Dương Tường	Vi	21T4-QKS1	63	Trung bình	
998	21003410	Nguyễn Lâm Yến	Vy	21T4-QKS1	55	Trung bình	
999	21003248	Trần Ngọc Hải	Yến	21T4-QKS1	57	Trung bình	
1000	21003000	Nguyễn Vũ Thiên	Châu	21T4-QLH1	57	Trung bình	
1001	21002588	Nguyễn Gia	Huy	21T4-QLH1	60	Trung bình	
1002	21000123	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	21T4-QLH1	70	Khá	
1003	21002404	Nguyễn Khôi	Nguyên	21T4-QLH1	60	Trung bình	
1004	21000446	Kha Tú	Như	21T4-QLH1	70	Khá	
1005	21000499	Võ Thành	Tài	21T4-QLH1	57	Trung bình	
1006	21000177	Trần Đình	Trọng	21T4-QLH1	70	Khá	
1007	21002984	Phạm Thị Ngọc	Ánh	21T4-QNH1	57	Trung bình	
1008	21000402	Trần Khiết	Băng	21T4-QNH1	95	Xuất sắc	
1009	21000431	Tô Gia	Bảo	21T4-QNH1	55	Trung bình	
1010	21003942	Triệu Trần Ngọc	Bích	21T4-QNH1	50	Trung bình	
1011	21000153	Nguyễn Phúc	Hậu	21T4-QNH1	72	Khá	
1012	21002723	Trần Tuấn	Kiệt	21T4-QNH1	65	Trung bình	
1013	21000174	Nguyễn Hồ Phi	Long	21T4-QNH1	75	Khá	
1014	21000580	Lương Thành	Nguyên	21T4-QNH1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1015	21002831	Đỗ Thị Yến	Nhi	21T4-QNH1	77	Khá	
1016	21002838	Đoàn Ngọc	Nhi	21T4-QNH1	72	Khá	
1017	21000158	Đặng Tấn	Phát	21T4-QNH1	55	Trung bình	
1018	21000456	Kiều Lê	Quyên	21T4-QNH1	50	Trung bình	
1019	21002970	Nguyễn Lam	Thanh	21T4-QNH1	60	Trung bình	
1020	21001861	Lê Anh	Thy	21T4-QNH1	57	Trung bình	
1021	21000457	Lê Đỗ Phương	Trâm	21T4-QNH1	50	Trung bình	
1022	21001881	Trần Thúy	Vy	21T4-QNH1	60	Trung bình	
1023	21002041	Cáp Gia	An	21T4-NNA1	70	Khá	
1024	21001281	Dư Phạm Minh	An	21T4-NNA1	60	Trung bình	
1025	21000206	Bùi Minh	Anh	21T4-NNA1	70	Khá	
1026	21000616	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	21T4-NNA1	60	Trung bình	
1027	21002009	Nguyễn Ngọc	Ánh	21T4-NNA1	59	Trung bình	
1028	21002755	Hoàng Kim Minh	Châu	21T4-NNA1	70	Khá	
1029	21002396	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	21T4-NNA1	75	Khá	
1030	21002010	Dương Hiền	Đạt	21T4-NNA1	62	Trung bình	
1031	21000296	Võ Tiến	Đạt	21T4-NNA1	65	Trung bình	
1032	21000489	Đàm Gia	Hân	21T4-NNA1	50	Trung bình	
1033	21000675	Phạm Hoàng	Hoa	21T4-NNA1	42	Yếu	
1034	21000043	Phan Công Gia	Hung	21T4-NNA1	65	Trung bình	
1035	21001999	Nguyễn Tam	Huy	21T4-NNA1	67	Trung bình	
1036	21002677	Nguyễn Trịnh Đức	Huy	21T4-NNA1	55	Trung bình	
1037	21000054	Phạm Quốc	Khánh	21T4-NNA1	52	Trung bình	
1038	21000115	Nguyễn Lê Đăng	Khôi	21T4-NNA1	55	Trung bình	
1039	21000154	Dương Xuân	Lộc	21T4-NNA1	52	Trung bình	
1040	21002716	Đoàn Kim	Ngân	21T4-NNA1	54	Trung bình	
1041	21002772	Lý Gia	Nghi	21T4-NNA1	50	Trung bình	
1042	21002634	Bùi Phạm Hồng	Ngọc	21T4-NNA1	66	Trung bình	
1043	21001938	Nguyễn Song Bảo	Ngọc	21T4-NNA1	65	Trung bình	
1044	21002505	Trần Lê Hồng	Ngọc	21T4-NNA1	70	Khá	
1045	21000360	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	21T4-NNA1	53	Trung bình	
1046	21002237	Trần Lê Minh	Nhật	21T4-NNA1	70	Khá	
1047	21000193	Lê Võ Hoàng	Phát	21T4-NNA1	50	Trung bình	
1048	21002082	Bùi Mai Yến	Phương	21T4-NNA1	50	Trung bình	
1049	21002126	Lê Huỳnh Thiên	Thanh	21T4-NNA1	65	Trung bình	
1050	21000696	Nguyễn Trịnh Kim	Thu	21T4-NNA1	72	Khá	
1051	21002265	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	21T4-NNA1	60	Trung bình	
1052	21002637	Võ Thị Minh	Thư	21T4-NNA1	56	Trung bình	
1053	21000672	Nguyễn Phương	Thùy	21T4-NNA1	58	Trung bình	
1054	21002348	Nguyễn Thị Khánh	Tường	21T4-NNA1	58	Trung bình	
1055	21002087	Đặng Tú	Vân	21T4-NNA1	70	Khá	
1056	21000078	Trần Đăng Thiên	Vân	21T4-NNA1	72	Khá	
1057	21002778	Lê Phan Thanh	Vy	21T4-NNA1	55	Trung bình	
1058	21000356	Nguyễn Xuân	Yến	21T4-NNA1	78	Khá	
1059	21004393	Nguyễn Thiên	Ân	21T4-NNA2	52	Trung bình	
1060	21003163	Nguyễn Minh	Anh	21T4-NNA2	55	Trung bình	
1061	21003736	Nguyễn Trần Đức	Anh	21T4-NNA2	54	Trung bình	
1062	21003110	Trần Hà Vân	Anh	21T4-NNA2	67	Trung bình	
1063	21003829	Đỗ Thị	Bích	21T4-NNA2	64	Trung bình	
1064	21003701	Trần Vũ Quang	Bình	21T4-NNA2	68	Trung bình	
1065	21003790	Nguyễn Hoàng	Đông	21T4-NNA2	54	Trung bình	
1066	21004229	Lê Quang	Đức	21T4-NNA2	52	Trung bình	
1067	21003593	Huỳnh Trí	Dũng	21T4-NNA2	54	Trung bình	
1068	21003902	Huỳnh Nguyễn Hoàng Mỹ	Hân	21T4-NNA2	60	Trung bình	
1069	21003034	Lê Huy	Hùng	21T4-NNA2	35	Yếu	



STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1070	21003379	Phạm Vũ Anh	Khoa	21T4-NNA2	40	Yếu	
1071	21004561	Bùi Minh	Khôi	21T4-NNA2	52	Trung bình	
1072	21004093	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	21T4-NNA2	60	Trung bình	
1073	21004654	Nguyễn Đông	Nghi	21T4-NNA2	70	Khá	
1074	21002983	Diệp Châu Quỳnh	Như	21T4-NNA2	52	Trung bình	
1075	21003585	Ngô Thiên	Phúc	21T4-NNA2	55	Trung bình	
1076	21003154	Võ Thành	Quý	21T4-NNA2	60	Trung bình	
1077	21003744	Đinh Văn	Tài	21T4-NNA2	52	Trung bình	
1078	21003681	Phạm Thiên	Tài	21T4-NNA2	58	Trung bình	
1079	21004049	Kim Đức	Thiện	21T4-NNA2	70	Khá	
1080	21003848	Trần Tiến	Thịnh	21T4-NNA2	66	Trung bình	
1081	21003259	Nguyễn Hải	Triều	21T4-NNA2	62	Trung bình	
1082	21002936	Nguyễn Hà Thủy	Trúc	21T4-NNA2	56	Trung bình	
1083	21004120	Đỗ Thị	Vân	21T4-NNA2	52	Trung bình	
1084	21003726	Phạm Phú Hồng	Việt	21T4-NNA2	70	Khá	
1085	21002084	Đặng Trâm	Anh	21T4-NTN1	66	Trung bình	
1086	21002635	Huỳnh Ngọc	Hằng	21T4-NTN1	64	Trung bình	
1087	21003729	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	21T4-NTN1	57	Trung bình	
1088	21000226	Cao Mỹ	Nhi	21T4-NTN1	50	Trung bình	
1089	21002554	Dương Phạm Minh	Thư	21T4-NTN1	66	Trung bình	
1090	21000605	Nguyễn Thị Minh	Thư	21T4-NTN1	70	Khá	
1091	21000382	Trương Phúc Thuận	An	21T4-NHQ1	74	Khá	
1092	21003322	Tô Thái	Bảo	21T4-NHQ1	40	Yếu	
1093	21001115	Tân Thị Thúy	Hằng	21T4-NHQ1	66	Trung bình	
1094	21001857	Phan Hanh	Hy	21T4-NHQ1	63	Trung bình	
1095	21002048	Văn Công Gia	Khang	21T4-NHQ1	95	Xuất sắc	
1096	21003656	Trần Thị	Lai	21T4-NHQ1	62	Trung bình	
1097	21003658	Tân Mỹ	Linh	21T4-NHQ1	60	Trung bình	
1098	21003961	Nguyễn Phương Khánh	Ly	21T4-NHQ1	52	Trung bình	
1099	21002685	Lê Thị Kim	Mai	21T4-NHQ1	78	Khá	
1100	21002558	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	21T4-NHQ1	75	Khá	
1101	21000683	Trần Minh	Thắng	21T4-NHQ1	63	Trung bình	
1102	21003287	Võ Quốc	Thịnh	21T4-NHQ1	64	Trung bình	
1103	21000346	Lê Nguyễn Anh	Trúc	21T4-NHQ1	70	Khá	
1104	21001531	Nguyễn Thị Hồng	Trúc	21T4-NHQ1	60	Trung bình	
1105	21001994	Nguyễn Hoàng Nhã	Uyên	21T4-NHQ1	58	Trung bình	
1106	21000300	Nguyễn Khánh	Vy	21T4-NHQ1	60	Trung bình	
1107	21003918	Bùi Thị Như	Ý	21T4-NHQ1	55	Trung bình	
1108	21002364	Phạm Văn Ngọc	Bảo	21T4-KXD1	55	Trung bình	
1109	21002055	Nguyễn Quang	Đông	21T4-KXD1	55	Trung bình	
1110	21002534	Trần Ngọc	Duy	21T4-KXD1	57	Trung bình	
1111	21002142	Nguyễn Duy	Khang	21T4-KXD1	70	Khá	
1112	21002018	Nguyễn Bá	Lộc	21T4-KXD1	57	Trung bình	
1113	21002321	Nguyễn Tuấn	Minh	21T4-KXD1	55	Trung bình	
1114	21000093	Huỳnh Hoàng	Phát	21T4-KXD1	50	Trung bình	
1115	21003270	Tô Hồng	Phát	21T4-KXD1	55	Trung bình	
1116	21002328	Nguyễn Phúc	Thiện	21T4-KXD1	60	Trung bình	
1117	21002221	Lê Minh	Trí	21T4-KXD1	55	Trung bình	
1118	21000508	Trần Thanh	Vũ	21T4-KXD1	50	Trung bình	
KHÓA 22T4		1.382					
1	22002027	Nguyễn Hữu	Đạt	22T4-CĐT1	65	Trung bình	
2	22000510	Nguyễn Huỳnh Việt	Duy	22T4-CĐT1	75	Khá	
3	22002190	Bùi Vũ Nguyên	Giáp	22T4-CĐT1	71	Khá	
4	22002144	Vũ Chí	Hải	22T4-CĐT1	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
5	22001381	Nguyễn Bá	Hiếu	22T4-CĐT1	52	Trung bình	
6	22000836	Trần Đức	Hiếu	22T4-CĐT1	59	Trung bình	
7	22001568	Trần Văn Thiên	Hòa	22T4-CĐT1	62	Trung bình	
8	22002206	Nguyễn Hữu Nhứt	Huy	22T4-CĐT1	62	Trung bình	
9	22001861	Phạm Minh	Kha	22T4-CĐT1	67	Trung bình	
10	22002033	Phạm Lê Phúc	Khang	22T4-CĐT1	62	Trung bình	
11	22001899	Nguyễn Quốc	Khánh	22T4-CĐT1	52	Trung bình	
12	22001276	Phạm Trọng	Khánh	22T4-CĐT1	61	Trung bình	
13	22004621	Phạm Sơn	Lâm	22T4-CĐT1	62	Trung bình	
14	22001822	Vy Ngọc Hoàng	Linh	22T4-CĐT1	60	Trung bình	
15	22002597	Nguyễn Tấn	Lộc	22T4-CĐT1	66	Trung bình	
16	22001705	Trần Nhật	Minh	22T4-CĐT1	50	Trung bình	
17	22001507	Nguyễn Duy	Nghĩa	22T4-CĐT1	70	Khá	
18	22001808	Nguyễn Hoàng Toàn	Nghĩa	22T4-CĐT1	57	Trung bình	
19	22004819	Nguyễn Duy	Nguyên	22T4-CĐT1	60	Trung bình	
20	22003847	Trương Nguyễn Thanh	Nhân	22T4-CĐT1	70	Khá	
21	22001421	Trần Công	Nhứt	22T4-CĐT1	61	Trung bình	
22	22000534	Nguyễn Kiều Tấn	Phong	22T4-CĐT1	50	Trung bình	
23	22002267	Lương Bá	Phú	22T4-CĐT1	70	Khá	
24	22002062	Nguyễn Ngọc	Phú	22T4-CĐT1	66	Trung bình	
25	22002451	Đỗ Nguyễn Mai Thanh	Phúc	22T4-CĐT1	55	Trung bình	
26	22000693	Nguyễn Thái	Phúc	22T4-CĐT1	73	Khá	
27	22000766	Nguyễn Đặng Minh	Quân	22T4-CĐT1	57	Trung bình	
28	22003928	Lê Đức	Thái	22T4-CĐT1	55	Trung bình	
29	22002123	Lê Xuân	Thắng	22T4-CĐT1	62	Trung bình	
30	22002394	Nguyễn Tiến	Thành	22T4-CĐT1	62	Trung bình	
31	22000916	Nguyễn Ngọc	Trí	22T4-CĐT1	100	Xuất sắc	
32	22000802	Nguyễn Hoàng	Việt	22T4-CĐT1	60	Trung bình	
33	22001483	Phạm Quang	Vinh	22T4-CĐT1	65	Trung bình	
34	22001812	Huỳnh Tấn	Vương	22T4-CĐT1	65	Trung bình	
35	22001153	Hồ Thiên	Bảo	22T4-ĐCN1	67	Trung bình	
36	22001295	Nguyễn Văn	Chiến	22T4-ĐCN1	55	Trung bình	
37	22000902	Trần Văn	Cường	22T4-ĐCN1	50	Trung bình	
38	22002072	Nguyễn Hải	Đăng	22T4-ĐCN1	60	Trung bình	
39	22001687	Kiều Đình Vinh	Danh	22T4-ĐCN1	62	Trung bình	
40	22000540	Lê Tiến	Đạt	22T4-ĐCN1	72	Khá	
41	22002202	Nguyễn Công	Đạt	22T4-ĐCN1	78	Khá	
42	22001853	Mai Minh	Dũng	22T4-ĐCN1	70	Khá	
43	22005591	Bùi Công	Duy	22T4-ĐCN1	72	Khá	
44	22001985	Hoàng Đình Anh	Duy	22T4-ĐCN1	67	Trung bình	
45	22001232	Nguyễn Anh	Duy	22T4-ĐCN1	72	Khá	
46	22004498	Đình Hoàng	Gia	22T4-ĐCN1	65	Trung bình	
47	22003209	Nguyễn Phan Bé	Hải	22T4-ĐCN1	65	Trung bình	
48	22004144	Nguyễn Thái	Hòa	22T4-ĐCN1	55	Trung bình	
49	22003620	Võ Nguyễn Minh	Hùng	22T4-ĐCN1	54	Trung bình	
50	22001459	Hà Mai	Huy	22T4-ĐCN1	55	Trung bình	
51	22003222	Trần Gia	Huy	22T4-ĐCN1	62	Trung bình	
52	22002663	Hoàng Lê Anh	Khoa	22T4-ĐCN1	65	Trung bình	
53	22000965	Phạm Đăng	Khoa	22T4-ĐCN1	50	Trung bình	
54	22001553	Phạm Trung	Kiên	22T4-ĐCN1	100	Xuất sắc	
55	22005700	Lê Tuấn	Kiệt	22T4-ĐCN1	60	Trung bình	
56	22001885	Phan Anh	Kiệt	22T4-ĐCN1	62	Trung bình	
57	22001690	Lê Thành	Lâm	22T4-ĐCN1	55	Trung bình	
58	22001940	Nguyễn Đại	Lâm	22T4-ĐCN1	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
59	22001218	Bạch Chí	Long	22T4-ĐCN1	50	Trung bình	
60	22001511	Nguyễn Xuân	Lý	22T4-ĐCN1	55	Trung bình	
61	21004682	Nguyễn Hoàng	Nam	22T4-ĐCN1	100	Xuất sắc	
62	22002142	Nguyễn Nhật	Nam	22T4-ĐCN1	67	Trung bình	
63	22002195	Tôn Nguyễn Hải	Nam	22T4-ĐCN1	68	Trung bình	
64	22002158	Nguyễn Hữu	Nhân	22T4-ĐCN1	50	Trung bình	
65	22003577	Võ Tấn	Phát	22T4-ĐCN1	50	Trung bình	
66	22002386	Đinh Trí Thiên	Phú	22T4-ĐCN1	72	Khá	
67	22004217	Lương Trọng	Phúc	22T4-ĐCN1	52	Trung bình	
68	22000550	Nguyễn Hoàng	Phúc	22T4-ĐCN1	81	Tốt	
69	22002201	Lê Thành	Tài	22T4-ĐCN1	50	Trung bình	
70	22001683	Nguyễn Tấn	Tài	22T4-ĐCN1	70	Khá	
71	22004827	Đào Duy	Tân	22T4-ĐCN1	54	Trung bình	
72	22004406	Nguyễn Khánh	Tân	22T4-ĐCN1	55	Trung bình	
73	22001088	Thái Hoàng	Tấn	22T4-ĐCN1	67	Trung bình	
74	22000800	Võ Phạm Đức	Thọ	22T4-ĐCN1	67	Trung bình	
75	22002199	Lê Trần Khải	Trí	22T4-ĐCN1	100	Xuất sắc	
76	22002969	Lê Hải	Triều	22T4-ĐCN1	65	Trung bình	
77	22000811	Phạm Trung	Trực	22T4-ĐCN1	65	Trung bình	
78	22002782	Trương Đức	Trung	22T4-ĐCN1	81	Tốt	
79	22003228	Cao Lê Hoàng	Tú	22T4-ĐCN1	62	Trung bình	
80	22000757	Ngô Quốc	Việt	22T4-ĐCN1	52	Trung bình	
81	22001694	Nguyễn Ngọc	Vỹ	22T4-ĐCN1	52	Trung bình	
82	22002065	Trần Thiên	Ấn	22T4-ĐĐT1	64	Trung bình	
83	22001732	Nguyễn Duy	Anh	22T4-ĐĐT1	59	Trung bình	
84	22004170	Nguyễn Hữu Nhật	Anh	22T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
85	22003664	Trần Thái	Bảo	22T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
86	22001900	Nguyễn Thanh	Bình	22T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
87	22002667	Lại Nguyễn Nhựt	Đại	22T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
88	22000781	Huỳnh Mẫn	Đạt	22T4-ĐĐT1	62	Trung bình	
89	22005670	Lê Xuân	Đạt	22T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
90	22001573	Võ Minh	Đức	22T4-ĐĐT1	52	Trung bình	
91	22001470	Nguyễn Trí	Dũng	22T4-ĐĐT1	59	Trung bình	
92	22001868	Nguyễn Trung	Hiếu	22T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
93	22001158	Ngô Văn	Hội	22T4-ĐĐT1	68	Trung bình	
94	22001112	Đặng Hồ Hải	Huy	22T4-ĐĐT1	52	Trung bình	
95	22002517	Lương	Khang	22T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
96	22004692	Phan Vương	Khang	22T4-ĐĐT1	62	Trung bình	
97	22001137	Vũ Gia	Khang	22T4-ĐĐT1	52	Trung bình	
98	22003591	Võ Hoàng Đăng	Khoa	22T4-ĐĐT1	70	Khá	
99	22003564	Đỗ Quốc	Kiệt	22T4-ĐĐT1	57	Trung bình	
100	22002478	Đinh Thế	Luân	22T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
101	22001974	Lê Hoàng	Minh	22T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
102	22001104	Phan Văn	Nam	22T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
103	22002883	Lê Tiến	Phát	22T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
104	22004258	Đoàn Minh	Phúc	22T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
105	22002003	Nguyễn Thị Kim	Phượng	22T4-ĐĐT1	63	Trung bình	
106	22000810	Nguyễn Hoàng	Quân	22T4-ĐĐT1	57	Trung bình	
107	22000848	Lê Chí	Quyền	22T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
108	22001760	Huỳnh Tấn	Tài	22T4-ĐĐT1	54	Trung bình	
109	22002028	Nguyễn Hữu	Tâm	22T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
110	22002587	Nguyễn Quốc	Tâm	22T4-ĐĐT1	52	Trung bình	
111	22003427	Lưu Bá	Tấn	22T4-ĐĐT1	65	Trung bình	
112	22001233	Đoàn Minh	Thanh	22T4-ĐĐT1	74	Khá	
113	22001864	Mai Hoàng Duy	Thiện	22T4-ĐĐT1	61	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
114	22002964	Nguyễn Phước	Thiện	22T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
115	22001392	Nguyễn Hoài Thương	Tín	22T4-ĐĐT1	57	Trung bình	
116	22001543	Dương Thiên	Trí	22T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
117	22001762	Huỳnh Lạc	Tuấn	22T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
118	22001678	Trần Gia Thiên	Bảo	22T4-TĐH1	81	Tốt	
119	22001441	Lê Văn	Đạt	22T4-TĐH1	67	Trung bình	
120	22001923	Nguyễn Thành	Đạt	22T4-TĐH1	70	Khá	
121	22001927	Đào Tùng	Dương	22T4-TĐH1	64	Trung bình	
122	22002284	Đoàn Quốc	Duy	22T4-TĐH1	67	Trung bình	
123	22001844	Nguyễn Đức	Duy	22T4-TĐH1	76	Khá	
124	22001970	Nguyễn Huy	Hoàng	22T4-TĐH1	95	Xuất sắc	
125	22005563	Lê Công	Huy	22T4-TĐH1	74	Khá	
126	22001686	Võ Hoàng Anh	Kiệt	22T4-TĐH1	76	Khá	
127	22001449	Nguyễn Hòa	Lợi	22T4-TĐH1	65	Trung bình	
128	22001546	Lưu Nhật	Minh	22T4-TĐH1	74	Khá	
129	22001079	Nguyễn Đình	Ngạn	22T4-TĐH1	72	Khá	
130	22001588	Nguyễn Lương	Nguyên	22T4-TĐH1	62	Trung bình	
131	22001695	Phạm Thảo	Nguyên	22T4-TĐH1	90	Xuất sắc	
132	22004293	Nguyễn Lê Minh	Nhật	22T4-TĐH1	80	Tốt	
133	22004666	Lại Tiến	Phát	22T4-TĐH1	72	Khá	
134	22002117	Hà Tấn	Phú	22T4-TĐH1	67	Trung bình	
135	22002707	Đặng Việt	Thắng	22T4-TĐH1	67	Trung bình	
136	22000914	Nguyễn Hoàng An	Thư	22T4-TĐH1	100	Xuất sắc	
137	22000554	Trần Ngọc Minh	Trí	22T4-TĐH1	65	Trung bình	
138	22001827	Nguyễn Hoàng	Anh	22T4-KML1	55	Trung bình	
139	22000938	Võ Hoàng Thái	Bảo	22T4-KML1	75	Khá	
140	22001422	Lê Nhựt	Bình	22T4-KML1	55	Trung bình	
141	22004837	Đỗ Minh	Cường	22T4-KML1	56	Trung bình	
142	22002207	Lê Hùng	Cường	22T4-KML1	54	Trung bình	
143	22001456	Phan Thiện	Đức	22T4-KML1	76	Khá	
144	22000654	Đoàn Trần Quang	Duy	22T4-KML1	50	Trung bình	
145	22000738	Nguyễn Thanh	Hậu	22T4-KML1	70	Khá	
146	22002369	Phạm Thành	Hung	22T4-KML1	70	Khá	
147	22000526	Lê	Huy	22T4-KML1	70	Khá	
148	22004411	Ngô Gia	Huy	22T4-KML1	54	Trung bình	
149	22001167	Mai Thế	Khải	22T4-KML1	73	Khá	
150	22004085	Trần Minh	Khánh	22T4-KML1	76	Khá	
151	22001663	Ngô Anh	Khoa	22T4-KML1	70	Khá	
152	22002084	Nguyễn Gia Bảo	Khôi	22T4-KML1	72	Khá	
153	22002082	Đỗ Xuân	Long	22T4-KML1	57	Trung bình	
154	22000523	Nguyễn Tấn	Nguyên	22T4-KML1	70	Khá	
155	22001296	Ngô Tấn	Phát	22T4-KML1	71	Khá	
156	22000850	Nguyễn Lê Minh	Phát	22T4-KML1	65	Trung bình	
157	22002400	Trần Đại	Phát	22T4-KML1	50	Trung bình	
158	22001729	Nguyễn Thanh	Phong	22T4-KML1	60	Trung bình	
159	22001207	Nguyễn Bá Hoàng	Son	22T4-KML1	55	Trung bình	
160	22002153	Võ Thái	Son	22T4-KML1	56	Trung bình	
161	22000559	Nguyễn Duy	Tài	22T4-KML1	50	Trung bình	
162	22000682	Trần Vũ Thành	Tài	22T4-KML1	66	Trung bình	
163	22001528	Trần Thành	Thắng	22T4-KML1	76	Khá	
164	22001261	Phan Minh	Tuệ	22T4-KML1	71	Khá	
165	22004000	Phan Tuấn	Anh	22T4-VSL1	55	Trung bình	
166	22001091	Võ Đình	Cương	22T4-VSL1	52	Trung bình	
167	22002816	Tăng Quốc	Cường	22T4-VSL1	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
168	22000872	Nguyễn Thành	Đạt	22T4-VSL1	56	Trung bình	
169	22001770	Võ Phước	Đạt	22T4-VSL1	52	Trung bình	
170	22000897	Nguyễn Văn	Du	22T4-VSL1	54	Trung bình	
171	22002323	Phan Duy	Dũng	22T4-VSL1	51	Trung bình	
172	22002055	Lê Phan Tùng	Dương	22T4-VSL1	56	Trung bình	
173	22004521	Trần Quốc	Duy	22T4-VSL1	50	Trung bình	
174	22002354	Phạm Anh	Hào	22T4-VSL1	50	Trung bình	
175	22002264	Vũ Mạnh	Hùng	22T4-VSL1	52	Trung bình	
176	22002019	Võ Quốc	Huy	22T4-VSL1	52	Trung bình	
177	22002141	Đoàn Nguyên	Khang	22T4-VSL1	53	Trung bình	
178	22000701	Trần Thành	Khang	22T4-VSL1	65	Trung bình	
179	22003073	Nguyễn Hoàng Bảo	Khanh	22T4-VSL1	56	Trung bình	
180	22002296	Nguyễn Đình Đăng	Khoa	22T4-VSL1	54	Trung bình	
181	22002711	Phạm Hồ Anh	Khoa	22T4-VSL1	58	Trung bình	
182	22003165	Phạm Văn Anh	Khoa	22T4-VSL1	54	Trung bình	
183	22001672	Nguyễn Ngô Anh	Khôi	22T4-VSL1	50	Trung bình	
184	22002743	Lư Hạo	Nam	22T4-VSL1	54	Trung bình	
185	22001254	Nguyễn Thành	Nam	22T4-VSL1	56	Trung bình	
186	22001480	Phạm Vũ Hoàng	Nam	22T4-VSL1	58	Trung bình	
187	22002397	Trịnh Hùng	Nghĩa	22T4-VSL1	60	Trung bình	
188	22003077	Võ Thành	Nghĩa	22T4-VSL1	62	Trung bình	
189	22001992	Lê Tào Khôi	Nguyên	22T4-VSL1	58	Trung bình	
190	22001691	Nguyễn Quang	Nguyễn	22T4-VSL1	62	Trung bình	
191	22002398	Trịnh Hùng	Nhân	22T4-VSL1	60	Trung bình	
192	22001101	Huỳnh Trọng	Phát	22T4-VSL1	52	Trung bình	
193	22004034	Nguyễn Hoàng	Phong	22T4-VSL1	58	Trung bình	
194	22001211	Trần Thanh	Phong	22T4-VSL1	52	Trung bình	
195	22003225	Nguyễn Tấn	Phúc	22T4-VSL1	54	Trung bình	
196	22001199	Nguyễn Xuân	Phụng	22T4-VSL1	56	Trung bình	
197	22002311	Hồ Minh	Quân	22T4-VSL1	72	Khá	
198	22002647	Lê Quang	Sang	22T4-VSL1	60	Trung bình	
199	22001811	Nguyễn Phước	Tài	22T4-VSL1	50	Trung bình	
200	22001768	Nguyễn Hoàng Anh	Tâm	22T4-VSL1	61	Trung bình	
201	22001049	Phùng Ngọc Duy	Tân	22T4-VSL1	60	Trung bình	
202	22000799	Đoàn Minh	Thắng	22T4-VSL1	50	Trung bình	
203	22000633	Nguyễn Quang	Thắng	22T4-VSL1	56	Trung bình	
204	22003967	Phan Trọng	Thắng	22T4-VSL1	64	Trung bình	
205	22001100	Trần Nguyễn Nhật	Thiên	22T4-VSL1	62	Trung bình	
206	22002036	Ngô Ngọc	Tiến	22T4-VSL1	50	Trung bình	
207	22001391	Trương Minh	Trực	22T4-VSL1	63	Trung bình	
208	22001106	Lê Hoàng Minh	Tuấn	22T4-VSL1	50	Trung bình	
209	22002161	Lê Trọng	Tuấn	22T4-VSL1	52	Trung bình	
210	22001251	Trần Quang	Tuấn	22T4-VSL1	50	Trung bình	
211	22001335	Đặng Công	Vinh	22T4-VSL1	54	Trung bình	
212	22002172	Dương Hoài	Bảo	22T4-CCK1	50	Trung bình	
213	22001503	Trần Gia	Bảo	22T4-CCK1	50	Trung bình	
214	22004940	Nguyễn Tiến	Chúc	22T4-CCK1	56	Trung bình	
215	22002611	Nguyễn Thành	Đạt	22T4-CCK1	55	Trung bình	
216	22002173	Nguyễn Tiến	Dũng	22T4-CCK1	50	Trung bình	
217	22001430	Tưởng Đức	Dương	22T4-CCK1	50	Trung bình	
218	22000976	Nguyễn Hồng	Duy	22T4-CCK1	55	Trung bình	
219	22001797	Võ Hoàng	Duy	22T4-CCK1	55	Trung bình	
220	22002359	Nguyễn Nam	Hải	22T4-CCK1	63	Trung bình	
221	22003338	Trần Đình	Hào	22T4-CCK1	65	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
222	22001774	Đại Gia	Hung	22T4-CCK1	50	Trung bình	
223	22000847	Lê Chí	Hung	22T4-CCK1	80	Tốt	
224	22001781	Nguyễn Quốc	Hung	22T4-CCK1	50	Trung bình	
225	22004820	Giang Quốc	Huy	22T4-CCK1	60	Trung bình	
226	22002489	Nguyễn Ngọc	Huy	22T4-CCK1	50	Trung bình	
227	22002594	Nguyễn Quốc	Huy	22T4-CCK1	53	Trung bình	
228	22002233	Trần Đức	Huy	22T4-CCK1	50	Trung bình	
229	22001613	Nguyễn Bảo	Khang	22T4-CCK1	50	Trung bình	
230	22001790	Trần Duy	Khang	22T4-CCK1	50	Trung bình	
231	22002239	Trần Hữu	Khang	22T4-CCK1	50	Trung bình	
232	22003982	Trần Minh	Khang	22T4-CCK1	53	Trung bình	
233	22003887	Nguyễn Văn	Khanh	22T4-CCK1	55	Trung bình	
234	22000679	Lê Đình	Khoa	22T4-CCK1	63	Trung bình	
235	22000865	Phạm Thành Anh	Khoa	22T4-CCK1	63	Trung bình	
236	22002437	Nguyễn Gia	Kiệt	22T4-CCK1	58	Trung bình	
237	22002045	Thạch Thủ Thiết	Minh	22T4-CCK1	55	Trung bình	
238	22004059	Lê Đình	Nam	22T4-CCK1	50	Trung bình	
239	22004228	Lê	Nguyễn	22T4-CCK1	51	Trung bình	
240	22003647	Nguyễn Minh	Nhật	22T4-CCK1	63	Trung bình	
241	22003913	Huỳnh Ngọc	Phát	22T4-CCK1	50	Trung bình	
242	22001742	Đình Viêt	Phúc	22T4-CCK1	53	Trung bình	
243	22002526	Nguyễn Nhật	Phúc	22T4-CCK1	50	Trung bình	
244	22002006	Nguyễn Minh	Quang	22T4-CCK1	50	Trung bình	
245	22002339	Phan Ngọc	Tài	22T4-CCK1	50	Trung bình	
246	22001626	Trần Thành	Tài	22T4-CCK1	50	Trung bình	
247	22001594	Nguyễn Lê Duy	Tân	22T4-CCK1	83	Tốt	
248	22001462	Trần Nguyễn Hồng	Thái	22T4-CCK1	70	Khá	
249	22002933	Đoàn Bảo	Thắng	22T4-CCK1	50	Trung bình	
250	22003996	Phạm Nguyễn Trường	Thanh	22T4-CCK1	50	Trung bình	
251	22002366	Lê Tiến	Thành	22T4-CCK1	57	Trung bình	
252	22001731	Văn Bá	Thành	22T4-CCK1	56	Trung bình	
253	22001926	Trần Phúc	Thịnh	22T4-CCK1	53	Trung bình	
254	22003061	Nguyễn Hoàng Minh	Thông	22T4-CCK1	50	Trung bình	
255	22004195	Nguyễn Minh	Tiến	22T4-CCK1	50	Trung bình	
256	22002064	Huỳnh Nguyễn Minh	Trí	22T4-CCK1	52	Trung bình	
257	22002272	Châu Nhật	Trường	22T4-CCK1	50	Trung bình	
258	22004531	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	22T4-CCK1	53	Trung bình	
259	22001067	Nguyễn Lê Minh	Tuấn	22T4-CCK1	50	Trung bình	
260	22002166	Phạm Tuấn	Vỹ	22T4-CCK1	64	Trung bình	
261	22001018	Phạm Quang	Bắc	22T4-CKC1	56	Trung bình	
262	22001751	Nguyễn Quân	Bảo	22T4-CKC1	66	Trung bình	
263	22003579	Phạm Phương	Đông	22T4-CKC1	56	Trung bình	
264	22004670	Trần Hoàng	Hải	22T4-CKC1	50	Trung bình	
265	22001829	Văn Viên Quốc	Hào	22T4-CKC1	63	Trung bình	
266	22002061	Đặng Đức	Huy	22T4-CKC1	67	Trung bình	
267	22001796	Nguyễn Anh	Khôi	22T4-CKC1	56	Trung bình	
268	22004423	Nguyễn Tuấn	Kiệt	22T4-CKC1	40	Yếu	
269	22003582	Nguyễn Thành	Phát	22T4-CKC1	72	Khá	
270	22001214	Trịnh Hoài	Phong	22T4-CKC1	62	Trung bình	
271	22002246	Đặng Gia	Phúc	22T4-CKC1	59	Trung bình	
272	22001215	Ngô Hoàng Quang	Thái	22T4-CKC1	70	Khá	
273	22001070	Nguyễn Minh	Thái	22T4-CKC1	61	Trung bình	
274	22002023	Nguyễn Hữu	Thịnh	22T4-CKC1	40	Yếu	
275	22002121	Trần Quan Thiên	Tính	22T4-CKC1	77	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
276	22001023	Dương Minh Nhật	Trường	22T4-CKC1	63	Trung bình	
277	22002692	Đặng Trần Vũ	Văn	22T4-CKC1	50	Trung bình	
278	22002263	Đặng Công	Vinh	22T4-CKC1	59	Trung bình	
279	22002577	Nguyễn Hùng	Cường	22T4-CTM1	67	Trung bình	
280	22002504	Hồ Quốc	Đại	22T4-CTM1	63	Trung bình	
281	22001925	Huỳnh Trí	Hải	22T4-CTM1	58	Trung bình	
282	22002541	Trần Văn	Hậu	22T4-CTM1	67	Trung bình	
283	22001225	Huỳnh Trọng	Hiếu	22T4-CTM1	58	Trung bình	
284	22001701	Nguyễn Đăng	Khoa	22T4-CTM1	60	Trung bình	
285	22001578	Nguyễn Hoàng Hải	Nam	22T4-CTM1	59	Trung bình	
286	22002508	Lê Phước Thành	Nhân	22T4-CTM1	54	Trung bình	
287	22001640	Đặng Minh	Nhật	22T4-CTM1	70	Khá	
288	22002071	Trương Văn Hữu	Phát	22T4-CTM1	77	Khá	
289	22002058	Nguyễn	Phúc	22T4-CTM1	63	Trung bình	
290	22001826	Nguyễn Trần Nguyên	Phúc	22T4-CTM1	65	Trung bình	
291	22003477	Trịnh Minh	Tâm	22T4-CTM1	56	Trung bình	
292	22000907	Phan Duy	Tân	22T4-CTM1	59	Trung bình	
293	22001828	Trần Quang	Thắng	22T4-CTM1	60	Trung bình	
294	22003050	Nguyễn Nam	Thành	22T4-CTM1	65	Trung bình	
295	22000908	Phan Duy	Tiến	22T4-CTM1	58	Trung bình	
296	22000734	Lai Phú	Trường	22T4-CTM1	58	Trung bình	
297	22004541	Nguyễn Hoàng	Tuân	22T4-CTM1	71	Khá	
298	22000725	Nguyễn Gia	Bảo	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
299	22000542	Trương Gia	Bảo	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
300	22000553	Trần Văn	Hiếu	22T4-CNÔ1	80	Tốt	
301	22000720	Nguyễn Phi	Hùng	22T4-CNÔ1	56	Trung bình	
302	22000557	Phạm Gia	Hung	22T4-CNÔ1	69	Trung bình	
303	22000724	Hồ Quang	Huy	22T4-CNÔ1	77	Khá	
304	22000606	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	22T4-CNÔ1	71	Khá	
305	22000575	Nguyễn Trương Gia	Huy	22T4-CNÔ1	74	Khá	
306	22000529	Phùng Hữu	Huy	22T4-CNÔ1	74	Khá	
307	22000548	Tăng Huỳnh Gia	Huy	22T4-CNÔ1	70	Khá	
308	22000695	Nguyễn Đình	Khôi	22T4-CNÔ1	64	Trung bình	
309	22000638	Nguyễn Minh	Khôi	22T4-CNÔ1	52	Trung bình	
310	22000601	Võ Minh	Khôi	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
311	22000593	Hoàng Đình	Kiên	22T4-CNÔ1	63	Trung bình	
312	22000503	Lại Võ Kim	Lân	22T4-CNÔ1	60	Trung bình	
313	22000715	Đào Như	Lợi	22T4-CNÔ1	62	Trung bình	
314	22000535	Nguyễn Hoàng	Long	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
315	22000549	Nguyễn Thanh Trí	Luân	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
316	22000591	Trần Khánh Minh	Luân	22T4-CNÔ1	47	Yếu	
317	22000595	Huỳnh Nguyễn Quốc	Luận	22T4-CNÔ1	62	Trung bình	
318	22000673	Vũ	Nguyên	22T4-CNÔ1	60	Trung bình	
319	22000538	Nguyễn Thành	Nhân	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
320	22000708	Hoàng Thiên	Phát	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
321	22000719	Huỳnh Duy	Phát	22T4-CNÔ1	65	Trung bình	
322	22000561	TSần Thông	Phát	22T4-CNÔ1	53	Trung bình	
323	22000573	Dương Hoàng	Phong	22T4-CNÔ1	58	Trung bình	
324	22000643	Lê Huỳnh	Phúc	22T4-CNÔ1	64	Trung bình	
325	22000532	Nguyễn Thiện	Phúc	22T4-CNÔ1	54	Trung bình	
326	22000572	Đinh Minh	Quân	22T4-CNÔ1	45	Yếu	
327	22000661	Trương Thành	Tài	22T4-CNÔ1	51	Trung bình	
328	22000541	Phạm Hữu	Thắng	22T4-CNÔ1	59	Trung bình	
329	22000696	Trương Thanh	Thiên	22T4-CNÔ1	54	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
330	22000651	Văn Nguyễn Quang	Tiến	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
331	22000671	Nguyễn Văn	Toàn	22T4-CNÔ1	56	Trung bình	
332	22000545	Hoàng Minh	Trí	22T4-CNÔ1	60	Trung bình	
333	22000627	Hoàng Trần Anh	Tuấn	22T4-CNÔ1	70	Khá	
334	22000690	Tạ Hữu	Tuấn	22T4-CNÔ1	66	Trung bình	
335	22000539	Trần Quang Thanh	Việt	22T4-CNÔ1	50	Trung bình	
336	22000683	Trương Quang	Vinh	22T4-CNÔ1	55	Trung bình	
337	22000621	Lê Sơn	Vũ	22T4-CNÔ1	74	Khá	
338	22000707	Vũ Anh	Vũ	22T4-CNÔ1	77	Khá	
339	22000727	Nguyễn Phi Quốc	Vương	22T4-CNÔ1	60	Trung bình	
340	22000795	Trần Văn	An	22T4-CNÔ2	56	Trung bình	
341	22000918	Trần Nguyễn Trọng	Ân	22T4-CNÔ2	55	Trung bình	
342	22000835	Nguyễn Quốc Gia	Bảo	22T4-CNÔ2	56	Trung bình	
343	22000896	Lê Thành	Đạt	22T4-CNÔ2	62	Trung bình	
344	22000786	Nguyễn Quốc	Đạt	22T4-CNÔ2	50	Trung bình	
345	22000923	Trần Hoàn	Hải	22T4-CNÔ2	85	Tốt	
346	22000807	Lê Thanh	Hiếu	22T4-CNÔ2	52	Trung bình	
347	22000787	Nguyễn Hữu Trọng	Hiếu	22T4-CNÔ2	50	Trung bình	
348	22000862	Nguyễn Đăng	Khoa	22T4-CNÔ2	61	Trung bình	
349	22000825	Trần Gia	Lạc	22T4-CNÔ2	60	Trung bình	
350	22000867	Trương Quốc	Long	22T4-CNÔ2	54	Trung bình	
351	22000775	Nguyễn Ngọc Nghi	Luân	22T4-CNÔ2	54	Trung bình	
352	22000760	Phạm Khôi	Nguyên	22T4-CNÔ2	50	Trung bình	
353	22000829	Trần Thành	Nhân	22T4-CNÔ2	52	Trung bình	
354	22000827	Phạm Minh	Phú	22T4-CNÔ2	54	Trung bình	
355	22000736	Hồ Trọng	Phúc	22T4-CNÔ2	60	Trung bình	
356	22000814	Trần Hoàng	Quân	22T4-CNÔ2	50	Trung bình	
357	22000886	Nguyễn Chí	Tài	22T4-CNÔ2	52	Trung bình	
358	22000749	Đặng Nguyễn Anh	Tấn	22T4-CNÔ2	54	Trung bình	
359	22000856	Đoàn Duy	Thành	22T4-CNÔ2	50	Trung bình	
360	22000912	Lâm Thanh	Thiên	22T4-CNÔ2	59	Trung bình	
361	22000834	Lâm Minh	Thuận	22T4-CNÔ2	52	Trung bình	
362	22000947	Nguyễn Minh	Trí	22T4-CNÔ2	58	Trung bình	
363	22000765	Đoàn Minh	Tuấn	22T4-CNÔ2	51	Trung bình	
364	22000743	Nguyễn Hoàng	Tuấn	22T4-CNÔ2	56	Trung bình	
365	22000806	Phạm Anh	Tuấn	22T4-CNÔ2	51	Trung bình	
366	22000758	Trần Quang	Vinh	22T4-CNÔ2	66	Trung bình	
367	22001004	Huỳnh Trí	An	22T4-CNÔ3	60	Trung bình	
368	22001156	Lê Hoài	An	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
369	22001118	Trần Nguyễn Gia	Ân	22T4-CNÔ3	57	Trung bình	
370	22001117	Đinh Hải	Anh	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
371	22001033	Phạm Duy	Anh	22T4-CNÔ3	59	Trung bình	
372	22001133	Dương Quốc	Cường	22T4-CNÔ3	63	Trung bình	
373	22001098	Trần Nguyễn Tiến	Đạt	22T4-CNÔ3	69	Trung bình	
374	22001044	Nguyễn Minh	Hiền	22T4-CNÔ3	84	Tốt	
375	22000980	Đỗ An	Khang	22T4-CNÔ3	60	Trung bình	
376	22001121	Lại Minh	Khang	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
377	22001002	Phạm Công	Khanh	22T4-CNÔ3	100	Xuất sắc	
378	22001032	Nguyễn Việt Anh	Khoa	22T4-CNÔ3	60	Trung bình	
379	22000996	Phan Đăng	Khoa	22T4-CNÔ3	60	Trung bình	
380	22001001	Tô Thanh	Lâm	22T4-CNÔ3	64	Trung bình	
381	22001176	Nguyễn Thanh	Liêm	22T4-CNÔ3	65	Trung bình	
382	22000998	Vũ Phạm Duy	Long	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
383	22001017	Từ Nguyễn Hải	Minh	22T4-CNÔ3	100	Xuất sắc	
384	22000983	Dương Hoàng	Nam	22T4-CNÔ3	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
385	22001144	Ngô Tuấn	Phông	22T4-CNÔ3	74	Khá	
386	22001159	Nguyễn Thanh	Phúc	22T4-CNÔ3	68	Trung bình	
387	22000985	Trần Hoàng	Phúc	22T4-CNÔ3	66	Trung bình	
388	22001084	Lê Hoàng	Quân	22T4-CNÔ3	61	Trung bình	
389	22001077	Nguyễn Võ Hoàng	Quân	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
390	22001170	Nù Thế	Quyền	22T4-CNÔ3	62	Trung bình	
391	22001163	Dương Phạm Anh	Sang	22T4-CNÔ3	59	Trung bình	
392	22001053	Bùi Tấn	Tài	22T4-CNÔ3	70	Khá	
393	22001081	Lê Đoàn Minh	Tâm	22T4-CNÔ3	64	Trung bình	
394	22001148	Trần Nam	Thái	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
395	22001013	Trần Trí	Thành	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
396	22001109	Võ Minh	Thành	22T4-CNÔ3	62	Trung bình	
397	22000970	Nguyễn Trương Hữu	Thị	22T4-CNÔ3	100	Xuất sắc	
398	22001029	Nguyễn Văn Chí	Thiện	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
399	22001026	Phạm Duy	Thiện	22T4-CNÔ3	64	Trung bình	
400	22001146	Tăng Quốc	Thương	22T4-CNÔ3	57	Trung bình	
401	22001045	Nguyễn Trí	Toàn	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
402	22001056	Nguyễn Cao	Trí	22T4-CNÔ3	58	Trung bình	
403	22001086	Trần Đức	Trí	22T4-CNÔ3	55	Trung bình	
404	22001037	Gập Kiên	Trụ	22T4-CNÔ3	63	Trung bình	
405	22001108	Đỗ Nguyễn Thiên	Trường	22T4-CNÔ3	62	Trung bình	
406	22001010	Lê Tấn	Tường	22T4-CNÔ3	74	Khá	
407	22001320	Huỳnh Tuấn	An	22T4-CNÔ4	60	Trung bình	
408	22001286	Hà Nguyễn Trung	Anh	22T4-CNÔ4	47	Yếu	
409	22001239	Nguyễn Trần Tuấn	Anh	22T4-CNÔ4	64	Trung bình	
410	22001288	Tạ Lý Minh	Anh	22T4-CNÔ4	54	Trung bình	
411	22002089	Vũ Minh	Anh	22T4-CNÔ4	55	Trung bình	
412	22001329	Võ Phạm Quốc	Bình	22T4-CNÔ4	60	Trung bình	
413	22001302	Lượng Tấn	Đạt	22T4-CNÔ4	52	Trung bình	
414	22001489	Nguyễn Phạm Thái	Duy	22T4-CNÔ4	58	Trung bình	
415	22001236	Dương Việt	Hà	22T4-CNÔ4	51	Trung bình	
416	22001321	Trần Minh	Hải	22T4-CNÔ4	55	Trung bình	
417	22001244	Tiết Gia	Hào	22T4-CNÔ4	62	Trung bình	
418	22000876	Dương Gia	Huy	22T4-CNÔ4	62	Trung bình	
419	22001442	Huỳnh Đăng	Kha	22T4-CNÔ4	54	Trung bình	
420	22001325	Nguyễn Minh	Khang	22T4-CNÔ4	51	Trung bình	
421	22001213	Ngô Nguyễn Đăng	Khôi	22T4-CNÔ4	56	Trung bình	
422	22001281	Trần Đăng	Khôi	22T4-CNÔ4	63	Trung bình	
423	22001418	Trần Gia	Kiệt	22T4-CNÔ4	54	Trung bình	
424	22001327	Từ Dục	Kiệt	22T4-CNÔ4	54	Trung bình	
425	22001315	Huỳnh Thiện	Lộc	22T4-CNÔ4	66	Trung bình	
426	22001484	Nguyễn Quan	Luật	22T4-CNÔ4	59	Trung bình	
427	22002405	Trần Văn	Lương	22T4-CNÔ4	61	Trung bình	
428	22001367	Phạm Huỳnh	Nam	22T4-CNÔ4	57	Trung bình	
429	22001227	Trần Hoàng	Phúc	22T4-CNÔ4	67	Trung bình	
430	22001226	Nguyễn Đức Minh	Quân	22T4-CNÔ4	51	Trung bình	
431	22001482	Ngô Anh	Quốc	22T4-CNÔ4	56	Trung bình	
432	22001186	Đỗ Phúc	Tài	22T4-CNÔ4	63	Trung bình	
433	22001223	Nguyễn Thành	Tâm	22T4-CNÔ4	40	Yếu	
434	22001405	Lê Sinh	Thắng	22T4-CNÔ4	59	Trung bình	
435	22001206	Huỳnh Đức	Thành	22T4-CNÔ4	65	Trung bình	
436	22001229	Trần Quốc	Thiện	22T4-CNÔ4	54	Trung bình	
437	22001478	Trần Công	Tiến	22T4-CNÔ4	51	Trung bình	
438	22001586	Nguyễn Lê Đức	Anh	22T4-CNÔ5	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
439	22001618	Huỳnh Kim Gia	Bảo	22T4-CNÔ5	62	Trung bình	
440	22001654	Phan Công	Danh	22T4-CNÔ5	58	Trung bình	
441	22001921	Đinh Văn Hoàng	Đạt	22T4-CNÔ5	62	Trung bình	
442	22001682	Lê Nguyễn Thành	Đạt	22T4-CNÔ5	52	Trung bình	
443	22001549	Lê Thanh Thành	Đạt	22T4-CNÔ5	61	Trung bình	
444	22001648	Nguyễn Hoàng Minh	Đạt	22T4-CNÔ5	85	Tốt	
445	22001717	Trần Minh	Đức	22T4-CNÔ5	53	Trung bình	
446	22001520	Nguyễn Trí	Dũng	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
447	22001898	Lê Trần	Giàu	22T4-CNÔ5	66	Trung bình	
448	22001554	Phạm Văn Trung	Hiếu	22T4-CNÔ5	40	Yếu	
449	22001855	Trịnh Minh	Hoàng	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
450	22001501	Nguyễn Đức	Huy	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
451	22001709	Nguyễn Gia	Huy	22T4-CNÔ5	52	Trung bình	
452	22001841	Nguyễn Văn	Khải	22T4-CNÔ5	74	Khá	
453	22001849	Vũ Anh	Khang	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
454	22001765	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
455	22001494	Lại Thanh	Lâm	22T4-CNÔ5	51	Trung bình	
456	22001756	Đoàn Gia	Long	22T4-CNÔ5	54	Trung bình	
457	22001766	Lý Trí	Nguyễn	22T4-CNÔ5	65	Trung bình	
458	22001786	Dương Xuân	Nguyễn	22T4-CNÔ5	68	Trung bình	
459	22001601	Phan Trần	Nguyễn	22T4-CNÔ5	72	Khá	
460	22001711	Nguyễn Minh	Nhật	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
461	22001862	Nguyễn Thanh	Phúc	22T4-CNÔ5	53	Trung bình	
462	22001707	Nguyễn Phước	Sang	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
463	22001912	Nguyễn Minh	Tâm	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
464	22001606	Trần Thiện	Tâm	22T4-CNÔ5	57	Trung bình	
465	22001720	Trương Quốc	Thắng	22T4-CNÔ5	54	Trung bình	
466	22001590	Đỗ Tuấn	Thành	22T4-CNÔ5	58	Trung bình	
467	22001529	Lê Đỗ Xuân	Thành	22T4-CNÔ5	50	Trung bình	
468	22001571	Lê Minh	Thành	22T4-CNÔ5	70	Khá	
469	22001702	Nguyễn Tấn	Thành	22T4-CNÔ5	60	Trung bình	
470	22001758	Thái Văn	Thành	22T4-CNÔ5	53	Trung bình	
471	22001603	Bùi Bá	Thiện	22T4-CNÔ5	60	Trung bình	
472	22001674	Nguyễn Minh	Trí	22T4-CNÔ5	59	Trung bình	
473	22001837	Hoàng Nguyễn Phi	Vân	22T4-CNÔ5	51	Trung bình	
474	22002220	Cao Quốc	Duy	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
475	22001975	Bùi Minh	Hiếu	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
476	22002664	Nguyễn Bùi Anh	Hiếu	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
477	22003688	Nguyễn Minh	Hiếu	22T4-CNÔ6	59	Trung bình	
478	22002262	Phan Nguyễn Hồng	Huân	22T4-CNÔ6	40	Yếu	
479	22002074	Đặng Gia	Huy	22T4-CNÔ6	60	Trung bình	
480	22002316	Đinh Gia	Huy	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
481	22002109	Dương Thanh	Huy	22T4-CNÔ6	53	Trung bình	
482	22003208	Huỳnh Nhựt	Huy	22T4-CNÔ6	53	Trung bình	
483	22000966	Lê Nguyễn Minh	Huy	22T4-CNÔ6	56	Trung bình	
484	22004335	Mang Khải	Huy	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
485	22002132	Bùi Cao	Khải	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
486	22000962	Lê Xuân	Khánh	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
487	22002912	Nguyễn Duy	Khánh	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
488	22004002	Phạm Đức	Khánh	22T4-CNÔ6	58	Trung bình	
489	22004108	Nguyễn Như Đăng	Khoa	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
490	22002086	Trần Anh	Khoa	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
491	22002631	Nguyễn Thanh	Khuong	22T4-CNÔ6	56	Trung bình	
492	22002210	Huỳnh Tấn	Lộc	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
493	22004504	Trần Bá	Luân	22T4-CNÔ6	40	Yếu	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
494	22002021	Trần Hoàng	Minh	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
495	22001181	Nguyễn Gia	Nam	22T4-CNÔ6	56	Trung bình	
496	22002310	Phạm Tuấn	Nghĩa	22T4-CNÔ6	67	Trung bình	
497	22001177	Tăng Huỳnh Chí	Nguyên	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
498	22002146	Thạch Lâm Thành	Phát	22T4-CNÔ6	51	Trung bình	
499	22002349	Phạm Ngọc	Phú	22T4-CNÔ6	54	Trung bình	
500	22002001	Trần Nguyễn Đình	Phúc	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
501	22002004	Phạm Thanh	Quý	22T4-CNÔ6	80	Tốt	
502	22003495	Lương Nguyên Quốc	Tâm	22T4-CNÔ6	57	Trung bình	
503	22002268	Ngô Trần Minh	Tâm	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
504	22001944	Hoàng Phúc	Toàn	22T4-CNÔ6	51	Trung bình	
505	22001178	Phan Trung	Toàn	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
506	22002041	Nguyễn Bảo Anh	Tuấn	22T4-CNÔ6	50	Trung bình	
507	22002506	Trần Ngọc Quỳnh	Giang	22T4-CNM1	54	Trung bình	
508	22004155	Trương Thị Mỹ	Hoa	22T4-CNM1	47	Yếu	
509	22001907	Nguyễn Đoàn Văn	Khánh	22T4-CNM1	83	Tốt	
510	22002794	Lê Nguyễn Hoàng	Luân	22T4-CNM1	45	Yếu	
511	22002205	Nguyễn Huỳnh Kim	Ngân	22T4-CNM1	50	Trung bình	
512	22004910	Nguyễn Thụy Tuyết	Ngân	22T4-CNM1	45	Yếu	
513	22001599	Võ Thị Yến	Nhi	22T4-CNM1	70	Khá	
514	22001436	Võ Ngọc Quỳnh	Như	22T4-CNM1	65	Trung bình	
515	22002212	Phạm Ngọc Anh	Quân	22T4-CNM1	50	Trung bình	
516	22002000	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	22T4-CNM1	50	Trung bình	
517	22004446	Lê Mỹ	Tâm	22T4-CNM1	75	Khá	
518	22001415	Lại Thị Kim	Thanh	22T4-CNM1	78	Khá	
519	22002736	Đặng Yến	Thị	22T4-CNM1	64	Trung bình	
520	22002448	Nguyễn Thị	Thùy	22T4-CNM1	60	Trung bình	
521	22001749	Trương Thị Thủy	Tiên	22T4-CNM1	60	Trung bình	
522	22002388	Ma Nguyễn Bảo	Trân	22T4-CNM1	60	Trung bình	
523	22001815	Trần Thanh	Trúc	22T4-CNM1	47	Yếu	
524	22001750	Nguyễn Ngọc Thùy	Vân	22T4-CNM1	52	Trung bình	
525	22001373	Nguyễn Tường	Vi	22T4-CNM1	62	Trung bình	
526	22001733	Nguyễn Kim Gia	Bảo	22T4-ANM1	61	Trung bình	
527	22002569	Vũ Gia	Bảo	22T4-ANM1	54	Trung bình	
528	22001409	Ngô Trí	Đức	22T4-ANM1	67	Trung bình	
529	22004453	Tạc Văn	Đức	22T4-ANM1	56	Trung bình	
530	22002111	Vũ Nguyễn Huy	Hoàng	22T4-ANM1	57	Trung bình	
531	22005571	Phạm Khánh	Hung	22T4-ANM1	50	Trung bình	
532	22000926	Phạm Gia	Khánh	22T4-ANM1	62	Trung bình	
533	22001550	Trần Quang	Minh	22T4-ANM1	50	Trung bình	
534	22002179	Huỳnh Nguyễn Kim	Ngân	22T4-ANM1	62	Trung bình	
535	22002118	Trần Đại	Phát	22T4-ANM1	50	Trung bình	
536	22000524	Trần Nguyễn Hoàng	Phi	22T4-ANM1	52	Trung bình	
537	22000898	Nguyễn Hoàng	Phú	22T4-ANM1	66	Trung bình	
538	22001764	Lê Minh	Phúc	22T4-ANM1	69	Trung bình	
539	22005579	Nguyễn Minh	Quân	22T4-ANM1	50	Trung bình	
540	22001759	Cao Tấn	Sang	22T4-ANM1	61	Trung bình	
541	22001095	Nông Bình	Tân	22T4-ANM1	61	Trung bình	
542	22002075	Trần Trọng	Tín	22T4-ANM1	69	Trung bình	
543	22002261	Võ Đình Quốc	Việt	22T4-ANM1	59	Trung bình	
544	22000645	Huỳnh Chí	Vỹ	22T4-ANM1	61	Trung bình	
545	22001383	Nguyễn Trương Hải	Yến	22T4-ANM1	66	Trung bình	
546	22001806	Lê Thành Quốc	An	22T4-CMT1	77	Khá	
547	22001437	Nguyễn Gia	Bảo	22T4-CMT1	56	Trung bình	
548	22001542	Châu	Bình	22T4-CMT1	74	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
549	22001390	Nguyễn Thành	Danh	22T4-CMT1	50	Trung bình	
550	22000515	Nguyễn Thành	Đạt	22T4-CMT1	50	Trung bình	
551	22000884	Lưu Quảng	Đông	22T4-CMT1	76	Khá	
552	22001191	Trần Diệp	Đông	22T4-CMT1	50	Trung bình	
553	22001947	Đinh Hữu	Duy	22T4-CMT1	63	Trung bình	
554	22001194	Nguyễn Khánh	Duy	22T4-CMT1	50	Trung bình	
555	22004853	Nguyễn Ngô Anh	Hào	22T4-CMT1	45	Yếu	
556	22000974	Trịnh Hải Khải	Hoàn	22T4-CMT1	50	Trung bình	
557	22002994	Nguyễn Văn	Hùng	22T4-CMT1	53	Trung bình	
558	22001272	Phùng Thanh	Hung	22T4-CMT1	45	Yếu	
559	22001169	Đào Quốc	Huy	22T4-CMT1	50	Trung bình	
560	22000646	Lê Hoàng Bảo	Huy	22T4-CMT1	65	Trung bình	
561	22002874	Tô Đăng Quang	Huy	22T4-CMT1	50	Trung bình	
562	22001306	Vô Bảo	Huy	22T4-CMT1	68	Trung bình	
563	22002443	Phạm Hữu	Khang	22T4-CMT1	58	Trung bình	
564	22001463	Trần Hữu	Khánh	22T4-CMT1	55	Trung bình	
565	22002639	Huỳnh Ngọc Gia	Khiêm	22T4-CMT1	45	Yếu	
566	22002192	Nguyễn Anh	Khoa	22T4-CMT1	68	Trung bình	
567	22001941	Phạm Đăng	Khoa	22T4-CMT1	78	Khá	
568	22000995	Từ Anh	Khoa	22T4-CMT1	45	Yếu	
569	22003058	Trần Tấn	Kiệt	22T4-CMT1	52	Trung bình	
570	22000490	Lê Tấn	Lộc	22T4-CMT1	62	Trung bình	
571	22001665	Phan Huỳnh Tấn	Lợi	22T4-CMT1	74	Khá	
572	22001318	Trần Quốc	Luân	22T4-CMT1	45	Yếu	
573	22002276	Nguyễn Bảo	Minh	22T4-CMT1	52	Trung bình	
574	22001076	Nguyễn Hải	Minh	22T4-CMT1	59	Trung bình	
575	22001126	Vô Vĩnh	Nghi	22T4-CMT1	56	Trung bình	
576	22000620	Bùi Trọng	Nghĩa	22T4-CMT1	60	Trung bình	
577	22001152	Trương Thành	Nghĩa	22T4-CMT1	69	Trung bình	
578	22002295	Nguyễn Cẩm Khôi	Nguyên	22T4-CMT1	72	Khá	
579	22000634	Nguyễn Hoàng	Nhã	22T4-CMT1	76	Khá	
580	22001950	Vô Trọng	Nhân	22T4-CMT1	45	Yếu	
581	22002392	Lê Tấn	Phú	22T4-CMT1	60	Trung bình	
582	22000653	Huỳnh Hữu	Phúc	22T4-CMT1	60	Trung bình	
583	22002734	Nguyễn	Phúc	22T4-CMT1	59	Trung bình	
584	22000882	Lê Anh	Quốc	22T4-CMT1	57	Trung bình	
585	22001041	Hà Tri	Tâm	22T4-CMT1	45	Yếu	
586	22001063	Nguyễn Hoàng Anh	Tâm	22T4-CMT1	70	Khá	
587	22001322	Trần Dương Quốc	Thái	22T4-CMT1	62	Trung bình	
588	22002379	Lê Quốc	Thắng	22T4-CMT1	73	Khá	
589	22001205	Nguyễn Minh	Thông	22T4-CMT1	45	Yếu	
590	22002049	Nguyễn Thành	Trí	22T4-CMT1	57	Trung bình	
591	22002145	Hoàng Minh	Triết	22T4-CMT1	45	Yếu	
592	22001050	Lê Phùng Minh	Triết	22T4-CMT1	45	Yếu	
593	22004221	Hồ Kim	Trọng	22T4-CMT1	66	Trung bình	
594	22002453	Vương Chí	Trung	22T4-CMT1	62	Trung bình	
595	22000805	Trần Lê Minh	Tú	22T4-CMT1	57	Trung bình	
596	22004292	Trần Chí	Tường	22T4-CMT1	68	Trung bình	
597	22001231	Hà Chí	Vĩ	22T4-CMT1	61	Trung bình	
598	22001027	Nguyễn Ngọc Thanh	Vinh	22T4-CMT1	55	Trung bình	
599	22002662	Quan Thiên	Vũ	22T4-CMT1	54	Trung bình	
600	22001602	Mã Quốc	Bảo	22T4-ĐHĐ1	57	Trung bình	
601	22001819	Tăng Gia	Bảo	22T4-ĐHĐ1	82	Tốt	
602	22001747	Nguyễn Thị An	Chi	22T4-ĐHĐ1	90	Xuất sắc	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
603	22001818	Võ Hoàng Thành	Đạt	22T4-ĐHĐ1	61	Trung bình	
604	22001492	Bùi Quang	Đức	22T4-ĐHĐ1	63	Trung bình	
605	22001785	Vũ Thị Mỹ	Dung	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
606	22002039	Nguyễn Quang	Dũng	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
607	22001570	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
608	22001739	Nguyễn Huỳnh Hữu	Hậu	22T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
609	22002010	Hoàng Trần Ngọc	Hiếu	22T4-ĐHĐ1	57	Trung bình	
610	22002143	Trương Thế	Hung	22T4-ĐHĐ1	58	Trung bình	
611	22001834	Dương Đình Gia	Huy	22T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
612	22001904	Nguyễn Phúc	Huy	22T4-ĐHĐ1	45	Yếu	
613	22001788	Phùng Đạt	Huy	22T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
614	22002037	Nguyễn Phạm Hữu	Khôi	22T4-ĐHĐ1	62	Trung bình	
615	22001902	Nguyễn Trường Đăng	Khôi	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
616	22000570	Nguyễn Ngọc Đường	Khuyên	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
617	22001656	Nguyễn Khánh	Linh	22T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
618	22001928	Lâm Tuấn	Lộc	22T4-ĐHĐ1	45	Yếu	
619	22001909	Nguyễn Trương Hoàng	Lộc	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
620	22002149	Nguyễn Văn	Minh	22T4-ĐHĐ1	45	Yếu	
621	22002095	Trần Hà Hải	My	22T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
622	22001006	Đào Lê Phương	Nam	22T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
623	22001882	Lê Thị Kim	Ngọc	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
624	22001743	Lương Thành	Nhân	22T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
625	22000771	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	22T4-ĐHĐ1	55	Trung bình	
626	22001953	Tăng Cẩm	Phong	22T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
627	22000611	Nguyễn Đỗ Minh	Quang	22T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
628	22002067	Đặng Lê Xuân	Quỳnh	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
629	22001783	Đặng Trần Tấn	Sang	22T4-ĐHĐ1	56	Trung bình	
630	22002011	Nguyễn Tăng Minh	Tâm	22T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
631	22002176	Nguyễn Việt	Thắng	22T4-ĐHĐ1	62	Trung bình	
632	22001952	Vũ Đức	Thiện	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
633	22001891	Trần Đức	Thịnh	22T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
634	22001242	Hoàng Huỳnh Anh	Thư	22T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
635	22001793	Phạm Lê Thảo	Tiên	22T4-ĐHĐ1	56	Trung bình	
636	22001642	Trần Trung	Tín	22T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
637	22001779	Đỗ Cao	Trí	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
638	22000868	Lê Vạn	Tỷ	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
639	22001821	Huỳnh Quốc	Việt	22T4-ĐHĐ1	53	Trung bình	
640	22002042	Nguyễn Thị Ngọc	Xuân	22T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
641	22002168	Nguyễn Ngọc Như	Ý	22T4-ĐHĐ1	67	Trung bình	
642	22002059	Tạ Hữu Như	Ý	22T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
643	22004867	Trương Văn	Bắc	22T4-ĐHĐ2	90	Xuất sắc	
644	22004718	Hồ Quốc	Bảo	22T4-ĐHĐ2	50	Trung bình	
645	22004499	Nguyễn Yến	Cơ	22T4-ĐHĐ2	76	Khá	
646	22002217	Nguyễn Trần	Đăng	22T4-ĐHĐ2	80	Tốt	
647	22000779	Trần Công	Danh	22T4-ĐHĐ2	62	Trung bình	
648	22002282	Huỳnh Tấn	Đạt	22T4-ĐHĐ2	88	Tốt	
649	22004419	Nguyễn Văn Thành	Đạt	22T4-ĐHĐ2	50	Trung bình	
650	22004402	Vũ Trung	Đức	22T4-ĐHĐ2	72	Khá	
651	22002193	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	22T4-ĐHĐ2	74	Khá	
652	22003516	Ấu Vĩ	Hào	22T4-ĐHĐ2	61	Trung bình	
653	22003223	Nguyễn Quốc	Hào	22T4-ĐHĐ2	57	Trung bình	
654	22003536	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	22T4-ĐHĐ2	74	Khá	
655	22004005	Đình Quang	Khải	22T4-ĐHĐ2	64	Trung bình	
656	22003517	Dương Tuấn	Kiệt	22T4-ĐHĐ2	67	Trung bình	
657	22002905	Đoàn Duy	Long	22T4-ĐHĐ2	77	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
658	22002618	Huỳnh Phi	Long	22T4-ĐHĐ2	60	Trung bình	
659	22002338	Nguyễn Ngọc	Minh	22T4-ĐHĐ2	79	Khá	
660	22003703	Nguyễn Minh Gia	Nghi	22T4-ĐHĐ2	71	Khá	
661	22002194	Nguyễn Yến	Nhi	22T4-ĐHĐ2	74	Khá	
662	22001293	Đỗ Ngọc Ái	Như	22T4-ĐHĐ2	53	Trung bình	
663	22001873	Phạm Tuyết	Như	22T4-ĐHĐ2	64	Trung bình	
664	22002613	Nguyễn Vũ Trường	Phong	22T4-ĐHĐ2	50	Trung bình	
665	22002351	Huỳnh Quang	Phúc	22T4-ĐHĐ2	55	Trung bình	
666	22002221	Trần Cao Dù	Phước	22T4-ĐHĐ2	54	Trung bình	
667	22003324	Nguyễn Kim	Phượng	22T4-ĐHĐ2	71	Khá	
668	22004092	Hoàng Thiên	Quý	22T4-ĐHĐ2	63	Trung bình	
669	22004826	Lê Thái	Sang	22T4-ĐHĐ2	60	Trung bình	
670	22002502	Lư	Trung	22T4-ĐHĐ2	72	Khá	
671	22002485	Hồ Cẩm	Tú	22T4-ĐHĐ2	84	Tốt	
672	22002283	Lê Bảo	Yến	22T4-ĐHĐ2	73	Khá	
673	22001404	Tô Nguyễn Hoàng	An	22T4-LTM1	64	Trung bình	
674	22001145	Cao Lê Hoàng Tuấn	Anh	22T4-LTM1	59	Trung bình	
675	22000952	Đào Nguyên	Anh	22T4-LTM1	69	Trung bình	
676	22001201	Nguyễn Minh	Đạt	22T4-LTM1	52	Trung bình	
677	22001355	Trần Vũ Anh	Duy	22T4-LTM1	52	Trung bình	
678	22000922	Vũ Đức	Duy	22T4-LTM1	50	Trung bình	
679	22000563	Phạm Huy	Hoàng	22T4-LTM1	50	Trung bình	
680	22001066	Nguyễn Mạnh	Hùng	22T4-LTM1	73	Khá	
681	22000988	Phạm Thiên	Hung	22T4-LTM1	70	Khá	
682	22001259	Trần Phúc	Khang	22T4-LTM1	57	Trung bình	
683	22001136	Thái Anh	Kiệt	22T4-LTM1	62	Trung bình	
684	22000877	Nguyễn Hoàng	Lâm	22T4-LTM1	50	Trung bình	
685	22001124	Cao Thành	Long	22T4-LTM1	53	Trung bình	
686	22001284	Nguyễn Hoàng	Long	22T4-LTM1	54	Trung bình	
687	22000790	Nguyễn Trang Duy	Long	22T4-LTM1	51	Trung bình	
688	22000528	Trần Hoàng	Nam	22T4-LTM1	51	Trung bình	
689	22001143	Nguyễn Trọng	Nghĩa	22T4-LTM1	57	Trung bình	
690	22001196	Trần Hải	Nguyên	22T4-LTM1	56	Trung bình	
691	22001222	Vô Lê Chí	Nguyễn	22T4-LTM1	50	Trung bình	
692	22000657	Đào Ngọc	Phát	22T4-LTM1	64	Trung bình	
693	22000565	Nguyễn Bảo	Phúc	22T4-LTM1	50	Trung bình	
694	22000587	Nguyễn Phan Thiên	Phước	22T4-LTM1	67	Trung bình	
695	22001188	Mai Thanh	Sơn	22T4-LTM1	63	Trung bình	
696	22001009	Nguyễn Ngọc Duy	Tài	22T4-LTM1	53	Trung bình	
697	22001334	Lê Tấn Minh	Tâm	22T4-LTM1	77	Khá	
698	22000778	Trần Xuân	Thái	22T4-LTM1	60	Trung bình	
699	22001179	Nguyễn Chí	Thắng	22T4-LTM1	70	Khá	
700	22000798	Nguyễn Hưng	Thịnh	22T4-LTM1	57	Trung bình	
701	22000904	Nguyễn Trần Bích	Thùy	22T4-LTM1	64	Trung bình	
702	22000602	Lê Bảo	Toàn	22T4-LTM1	62	Trung bình	
703	22001267	Đinh Lâm	Trường	22T4-LTM1	59	Trung bình	
704	22000604	Phan Hữu	Tuấn	22T4-LTM1	56	Trung bình	
705	22000613	Tổng Hoàng Anh	Tuấn	22T4-LTM1	57	Trung bình	
706	22001308	Vũ Trần Gia	Tuấn	22T4-LTM1	65	Trung bình	
707	22000762	Nguyễn Quốc	Tùng	22T4-LTM1	56	Trung bình	
708	22000536	Lê Đình Bảo	Uy	22T4-LTM1	52	Trung bình	
709	22001406	Nguyễn Lê	Việt	22T4-LTM1	59	Trung bình	
710	22001361	Nguyễn Hoàng	Vũ	22T4-LTM1	60	Trung bình	
711	22002014	Nguyễn Phùng Tuấn	Anh	22T4-LTM2	61	Trung bình	
712	22001714	Trần Hải	Đăng	22T4-LTM2	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
713	22001577	Nguyễn Thành	Đạt	22T4-LTM2	57	Trung bình	
714	22001894	Nguyễn Tuấn	Duy	22T4-LTM2	65	Trung bình	
715	22002024	Cao Chấn	Hải	22T4-LTM2	54	Trung bình	
716	22002106	Phạm Trí	Hải	22T4-LTM2	63	Trung bình	
717	22001633	Khả Đăng Quang	Hiếu	22T4-LTM2	54	Trung bình	
718	22002032	Phạm Huy	Hoàng	22T4-LTM2	62	Trung bình	
719	22001832	Tạ Nguyễn Minh	Hoàng	22T4-LTM2	61	Trung bình	
720	22001675	Lê Nguyễn Quang	Huy	22T4-LTM2	56	Trung bình	
721	22001724	Nguyễn Phi Gia	Huy	22T4-LTM2	66	Trung bình	
722	22001735	Nguyễn Quốc	Huy	22T4-LTM2	69	Trung bình	
723	22001810	Huỳnh Tuấn	Khang	22T4-LTM2	58	Trung bình	
724	22001994	Nguyễn Anh	Khoa	22T4-LTM2	60	Trung bình	
725	22001612	Nguyễn Đình Anh	Khoa	22T4-LTM2	63	Trung bình	
726	22001971	Trần Nguyễn Anh	Khoa	22T4-LTM2	53	Trung bình	
727	22001870	Dương Anh	Kiệt	22T4-LTM2	61	Trung bình	
728	22005701	Lưu Tuấn	Kiệt	22T4-LTM2	52	Trung bình	
729	22001933	Phan Bá	Lộc	22T4-LTM2	50	Trung bình	
730	22002053	Nguyễn Thành	Minh	22T4-LTM2	100	Xuất sắc	
731	22001966	Lưu Phú	Nguyên	22T4-LTM2	59	Trung bình	
732	22001736	Phạm Văn	Phú	22T4-LTM2	60	Trung bình	
733	22001596	Nguyễn Duy	Phương	22T4-LTM2	53	Trung bình	
734	22001704	Phan Đăng	Quân	22T4-LTM2	58	Trung bình	
735	22001997	Nguyễn Đăng	Quang	22T4-LTM2	50	Trung bình	
736	22002031	Nguyễn Hữu	Tài	22T4-LTM2	50	Trung bình	
737	22001767	Trương Ngô Chí	Tài	22T4-LTM2	60	Trung bình	
738	22001559	Tổng Quyết	Tâm	22T4-LTM2	64	Trung bình	
739	22001945	Nguyễn Trường	Thanh	22T4-LTM2	50	Trung bình	
740	22001942	Lê Đức	Thành	22T4-LTM2	73	Khá	
741	22001903	Nguyễn Công	Thành	22T4-LTM2	54	Trung bình	
742	22001993	Trương Hoài	Thương	22T4-LTM2	50	Trung bình	
743	22001848	Phan Minh	Trí	22T4-LTM2	54	Trung bình	
744	22001700	Vũ Trọng	Triển	22T4-LTM2	74	Khá	
745	22001860	Phùng Nguyễn Minh	Triết	22T4-LTM2	58	Trung bình	
746	22002017	Nguyễn Ngọc Minh	Tú	22T4-LTM2	59	Trung bình	
747	22001639	Phan Gia	Tuấn	22T4-LTM2	58	Trung bình	
748	22002063	Đoài Trần Anh	Vũ	22T4-LTM2	57	Trung bình	
749	22000764	Dương Nhật	Anh	22T4-LTM3	65	Trung bình	
750	22001413	Trương Bảo	Di	22T4-LTM3	60	Trung bình	
751	22002603	Bùi Đức	Duy	22T4-LTM3	60	Trung bình	
752	22001469	Hà Ngọc Trung	Hiếu	22T4-LTM3	76	Khá	
753	22002203	Võ Minh	Hiếu	22T4-LTM3	74	Khá	
754	22003614	Võ Minh	Hiếu	22T4-LTM3	81	Tốt	
755	22002469	Nguyễn Ảnh Minh	Hoàng	22T4-LTM3	77	Khá	
756	22001471	Đăng Tiến	Hung	22T4-LTM3	82	Tốt	
757	22002786	Lâm Vũ Gia	Huy	22T4-LTM3	74	Khá	
758	22003411	Thân Gia	Huy	22T4-LTM3	64	Trung bình	
759	22001500	Lê Gia	Khang	22T4-LTM3	65	Trung bình	
760	22001433	Trần Phú	Khang	22T4-LTM3	60	Trung bình	
761	22001221	Nguyễn Đỗ Hoàng	Lâm	22T4-LTM3	65	Trung bình	
762	22004039	Huỳnh Bá	Lực	22T4-LTM3	72	Khá	
763	22003958	Phạm Thanh	Mai	22T4-LTM3	71	Khá	
764	22001547	Nguyễn Đức	Minh	22T4-LTM3	79	Khá	
765	22002438	Mai Nguyễn Minh	Nhật	22T4-LTM3	60	Trung bình	
766	22004041	Nguyễn Công	Phát	22T4-LTM3	60	Trung bình	
767	22004681	Nguyễn Phan Gia	Phúc	22T4-LTM3	69	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
768	22000603	Phạm Duy	Quốc	22T4-LTM3	65	Trung bình	
769	22002706	Phạm Lê Quốc	Thái	22T4-LTM3	73	Khá	
770	22001443	Võ Minh	Thái	22T4-LTM3	77	Khá	
771	22002198	Trương Trí	Thiện	22T4-LTM3	84	Tốt	
772	22004019	Phạm Triều	Triều	22T4-LTM3	77	Khá	
773	22002300	Lê Quốc	Việt	22T4-LTM3	72	Khá	
774	22004099	Lư Gia	Vinh	22T4-LTM3	60	Trung bình	
775	22000728	Huỳnh Lê Gia	Bảo	22T4-QTM1	54	Trung bình	
776	22000913	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	22T4-QTM1	52	Trung bình	
777	22000742	Tsân Bội	Bội	22T4-QTM1	50	Trung bình	
778	22002516	Nguyễn Bảo	Đăng	22T4-QTM1	50	Trung bình	
779	22002137	Trần Hải	Đăng	22T4-QTM1	52	Trung bình	
780	22001991	Trần Tiến	Đạt	22T4-QTM1	50	Trung bình	
781	22002617	Lê Minh	Đức	22T4-QTM1	50	Trung bình	
782	22001777	Trần Hoàng	Đức	22T4-QTM1	50	Trung bình	
783	22000700	Hoàng Thái	Dương	22T4-QTM1	45	Yếu	
784	22000783	Đào Nguyễn Nhất	Duy	22T4-QTM1	54	Trung bình	
785	22004878	Trần Như	Hào	22T4-QTM1	50	Trung bình	
786	22000796	Nguyễn Minh	Hiếu	22T4-QTM1	52	Trung bình	
787	22002535	Nguyễn Thanh	Hiếu	22T4-QTM1	50	Trung bình	
788	22001657	Trà Hồng Gia	Hiếu	22T4-QTM1	51	Trung bình	
789	22001119	Lê Quang	Huy	22T4-QTM1	50	Trung bình	
790	22002401	Phạm Văn Quốc	Huy	22T4-QTM1	54	Trung bình	
791	22003202	Bùi Quang	Khải	22T4-QTM1	50	Trung bình	
792	22002481	Nguyễn Thành	Khải	22T4-QTM1	52	Trung bình	
793	22001348	Hoàng Ngọc	Khang	22T4-QTM1	53	Trung bình	
794	22000763	Phạm Gia	Khang	22T4-QTM1	50	Trung bình	
795	22002279	Hồ Thị Kim	Khánh	22T4-QTM1	64	Trung bình	
796	22004056	Hoàng Lê Gia	Khánh	22T4-QTM1	52	Trung bình	
797	22001982	Nguyễn Minh	Khoa	22T4-QTM1	56	Trung bình	
798	22000612	Khải Huân	Kumar	22T4-QTM1	50	Trung bình	
799	22002054	Hà Văn Hoàng	Long	22T4-QTM1	50	Trung bình	
800	22002162	Tổng Thành	Nam	22T4-QTM1	52	Trung bình	
801	22002213	Trần Trọng	Nghĩa	22T4-QTM1	52	Trung bình	
802	22001485	Đào Thụy Khôi	Nguyên	22T4-QTM1	53	Trung bình	
803	22000685	Trần Đỗ Cao	Nhân	22T4-QTM1	50	Trung bình	
804	22001298	Nguyễn Tấn	Phát	22T4-QTM1	50	Trung bình	
805	22001816	Nguyễn Tiến	Phát	22T4-QTM1	51	Trung bình	
806	22000978	Huỳnh Hoàng	Phi	22T4-QTM1	50	Trung bình	
807	22000551	Trương Hoàng Minh	Phúc	22T4-QTM1	50	Trung bình	
808	22001389	Phan Hoàng	Quân	22T4-QTM1	51	Trung bình	
809	22002741	Phan Minh	Quân	22T4-QTM1	50	Trung bình	
810	22001423	Hồ Lê Phương	Quỳnh	22T4-QTM1	67	Trung bình	
811	22000748	Phạm Phát	Tài	22T4-QTM1	50	Trung bình	
812	22001817	Cao Lâm Thành	Tâm	22T4-QTM1	55	Trung bình	
813	22001757	Nguyễn Ngọc	Thành	22T4-QTM1	56	Trung bình	
814	22002681	Nguyễn Thị Phương	Thảo	22T4-QTM1	51	Trung bình	
815	22000704	Hoàng Phước	Thiện	22T4-QTM1	52	Trung bình	
816	22000833	Huỳnh Văn	Thuận	22T4-QTM1	50	Trung bình	
817	22001740	Phạm Minh	Thuận	22T4-QTM1	70	Khá	
818	22001083	Huỳnh Minh	Trí	22T4-QTM1	53	Trung bình	
819	22001426	Nguyễn Dương Anh	Tú	22T4-QTM1	50	Trung bình	
820	22001693	Nguyễn Vũ Thái	Tú	22T4-QTM1	55	Trung bình	
821	22001551	Trịnh Khắc Tuấn	Anh	22T4-THU1	53	Trung bình	
822	22002135	Vũ Minh	Anh	22T4-THU1	84	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
823	22001600	Lê Võ Yến	Chi	22T4-THU1	84	Tốt	
824	22001967	Lê Nguyễn Quốc	Đạt	22T4-THU1	63	Trung bình	
825	22001597	Kỷ Bình Anh	Duy	22T4-THU1	55	Trung bình	
826	22001968	Trần Trung	Hiếu	22T4-THU1	54	Trung bình	
827	22000944	Võ Thụy Thái	Hòa	22T4-THU1	83	Tốt	
828	22002737	Nguyễn Lê Minh	Hoàng	22T4-THU1	50	Trung bình	
829	22000979	Huỳnh Văn	Hung	22T4-THU1	59	Trung bình	
830	22001684	Nguyễn Trí	Khang	22T4-THU1	63	Trung bình	
831	22001166	Bùi Hoàng Bình	Long	22T4-THU1	63	Trung bình	
832	22002235	Phan Thị Cẩm	Mỹ	22T4-THU1	63	Trung bình	
833	22003872	Mai Phương	Nghi	22T4-THU1	64	Trung bình	
834	22001290	Nguyễn Bảo	Nguyên	22T4-THU1	51	Trung bình	
835	22000582	Nguyễn Ngọc Minh	Phú	22T4-THU1	52	Trung bình	
836	22003046	Võ Hoàng	Phúc	22T4-THU1	64	Trung bình	
837	22001794	Nguyễn Hồ Diệu	Phương	22T4-THU1	81	Tốt	
838	22001299	Dương Huỳnh Minh	Quân	22T4-THU1	58	Trung bình	
839	22001465	Nguyễn Hà Hoàng	Quân	22T4-THU1	56	Trung bình	
840	22001155	Nguyễn Tấn	Tài	22T4-THU1	55	Trung bình	
841	22001220	Nguyễn Tấn	Tài	22T4-THU1	55	Trung bình	
842	22001400	Trần Ngọc	Tâm	22T4-THU1	50	Trung bình	
843	22002134	Vũ Hoàng Minh	Tâm	22T4-THU1	53	Trung bình	
844	22002175	Lê Nguyễn Thủy	Tiên	22T4-THU1	70	Khá	
845	22002452	Nguyễn Ngọc	Tiên	22T4-THU1	55	Trung bình	
846	22000832	Đỗ Thảo	Trang	22T4-THU1	62	Trung bình	
847	22001737	Võ Ngọc Uyên	Trang	22T4-THU1	81	Tốt	
848	22001784	Nguyễn Quang	Triều	22T4-THU1	69	Trung bình	
849	22002971	Nguyễn Đỗ Đức	Tú	22T4-THU1	45	Yếu	
850	22001414	Nguyễn Minh	Uyên	22T4-THU1	61	Trung bình	
851	22001754	Trịnh Thế	Vinh	22T4-THU1	56	Trung bình	
852	22000972	Võ Lê Thế	Vinh	22T4-THU1	50	Trung bình	
853	22000729	Trần Tường	An	22T4-TKĐ1	64	Trung bình	
854	22001082	Nguyễn Thị Nhật	Bình	22T4-TKĐ1	58	Trung bình	
855	22001036	Nguyễn Tiến	Đạt	22T4-TKĐ1	54	Trung bình	
856	22000822	Nguyễn Văn Quốc	Đạt	22T4-TKĐ1	50	Trung bình	
857	22000699	Phan Hải	Dương	22T4-TKĐ1	55	Trung bình	
858	22000784	Đoàn Ngọc	Duy	22T4-TKĐ1	60	Trung bình	
859	22000592	Trần Trường	Duy	22T4-TKĐ1	55	Trung bình	
860	22000951	Võ Thủy	Duyên	22T4-TKĐ1	57	Trung bình	
861	22001014	Vũ Nguyễn Hoàng	Hải	22T4-TKĐ1	52	Trung bình	
862	22000517	Nguyễn Phú Quỳnh	Hoa	22T4-TKĐ1	52	Trung bình	
863	22000623	Đỗ Minh	Hoàng	22T4-TKĐ1	52	Trung bình	
864	22001039	Đoàn Nhật	Hoàng	22T4-TKĐ1	50	Trung bình	
865	22000813	Phạm Phú Bảo	Hung	22T4-TKĐ1	52	Trung bình	
866	22000628	Lê	Huy	22T4-TKĐ1	60	Trung bình	
867	22000945	Lư Di	Huy	22T4-TKĐ1	55	Trung bình	
868	22000717	Phạm Duy	Khang	22T4-TKĐ1	57	Trung bình	
869	22000754	Phan Nguyễn Bá	Khang	22T4-TKĐ1	59	Trung bình	
870	22001058	Trần Đỗ Bảo	Khang	22T4-TKĐ1	56	Trung bình	
871	22000680	Trần Sinh	Khoa	22T4-TKĐ1	56	Trung bình	
872	22000711	Nguyễn Minh	Luân	22T4-TKĐ1	51	Trung bình	
873	22000665	Lênh Phúc	Mẫn	22T4-TKĐ1	65	Trung bình	
874	22000871	Vũ Giáng	My	22T4-TKĐ1	86	Tốt	
875	22000975	Châu Thịnh	Nguyên	22T4-TKĐ1	57	Trung bình	
876	22000969	Võ Minh	Nhật	22T4-TKĐ1	54	Trung bình	
877	22001065	Nguyễn Châu Xuân	Như	22T4-TKĐ1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
878	22000959	Phạm Nguyễn Bảo	Như	22T4-TKĐ1	59	Trung bình	
879	22000794	Nguyễn Kỳ	Phong	22T4-TKĐ1	50	Trung bình	
880	22001051	Huỳnh Hồ Mai	Quỳnh	22T4-TKĐ1	59	Trung bình	
881	22001021	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	22T4-TKĐ1	57	Trung bình	
882	22000906	Nguyễn Ngọc Trúc	Quỳnh	22T4-TKĐ1	61	Trung bình	
883	22000714	Nguyễn Hữu	Tài	22T4-TKĐ1	45	Yếu	
884	22000718	Nguyễn Thành	Tài	22T4-TKĐ1	53	Trung bình	
885	22000668	Thái Trường	Tài	22T4-TKĐ1	58	Trung bình	
886	22001003	Võ Minh Thiên	Tài	22T4-TKĐ1	66	Trung bình	
887	22000801	Huỳnh Quốc	Thanh	22T4-TKĐ1	57	Trung bình	
888	22000860	Nguyễn Đức	Thành	22T4-TKĐ1	51	Trung bình	
889	22000817	Trần Đức	Thiên	22T4-TKĐ1	50	Trung bình	
890	22000518	Nguyễn Hồng	Tiền	22T4-TKĐ1	55	Trung bình	
891	22000889	Trần Thanh	Tùng	22T4-TKĐ1	59	Trung bình	
892	22000803	Trần Ngọc Cát	Tường	22T4-TKĐ1	55	Trung bình	
893	22000774	Lý Chí	Vinh	22T4-TKĐ1	52	Trung bình	
894	22000594	Ngô Văn Trường	Vũ	22T4-TKĐ1	54	Trung bình	
895	22001512	Nguyễn Văn	Anh	22T4-TKĐ2	92	Xuất sắc	
896	22001311	Nguyễn Hoài Minh	Đăng	22T4-TKĐ2	50	Trung bình	
897	21000657	Đào Thành	Đạt	22T4-TKĐ2	65	Trung bình	
898	22001607	Trần Thái Ngọc	Giàu	22T4-TKĐ2	61	Trung bình	
899	22001366	Mai Quốc	Hải	22T4-TKĐ2	55	Trung bình	
900	22001397	Lương Phạm Việt	Hùng	22T4-TKĐ2	67	Trung bình	
901	22001198	Đỗ Xuân	Huy	22T4-TKĐ2	52	Trung bình	
902	22001270	Trần Minh	Huy	22T4-TKĐ2	59	Trung bình	
903	22001289	Đặng Nguyễn Anh	Khoa	22T4-TKĐ2	60	Trung bình	
904	22001174	Nguyễn Đăng	Khôi	22T4-TKĐ2	70	Khá	
905	22001569	Nguyễn Ảnh	Kiệt	22T4-TKĐ2	81	Tốt	
906	22001396	Phạm Lê Ngọc	Lâm	22T4-TKĐ2	71	Khá	
907	22001510	Phạm Quang	Minh	22T4-TKĐ2	71	Khá	
908	22000564	Khổng Thị Thanh	Ngọc	22T4-TKĐ2	50	Trung bình	
909	22001548	Trần Bích	Ngọc	22T4-TKĐ2	79	Khá	
910	22001540	Lê Trí	Nguyễn	22T4-TKĐ2	65	Trung bình	
911	22001365	Phạm Quốc	Phong	22T4-TKĐ2	55	Trung bình	
912	22001583	Cao Hoàng	Phúc	22T4-TKĐ2	53	Trung bình	
913	22001246	Đinh Vũ Đức	Phúc	22T4-TKĐ2	50	Trung bình	
914	22001497	Hoàng Mạnh	Quân	22T4-TKĐ2	77	Khá	
915	22001388	Tổng Đình Nhật	Quang	22T4-TKĐ2	65	Trung bình	
916	22001305	Phạm Chí	Tài	22T4-TKĐ2	65	Trung bình	
917	22001354	Trịnh	Tài	22T4-TKĐ2	70	Khá	
918	22001316	Nguyễn Ngọc Thanh	Thanh	22T4-TKĐ2	50	Trung bình	
919	22001477	Vũ Trường	Thành	22T4-TKĐ2	54	Trung bình	
920	22001351	Cao Ngọc Phương	Thảo	22T4-TKĐ2	80	Tốt	
921	22001495	Nguyễn Hoàng Kim	Thư	22T4-TKĐ2	64	Trung bình	
922	22001230	Trần Thị Thủy	Tiên	22T4-TKĐ2	50	Trung bình	
923	22001384	Đào Nguyễn Kim	Trâm	22T4-TKĐ2	60	Trung bình	
924	22001530	Trần Bảo	Trân	22T4-TKĐ2	67	Trung bình	
925	22001585	Nguyễn Hữu	Trí	22T4-TKĐ2	65	Trung bình	
926	22001455	Châu Kiến	Tuấn	22T4-TKĐ2	62	Trung bình	
927	22001515	Hồ Quốc	Vinh	22T4-TKĐ2	52	Trung bình	
928	22002185	Đặng Trần Minh	Anh	22T4-TKĐ3	62	Trung bình	
929	22002337	Đỗ Lê Tuấn	Anh	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
930	22002085	Trần Quỳnh	Anh	22T4-TKĐ3	72	Khá	
931	22001643	Lưu Ngọc	Bang	22T4-TKĐ3	45	Yếu	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
932	22001965	Hứa Thanh	Bình	22T4-TKĐ3	45	Yếu	
933	22002088	Nguyễn Phan Chí	Cường	22T4-TKĐ3	55	Trung bình	
934	22004275	Nguyễn Phong	Đạt	22T4-TKĐ3	58	Trung bình	
935	22002034	Phạm Phú	Điền	22T4-TKĐ3	52	Trung bình	
936	22001268	Nguyễn Phước	Đông	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
937	22002305	Đỗ Minh	Hiếu	22T4-TKĐ3	45	Yếu	
938	22002458	Phạm Nguyễn Xuân	Hoà	22T4-TKĐ3	45	Yếu	
939	22001620	Nguyễn Văn Thái	Hòa	22T4-TKĐ3	65	Trung bình	
940	22002416	Nguyễn Đỗ Huy	Khải	22T4-TKĐ3	69	Trung bình	
941	22003076	Huỳnh Minh Sơn	Khôi	22T4-TKĐ3	79	Khá	
942	22002376	Vũ Đức Anh	Khôi	22T4-TKĐ3	45	Yếu	
943	22001673	Nguyễn Trần Trung	Kiên	22T4-TKĐ3	55	Trung bình	
944	22004215	Diệp Vi	Kiệt	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
945	22001719	Nguyễn Hoàng Thiên	Kim	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
946	22001851	Trần Thiên	Kim	22T4-TKĐ3	55	Trung bình	
947	22002917	Nguyễn Lê	Minh	22T4-TKĐ3	82	Tốt	
948	22001113	Nguyễn Phan Nhật	Minh	22T4-TKĐ3	61	Trung bình	
949	22002411	Trương Duy	Minh	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
950	22001647	Huỳnh Ngọc Phương	Nghi	22T4-TKĐ3	62	Trung bình	
951	22002050	Nguyễn Vũ Bảo	Ngọc	22T4-TKĐ3	71	Khá	
952	22001680	Dương Hoàng Yến	Như	22T4-TKĐ3	55	Trung bình	
953	22002069	Nguyễn Huỳnh Minh	Phú	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
954	22002102	Nguyễn Quốc	Thắng	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
955	22001111	Huỳnh Cẩm	Tiên	22T4-TKĐ3	58	Trung bình	
956	22001845	Lê Nguyễn Việt	Tiến	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
957	22004273	Hồ Vô Hạ	Trâm	22T4-TKĐ3	80	Tốt	
958	22001668	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	22T4-TKĐ3	67	Trung bình	
959	22001197	Huỳnh Ngọc Bảo	Trân	22T4-TKĐ3	57	Trung bình	
960	22001652	Lê Thanh	Trí	22T4-TKĐ3	84	Tốt	
961	22001129	Lê Thành	Trung	22T4-TKĐ3	50	Trung bình	
962	22002413	Phan Lý Triệu	Vy	22T4-TKĐ3	73	Khá	
963	22001644	Hoàng Đình Đức	Anh	22T4-TKW1	50	Trung bình	
964	22002467	Trần Quốc	Bảo	22T4-TKW1	52	Trung bình	
965	22003515	Bùi Hải	Đăng	22T4-TKW1	52	Trung bình	
966	22002294	Trần Hữu Hải	Đăng	22T4-TKW1	50	Trung bình	
967	22001464	Đinh Thế Chí	Dũng	22T4-TKW1	59	Trung bình	
968	22001468	Nguyễn Tuấn	Hung	22T4-TKW1	61	Trung bình	
969	22002601	Trần Tuấn	Khang	22T4-TKW1	50	Trung bình	
970	22004070	Huỳnh Nguyên	Khôi	22T4-TKW1	55	Trung bình	
971	22001317	Đinh Trung	Kiên	22T4-TKW1	50	Trung bình	
972	22002130	Nguyễn Quốc	Lâm	22T4-TKW1	50	Trung bình	
973	22000747	Trần Nguyễn Hoàng	Nam	22T4-TKW1	50	Trung bình	
974	22000537	Nguyễn Minh	Phúc	22T4-TKW1	51	Trung bình	
975	22001371	Nguyễn Xuân	Phúc	22T4-TKW1	50	Trung bình	
976	22003461	Trần Nguyễn Minh	Tài	22T4-TKW1	53	Trung bình	
977	22001802	Mai Châu Minh	Tâm	22T4-TKW1	55	Trung bình	
978	22000556	Trịnh Văn	Toàn	22T4-TKW1	58	Trung bình	
979	22001116	Đỗ Thiên	An	22T4-KTD1	55	Trung bình	
980	22001526	Nguyễn Hoàng Tâm	An	22T4-KTD1	50	Trung bình	
981	22003352	Trần Ngọc Trâm	Anh	22T4-KTD1	65	Trung bình	
982	22002503	Nghiêm Ngọc	Ánh	22T4-KTD1	91	Xuất sắc	
983	22001698	Hồ Tạ Minh	Châu	22T4-KTD1	88	Tốt	
984	22001038	Nguyễn Thành Tô	Châu	22T4-KTD1	60	Trung bình	
985	22001943	Lê Quang	Chí	22T4-KTD1	52	Trung bình	
986	22002965	Bạch Trần Anh	Đô	22T4-KTD1	67	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
987	22005695	Nguyễn Minh	Duy	22T4-KTD1	52	Trung bình	
988	22004722	Nguyễn Kỳ	Duyên	22T4-KTD1	50	Trung bình	
989	22001556	Phạm Gia	Hân	22T4-KTD1	75	Khá	
990	22002044	Giang Mỹ	Hằng	22T4-KTD1	50	Trung bình	
991	22002335	Hà Khánh	Hằng	22T4-KTD1	60	Trung bình	
992	22002620	Nguyễn Thị Thu	Hồng	22T4-KTD1	50	Trung bình	
993	22002110	Nguyễn Kim	Huệ	22T4-KTD1	57	Trung bình	
994	22001670	Nguyễn Phi	Hùng	22T4-KTD1	86	Tốt	
995	22002402	Văn Anh Xuân	Hương	22T4-KTD1	50	Trung bình	
996	22001448	Đoàn Nhật	Huy	22T4-KTD1	60	Trung bình	
997	22001915	Vũ Cẩm	Huyền	22T4-KTD1	64	Trung bình	
998	22000519	Nguyễn Phạm Hạ	Kiều	22T4-KTD1	65	Trung bình	
999	22002182	Lâm Uyên	Kỳ	22T4-KTD1	62	Trung bình	
1000	22002066	Đoàn Thùy	Linh	22T4-KTD1	58	Trung bình	
1001	22001584	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	22T4-KTD1	55	Trung bình	
1002	22001824	Phạm Thị Như	Ngọc	22T4-KTD1	80	Tốt	
1003	22004141	Nguyễn	Nhân	22T4-KTD1	60	Trung bình	
1004	22001541	Mai Chế Quỳnh	Như	22T4-KTD1	60	Trung bình	
1005	22000955	Tăng Ngọc Quỳnh	Như	22T4-KTD1	50	Trung bình	
1006	22002022	Phạm Thị Hồng	Nhung	22T4-KTD1	64	Trung bình	
1007	22001243	Lê Hoàng Minh	Phát	22T4-KTD1	93	Xuất sắc	
1008	22001730	Phạm Nguyễn Mai	Phương	22T4-KTD1	61	Trung bình	
1009	22002026	Hoàng Thị Thu	Thảo	22T4-KTD1	50	Trung bình	
1010	22001567	Nguyễn Ngọc	Thảo	22T4-KTD1	50	Trung bình	
1011	22001939	Võ Thị Ngọc	Thị	22T4-KTD1	50	Trung bình	
1012	22002882	Nguyễn Hải Đăng	Trình	22T4-KTD1	71	Khá	
1013	22001838	Lê Trần Thảo	Vy	22T4-KTD1	61	Trung bình	
1014	22002649	Trần Lưu Trâm	Anh	22T4-LGT1	56	Trung bình	
1015	22001378	Hoàng Khánh Gia	Bảo	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1016	22001180	Trương Gia	Bảo	22T4-LGT1	56	Trung bình	
1017	22001725	Đoàn Duy	Cảnh	22T4-LGT1	58	Trung bình	
1018	22004018	Võ Văn Thiên Minh	Châu	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1019	22001411	Huỳnh Anh	Công	22T4-LGT1	62	Trung bình	
1020	22000788	Phạm Hồng	Đức	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1021	22001854	Hồ Tấn	Dũng	22T4-LGT1	55	Trung bình	
1022	22000578	Nguyễn Kỳ	Duyên	22T4-LGT1	77	Khá	
1023	22002154	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1024	22001889	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	22T4-LGT1	55	Trung bình	
1025	22000723	Lê Thanh	Hoàn	22T4-LGT1	54	Trung bình	
1026	22002730	Quách Hải	Hùng	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1027	22001059	Phan Trần	Hy	22T4-LGT1	60	Trung bình	
1028	22001703	Phạm Tuấn	Khang	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1029	22001450	Nguyễn Vũ Quốc	Long	22T4-LGT1	60	Trung bình	
1030	22000903	Trần Xuân	Mỹ	22T4-LGT1	57	Trung bình	
1031	22001105	Lê Hoàng Triệu	Ngân	22T4-LGT1	85	Tốt	
1032	22004523	Nguyễn Văn	Nhân	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1033	22000712	Đan Phạm Song	Nhi	22T4-LGT1	56	Trung bình	
1034	22001666	Ngô Bá Thuận	Phát	22T4-LGT1	56	Trung bình	
1035	22002619	Tạ Tiến	Phong	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1036	22002539	Đậu Văn	Thắng	22T4-LGT1	55	Trung bình	
1037	22001727	Trần Lê Văn	Thảo	22T4-LGT1	55	Trung bình	
1038	22004924	Bùi Anh	Thư	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1039	22002584	Đinh Bảo	Thy	22T4-LGT1	52	Trung bình	
1040	22001331	Lý Hồng Trinh	Trình	22T4-LGT1	54	Trung bình	
1041	22000629	Nguyễn Thành	Trung	22T4-LGT1	52	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1042	22002236	Lương Khả	Tú	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1043	22000883	Vũ Đình Việt	Tuấn	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1044	22002331	Hà Nguyễn Khả	Vân	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1045	22000943	Nguyễn Phạm Tường	Vy	22T4-LGT1	50	Trung bình	
1046	22002805	Đoàn Nguyễn Quế	Xuân	22T4-LGT1	87	Tốt	
1047	22000804	Trần Ngọc	Ân	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1048	22002328	Lê Quốc	Anh	22T4-QTD1	57	Trung bình	
1049	22001090	Nguyễn Quỳnh	Anh	22T4-QTD1	56	Trung bình	
1050	22003428	Trần Phan Ngọc	Ánh	22T4-QTD1	56	Trung bình	
1051	22002013	Nguyễn Quốc	Bảo	22T4-QTD1	53	Trung bình	
1052	22004103	Nguyễn Trần Thành	Đạt	22T4-QTD1	54	Trung bình	
1053	22001481	Lê Bùi Bảo	Duy	22T4-QTD1	73	Khá	
1054	22001110	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	22T4-QTD1	52	Trung bình	
1055	22003089	Nguyễn Đức	Hải	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1056	22001524	Trần Văn	Hải	22T4-QTD1	87	Tốt	
1057	22000569	Huỳnh Trọng	Hiếu	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1058	22002151	Đỗ Văn	Hội	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1059	22001139	Võ Nguyễn Đức	Huy	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1060	22002553	Trần Hoàng	Khang	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1061	22002484	Dương Anh	Kiệt	22T4-QTD1	80	Tốt	
1062	22000589	Mai Ngọc Yến	Linh	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1063	22004433	Lê Nguyễn Phương	Ngân	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1064	22001920	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1065	22002016	Nguyễn Trung	Nghĩa	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1066	22000819	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	22T4-QTD1	53	Trung bình	
1067	22003998	La Thị Thảo	Ni	22T4-QTD1	68	Trung bình	
1068	22002181	Nguyễn Tấn	Phát	22T4-QTD1	52	Trung bình	
1069	22002288	Nguyễn Hoàng	Phúc	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1070	22002112	Đinh Thụy Diễm	Quỳnh	22T4-QTD1	52	Trung bình	
1071	22001641	Ngô Nguyễn Phương	Quỳnh	22T4-QTD1	52	Trung bình	
1072	22001662	Vũ Thị Minh	Tâm	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1073	22000925	Nguyễn Ngọc Hoài	Thanh	22T4-QTD1	74	Khá	
1074	22002025	Thái Nguyễn Mai	Thanh	22T4-QTD1	52	Trung bình	
1075	22002418	Lưu	Thành	22T4-QTD1	52	Trung bình	
1076	22004123	Lý Ngọc	Thu	22T4-QTD1	51	Trung bình	
1077	22001514	Huỳnh Hồng Anh	Thư	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1078	22002169	Phạm Ngọc	Thuận	22T4-QTD1	51	Trung bình	
1079	22000677	Huỳnh Đan Phương	Thùy	22T4-QTD1	68	Trung bình	
1080	22002396	Trần Thùy	Trâm	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1081	22000571	Trần Nguyễn Quế	Trân	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1082	22000890	Trần Thùy	Trang	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1083	22000756	Nguyễn Ngọc Xuân	Trình	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1084	22003852	Lê Anh	Tuấn	22T4-QTD1	53	Trung bình	
1085	22001346	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1086	22002273	Võ Thị Kim	Tuyền	22T4-QTD1	53	Trung bình	
1087	22001715	Đỗ Mai Thúy	Vân	22T4-QTD1	70	Khá	
1088	22000670	Ông Ngọc Kỳ	Vân	22T4-QTD1	65	Trung bình	
1089	22000982	Nguyễn Thị Tường	Vi	22T4-QTD1	53	Trung bình	
1090	22001504	Hán Dương	Viya	22T4-QTD1	58	Trung bình	
1091	22001151	Nguyễn Hoàng	Vũ	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1092	22002329	Bùi Thị Thảo	Vy	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1093	22001301	Trần Phương	Vy	22T4-QTD1	78	Khá	
1094	22001722	Nguyễn Vũ Hoàng	Yến	22T4-QTD1	50	Trung bình	
1095	22001300	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	22T4-TCĐ1	63	Trung bình	
1096	22001813	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	22T4-TCĐ1	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1097	22004024	Lê Thới	Huy	22T4-TCD1	50	Trung bình	
1098	22002371	Đỗ Thị Như	Huỳnh	22T4-TCD1	60	Trung bình	
1099	22004407	Trần	Kiên	22T4-TCD1	50	Trung bình	
1100	22001780	Trần Hồng Như	Ngọc	22T4-TCD1	75	Khá	
1101	22001283	Ngô Gia	Nhi	22T4-TCD1	60	Trung bình	
1102	22001564	Bùi Thanh	Phúc	22T4-TCD1	80	Tốt	
1103	22001801	Nguyễn Minh	Quân	22T4-TCD1	70	Khá	
1104	22001429	Mã Thị Như	Thảo	22T4-TCD1	56	Trung bình	
1105	22001343	Nguyễn Anh	Thư	22T4-TCD1	60	Trung bình	
1106	22004463	Nguyễn Hà Anh	Thư	22T4-TCD1	50	Trung bình	
1107	22003071	Nguyễn Lê Minh	Thư	22T4-TCD1	70	Khá	
1108	22002051	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	22T4-TCD1	67	Trung bình	
1109	22001353	Nguyễn Quốc	Việt	22T4-TCD1	50	Trung bình	
1110	22000843	Phan Quang	Vinh	22T4-TCD1	65	Trung bình	
1111	22000644	Hà Minh	Bảo	22T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1112	22001875	Nguyễn Quốc	Đạt	22T4-TMĐ1	56	Trung bình	
1113	22004164	Trương Đình Tấn	Đạt	22T4-TMĐ1	80	Tốt	
1114	22000726	Lê Đức Minh	Duy	22T4-TMĐ1	58	Trung bình	
1115	22000885	Huỳnh Thị Minh	Hiền	22T4-TMĐ1	70	Khá	
1116	22004066	Trần Thị Ngọc	Huân	22T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1117	22000607	Dương Hữu Khánh	Hung	22T4-TMĐ1	56	Trung bình	
1118	22002800	Nguyễn Đăng	Khoa	22T4-TMĐ1	58	Trung bình	
1119	22004328	Nguyễn Tuấn	Kiệt	22T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1120	22001347	Hồ Tiến	Luân	22T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1121	22001509	Vũ Ngọc Thiên	Ngân	22T4-TMĐ1	55	Trung bình	
1122	22001876	Lê Triệu	Phú	22T4-TMĐ1	51	Trung bình	
1123	22002052	Nguyễn Tâm	Phúc	22T4-TMĐ1	70	Khá	
1124	22002669	Nguyễn Trang	Thanh	22T4-TMĐ1	58	Trung bình	
1125	22001068	Văn Thị Phương	Thảo	22T4-TMĐ1	76	Khá	
1126	22001566	Nguyễn Ngọc Xuân	Thy	22T4-TMĐ1	86	Tốt	
1127	22001474	Nguyễn Phạm Gia	Thy	22T4-TMĐ1	80	Tốt	
1128	22002225	Nguyễn Xuân	Tin	22T4-TMĐ1	61	Trung bình	
1129	22002851	Đặng Thị Thanh	Trúc	22T4-TMĐ1	67	Trung bình	
1130	22000625	Ngô Thanh	Tùng	22T4-TMĐ1	61	Trung bình	
1131	22002098	Bùi Ngọc Phương	Vy	22T4-TMĐ1	76	Khá	
1132	22001382	Trương Tường	Vy	22T4-TMĐ1	53	Trung bình	
1133	22001535	Vì Quốc	An	22T4-KLB1	80	Tốt	
1134	22000820	Hồ Quỳnh	Anh	22T4-KLB1	75	Khá	
1135	22000895	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	22T4-KLB1	50	Trung bình	
1136	22001304	Nguyễn Gia	Bảo	22T4-KLB1	100	Xuất sắc	
1137	22001398	Phùng Nguyễn Phương	Bình	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1138	22001011	Nguyễn Võ Minh	Đan	22T4-KLB1	70	Khá	
1139	22001412	Nguyễn Tuấn	Dũng	22T4-KLB1	65	Trung bình	
1140	22001598	Châu Hương	Giang	22T4-KLB1	100	Xuất sắc	
1141	22001204	Bùi Ngọc Mai	Hân	22T4-KLB1	100	Xuất sắc	
1142	22000660	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Hân	22T4-KLB1	72	Khá	
1143	22000597	Dương Bích	Hồng	22T4-KLB1	75	Khá	
1144	22001516	Nguyễn Minh	Huy	22T4-KLB1	65	Trung bình	
1145	22001771	Sầm Thị Hoàng	Kim	22T4-KLB1	75	Khá	
1146	22001072	Cao Khánh	Linh	22T4-KLB1	65	Trung bình	
1147	22000566	Nguyễn Lâm Đức	Minh	22T4-KLB1	77	Khá	
1148	22000981	Hồ Thanh	Ngân	22T4-KLB1	65	Trung bình	
1149	22001122	Lâm Ngọc Bích	Ngân	22T4-KLB1	100	Xuất sắc	
1150	22000635	Lê Thị Kim	Ngân	22T4-KLB1	55	Trung bình	
1151	22001160	Phạm Nguyễn Gia	Ngân	22T4-KLB1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1152	22001128	Lê Bảo Phương	Nghi	22T4-KLB1	70	Khá	
1153	22001563	Nguyễn Thị Gia	Nghi	22T4-KLB1	72	Khá	
1154	22001772	Đỗ Dương Bảo	Ngọc	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1155	22000770	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyên	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1156	22001258	Nguyễn Trung	Phi	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1157	22001688	Lê Tấn	Quốc	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1158	22000992	Nguyễn Sơn Ngọc	Quý	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1159	22000636	Nguyễn Ngọc Bảo	Quỳnh	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1160	22000940	Mạch Điều	Thiên	22T4-KLB1	90	Xuất sắc	
1161	22001212	Phạm Nguyễn Hoàng Thanh Thủy		22T4-KLB1	75	Khá	
1162	22001256	Châu Đỗ Minh	Thy	22T4-KLB1	69	Trung bình	
1163	22000702	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	22T4-KLB1	65	Trung bình	
1164	22001080	Nguyễn Võ Bảo	Trâm	22T4-KLB1	72	Khá	
1165	22001905	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	22T4-KLB1	65	Trung bình	
1166	22001394	Lưu Ngọc Thủy	Trang	22T4-KLB1	70	Khá	
1167	22001253	Đinh Đức	Trí	22T4-KLB1	100	Xuất sắc	
1168	22001741	Phạm Nguyễn Kim	Tuyền	22T4-KLB1	100	Xuất sắc	
1169	22000588	Bùi Trần Tuyết	Vy	22T4-KLB1	70	Khá	
1170	22000739	Lê Thanh	Vy	22T4-KLB1	70	Khá	
1171	22001562	Trần Thúy	Vy	22T4-KLB1	60	Trung bình	
1172	22000824	Huỳnh Cao Bích	Yến	22T4-KLB1	69	Trung bình	
1173	22002343	Nguyễn Quỳnh Phương	Anh	22T4-KLB2	85	Tốt	
1174	22004382	Nguyễn Thị Trúc	Giang	22T4-KLB2	100	Xuất sắc	
1175	22002368	Phạm Lê Khánh	Hân	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1176	22003902	Lê Minh	Hằng	22T4-KLB2	55	Trung bình	
1177	22002574	Nguyễn Ngọc Thanh	Hồng	22T4-KLB2	95	Xuất sắc	
1178	22004222	Trần Đăng	Khoa	22T4-KLB2	69	Trung bình	
1179	22003434	Nguyễn Hải Minh	Khôi	22T4-KLB2	65	Trung bình	
1180	22002327	Khổng Tường	Kiệt	22T4-KLB2	65	Trung bình	
1181	22002528	Quảng Ngọc	Mai	22T4-KLB2	65	Trung bình	
1182	22002522	Vũ Kim	Ngọc	22T4-KLB2	55	Trung bình	
1183	22002691	Dương Minh	Nhật	22T4-KLB2	50	Trung bình	
1184	22004414	Lữ Ngọc Uyên	Phương	22T4-KLB2	67	Trung bình	
1185	22004124	Nguyễn Minh	Quân	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1186	22002187	Nguyễn Kim Ngọc	Quyên	22T4-KLB2	80	Tốt	
1187	22002290	Võ Hoàng Thanh	Thảo	22T4-KLB2	65	Trung bình	
1188	22005657	Trần Nguyễn	Thọ	22T4-KLB2	70	Khá	
1189	22002081	Tạ Nguyễn Trung	Tín	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1190	22003024	Huỳnh Nguyệt Quế	Trâm	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1191	22003708	Lê Bích	Trâm	22T4-KLB2	50	Trung bình	
1192	22002079	Nguyễn Hoàng Bảo	Trần	22T4-KLB2	50	Trung bình	
1193	22004483	Cao Quang	Trí	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1194	22003972	Lê Minh	Trí	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1195	22003196	Lê Đức	Tuấn	22T4-KLB2	65	Trung bình	
1196	22002470	Nguyễn Mai Lê	Vy	22T4-KLB2	55	Trung bình	
1197	22004133	Nguyễn Thị Thanh	Vy	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1198	22002527	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	22T4-KLB2	60	Trung bình	
1199	22001887	Nguyễn Gia	Bảo	22T4-QDL1	80	Tốt	
1200	22001650	Lương Thị Hữu	Duy	22T4-QDL1	70	Khá	
1201	22001428	Mạch Nguyễn Bảo	Hân	22T4-QDL1	75	Khá	
1202	22004573	Trương Thị Thu	Hằng	22T4-QDL1	69	Trung bình	
1203	22001527	Nguyễn Tuấn	Kha	22T4-QDL1	70	Khá	
1204	22001699	Nguyễn Quốc	Khánh	22T4-QDL1	60	Trung bình	
1205	22000599	Phan Hoàng Quốc	Khánh	22T4-QDL1	58	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1206	22004873	Nguyễn Minh	Khôi	22T4-QDL1	60	Trung bình	
1207	22002126	Trương Anh	Kiệt	22T4-QDL1	55	Trung bình	
1208	22002665	Trần Khánh	Lam	22T4-QDL1	60	Trung bình	
1209	22002223	Đỗ Thị Xuân	Mai	22T4-QDL1	60	Trung bình	
1210	22000586	Nguyễn Lê Nhật	Nam	22T4-QDL1	70	Khá	
1211	22001996	Lê Thị Tỳ	Nguyễn	22T4-QDL1	75	Khá	
1212	22000931	Giang Quý	Nhi	22T4-QDL1	60	Trung bình	
1213	22001969	Nguyễn Hữu	Thắng	22T4-QDL1	55	Trung bình	
1214	22004872	Ngô Minh	Trí	22T4-QDL1	60	Trung bình	
1215	22002234	Đoàn Ngọc Kim	Tuyển	22T4-QDL1	58	Trung bình	
1216	22001234	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuyển	22T4-QDL1	69	Trung bình	
1217	22000873	Trịnh Phan Mỹ	Tuyết	22T4-QDL1	50	Trung bình	
1218	22000844	Nguyễn Thị Yến	Vy	22T4-QDL1	60	Trung bình	
1219	22001490	Phạm Võ Tường	Vy	22T4-QDL1	55	Trung bình	
1220	22002128	Lê Thị Ngọc	Anh	22T4-QKS1	58	Trung bình	
1221	22000900	Nguyễn Thanh Lan	Anh	22T4-QKS1	70	Khá	
1222	22000929	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	22T4-QKS1	55	Trung bình	
1223	22002680	Tô Thị Lan	Anh	22T4-QKS1	55	Trung bình	
1224	22000840	Phạm Ngọc Thùy	Dương	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1225	22002008	Phạm Võ Gia	Hân	22T4-QKS1	55	Trung bình	
1226	22001252	Tôn Ngọc	Hân	22T4-QKS1	80	Tốt	
1227	22002222	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1228	22000808	Lê Hoàng	Minh	22T4-QKS1	70	Khá	
1229	22002918	Châu Tú	Ngân	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1230	22000933	Đặng Kim	Ngân	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1231	22002303	Lâm Minh	Ngọc	22T4-QKS1	65	Trung bình	
1232	22001264	Võ Hồng Ánh	Ngọc	22T4-QKS1	55	Trung bình	
1233	22001005	Nguyễn	Nguyễn	22T4-QKS1	50	Trung bình	
1234	22002789	Trần Đông	Nhi	22T4-QKS1	70	Khá	
1235	22001435	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	22T4-QKS1	80	Tốt	
1236	22001866	Đỗ Trần Yến	Nhung	22T4-QKS1	70	Khá	
1237	22001896	Ngoan Minh	Phi	22T4-QKS1	55	Trung bình	
1238	22002302	Lâm Minh	Phúc	22T4-QKS1	65	Trung bình	
1239	22003717	Tạ Trường	Quân	22T4-QKS1	75	Khá	
1240	22001255	Vũ Ngọc Ngân	Quỳnh	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1241	22003372	Huỳnh Ngọc	Trần	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1242	22001345	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1243	22004706	Âu Hải	Triều	22T4-QKS1	65	Trung bình	
1244	22002035	Lê Huỳnh Thanh	Vân	22T4-QKS1	75	Khá	
1245	22002604	Bùi Thủy	Vy	22T4-QKS1	55	Trung bình	
1246	22002361	Trần Hoàng Thảo	Vy	22T4-QKS1	65	Trung bình	
1247	22001906	Trần Thị Khánh	Vy	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1248	22004208	Lê Nguyễn Như	Ý	22T4-QKS1	60	Trung bình	
1249	22002321	Vũ Bảo	An	22T4-QNH1	70	Khá	
1250	22004514	Phạm Tấn	Đại	22T4-QNH1	70	Khá	
1251	22002183	Bùi Quỳnh	Diễm	22T4-QNH1	80	Tốt	
1252	22000672	Trần Công	Hậu	22T4-QNH1	70	Khá	
1253	22001020	Trương Vĩnh	Hậu	22T4-QNH1	60	Trung bình	
1254	22001531	Phan Thị Bích	Hiền	22T4-QNH1	60	Trung bình	
1255	22001015	Dương Thanh	Hiếu	22T4-QNH1	70	Khá	
1256	22000655	Phan Trung	Hiếu	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1257	22002312	Lại Tấn	Hoàng	22T4-QNH1	72	Khá	
1258	22001417	Trần Văn	Học	22T4-QNH1	70	Khá	
1259	22002254	Hồ Tấn	Hợp	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1260	22001667	Bùi Nguyễn Anh	Khoa	22T4-QNH1	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1261	22002115	Phan Huỳnh Xuân	Linh	22T4-QNH1	60	Trung bình	
1262	22002304	Lê Nguyễn Thanh	Minh	22T4-QNH1	75	Khá	
1263	22000662	Lương Nguyễn Anh	Minh	22T4-QNH1	60	Trung bình	
1264	22002523	Đinh Văn	Nam	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1265	22002252	Đỗ Vinh	Quang	22T4-QNH1	72	Khá	
1266	22001721	Nguyễn Phúc	Sang	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1267	22001440	Phạm Thanh	Thảo	22T4-QNH1	60	Trung bình	
1268	22004400	Hoàng Anh	Thư	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1269	22003287	Huỳnh Võ Phương	Trang	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1270	22000558	Trần Thị Thanh	Trúc	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1271	22001165	Trần Đỗ Phương	Uyên	22T4-QNH1	60	Trung bình	
1272	22000991	Đặng Phạm Mỹ	Vân	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1273	22001653	Trần Trúc	Vi	22T4-QNH1	57	Trung bình	
1274	22001491	Châu Nhật	Vy	22T4-QNH1	90	Xuất sắc	
1275	22001980	Phan Thị Ngọc	Anh	22T4-NHQ1	57	Trung bình	
1276	22000875	Phạm Đình	Cường	22T4-NHQ1	50	Trung bình	
1277	22002214	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	22T4-NHQ1	74	Khá	
1278	22002441	Nguyễn Thanh	Hiền	22T4-NHQ1	53	Trung bình	
1279	22004557	Phùng Thị Thu	Hương	22T4-NHQ1	51	Trung bình	
1280	22001901	Phạm Vũ Khánh	Linh	22T4-NHQ1	50	Trung bình	
1281	22002542	Trần Thị Khánh	Ngân	22T4-NHQ1	62	Trung bình	
1282	22001454	Lê Gia	Nghi	22T4-NHQ1	65	Trung bình	
1283	22001689	Khuong Hồ Hồng	Ngọc	22T4-NHQ1	62	Trung bình	
1284	22001856	Nguyễn Diệu	Như	22T4-NHQ1	56	Trung bình	
1285	22001303	Trần Phạm Trúc	Quỳnh	22T4-NHQ1	50	Trung bình	
1286	22001782	Đỗ Ngọc Anh	Thư	22T4-NHQ1	57	Trung bình	
1287	22001792	Phan Kim	Thư	22T4-NHQ1	55	Trung bình	
1288	22001453	Trần Hoàng Phương	Thùy	22T4-NHQ1	56	Trung bình	
1289	22003730	Nguyễn Lâm Bảo	Trần	22T4-NHQ1	58	Trung bình	
1290	22000927	Nguyễn Ngọc Huyền	Trang	22T4-NHQ1	68	Trung bình	
1291	22001380	Cao Ngọc Phương	Trình	22T4-NHQ1	54	Trung bình	
1292	22000709	Nguyễn Hoàng Thiên	Ân	22T4-NNA1	84	Tốt	
1293	22001078	Đặng Vỹ	Anh	22T4-NNA1	82	Tốt	
1294	22000543	Lê Ngọc Minh	Anh	22T4-NNA1	71	Khá	
1295	22001407	Lương Gia	Bảo	22T4-NNA1	59	Trung bình	
1296	22000841	Ung Gia	Bảo	22T4-NNA1	70	Khá	
1297	22001538	Phan Nhật Bảo	Châu	22T4-NNA1	78	Khá	
1298	22000488	Chu Nữ Quỳnh	Chi	22T4-NNA1	83	Tốt	
1299	22000713	Nguyễn Đắc	Đạt	22T4-NNA1	82	Tốt	
1300	22001610	Hoàng Lê Minh	Dũng	22T4-NNA1	64	Trung bình	
1301	22001580	Trần Ngọc Thùy	Dương	22T4-NNA1	71	Khá	
1302	22001410	Nguyễn Đỗ Minh	Duy	22T4-NNA1	70	Khá	
1303	22001676	Lâm Gia	Hân	22T4-NNA1	77	Khá	
1304	22001438	Võ Bảo	Hân	22T4-NNA1	70	Khá	
1305	22000697	Dương Huỳnh Thanh	Hiền	22T4-NNA1	81	Tốt	
1306	22001595	Tăng Thế	Hùng	22T4-NNA1	68	Trung bình	
1307	22001476	Nguyễn Hoài Nhật	Linh	22T4-NNA1	70	Khá	
1308	22005551	Nguyễn Thị Thanh	Mai	22T4-NNA1	50	Trung bình	
1309	22001349	Phạm Thị Tuyết	Mai	22T4-NNA1	54	Trung bình	
1310	22001362	Đào Quang	Minh	22T4-NNA1	61	Trung bình	
1311	22001712	Trần Thiên Bảo	Ngọc	22T4-NNA1	84	Tốt	
1312	22000921	Hồ Hải	Phú	22T4-NNA1	90	Xuất sắc	
1313	22000705	Tô Huỳnh Tấn	Phúc	22T4-NNA1	72	Khá	
1314	22000615	Trần Minh	Quân	22T4-NNA1	80	Tốt	
1315	22000663	Võ Đức	Thành	22T4-NNA1	80	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1316	22001723	Vô Phan Khả	Tiến	22T4-NNA1	76	Khá	
1317	22001671	Trần Ngọc Bích	Tin	22T4-NNA1	63	Trung bình	
1318	22001386	Kiều Ngọc	Trâm	22T4-NNA1	66	Trung bình	
1319	22000585	Thái Bảo	Trân	22T4-NNA1	92	Xuất sắc	
1320	22000716	Phan Châu Minh	Trí	22T4-NNA1	70	Khá	
1321	22000650	Châu Nguyễn Thanh	Trúc	22T4-NNA1	81	Tốt	
1322	22001278	Đỗ Thanh	Trúc	22T4-NNA1	80	Tốt	
1323	22001645	Huỳnh Đăng Lan	Ví	22T4-NNA1	65	Trung bình	
1324	22000864	Lê Trịnh Hoàng	Vũ	22T4-NNA1	70	Khá	
1325	22001142	Lê Thị Thanh	Vy	22T4-NNA1	72	Khá	
1326	22001677	Phan Nguyễn Khải	Vy	22T4-NNA1	64	Trung bình	
1327	22004254	Trương Thị Trâm	Anh	22T4-NNA2	55	Trung bình	
1328	22001753	Đinh Thụy Minh	Châu	22T4-NNA2	72	Khá	
1329	22002306	Tuyết Mạnh	Cường	22T4-NNA2	70	Khá	
1330	22003673	Nguyễn Tiến	Dũng	22T4-NNA2	65	Trung bình	
1331	22001840	Phan Thanh	Hà	22T4-NNA2	86	Tốt	
1332	22002864	Trương Khả	Hân	22T4-NNA2	87	Tốt	
1333	22002093	Hồ Hoàng Minh	Hiếu	22T4-NNA2	55	Trung bình	
1334	22002439	Phan Nguyễn Tấn	Hung	22T4-NNA2	73	Khá	
1335	22003856	Nguyễn Thùy Diễm	My	22T4-NNA2	89	Tốt	
1336	22002152	Ngô Thị Thanh	Ngân	22T4-NNA2	79	Khá	
1337	22002038	Trần Bảo	Ngọc	22T4-NNA2	74	Khá	
1338	22001734	Lại Ngọc Quỳnh	Như	22T4-NNA2	45	Yếu	
1339	22001886	Trương Thanh Vân	Quỳnh	22T4-NNA2	76	Khá	
1340	22001895	Nguyễn Trần Chí	Tâm	22T4-NNA2	83	Tốt	
1341	22002015	Lương Lực	Thăng	22T4-NNA2	70	Khá	
1342	22002091	Nguyễn Đan	Thanh	22T4-NNA2	93	Xuất sắc	
1343	22004515	Nguyễn Trường	Thịnh	22T4-NNA2	55	Trung bình	
1344	22004553	Phạm Thị Minh	Thư	22T4-NNA2	58	Trung bình	
1345	22002077	Vũ Thị Hoài	Thư	22T4-NNA2	70	Khá	
1346	22001914	Nguyễn Ngọc	Thuận	22T4-NNA2	63	Trung bình	
1347	22002255	Vô Nhật Minh	Thy	22T4-NNA2	74	Khá	
1348	22001831	Hoàng Thủy	Tiên	22T4-NNA2	55	Trung bình	
1349	22003672	Tăng Thắng	Tiến	22T4-NNA2	67	Trung bình	
1350	22004104	Văn Minh	Triết	22T4-NNA2	86	Tốt	
1351	22000502	Phan Thảo	Vy	22T4-NNA2	87	Tốt	
1352	22005611	Lai Kim	Chi	22T4-NTN1	60	Trung bình	
1353	22001627	Tường Phan Lê	Chi	22T4-NTN1	56	Trung bình	
1354	22004366	Trần Trung	Đạt	22T4-NTN1	45	Yếu	
1355	22002125	Trương Hoàng	Dũng	22T4-NTN1	75	Khá	
1356	22001692	Lê Phi	Dương	22T4-NTN1	56	Trung bình	
1357	22002068	Bùi Ngân	Giang	22T4-NTN1	63	Trung bình	
1358	22001604	Vy Ngọc Quỳnh	Giao	22T4-NTN1	68	Trung bình	
1359	22001019	Nguyễn Ngọc	Hân	22T4-NTN1	73	Khá	
1360	22000706	Huỳnh Thanh	Lâm	22T4-NTN1	60	Trung bình	
1361	22001016	Hà Kim	Ngân	22T4-NTN1	72	Khá	
1362	22001537	Nguyễn Hiếu Thiên	Ngân	22T4-NTN1	61	Trung bình	
1363	22003943	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22T4-NTN1	68	Trung bình	
1364	22001979	Đỗ Thị Hồng	Nhung	22T4-NTN1	54	Trung bình	
1365	22003586	Chế Thiên	Thảo	22T4-NTN1	63	Trung bình	
1366	22001847	Tất Phương	Thảo	22T4-NTN1	63	Trung bình	
1367	22002375	Nguyễn Hoàng	Toàn	22T4-NTN1	47	Yếu	
1368	22001040	Hồng Ái	Tuyết	22T4-NTN1	64	Trung bình	
1369	22000692	Lữ Bảo	Văn	22T4-NTN1	80	Tốt	
1370	22001525	Phan Nhật	Vy	22T4-NTN1	67	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1371	22002114	Trần Thanh	Vy	22T4-NTN1	55	Trung bình	
1372	22001055	Cổ Nguyễn Thanh	Đồng	22T4-KXD1	63	Trung bình	
1373	22003357	Nguyễn Quốc	Duy	22T4-KXD1	57	Trung bình	
1374	22001393	Ngô Nguyễn Anh	Hùng	22T4-KXD1	54	Trung bình	
1375	22004696	Phạm Tấn	Hung	22T4-KXD1	50	Trung bình	
1376	22001611	Bùi Hoàng	Khải	22T4-KXD1	60	Trung bình	
1377	22001061	Bùi Đăng	Khoa	22T4-KXD1	58	Trung bình	
1378	22002057	Nguyễn Minh	Lộc	22T4-KXD1	71	Khá	
1379	22000484	Nguyễn Huy	Minh	22T4-KXD1	77	Khá	
1380	22002563	Nguyễn Anh	Mỹ	22T4-KXD1	71	Khá	
1381	22002341	Nguyễn Ngọc Long	Nghĩa	22T4-KXD1	72	Khá	
1382	22001931	Đặng Trần	Tiến	22T4-KXD1	66	Trung bình	
	KHÓA 23T4		1.337				
1	23001429	Nguyễn Hồ Hoài	Anh	23T4-CĐT1	67	Trung bình	
2	23000644	Nguyễn Phi	Bảo	23T4-CĐT1	70	Khá	
3	23001297	Trịnh Gia	Bảo	23T4-CĐT1	70	Khá	
4	23002402	Đào Tâm	Đức	23T4-CĐT1	66	Trung bình	
5	23001399	Nguyễn Tiến	Dũng	23T4-CĐT1	77	Khá	
6	23000479	Lê Minh	Khang	23T4-CĐT1	70	Khá	
7	23001320	Trần Như Thái	Khang	23T4-CĐT1	65	Trung bình	
8	23002575	Nguyễn Quốc	Khanh	23T4-CĐT1	50	Trung bình	
9	23001211	Trần Nguyễn Gia	Kỳ	23T4-CĐT1	60	Trung bình	
10	23000190	Nguyễn Tấn	Lộc	23T4-CĐT1	60	Trung bình	
11	23001282	Trần Kim	Long	23T4-CĐT1	55	Trung bình	
12	23000301	Nguyễn Bảo	Luân	23T4-CĐT1	60	Trung bình	
13	23001078	Nguyễn Duy	Minh	23T4-CĐT1	76	Khá	
14	23001163	Lê Minh	Nhật	23T4-CĐT1	70	Khá	
15	23000800	Trần Minh	Nhật	23T4-CĐT1	70	Khá	
16	23001165	Nguyễn Phạm Thanh	Phong	23T4-CĐT1	72	Khá	
17	23001193	Bùi Đỗ Cao	Phú	23T4-CĐT1	60	Trung bình	
18	23000864	Nguyễn Bảo	Phúc	23T4-CĐT1	72	Khá	
19	23001032	Nguyễn Hữu	Thành	23T4-CĐT1	67	Trung bình	
20	23001408	Nguyễn Bảo Ngọc	Thiện	23T4-CĐT1	60	Trung bình	
21	23001027	Nguyễn Khánh	Thọ	23T4-CĐT1	68	Trung bình	
22	23001798	Trần Phú	Trọng	23T4-CĐT1	65	Trung bình	
23	23002421	Nghi Hà Thanh	Trúc	23T4-CĐT1	76	Khá	
24	23002330	Lê Anh	Tuấn	23T4-CĐT1	62	Trung bình	
25	23001818	Nguyễn Văn	Tuấn	23T4-CĐT1	60	Trung bình	
26	23001423	Lê Nguyễn Thiên	Ân	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	
27	23004307	Phan Ngọc	Anh	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	
28	23000097	Tô Đức	Anh	23T4-ĐCN1	66	Trung bình	
29	23001198	Trần Tuấn	Anh	23T4-ĐCN1	70	Khá	
30	23000050	Lê Đình Gia	Bảo	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
31	23001677	Nguyễn Ngọc Quốc	Cường	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
32	23000183	Hồ Hải	Đăng	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
33	23001368	Đinh Lê Hữu	Đạt	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
34	23000987	Phạm Mai Thành	Đạt	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
35	23000996	Dương Bảo	Duy	23T4-ĐCN1	59	Trung bình	
36	23001961	Nguyễn Thanh	Hiền	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	
37	23001146	Lại Đình	Hoàng	23T4-ĐCN1	50	Trung bình	Kỷ luật Cảnh cáo 10/5/2024
38	23001212	Thái Quốc	Hoàng	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
39	23000736	Võ Văn	Huy	23T4-ĐCN1	50	Trung bình	
40	23000387	Bùi Trương Quốc	Khang	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
41	23001312	Huỳnh Dĩ	Khang	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
42	23000452	Thái Lê	Khoa	23T4-ĐCN1	70	Khá	
43	23002558	Nguyễn Hoàng Tùng	Lâm	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
44	23000715	Trần Huy	Lâm	23T4-ĐCN1	72	Khá	
45	23001732	Nguyễn Khánh	Linh	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
46	23000089	Lâm Thiên	Lộc	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
47	23000311	Hồ Quang	Long	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
48	23004362	Nguyễn Lê Thiên	Long	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
49	23004285	Vũ Thanh	Minh	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	
50	23001542	Lê Văn	Nghĩa	23T4-ĐCN1	80	Tốt	
51	23000917	Trần Trọng	Nghĩa	23T4-ĐCN1	50	Trung bình	
52	23001123	Hứa Thành	Nhân	23T4-ĐCN1	50	Trung bình	
53	23000810	Nguyễn Trọng	Nhân	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
54	23002346	Đặng Minh	Phát	23T4-ĐCN1	50	Trung bình	
55	23000666	Trần Hoàng	Phát	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
56	23000293	Hồ Thuận	Phong	23T4-ĐCN1	81	Tốt	
57	23000065	Nguyễn Hoàng	Phong	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
58	23000984	Nguyễn	Phúc	23T4-ĐCN1	73	Khá	
59	23000134	Vũ Huỳnh Hoàng	Phúc	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	
60	23000967	Lê Minh	Quân	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
61	23004939	Hoàng Minh	Tài	23T4-ĐCN1	50	Trung bình	
62	23000795	Nguyễn Hoàng	Thanh	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	
63	23001306	Lê Duy Đăng	Thiên	23T4-ĐCN1	59	Trung bình	
64	23001859	Đoàn Trung	Thuận	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
65	23000796	Đặng Hoàng	Thương	23T4-ĐCN1	70	Khá	
66	23000569	Huỳnh Tân	Tiến	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
67	23001010	Ngô Văn	Tiến	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
68	23000409	Võ Đình Minh	Trí	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
69	23001170	Lê Anh	Tú	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
70	23000599	Trần Anh	Tú	23T4-ĐCN1	65	Trung bình	
71	23000907	Trần Nguyễn Quốc	Tuấn	23T4-ĐCN1	55	Trung bình	
72	23001252	Ung Nguyễn Anh	Tuấn	23T4-ĐCN1	60	Trung bình	
73	23000799	Phạm Nguyễn Thế	An	23T4-ĐĐT1	65	Trung bình	
74	23000730	Võ Phi Bảo	Ân	23T4-ĐĐT1	98	Xuất sắc	
75	23000602	Hồ	Bảo	23T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
76	23001184	Trần Ngô Gia	Bảo	23T4-ĐĐT1	72	Khá	
77	23000339	Nguyễn Thành	Danh	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
78	23001416	Huỳnh Mẫn	Đạt	23T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
79	23002271	Lê Trương	Định	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
80	23002356	Trịnh Minh	Đức	23T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
81	23000028	Bùi Quốc	Duy	23T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
82	23000275	Đình Quốc	Duy	23T4-ĐĐT1	100	Xuất sắc	
83	23000964	Nguyễn Lê Bảo	Duy	23T4-ĐĐT1	80	Tốt	
84	23000880	Nguyễn Hoàng	Giang	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
85	23001500	Nguyễn Minh	Hoàng	23T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
86	23001946	Nguyễn Hữu	Hợp	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
87	23001249	Trần Khang	Hung	23T4-ĐĐT1	59	Trung bình	
88	23000300	Nguyễn Bá	Hữu	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
89	23001250	Vũ Anh	Kha	23T4-ĐĐT1	59	Trung bình	
90	23000597	Lê Bảo	Khanh	23T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
91	23001159	Nguyễn Quốc	Khánh	23T4-ĐĐT1	78	Khá	
92	23001589	Phan Trần Đức	Khuong	23T4-ĐĐT1	65	Trung bình	
93	23001508	Đỗ Viết Bá	Kiệt	23T4-ĐĐT1	65	Trung bình	
94	23001521	Hồ	Kiệt	23T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
95	23002732	Nguyễn Sỹ	Long	23T4-ĐĐT1	62	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
96	23001564	Đặng Lê	Minh	23T4-ĐĐT1	75	Khá	
97	23004725	You Jung	Mười	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
98	23000707	Trần Lê Thành	Nhân	23T4-ĐĐT1	65	Trung bình	
99	23001517	Võ Lê Tấn	Phát	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
100	23000129	Nguyễn Thanh	Phong	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
101	23000504	Tô Hoàng	Phúc	23T4-ĐĐT1	91	Xuất sắc	
102	23000472	Đoàn Minh	Quang	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
103	23000388	Lê Trần Thanh	Sơn	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
104	23001207	Phạm Thạch Hoàng	Sơn	23T4-ĐĐT1	86	Tốt	
105	23001213	Phạm Văn	Thắng	23T4-ĐĐT1	70	Khá	
106	23000838	Nguyễn Duy	Thanh	23T4-ĐĐT1	65	Trung bình	
107	23000335	Trần Thị Thanh	Thúy	23T4-ĐĐT1	60	Trung bình	
108	23001131	Lê Thanh Hoàn	Tuấn	23T4-ĐĐT1	80	Tốt	
109	23000811	Nguyễn Đắc	Tuấn	23T4-ĐĐT1	55	Trung bình	
110	23000013	Phạm Quốc	Tuấn	23T4-ĐĐT1	50	Trung bình	
111	23000098	Lê Hoàng	An	23T4-KML1	55	Trung bình	
112	23000620	Trần Phú	An	23T4-KML1	73	Khá	
113	23000075	Huỳnh Quốc	Bảo	23T4-KML1	76	Khá	
114	23000178	Phan Thái	Bảo	23T4-KML1	50	Trung bình	
115	23000227	Tạ Quang	Công	23T4-KML1	78	Khá	
116	23000240	Nguyễn Mạnh	Cường	23T4-KML1	53	Trung bình	
117	23001546	Trần Chí	Đức	23T4-KML1	52	Trung bình	
118	23000392	Huỳnh Quốc	Dương	23T4-KML1	50	Trung bình	
119	23000925	Bùi Hữu	Duy	23T4-KML1	50	Trung bình	
120	23001704	Bùi Đức	Hải	23T4-KML1	52	Trung bình	
121	23005314	Dương Tấn	Khải	23T4-KML1	50	Trung bình	
122	23001175	Nguyễn Gia	Khang	23T4-KML1	50	Trung bình	
123	23000722	Đào Bảo	Khiêm	23T4-KML1	51	Trung bình	
124	23001691	Lê Gia	Khiêm	23T4-KML1	52	Trung bình	
125	23001419	Đào Hiền	Long	23T4-KML1	60	Trung bình	
126	23001218	Phạm Hoàng	Nam	23T4-KML1	52	Trung bình	
127	23000891	Nguyễn Kỳ	Phong	23T4-KML1	73	Khá	
128	23001338	Đỗ Hữu	Phúc	23T4-KML1	52	Trung bình	
129	23001458	Huỳnh Nguyễn Anh	Quân	23T4-KML1	50	Trung bình	
130	23000616	Lê Việt	Thắng	23T4-KML1	70	Khá	
131	23001535	Nguyễn Bá	Thắng	23T4-KML1	50	Trung bình	
132	23001230	Đàm Quý	Thành	23T4-KML1	60	Trung bình	
133	23000899	Nguyễn Vũ Công	Thành	23T4-KML1	50	Trung bình	
134	23000429	Vũ Trọng	Thuận	23T4-KML1	51	Trung bình	
135	23001260	Lại Hữu	Tiến	23T4-KML1	65	Trung bình	
136	23001244	Nguyễn Vũ Xuân	Trường	23T4-KML1	54	Trung bình	
137	23004701	Trần Quốc	Tuấn	23T4-KML1	50	Trung bình	
138	23001026	Nguyễn	Bình	23T4-VSL1	64	Trung bình	
139	23000871	Nguyễn Hữu	Cảnh	23T4-VSL1	62	Trung bình	
140	23000727	Nguyễn Minh	Cường	23T4-VSL1	72	Khá	
141	23001030	Huỳnh Biện Thành	Đạt	23T4-VSL1	65	Trung bình	
142	23000955	Nguyễn Tiến	Đạt	23T4-VSL1	66	Trung bình	
143	23001417	Nguyễn Văn	Đạt	23T4-VSL1	65	Trung bình	
144	23001828	Trần Khánh	Đạt	23T4-VSL1	74	Khá	
145	23000809	Nguyễn Trọng	Đô	23T4-VSL1	60	Trung bình	
146	23001119	Đặng Minh	Hoàng	23T4-VSL1	74	Khá	
147	23002503	Nguyễn Tuấn	Hùng	23T4-VSL1	60	Trung bình	
148	23000903	Đàm Vĩnh	Hung	23T4-VSL1	73	Khá	
149	23004573	Đặng Quốc	Huy	23T4-VSL1	64	Trung bình	
150	23004446	Hồ Gia	Huy	23T4-VSL1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
151	23000005	Lê Đức	Huy	23T4-VSL1	57	Trung bình	
152	23000701	Huỳnh Bá	Khang	23T4-VSL1	52	Trung bình	
153	23002061	Nguyễn Đức	Khang	23T4-VSL1	75	Khá	
154	23000674	Lại Anh	Khoa	23T4-VSL1	77	Khá	
155	23004675	Trần Trung	Kiên	23T4-VSL1	72	Khá	
156	23000710	Lương Toàn	Kiệt	23T4-VSL1	62	Trung bình	
157	23001346	Nguyễn Tuấn	Kiệt	23T4-VSL1	62	Trung bình	
158	23000687	Phạm Tuấn	Kiệt	23T4-VSL1	50	Trung bình	
159	23000945	Đặng Danh Hoàng	Lâm	23T4-VSL1	60	Trung bình	
160	23000755	Lê Thành	Long	23T4-VSL1	74	Khá	
161	23000517	Nguyễn Thành	Luân	23T4-VSL1	65	Trung bình	
162	23000281	Đặng Hoàng	Minh	23T4-VSL1	82	Tốt	
163	23001552	Hoàng Trường	Nam	23T4-VSL1	59	Trung bình	
164	23000847	Nguyễn Trần Bảo	Nam	23T4-VSL1	62	Trung bình	
165	23004390	Võ Minh	Nghĩa	23T4-VSL1	52	Trung bình	
166	23001398	Phạm Văn	Ngọc	23T4-VSL1	75	Khá	
167	23000703	Trần Văn	Nhà	23T4-VSL1	62	Trung bình	
168	23001647	Lý Thành	Nhân	23T4-VSL1	78	Khá	
169	23000947	Vũ Trần Gia	Phát	23T4-VSL1	62	Trung bình	
170	23000295	Nguyễn Tất Toàn	Phong	23T4-VSL1	62	Trung bình	
171	23001947	Ngô Minh	Phú	23T4-VSL1	62	Trung bình	
172	23002662	Nguyễn Gia	Phú	23T4-VSL1	64	Trung bình	
173	23002365	Võ Phát	Tài	23T4-VSL1	72	Khá	
174	23001205	Châu Anh	Thái	23T4-VSL1	62	Trung bình	
175	23001696	Văn Quốc	Thái	23T4-VSL1	50	Trung bình	
176	23000346	Huỳnh Quốc	Thắng	23T4-VSL1	64	Trung bình	
177	23000830	Sơn Ngọc	Thanh	23T4-VSL1	60	Trung bình	
178	23001493	Nguyễn Tuấn	Thành	23T4-VSL1	52	Trung bình	
179	23001189	Tô Tuấn	Tú	23T4-VSL1	60	Trung bình	
180	23004703	Hoàng Nguyễn Đức	Việt	23T4-VSL1	62	Trung bình	
181	23000913	Nguyễn Hoài Xuân	Việt	23T4-VSL1	62	Trung bình	
182	23000751	Tôn Thành	Vinh	23T4-VSL1	60	Trung bình	
183	23000794	Đặng Nguyễn Hoài	An	23T4-CCK1	51	Trung bình	
184	23000706	Nguyễn Trần Thiên	Ân	23T4-CCK1	55	Trung bình	
185	23000513	Nguyễn Việt	Cường	23T4-CCK1	50	Trung bình	
186	23000220	Thân Quốc	Cường	23T4-CCK1	54	Trung bình	
187	23000582	Nguyễn Phước	Điện	23T4-CCK1	50	Trung bình	
188	23001479	Chung Minh	Đức	23T4-CCK1	50	Trung bình	
189	23000892	Hồ Lê Khắc	Dũng	23T4-CCK1	66	Trung bình	
190	23000938	Nguyễn Khánh	Hoàn	23T4-CCK1	60	Trung bình	
191	23001136	Bùi Gia	Huy	23T4-CCK1	50	Trung bình	
192	23001151	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	23T4-CCK1	50	Trung bình	
193	23001150	Nguyễn Khoa Nhật	Huy	23T4-CCK1	50	Trung bình	
194	23001035	Vũ Đình	Huy	23T4-CCK1	55	Trung bình	
195	23000285	Nguyễn Hoàng Đăng	Khoa	23T4-CCK1	66	Trung bình	
196	23000458	Nguyễn Anh	Kiệt	23T4-CCK1	57	Trung bình	
197	23004896	Võ Tấn	Lộc	23T4-CCK1	50	Trung bình	
198	23001194	Lê Bảo	Long	23T4-CCK1	50	Trung bình	
199	23000866	Lý Hoàng	Long	23T4-CCK1	50	Trung bình	
200	23001192	Nguyễn Văn Thiên	Long	23T4-CCK1	60	Trung bình	
201	23000630	Nguyễn Đức Anh	Minh	23T4-CCK1	91	Xuất sắc	
202	23001276	Nguyễn Thanh	Nam	23T4-CCK1	73	Khá	
203	23000729	Võ Hoài	Nam	23T4-CCK1	50	Trung bình	
204	23001034	Trần Quang	Nghĩa	23T4-CCK1	51	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
205	23000972	Đặng Sĩ	Nguyễn	23T4-CCK1	50	Trung bình	
206	23000209	Nguyễn Hoàng	Nhật	23T4-CCK1	40	Yếu	
207	23001359	Hồng Thanh	Phát	23T4-CCK1	50	Trung bình	
208	23001154	Phạm Tuấn	Phát	23T4-CCK1	50	Trung bình	
209	23000874	Nguyễn Hiệp	Phú	23T4-CCK1	50	Trung bình	
210	23001045	Nguyễn Đăng Bảo	Phúc	23T4-CCK1	55	Trung bình	
211	23000128	Trần Khánh	Quang	23T4-CCK1	50	Trung bình	
212	23000834	Lưu Di	Sơn	23T4-CCK1	60	Trung bình	
213	23000410	Lương Hữu	Tài	23T4-CCK1	55	Trung bình	
214	23000180	Vũ Minh	Tâm	23T4-CCK1	67	Trung bình	
215	23001007	Nguyễn Tiến	Thịnh	23T4-CCK1	50	Trung bình	
216	23000890	Vũ Minh	Thông	23T4-CCK1	63	Trung bình	
217	23001115	Phan Trọng	Tính	23T4-CCK1	55	Trung bình	
218	23000305	Bùi Quang	Trí	23T4-CCK1	55	Trung bình	
219	23001497	Võ Đặng Anh	Trường	23T4-CCK1	50	Trung bình	
220	23000884	Hoàng Minh	Tuấn	23T4-CCK1	50	Trung bình	
221	23000476	Văn Anh	Tuấn	23T4-CCK1	40	Yếu	
222	23000668	Nguyễn Công Thành	Vinh	23T4-CCK1	76	Khá	
223	23001021	Phan Minh	Vũ	23T4-CCK1	66	Trung bình	
224	23001536	Bùi Công	Anh	23T4-CCK2	56	Trung bình	
225	23002523	Ngô Vũ Tuấn	Anh	23T4-CCK2	55	Trung bình	
226	23001513	Nguyễn Phạm Quốc	Bảo	23T4-CCK2	55	Trung bình	
227	23002719	Trần Minh	Hậu	23T4-CCK2	56	Trung bình	
228	23002085	Phạm Quốc	Hung	23T4-CCK2	56	Trung bình	
229	23004751	Nguyễn Anh	Huy	23T4-CCK2	55	Trung bình	
230	23004613	Trần Đăng Quang	Khiêm	23T4-CCK2	62	Trung bình	
231	23002000	Hoàng Như	Kiệt	23T4-CCK2	55	Trung bình	
232	23004649	Trương Anh	Kiệt	23T4-CCK2	50	Trung bình	
233	23004652	Lưu Quốc	Phan	23T4-CCK2	40	Yếu	
234	23001792	Ngô Tấn	Phát	23T4-CCK2	52	Trung bình	
235	23004792	Nguyễn	Phú	23T4-CCK2	52	Trung bình	
236	23002219	Châu Hoàng	Phúc	23T4-CCK2	55	Trung bình	
237	23002512	Nguyễn Hữu	Phúc	23T4-CCK2	40	Yếu	
238	23001791	Nguyễn Minh	Quang	23T4-CCK2	50	Trung bình	
239	23001454	Bùi Chấn	Sang	23T4-CCK2	55	Trung bình	
240	23001482	Hoàng Văn	Tây	23T4-CCK2	61	Trung bình	
241	23001543	Phạm Công	Thắng	23T4-CCK2	61	Trung bình	
242	23001810	Hoàng Quốc	Thi	23T4-CCK2	60	Trung bình	
243	23001797	Lê Minh	Trí	23T4-CCK2	55	Trung bình	
244	23001215	Lương Hữu	Trí	23T4-CCK2	56	Trung bình	
245	23001550	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	23T4-CCK2	52	Trung bình	
246	23004739	Trần Minh	Trung	23T4-CCK2	50	Trung bình	
247	23004608	Phan Nhật	Trường	23T4-CCK2	52	Trung bình	
248	23004713	Đoàn Thái	Tú	23T4-CCK2	55	Trung bình	
249	23004685	Phan Ngọc	Tú	23T4-CCK2	56	Trung bình	
250	23004665	Dương Ngọc Đức	Anh	23T4-CTM1	83	Tốt	
251	23002382	Lê Tuấn	Anh	23T4-CTM1	76	Khá	
252	23001002	Nguyễn Hồng	Anh	23T4-CTM1	80	Tốt	
253	23000600	Hồ Gia	Bảo	23T4-CTM1	96	Xuất sắc	
254	23000440	Nguyễn Quý	Bảo	23T4-CTM1	60	Trung bình	
255	23002323	Trần Quang	Bảo	23T4-CTM1	56	Trung bình	
256	23000534	Trương Minh	Bảo	23T4-CTM1	50	Trung bình	
257	23004294	Ngô Thanh	Bình	23T4-CTM1	57	Trung bình	
258	23000159	Nguyễn Phúc Lộc	Đại	23T4-CTM1	99	Xuất sắc	
259	23001072	Phan Huỳnh Công	Danh	23T4-CTM1	85	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
260	23000767	Trần Minh	Đạt	23T4-CTM1	86	Tốt	
261	23002181	Lương Ngọc	Dậu	23T4-CTM1	60	Trung bình	
262	23002260	Nguyễn Hoàng	Đức	23T4-CTM1	61	Trung bình	
263	23002691	Bùi Thanh	Hiếu	23T4-CTM1	60	Trung bình	
264	23000203	Nguyễn Thanh Kim	Hoàng	23T4-CTM1	60	Trung bình	
265	23000519	Nguyễn Thành	Hung	23T4-CTM1	50	Trung bình	
266	23001377	Trương Việt	Huy	23T4-CTM1	62	Trung bình	
267	23002233	Nguyễn Hoàng Duy	Khanh	23T4-CTM1	62	Trung bình	
268	23000721	Phạm Nguyễn Thiên	Long	23T4-CTM1	66	Trung bình	
269	23000296	Nguyễn Văn	Nhất	23T4-CTM1	70	Khá	
270	23000681	Huỳnh Minh	Nhật	23T4-CTM1	60	Trung bình	
271	23001085	Ngô Hoàng Tấn	Phát	23T4-CTM1	70	Khá	
272	23000257	Lê Minh	Sang	23T4-CTM1	72	Khá	
273	23000791	Đào Vũ Trọng	Thái	23T4-CTM1	50	Trung bình	
274	23001712	Phan Gia	Thịnh	23T4-CTM1	66	Trung bình	
275	23000478	Võ Anh	Thịnh	23T4-CTM1	67	Trung bình	
276	23002774	Nguyễn Đồng Tấn	Thuận	23T4-CTM1	50	Trung bình	
277	23000985	Nguyễn Đặng Trọng	Tính	23T4-CTM1	60	Trung bình	
278	23001386	Trần Anh	Tuấn	23T4-CTM1	70	Khá	
279	23002338	Huỳnh Long	Viên	23T4-CTM1	66	Trung bình	
280	23000206	Mai Uy	Vũ	23T4-CTM1	91	Xuất sắc	
281	23000255	Trần Quang Anh	Vũ	23T4-CTM1	85	Tốt	
282	23000007	Hồ Thiên	Ân	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
283	23000132	Đinh Ngọc Phước	Anh	23T4-CNÔ1	60	Trung bình	
284	23000111	Nguyễn Duy	Anh	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
285	23000197	Nguyễn Thế	Anh	23T4-CNÔ1	64	Trung bình	
286	23000071	Hoàng Gia	Bảo	23T4-CNÔ1	60	Trung bình	
287	23000109	Huỳnh Quốc	Bảo	23T4-CNÔ1	70	Khá	
288	23000182	Nguyễn Hoàng Huy	Bảo	23T4-CNÔ1	75	Khá	
289	23000114	Võ Gia	Bảo	23T4-CNÔ1	70	Khá	
290	23002046	Lê Hoàng Minh	Đăng	23T4-CNÔ1	70	Khá	
291	23000225	Trần Hải	Đăng	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
292	23000133	Lê Huỳnh Trọng	Danh	23T4-CNÔ1	68	Trung bình	
293	23000797	Nguyễn Thành	Danh	23T4-CNÔ1	75	Khá	
294	23001394	Lê Tấn	Đạt	23T4-CNÔ1	52	Trung bình	
295	23000154	Phạm Quốc	Đạt	23T4-CNÔ1	76	Khá	
296	23000112	Võ Thành	Đạt	23T4-CNÔ1	65	Trung bình	
297	23000069	Lê Minh	Duy	23T4-CNÔ1	75	Khá	
298	23000085	Nguyễn Huỳnh Anh	Duy	23T4-CNÔ1	81	Tốt	
299	23000200	Lê Thanh	Hiệp	23T4-CNÔ1	65	Trung bình	
300	23000031	Huỳnh Trung	Hiếu	23T4-CNÔ1	70	Khá	
301	23000091	Nguyễn Nhật	Hòa	23T4-CNÔ1	55	Trung bình	
302	23000226	Cao Gia	Huy	23T4-CNÔ1	67	Trung bình	
303	23000677	Dương Minh	Huy	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
304	23000117	Huỳnh Gia	Huy	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
305	23000082	Nguyễn Bảo	Khang	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
306	23000047	Nguyễn Hồ Thái	Khang	23T4-CNÔ1	73	Khá	
307	23000033	Nguyễn Quốc	Khánh	23T4-CNÔ1	64	Trung bình	
308	23000214	Nguyễn Đình Minh	Khôi	23T4-CNÔ1	70	Khá	
309	23000010	Nguyễn Lê Đăng	Khôi	23T4-CNÔ1	58	Trung bình	
310	23000104	Nguyễn Vũ Đăng	Khôi	23T4-CNÔ1	60	Trung bình	
311	23000151	Nguyễn Việt	Lâm	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
312	23000142	Nguyễn Tuấn	Minh	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
313	23000223	Phạm Văn	Nghĩa	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
314	23000148	Võ Trọng	Nhân	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
315	23000090	Lê Kiên	Nhấn	23T4-CNÔ1	51	Trung bình	
316	23000528	Phan Nguyễn Hoàng	Phát	23T4-CNÔ1	65	Trung bình	
317	23000067	Lê Phạm Hoàng	Phong	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
318	23000084	Nguyễn Phú	Quý	23T4-CNÔ1	60	Trung bình	
319	23000215	Bùi Cẩm	Quyền	23T4-CNÔ1	55	Trung bình	
320	23000068	Lê Thành	Tài	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
321	23000017	Đỗ Hữu Hồng	Tâm	23T4-CNÔ1	65	Trung bình	
322	23004819	Lê Hoàng	Thịnh	23T4-CNÔ1	55	Trung bình	
323	23000037	Trương Tấn	Thịnh	23T4-CNÔ1	60	Trung bình	
324	23000173	Lưu Phan Thanh	Tiến	23T4-CNÔ1	65	Trung bình	
325	23000083	Tạ Ngọc Đức	Trí	23T4-CNÔ1	61	Trung bình	
326	23000150	Hoàng Đức	Trung	23T4-CNÔ1	50	Trung bình	
327	23000222	Hoàng Anh	Tuấn	23T4-CNÔ1	65	Trung bình	
328	23000126	Vũ Quốc	Uy	23T4-CNÔ1	84	Tốt	
329	23000397	Lương Nghiêm Thiên	Bảo	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
330	23000386	Nguyễn Quốc	Bảo	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
331	23000337	Nguyễn Thái	Bảo	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
332	23000273	Vũ Dương Gia	Bảo	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
333	23000341	Nguyễn Lê Xuân	Cương	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
334	23000258	Đỗ Trần	Cường	23T4-CNÔ2	55	Trung bình	
335	23000425	Ngô Công	Danh	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
336	23000348	Ngô Thành	Danh	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
337	23000270	Huỳnh Gia	Đức	23T4-CNÔ2	59	Trung bình	
338	23000269	Nguyễn Văn	Đức	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
339	23000408	Đào Hải	Dương	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
340	23000310	Trần Đăng	Duy	23T4-CNÔ2	66	Trung bình	
341	23000309	Thân	Hà	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
342	23000248	Ngô Thăng	Hào	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
343	23000414	Nguyễn Đình	Hào	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
344	23000357	Trần Trung	Hiếu	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
345	23000455	Ngô Tấn	Hùng	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
346	23000444	Nguyễn Khánh	Hung	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
347	23000254	Mai Nguyễn Gia	Huy	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
348	23000451	Nguyễn An	Khang	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
349	23000287	Trần Trọng	Khanh	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
350	23000245	Nguyễn Minh	Khoa	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
351	23000289	Nguyễn Minh	Khoa	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
352	23000349	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
353	23000280	Phạm Nguyễn Đăng	Khôi	23T4-CNÔ2	61	Trung bình	
354	23000398	Vũ Hoàng Anh	Khôi	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
355	23000415	Phạm Trần Hoàng	Lộc	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
356	23000371	Nguyễn Trần Tiến	Long	23T4-CNÔ2	68	Trung bình	
357	23000457	Nguyễn Khánh	Minh	23T4-CNÔ2	61	Trung bình	
358	23000274	Phạm Vũ Gia	Minh	23T4-CNÔ2	55	Trung bình	
359	23000467	Trần Nguyễn Phúc	Minh	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
360	23000419	Hồ Tuấn	Ngọc	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
361	23000241	Lê Hồng Minh	Nhật	23T4-CNÔ2	66	Trung bình	
362	23000347	Nguyễn Minh	Nhật	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
363	23000373	Phạm Quang	Nhật	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
364	23000268	Nguyễn Hồng	Phúc	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
365	23000247	Nguyễn Trọng	Phúc	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
366	23000661	Vô Thiện	Phúc	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
367	23000454	Hoàng Nguyễn Hải	Quân	23T4-CNÔ2	50	Trung bình	
368	23000423	Phạm Minh	Quân	23T4-CNÔ2	55	Trung bình	
369	23000391	Tăng Nhật	Quốc	23T4-CNÔ2	64	Trung bình	



STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
370	23000360	Phạm Hữu	Tâm	23T4-CNÔ2	65	Trung bình	
371	23000266	Nguyễn Gia	Thịnh	23T4-CNÔ2	60	Trung bình	
372	23000716	Nguyễn Trần Hoàng	Anh	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
373	23000629	Tăng Hải Hoàng Gia	Bảo	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
374	23000718	Trương Thanh	Bình	23T4-CNÔ3	67	Trung bình	
375	23000717	Nguyễn Trần Thành	Công	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
376	23000720	Đinh Công	Danh	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
377	23000642	Nguyễn Tuấn	Đạt	23T4-CNÔ3	51	Trung bình	
378	23000592	Chiềng Hoàng	Hà	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
379	23000591	Quảng Chí	Hào	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
380	23000654	Đặng Thế Minh	Hòa	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
381	23000659	Hồ Trần Minh	Hoàng	23T4-CNÔ3	55	Trung bình	
382	23000489	Đoàn Duy	Hung	23T4-CNÔ3	58	Trung bình	
383	23000623	Nguyễn Trần Tuấn	Hung	23T4-CNÔ3	54	Trung bình	
384	23000436	Cao Minh Khắc	Huy	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
385	23000603	Trần Quang	Huy	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
386	23000385	Nguyễn Phúc	Khang	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
387	23000613	Nguyễn Phúc	Khang	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
388	23000485	Đặng Tuấn	Khanh	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
389	23000539	Nguyễn Đăng	Khoa	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
390	23000490	Nguyễn Minh	Khoa	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
391	23000580	Phạm Nguyễn Đăng	Khoa	23T4-CNÔ3	54	Trung bình	
392	23000486	Võ Lê	Khoa	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
393	23000499	Nguyễn Trần Đăng	Khôi	23T4-CNÔ3	65	Trung bình	
394	23000639	Đào Phạm Anh	Kiệt	23T4-CNÔ3	66	Trung bình	
395	23000601	Lương Gia Tuấn	Kiệt	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
396	23000621	Trương Quang	Lê	23T4-CNÔ3	56	Trung bình	
397	23001412	Hồ Nguyễn Hoàng	Minh	23T4-CNÔ3	57	Trung bình	
398	23000482	Phan Hoàng	Minh	23T4-CNÔ3	56	Trung bình	
399	23000595	Phan Minh	Nhật	23T4-CNÔ3	57	Trung bình	
400	23000581	Phan Nguyễn Tấn	Phát	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
401	23000552	Trần Tăng Nguyên	Phong	23T4-CNÔ3	55	Trung bình	
402	23000541	Mai Hồng	Phú	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
403	23000544	Đặng Xuân	Phúc	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
404	23000608	Nguyễn Thanh	Quang	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
405	23000738	Phạm Xuân	Quang	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
406	23000540	Lê Mạnh	Quý	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
407	23000487	Hoàng Đình	Sang	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
408	23000509	Phạm Quốc Thành	Thái	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
409	23000604	Võ Chiến	Thắng	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
410	23000469	Huỳnh Quốc	Thành	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
411	23000475	Ngô Xuân	Thế	23T4-CNÔ3	50	Trung bình	
412	23000468	Nguyễn Gia	Vỹ	23T4-CNÔ3	52	Trung bình	
413	23001028	Trần Lê Hoài	An	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
414	23000842	Nguyễn Vương	Ân	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
415	23000232	Nguyễn Văn Hải	Anh	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
416	23000758	Lê Việt Hải	Âu	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
417	23001011	Nguyễn Hồng	Chiến	23T4-CNÔ4	74	Khá	
418	23000988	Phạm Tuấn	Dĩ	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
419	23001053	Trần Khánh	Duy	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
420	23001049	Hoàng Chí	Hiếu	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
421	23000778	Nguyễn Minh	Hùng	23T4-CNÔ4	51	Trung bình	
422	23000995	Vũ Hồ Gia	Huy	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
423	23000777	Nguyễn Hoàng Bảo	Khang	23T4-CNÔ4	51	Trung bình	
424	23000946	Võ Trịnh Minh	Khang	23T4-CNÔ4	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
425	23001051	Phạm Nguyễn Minh	Khánh	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
426	23000859	Nguyễn Phúc Gia	Khiêm	23T4-CNÔ4	85	Tốt	
427	23000924	Võ Nguyễn Duy	Khiêm	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
428	23000919	Nguyễn Nguyên	Khoa	23T4-CNÔ4	55	Trung bình	
429	23001076	Phạm Lê Anh	Khoa	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
430	23000885	Trần Thiên	Lộc	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
431	23000846	Châu Gia	Lợi	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
432	23000843	Nguyễn Hoàng	Nam	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
433	23000780	Nguyễn Thành	Phát	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
434	23000816	Huỳnh Ngọc	Phước	23T4-CNÔ4	51	Trung bình	
435	23000900	Trương Hoàng	Sơn	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
436	23000933	Võ Duy	Thắng	23T4-CNÔ4	52	Trung bình	
437	23000906	Nguyễn Công	Thành	23T4-CNÔ4	73	Khá	
438	23001008	Nguyễn Đoàn Quốc	Thịnh	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
439	23001307	Nguyễn Văn	Thuận	23T4-CNÔ4	55	Trung bình	
440	23000802	Võ Minh	Thuận	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
441	23000909	Nguyễn Thanh	Tiến	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
442	23001052	Đinh Thiên	Toàn	23T4-CNÔ4	55	Trung bình	
443	23000969	Lê Minh	Toàn	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
444	23001038	Nguyễn Hữu	Toàn	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
445	23000860	Luyện Ngọc	Trí	23T4-CNÔ4	86	Tốt	
446	23000908	Lê Minh	Trực	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
447	23000818	Trương Nguyễn Phú	Trường	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
448	23001006	Lê Văn	Tuấn	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
449	23000759	Nguyễn Anh	Xuyên	23T4-CNÔ4	50	Trung bình	
450	23001384	Nguyễn Xuân	Anh	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
451	23001395	Đinh Gia	Bảo	23T4-CNÔ5	72	Khá	
452	23001134	Võ Nguyễn Quốc	Bảo	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
453	23001240	Lê Hoàng Anh	Đạt	23T4-CNÔ5	71	Khá	
454	23001337	Nguyễn Minh	Đạt	23T4-CNÔ5	70	Khá	
455	23001269	Viên Ngọc Hải	Dương	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
456	23001331	Nguyễn Hoàng	Gia	23T4-CNÔ5	50	Trung bình	
457	23001287	Nguyễn Lê Phú	Hiền	23T4-CNÔ5	62	Trung bình	
458	23001241	Huỳnh Phạm Bá	Hoàng	23T4-CNÔ5	56	Trung bình	
459	23001278	Vũ Việt	Hoàng	23T4-CNÔ5	73	Khá	
460	23001094	Phan Nguyễn Gia	Huy	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
461	23001158	Lê Quang	Khải	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
462	23001152	Nguyễn Văn Sỹ	Khang	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
463	23001105	Ngô Hoàng Đăng	Khoa	23T4-CNÔ5	54	Trung bình	
464	23001351	Phạm Hoàng Đăng	Khoa	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
465	23001326	Nguyễn Anh	Khôi	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
466	23001180	Nguyễn Xuân	Khôi	23T4-CNÔ5	61	Trung bình	
467	23001318	Trần Hữu Phục	Khôi	23T4-CNÔ5	55	Trung bình	
468	23001378	Tướng Đăng	Khôi	23T4-CNÔ5	61	Trung bình	
469	23001443	Trần Quốc	Lâm	23T4-CNÔ5	67	Trung bình	
470	23001298	Ông Quang	Long	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
471	23001316	Phạm Bùi Thiên	Long	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
472	23001263	Võ Thanh	Nghĩa	23T4-CNÔ5	55	Trung bình	
473	23001442	Trần Thanh	Nhàn	23T4-CNÔ5	55	Trung bình	
474	23001425	Lai Nhân	Phát	23T4-CNÔ5	61	Trung bình	
475	23001112	Nguyễn Quang	Phát	23T4-CNÔ5	56	Trung bình	
476	23001450	Trương Tấn	Phát	23T4-CNÔ5	51	Trung bình	
477	23001224	Bùi Minh	Phú	23T4-CNÔ5	61	Trung bình	
478	23001348	Huỳnh Minh	Phú	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
479	23001090	Mai Hồng	Phúc	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
480	23001113	Lâm Bảo Trăn	Quốc	23T4-CNÔ5	61	Trung bình	
481	23001440	Bùi Tấn	Quyển	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
482	23001335	Phạm Minh	Siêu	23T4-CNÔ5	76	Khá	
483	23001280	Yên Gia	Thành	23T4-CNÔ5	50	Trung bình	
484	23001197	Huỳnh Gia	Tiến	23T4-CNÔ5	50	Trung bình	
485	23001447	Hỷ Minh	Trí	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
486	23001245	Phan Dương Hùng	Trọng	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
487	23001248	Nguyễn Bá Anh	Tuấn	23T4-CNÔ5	65	Trung bình	
488	23001147	Trần Quang	Vinh	23T4-CNÔ5	60	Trung bình	
489	23001190	Bùi Thanh	Vương	23T4-CNÔ5	61	Trung bình	
490	23001396	Nguyễn Tuấn	Vỹ	23T4-CNÔ5	74	Khá	
491	23002776	Trương Quốc	Anh	23T4-CNÔ6	56	Trung bình	
492	23004593	Nguyễn Ngọc Thái	Bảo	23T4-CNÔ6	60	Trung bình	
493	23001871	Nguyễn Thành	Đạt	23T4-CNÔ6	51	Trung bình	
494	23002352	Trần Thế	Hung	23T4-CNÔ6	56	Trung bình	
495	23001660	Trần Anh	Khoa	23T4-CNÔ6	56	Trung bình	
496	23001672	Nguyễn Minh	Khôi	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
497	23002247	Lê Tấn	Kiệt	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
498	23001806	Nguyễn Quốc	Lợi	23T4-CNÔ6	55	Trung bình	
499	23002272	Đặng Hạnh	Long	23T4-CNÔ6	52	Trung bình	
500	23002672	Huỳnh Công	Minh	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
501	23001720	Võ Trung	Nghĩa	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
502	23001667	Lý Thành	Phát	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
503	23002516	Trương Ngọc	Sáng	23T4-CNÔ6	55	Trung bình	
504	23001872	Nguyễn Bá	Sơn	23T4-CNÔ6	52	Trung bình	
505	23000116	Huỳnh Tấn	Tài	23T4-CNÔ6	57	Trung bình	
506	23001472	Nguyễn Ngọc	Tân	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
507	23001504	Đặng An	Thành	23T4-CNÔ6	55	Trung bình	
508	23002063	Huỳnh Trí	Thiên	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
509	23001600	Lê Nam	Thiên	23T4-CNÔ6	51	Trung bình	
510	23001590	Đoàn Ngọc	Thiện	23T4-CNÔ6	50	Trung bình	
511	23000538	Trương Gia	Thiện	23T4-CNÔ6	62	Trung bình	
512	23001409	Trần Lê Quốc	Thống	23T4-CNÔ6	56	Trung bình	
513	23001415	Trần Minh	Thuận	23T4-CNÔ6	65	Trung bình	
514	23001747	Trần Vương Quốc	Tiến	23T4-CNÔ6	53	Trung bình	
515	23002716	Huỳnh Long	Tính	23T4-CNÔ6	62	Trung bình	
516	23000396	Huỳnh Quý	Trọng	23T4-CNÔ6	72	Khá	
517	23000276	Tăng Quốc	Trung	23T4-CNÔ6	60	Trung bình	
518	23000236	Quản Tuấn	Trường	23T4-CNÔ6	62	Trung bình	
519	23000723	Cam Gia	Tuấn	23T4-CNÔ6	51	Trung bình	
520	23000442	Phan Anh	Tuấn	23T4-CNÔ6	61	Trung bình	
521	23000495	Võ Lê Mạnh	Tường	23T4-CNÔ6	55	Trung bình	
522	23000456	Phan Như Anh	Việt	23T4-CNÔ6	56	Trung bình	
523	23000342	Trần Quốc	Việt	23T4-CNÔ6	67	Trung bình	
524	23000381	Mông Đại	Vinh	23T4-CNÔ6	55	Trung bình	
525	23000543	Cao Hoàng	Vũ	23T4-CNÔ6	64	Trung bình	
526	23002673	Nguyễn Lê Hoàng Tấn	Vũ	23T4-CNÔ6	52	Trung bình	
527	23002089	Thị	Ahy	23T4-CNM1	65	Trung bình	
528	23000315	Lê Nguyễn Hồng	Ánh	23T4-CNM1	70	Khá	
529	23001391	Lộ Ngọc Ánh	Dương	23T4-CNM1	70	Khá	
530	23000762	Phạm Võ Ngọc	Huy	23T4-CNM1	57	Trung bình	
531	23001365	Lê Đăng	Khôi	23T4-CNM1	53	Trung bình	
532	23000936	Nguyễn Thị Huệ	Nhi	23T4-CNM1	62	Trung bình	
533	23000406	Lâm Tâm	Như	23T4-CNM1	67	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
534	23001141	Phan Quang Thiên	Thanh	23T4-CNM1	50	Trung bình	
535	23001272	Lý Ngọc Phương	Trình	23T4-CNM1	60	Trung bình	
536	23001709	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tú	23T4-CNM1	60	Trung bình	
537	23001387	Phạm Trần Hoàng Anh	Tú	23T4-CNM1	67	Trung bình	
538	23001079	Phạm Như	Ý	23T4-CNM1	70	Khá	
539	23001319	Đặng Thế	An	23T4-CMT1	72	Khá	
540	23000048	Đoàn Thế	Anh	23T4-CMT1	59	Trung bình	
541	23002538	Nguyễn Việt	Ánh	23T4-CMT1	78	Khá	
542	23004628	Giang Phúc Gia	Bảo	23T4-CMT1	70	Khá	
543	23000155	Phạm Huỳnh Đình	Bảo	23T4-CMT1	59	Trung bình	
544	23000769	Trần Hoàng Gia	Bảo	23T4-CMT1	62	Trung bình	
545	23001703	Đỗ Nguyễn Thái	Hà	23T4-CMT1	85	Tốt	
546	23001004	Nguyễn Hữu	Hiền	23T4-CMT1	81	Tốt	
547	23000271	Trần Phúc	Hiếu	23T4-CMT1	62	Trung bình	
548	23000986	Nguyễn Huy	Hoàng	23T4-CMT1	77	Khá	
549	23004596	Phạm Quốc	Hùng	23T4-CMT1	55	Trung bình	
550	23000331	Huỳnh Gia	Huy	23T4-CMT1	60	Trung bình	
551	23000332	Phạm Minh	Khải	23T4-CMT1	62	Trung bình	
552	23002617	Hoàng Vi	Khang	23T4-CMT1	57	Trung bình	
553	23000354	Huỳnh Minh	Khang	23T4-CMT1	55	Trung bình	
554	23000163	Lê Ngọc Phúc	Khang	23T4-CMT1	63	Trung bình	
555	23001222	Trịnh Gia	Khánh	23T4-CMT1	62	Trung bình	
556	23001424	Thái Ngọc Anh	Khoa	23T4-CMT1	52	Trung bình	
557	23000918	Vũ Nguyễn Đăng	Khoa	23T4-CMT1	64	Trung bình	
558	23001420	Nguyễn Huy	Kiệt	23T4-CMT1	69	Trung bình	
559	23004908	Huỳnh Đức	Minh	23T4-CMT1	83	Tốt	
560	23000788	Nguyễn Công	Minh	23T4-CMT1	71	Khá	
561	23000063	Nguyễn Hoàng Khang	Minh	23T4-CMT1	65	Trung bình	
562	23001268	Tăng Minh	Ngọc	23T4-CMT1	62	Trung bình	
563	23001577	Lê Nguyễn Thanh	Nhân	23T4-CMT1	60	Trung bình	
564	23002492	Nguyễn Thiện Minh	Phát	23T4-CMT1	67	Trung bình	
565	23000806	Phạm Nguyễn Vũ	Phong	23T4-CMT1	77	Khá	
566	23000663	Huỳnh Minh	Phước	23T4-CMT1	71	Khá	
567	23000417	Đặng Anh	Quân	23T4-CMT1	71	Khá	
568	23002657	Trần Đức Minh	Quân	23T4-CMT1	53	Trung bình	
569	23001614	Võ Văn	Quân	23T4-CMT1	67	Trung bình	
570	23002066	Sùng Văn	Quang	23T4-CMT1	75	Khá	
571	23001464	Trần Quốc	Thắng	23T4-CMT1	80	Tốt	
572	23000662	Nguyễn Ngọc	Thanh	23T4-CMT1	65	Trung bình	
573	23000149	Vũ Tiến	Thành	23T4-CMT1	63	Trung bình	
574	23000618	Nguyễn Phước	Thạnh	23T4-CMT1	69	Trung bình	
575	23001253	Nguyễn Trọng	Tín	23T4-CMT1	67	Trung bình	
576	23001022	Võ Hữu	Trí	23T4-CMT1	64	Trung bình	
577	23001568	Trần Nguyễn Minh	Anh	23T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
578	23001551	Mai Gia	Bảo	23T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
579	23004773	Đoàn Thị Tâm Hà	Bình	23T4-ĐHĐ1	57	Trung bình	
580	23000422	Mai Nguyễn Minh	Châu	23T4-ĐHĐ1	45	Yếu	
581	23006118	Đoàn Hải	Đăng	23T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
582	23000511	Nguyễn Việt Trường	Đăng	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
583	23002552	Đinh Huỳnh Minh Công	Danh	23T4-ĐHĐ1	62	Trung bình	
584	23001235	Nguyễn Quốc	Đạt	23T4-ĐHĐ1	53	Trung bình	
585	23001130	Nguyễn Tấn	Đạt	23T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
586	23001670	Nguyễn Thành	Đạt	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
587	23001251	Nguyễn Tiến	Dũng	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
588	23001016	Trần Trí	Dũng	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
589	23001520	Nguyễn Thế	Được	23T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
590	23001772	Nguyễn Phan Yến	Hà	23T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
591	23002409	Nguyễn Thị Thu	Hà	23T4-ĐHĐ1	61	Trung bình	
592	23001267	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	23T4-ĐHĐ1	53	Trung bình	
593	23001143	Son Kim Văn	Hiếu	23T4-ĐHĐ1	60	Trung bình	
594	23001988	Nguyễn Xuân	Hồng	23T4-ĐHĐ1	56	Trung bình	
595	23001730	Nguyễn Minh	Hùng	23T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
596	23001633	Đặng Khánh	Hung	23T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
597	23002574	Đỗ Tuấn	Huy	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
598	23001506	Nguyễn Anh	Khoa	23T4-ĐHĐ1	45	Yếu	
599	23001187	Phan Thị Tuyết	Lan	23T4-ĐHĐ1	58	Trung bình	
600	23001761	Nguyễn Thành	Lộc	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
601	23001262	Lê Trịnh Tuyết	Mai	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
602	23004656	Huỳnh Quang	Minh	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
603	23001137	Trần Nguyễn Anh	Minh	23T4-ĐHĐ1	63	Trung bình	
604	23000760	Đoàn Kim	Ngân	23T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
605	23000714	Phong Nhi	Ngân	23T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
606	23000211	Võ Đức Minh	Nhật	23T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
607	23001639	Trần Thị Yến	Nhi	23T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
608	23001749	Hoàng Ngọc Tuyết	Nhung	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
609	23002493	Hoàng Thế	Phong	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
610	23001762	Nguyễn Thanh	Phú	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
611	23004322	Nguyễn Thị Hoàng	Phương	23T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
612	23000189	Nguyễn Anh	Quân	23T4-ĐHĐ1	51	Trung bình	
613	23000910	Lưu Diễm	Quỳnh	23T4-ĐHĐ1	57	Trung bình	
614	23001885	Trần Nguyễn Hữu	Thành	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
615	23000761	Nguyễn Thị Kim	Thị	23T4-ĐHĐ1	55	Trung bình	
616	23002517	Phó Minh	Thiện	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
617	23001216	Dương Hoài	Thương	23T4-ĐHĐ1	53	Trung bình	
618	23001756	Ngô Lý Phương	Thy	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
619	23001176	Nguyễn Minh	Tiến	23T4-ĐHĐ1	52	Trung bình	
620	23001745	Nguyễn Thị	Trân	23T4-ĐHĐ1	54	Trung bình	
621	23002337	Huỳnh Xuân Võ Ngọc	Trí	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
622	23000754	Nguyễn Cao	Trí	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
623	23001541	Đinh Nguyễn Hoàng	Tuấn	23T4-ĐHĐ1	55	Trung bình	
624	23001620	Trần Thanh	Tuấn	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
625	23002222	Đinh Hoàng	Vũ	23T4-ĐHĐ1	50	Trung bình	
626	23000633	Hồ Thiên	Ân	23T4-LTM1	50	Trung bình	
627	23000914	Trương Hoàng Thảo	Anh	23T4-LTM1	60	Trung bình	
628	23000568	Võ Phi	Anh	23T4-LTM1	50	Trung bình	
629	23000162	Nguyễn Gia	Bảo	23T4-LTM1	52	Trung bình	
630	23000932	Nguyễn Gia	Bảo	23T4-LTM1	50	Trung bình	
631	23000704	Nguyễn Tấn	Đạt	23T4-LTM1	50	Trung bình	
632	23004796	Tổng Phước	Đạt	23T4-LTM1	54	Trung bình	
633	23000297	Trương Thành	Đạt	23T4-LTM1	50	Trung bình	
634	23000658	Nhan Trung	Hiếu	23T4-LTM1	50	Trung bình	
635	23000737	Tôn Minh	Hiếu	23T4-LTM1	59	Trung bình	
636	23000390	Trần Minh	Hiếu	23T4-LTM1	54	Trung bình	
637	23000550	Đoàn Đức	Hoàng	23T4-LTM1	56	Trung bình	
638	23001029	Lê Huy	Hoàng	23T4-LTM1	50	Trung bình	
639	23000249	Phạm Minh	Hoàng	23T4-LTM1	52	Trung bình	
640	23000072	Lê Vũ Minh	Hùng	23T4-LTM1	51	Trung bình	
641	23000672	Nguyễn Nhật	Huy	23T4-LTM1	57	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
642	23000130	Phạm Trần Gia	Huy	23T4-LTM1	97	Xuất sắc	
643	23000699	Tạ Hoàng	Huy	23T4-LTM1	51	Trung bình	
644	23001071	Lương Thế	Hy	23T4-LTM1	50	Trung bình	
645	23000432	Lâm Gia	Khang	23T4-LTM1	68	Trung bình	
646	23000438	Trần Minh	Khang	23T4-LTM1	51	Trung bình	
647	23000567	Trần Quốc	Khang	23T4-LTM1	58	Trung bình	
648	23000694	Nguyễn Đình	Khoa	23T4-LTM1	54	Trung bình	
649	23000700	Quách Giai	Kiên	23T4-LTM1	50	Trung bình	
650	23000731	Nguyễn Vũ Anh	Kiệt	23T4-LTM1	56	Trung bình	
651	23000352	Nguyễn Hoàng Nhật	Lâm	23T4-LTM1	50	Trung bình	
652	23000078	Nguyễn Thanh	Lâm	23T4-LTM1	71	Khá	
653	23000336	Vũ Nguyễn Hoàng	Lâm	23T4-LTM1	55	Trung bình	
654	23000407	Nguyễn Phúc Thiên	Long	23T4-LTM1	45	Yếu	
655	23004789	Nguyễn Tiến	Long	23T4-LTM1	50	Trung bình	
656	23001018	Huỳnh Mẫn	Nhi	23T4-LTM1	57	Trung bình	
657	23000823	Nguyễn Đức	Phát	23T4-LTM1	45	Yếu	
658	23001039	Trần Tấn	Phát	23T4-LTM1	45	Yếu	
659	23000205	Nguyễn Triệu	Phong	23T4-LTM1	56	Trung bình	
660	23000464	Phan Anh Hồng	Phúc	23T4-LTM1	67	Trung bình	
661	23000974	Nguyễn Trần Minh	Quân	23T4-LTM1	55	Trung bình	
662	23000850	Ngô Thanh	Quang	23T4-LTM1	52	Trung bình	
663	23004621	Vũ Thành	Tài	23T4-LTM1	56	Trung bình	
664	23000562	Nguyễn Bang Kiều	Tấn	23T4-LTM1	59	Trung bình	
665	23000807	Nguyễn Hồng	Tấn	23T4-LTM1	50	Trung bình	
666	23000418	Trần Đức	Thắng	23T4-LTM1	50	Trung bình	
667	23000312	Nguyễn Phước	Thành	23T4-LTM1	56	Trung bình	
668	23000961	Vũ Quốc	Thành	23T4-LTM1	74	Khá	
669	23000607	Lê Ngọc	Thư	23T4-LTM1	56	Trung bình	
670	23000379	Trần Thanh	Tiền	23T4-LTM1	68	Trung bình	
671	23000854	Nguyễn Trung	Tín	23T4-LTM1	45	Yếu	
672	23000105	Trương Ngọc Yến	Trang	23T4-LTM1	50	Trung bình	
673	23000145	Đỗ Việt	Trung	23T4-LTM1	50	Trung bình	
674	23000805	Nguyễn Đức	Trung	23T4-LTM1	52	Trung bình	
675	23000827	Nguyễn Minh	Trung	23T4-LTM1	56	Trung bình	
676	23000728	Trần Nhân	Trung	23T4-LTM1	65	Trung bình	
677	23000584	Nguyễn Lưu	Trường	23T4-LTM1	68	Trung bình	
678	23000353	Danh Nguyễn Hoàng	Tuấn	23T4-LTM1	60	Trung bình	
679	23000108	Vinh Thụy Thảo	Uyên	23T4-LTM1	57	Trung bình	
680	23000350	Nguyễn Kiên	Văn	23T4-LTM1	58	Trung bình	
681	23000712	Dương Trần Tuấn	Vỹ	23T4-LTM1	70	Khá	
682	23002682	Đỗ Hoài	An	23T4-LTM2	66	Trung bình	
683	23001344	Phạm Bảo	Anh	23T4-LTM2	50	Trung bình	
684	23001281	Phạm Duy	Bảo	23T4-LTM2	45	Yếu	
685	23002050	Phạm Văn	Chiến	23T4-LTM2	50	Trung bình	
686	23001591	Đoàn Tấn	Đạt	23T4-LTM2	56	Trung bình	
687	23001555	Lương Chí	Dũng	23T4-LTM2	56	Trung bình	
688	23001685	Lê Khánh	Duy	23T4-LTM2	50	Trung bình	
689	23001491	Lương Kiến	Hào	23T4-LTM2	50	Trung bình	
690	23000267	Tạ Duy Khải	Hiệp	23T4-LTM2	45	Yếu	Kỷ luật Cảnh cáo ngày 02/4/2024
691	23001531	Võ Văn	Hiệp	23T4-LTM2	67	Trung bình	
692	23001611	Hồ Lê	Hoàng	23T4-LTM2	54	Trung bình	
693	23001576	Lê Đặng Nhật	Hoàng	23T4-LTM2	50	Trung bình	
694	23001376	Đặng Nguyễn Quốc	Hùng	23T4-LTM2	58	Trung bình	
695	23001191	Phan Gia	Hung	23T4-LTM2	52	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
696	23001612	Hồ Lê	Huy	23T4-LTM2	52	Trung bình	
697	23001206	Lương Chấn	Huy	23T4-LTM2	54	Trung bình	
698	23001258	Nguyễn Gia	Huy	23T4-LTM2	50	Trung bình	
699	23000054	Nguyễn Vô Gia	Huy	23T4-LTM2	57	Trung bình	
700	23001356	Trịnh Gia	Huy	23T4-LTM2	50	Trung bình	
701	23004326	Bùi Trịnh	Khang	23T4-LTM2	50	Trung bình	
702	23001707	Nguyễn Bá	Khang	23T4-LTM2	45	Yếu	
703	23001077	Nguyễn Hoàng Minh	Khang	23T4-LTM2	56	Trung bình	
704	23001286	Nguyễn Đăng	Khoa	23T4-LTM2	54	Trung bình	
705	23001255	Trương Nguyễn Phúc	Lộc	23T4-LTM2	54	Trung bình	
706	23002267	Châu Đức	Lợi	23T4-LTM2	45	Yếu	
707	23004631	Huỳnh Tiến	Long	23T4-LTM2	50	Trung bình	
708	23001492	Lưu Nguyễn Bảo	Long	23T4-LTM2	51	Trung bình	
709	23002497	Nguyễn Cao Khánh	Luân	23T4-LTM2	50	Trung bình	
710	23001529	Phạm Công	Minh	23T4-LTM2	54	Trung bình	
711	23000649	Lương Hoàng	Nam	23T4-LTM2	54	Trung bình	
712	23001259	Nguyễn Hồ Bảo	Nam	23T4-LTM2	57	Trung bình	
713	23002639	Nguyễn Công	Nguyễn	23T4-LTM2	45	Yếu	
714	23001608	Ngô Xuân Thành	Nhân	23T4-LTM2	56	Trung bình	
715	23001615	Nguyễn Đức	Phát	23T4-LTM2	59	Trung bình	
716	23001634	Trần Kim	Phát	23T4-LTM2	55	Trung bình	
717	23001302	Đinh Hà Thiên	Phú	23T4-LTM2	55	Trung bình	
718	23002372	Đặng Linh	Quân	23T4-LTM2	52	Trung bình	
719	23001155	Hoàng Vũ Tấn	Sang	23T4-LTM2	55	Trung bình	
720	23001080	Lê Đình Anh	Siêu	23T4-LTM2	54	Trung bình	
721	23000734	Nguyễn Hoàng	Tâm	23T4-LTM2	50	Trung bình	
722	23001345	Trần Quốc	Thiện	23T4-LTM2	53	Trung bình	
723	23001990	Nguyễn Trần Minh	Thư	23T4-LTM2	63	Trung bình	
724	23001317	Trần Hữu	Trí	23T4-LTM2	50	Trung bình	
725	23001227	Nguyễn Thanh	Tú	23T4-LTM2	56	Trung bình	
726	23001467	Nguyễn Minh	Tuấn	23T4-LTM2	50	Trung bình	
727	23002189	Hồ Quốc	Việt	23T4-LTM2	45	Yếu	
728	23000934	Nguyễn Hoàng	Anh	23T4-QTM1	56	Trung bình	
729	23004305	Đặng Gia	Bảo	23T4-QTM1	66	Trung bình	
730	23000691	Hà Duy	Bảo	23T4-QTM1	65	Trung bình	
731	23005318	Nguyễn Minh	Đạt	23T4-QTM1	61	Trung bình	
732	23002389	Đặng Gia	Hân	23T4-QTM1	83	Tốt	
733	23002751	Lê Phú	Hào	23T4-QTM1	61	Trung bình	
734	23001116	Phạm Minh	Hoàng	23T4-QTM1	60	Trung bình	
735	23001256	Hồ Văn	Huy	23T4-QTM1	59	Trung bình	
736	23000612	Phan Nhật	Huy	23T4-QTM1	56	Trung bình	
737	23000376	Trần Anh	Huy	23T4-QTM1	68	Trung bình	
738	23000839	Ngô Nguyễn	Kha	23T4-QTM1	62	Trung bình	
739	23000636	Huỳnh Nguyễn	Khang	23T4-QTM1	65	Trung bình	
740	23000523	Nguyễn Chấn	Khang	23T4-QTM1	62	Trung bình	
741	23006367	Trần Bảo	Khang	23T4-QTM1	45	Yếu	Kỷ luật Cảnh cáo ngày 11/6/2024
742	23000006	Hồ Nguyễn Anh	Khoa	23T4-QTM1	53	Trung bình	
743	23001177	Lưu Tuấn	Kiệt	23T4-QTM1	68	Trung bình	
744	23000698	Lê Hoàng	Long	23T4-QTM1	72	Khá	
745	23002377	Vũ Hoàng	Long	23T4-QTM1	57	Trung bình	
746	23000437	Phạm Đình Anh	Minh	23T4-QTM1	61	Trung bình	
747	23001713	Nguyễn Thị Trúc	Ngân	23T4-QTM1	100	Xuất sắc	
748	23001462	Đinh Huỳnh Hoàng	Phát	23T4-QTM1	68	Trung bình	
749	23001300	Vũ Minh	Phát	23T4-QTM1	56	Trung bình	



STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
750	23001223	Hoàng Gia	Phú	23T4-QTM1	52	Trung bình	
751	23002744	Nguyễn Trần Minh	Phú	23T4-QTM1	57	Trung bình	
752	23001651	Cao Minh	Phúc	23T4-QTM1	64	Trung bình	
753	23005320	Hồ Ngọc	Phước	23T4-QTM1	50	Trung bình	
754	23002557	Thái Hoàng	Quân	23T4-QTM1	64	Trung bình	
755	23000218	Nguyễn Đức	Quang	23T4-QTM1	56	Trung bình	
756	23000288	Trần Lê	Quang	23T4-QTM1	62	Trung bình	
757	23005038	Nghiêm Phách	Tá	23T4-QTM1	50	Trung bình	
758	23000064	Đặng Trần Công	Tâm	23T4-QTM1	58	Trung bình	
759	23000652	Võ Chí Minh	Tâm	23T4-QTM1	62	Trung bình	
760	23001481	Nguyễn Quốc	Thái	23T4-QTM1	71	Khá	
761	23001354	Nguyễn Bảo	Thắng	23T4-QTM1	55	Trung bình	
762	23001374	Lăng Thị Minh	Thùy	23T4-QTM1	70	Khá	
763	23004687	Nguyễn Trần	Tiến	23T4-QTM1	45	Yếu	
764	23001208	Thạch	Tuấn	23T4-QTM1	57	Trung bình	
765	23000828	Ngô Hữu	Văn	23T4-QTM1	60	Trung bình	
766	23000404	Huỳnh Hữu	Vinh	23T4-QTM1	50	Trung bình	
767	23000384	Lý Thúy	Yên	23T4-QTM1	79	Khá	
768	23001209	Hà Nguyễn Quốc	Anh	23T4-THU1	67	Trung bình	
769	23004516	Lương Thị Hồng	Anh	23T4-THU1	52	Trung bình	
770	23002742	Nguyễn Duy	Anh	23T4-THU1	66	Trung bình	
771	23001388	Phạm Trần Gia	Bảo	23T4-THU1	81	Tốt	
772	23001486	Cao Nguyễn Minh	Cường	23T4-THU1	66	Trung bình	
773	23000999	Huỳnh Nguyễn Linh	Đan	23T4-THU1	50	Trung bình	
774	23001103	Nguyễn Thanh	Duy	23T4-THU1	61	Trung bình	
775	23001117	Trần Bảo	Hân	23T4-THU1	59	Trung bình	
776	23001573	Lê Xuân Trí	Hào	23T4-THU1	50	Trung bình	
777	23001014	Nguyễn Trần Minh	Hoàng	23T4-THU1	57	Trung bình	
778	23001060	Đỗ Gia	Hung	23T4-THU1	62	Trung bình	
779	23000798	Hứa Gia	Huy	23T4-THU1	50	Trung bình	
780	23002513	Lê Nhựt	Huy	23T4-THU1	50	Trung bình	
781	23000327	Bùi Mai Hoàng	Khiêm	23T4-THU1	71	Khá	
782	23000395	Võ Long Đăng	Khoa	23T4-THU1	57	Trung bình	
783	23000898	Trần Đặng Đăng	Khôi	23T4-THU1	64	Trung bình	
784	23000713	Phong Nhi	Linh	23T4-THU1	64	Trung bình	
785	23001183	Phạm Nguyễn Thiên	Lộc	23T4-THU1	55	Trung bình	
786	23004504	Trần Quốc	Phát	23T4-THU1	50	Trung bình	
787	23001266	Đỗ Văn Thanh	Phong	23T4-THU1	56	Trung bình	
788	23002683	Trần Ngọc Diễm	Phúc	23T4-THU1	57	Trung bình	
789	23000250	Bùi Tùng	Quân	23T4-THU1	67	Trung bình	
790	23001403	Nguyễn Chấn	Quốc	23T4-THU1	53	Trung bình	
791	23001093	Võ Nam	Son	23T4-THU1	69	Trung bình	
792	23001389	Phạm Thiên	Thắng	23T4-THU1	50	Trung bình	
793	23000184	Nguyễn Thiên	Thanh	23T4-THU1	50	Trung bình	
794	23000763	Nguyễn Dương	Thiên	23T4-THU1	54	Trung bình	
795	23001548	Huỳnh Chí	Thiện	23T4-THU1	76	Khá	
796	23000888	Trương Hoàng Anh	Thư	23T4-THU1	50	Trung bình	
797	23002328	Nguyễn Thị Thanh	Thương	23T4-THU1	55	Trung bình	
798	23000045	Nguyễn Ngọc Minh	Thúy	23T4-THU1	75	Khá	
799	23001490	Đàm Nguyễn Nhật	Tiến	23T4-THU1	67	Trung bình	
800	23002195	Nguyễn Trần Bảo	Trân	23T4-THU1	54	Trung bình	
801	23002350	Huỳnh Ngọc	Trí	23T4-THU1	54	Trung bình	
802	23001641	Phạm Thanh	Vàng	23T4-THU1	62	Trung bình	
803	23000340	Phạm	Vương	23T4-THU1	80	Tốt	
804	23001499	Liêu Thanh	Vy	23T4-THU1	57	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
805	23001277	Trần Thanh	Vy	23T4-THU1	64	Trung bình	
806	23001200	Trần Thị Tâm	Ý	23T4-THU1	59	Trung bình	
807	23000588	Đinh Hoàng Bảo	Anh	23T4-TKĐ1	60	Trung bình	
808	23000022	Trần Ngọc	Băng	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
809	23000481	Trác Ngọc	Đình	23T4-TKĐ1	54	Trung bình	
810	23000497	Huỳnh Thanh	Duy	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
811	23000087	Trần Đình	Hoàn	23T4-TKĐ1	51	Trung bình	
812	23000522	Duy Minh	Hoàng	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
813	23000503	Nguyễn Viết	Hoàng	23T4-TKĐ1	52	Trung bình	
814	23000228	Hoàng Mạnh	Hùng	23T4-TKĐ1	50	Trung bình	
815	23000122	Bùi Nhật	Huy	23T4-TKĐ1	60	Trung bình	
816	23000632	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	23T4-TKĐ1	62	Trung bình	
817	23000242	Nguyễn Gia	Khang	23T4-TKĐ1	60	Trung bình	
818	23000515	Nguyễn Tâm Anh	Khoa	23T4-TKĐ1	55	Trung bình	
819	23000074	Nguyễn Thanh	Khoa	23T4-TKĐ1	61	Trung bình	
820	23000110	Đặng Hoàng Thái	Kim	23T4-TKĐ1	57	Trung bình	
821	23000125	Nguyễn Trần Ngọc	Linh	23T4-TKĐ1	51	Trung bình	
822	23000542	Bùi Đức Khánh	Minh	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
823	23000492	Đặng Phương	My	23T4-TKĐ1	45	Yếu	
824	23000466	Nguyễn Phạm Phương	Nghi	23T4-TKĐ1	55	Trung bình	
825	23000181	Vũ Thị Hồng	Ngọc	23T4-TKĐ1	50	Trung bình	
826	23000439	Nguyễn Bùi Kiến	Nhân	23T4-TKĐ1	55	Trung bình	
827	23000136	Nguyễn Minh	Nhật	23T4-TKĐ1	57	Trung bình	
828	23000596	Lâm Hoàng Thảo	Nhi	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
829	23000615	Trịnh Yến	Nhi	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
830	23000498	Nguyễn Hữu	Pháp	23T4-TKĐ1	62	Trung bình	
831	23000244	Huỳnh Lâm	Phát	23T4-TKĐ1	66	Trung bình	
832	23000262	Lê Quách Gia	Phú	23T4-TKĐ1	57	Trung bình	
833	23000191	Nguyễn Văn	Phước	23T4-TKĐ1	63	Trung bình	
834	23001343	Trịnh Chung Mỹ	Quốc	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
835	23000026	Lý Thành	Tài	23T4-TKĐ1	59	Trung bình	
836	23000430	Nguyễn Lâm Thanh	Thảo	23T4-TKĐ1	55	Trung bình	
837	23000356	Nguyễn Phước Vĩnh	Thịnh	23T4-TKĐ1	64	Trung bình	
838	23000194	Nguyễn Lương Thủy	Tiên	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
839	23000304	Trần Lê Thủy	Tiên	23T4-TKĐ1	55	Trung bình	
840	23000080	Huỳnh Trung	Tín	23T4-TKĐ1	45	Yếu	
841	23000092	Lê Trung	Tính	23T4-TKĐ1	58	Trung bình	
842	23000299	Đinh Quốc	Trí	23T4-TKĐ1	61	Trung bình	
843	23000334	Nguyễn Anh	Trí	23T4-TKĐ1	55	Trung bình	
844	23000448	Đỗ Hoàng Ngọc	Trúc	23T4-TKĐ1	65	Trung bình	
845	23000559	Đặng Quang	Trường	23T4-TKĐ1	53	Trung bình	
846	23000473	Phan Doãn	Tú	23T4-TKĐ1	56	Trung bình	
847	23000253	Thái Anh	Tuấn	23T4-TKĐ1	62	Trung bình	
848	23000118	Bùi Bích	Tuyền	23T4-TKĐ1	45	Yếu	
849	23000120	Trương Thụy Thanh	Tuyền	23T4-TKĐ1	55	Trung bình	
850	23000358	Nguyễn Trí	Uy	23T4-TKĐ1	60	Trung bình	
851	23000529	Phạm Hoàng Phương	Uyên	23T4-TKĐ1	64	Trung bình	
852	23000094	Trần Tuyết	Vân	23T4-TKĐ1	60	Trung bình	
853	23000382	Nguyễn Vũ Tường	Vy	23T4-TKĐ1	60	Trung bình	
854	23000431	Ôn Nhật	Vy	23T4-TKĐ1	63	Trung bình	
855	23000088	Phạm Lê Nhật	Vy	23T4-TKĐ1	68	Trung bình	
856	23000575	Nguyễn Ngọc Như	Ý	23T4-TKĐ1	61	Trung bình	
857	23000742	Huỳnh Trường	An	23T4-TKĐ2	62	Trung bình	
858	23000877	Nguyễn Minh Phương	An	23T4-TKĐ2	66	Trung bình	
859	23000990	Phan Bảo	An	23T4-TKĐ2	78	Khá	

Am

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
860	23000962	Tạ Ngọc Thanh	An	23T4-TKĐ2	52	Trung bình	
861	23000735	Trần Bảo	An	23T4-TKĐ2	50	Trung bình	
862	23000928	Dương Ngọc Quỳnh	Anh	23T4-TKĐ2	63	Trung bình	
863	23001186	Võ Thị Lan	Anh	23T4-TKĐ2	53	Trung bình	
864	23001178	Vũ Minh	Đạt	23T4-TKĐ2	67	Trung bình	
865	23000765	Lưu Hồng	Đức	23T4-TKĐ2	62	Trung bình	
866	23001012	Trần Đại	Hải	23T4-TKĐ2	52	Trung bình	
867	23000870	Nguyễn Minh	Hiếu	23T4-TKĐ2	61	Trung bình	
868	23001104	Nguyễn Quang Gia	Huy	23T4-TKĐ2	63	Trung bình	
869	23000953	Đỗ Nguyên	Khang	23T4-TKĐ2	85	Tốt	
870	23001056	Huỳnh Ngọc Tuấn	Kiệt	23T4-TKĐ2	57	Trung bình	
871	23000750	Đoàn Phương	Linh	23T4-TKĐ2	70	Khá	
872	23000857	Hoàng Ngọc Thảo	Ly	23T4-TKĐ2	85	Tốt	
873	23001058	Lê Hồ Hiếu	Mai	23T4-TKĐ2	61	Trung bình	
874	23000852	Nguyễn Đăng Gia	Nghi	23T4-TKĐ2	62	Trung bình	
875	23000916	Vi Bảo	Ngọc	23T4-TKĐ2	60	Trung bình	
876	23001109	Bùi Trà Bảo	Nhi	23T4-TKĐ2	55	Trung bình	
877	23000693	Phạm Ngọc Ý	Nhi	23T4-TKĐ2	58	Trung bình	
878	23001099	Nguyễn Tấn	Phát	23T4-TKĐ2	50	Trung bình	
879	23001171	Hồ Hữu	Phúc	23T4-TKĐ2	75	Khá	
880	23001169	Hứa Hữu	Phước	23T4-TKĐ2	56	Trung bình	
881	23000973	Nguyễn Hoàng	Quân	23T4-TKĐ2	79	Khá	
882	23000792	Võ Đông	Quân	23T4-TKĐ2	67	Trung bình	
883	23001057	Tôn Tuyết	Quyên	23T4-TKĐ2	56	Trung bình	
884	23000959	Lê Hữu	Tài	23T4-TKĐ2	50	Trung bình	
885	23000673	Trần Ngọc Minh	Tâm	23T4-TKĐ2	57	Trung bình	
886	23000747	Nguyễn Ngọc	Tân	23T4-TKĐ2	77	Khá	
887	23000782	Lê Tuấn	Thanh	23T4-TKĐ2	62	Trung bình	
888	23000787	Lê Võ Việt	Thanh	23T4-TKĐ2	75	Khá	
889	23000971	Nguyễn Quốc	Thanh	23T4-TKĐ2	70	Khá	
890	23000896	Nguyễn Đạt	Thành	23T4-TKĐ2	57	Trung bình	
891	23000826	Hồ Minh	Thi	23T4-TKĐ2	68	Trung bình	
892	23000833	Phạm Phương	Thi	23T4-TKĐ2	53	Trung bình	
893	23000670	Trần Văn	Thông	23T4-TKĐ2	52	Trung bình	
894	23000889	Trần Ngọc Bảo	Thy	23T4-TKĐ2	62	Trung bình	
895	23000883	Phạm Ngọc Thủy	Tiên	23T4-TKĐ2	80	Tốt	
896	23001068	Nguyễn Hoàng Thùy	Trang	23T4-TKĐ2	52	Trung bình	
897	23000989	Bùi Đức	Trí	23T4-TKĐ2	62	Trung bình	
898	23000793	Hồ Huỳnh Minh	Triết	23T4-TKĐ2	59	Trung bình	
899	23001142	Lê Quang	Trường	23T4-TKĐ2	62	Trung bình	
900	23001188	Trần Quốc	Việt	23T4-TKĐ2	55	Trung bình	
901	23001000	Trần Văn	Vương	23T4-TKĐ2	73	Khá	
902	23001092	Đỗ Thị Ngọc	Yến	23T4-TKĐ2	72	Khá	
903	23000683	Triệu Ngọc Phi	Yến	23T4-TKĐ2	55	Trung bình	
904	23001449	Phạm Tuấn	Anh	23T4-TKĐ3	55	Trung bình	
905	23004767	Vũ Gia	Bảo	23T4-TKĐ3	55	Trung bình	
906	23001231	Trần Thế	Dân	23T4-TKĐ3	64	Trung bình	
907	23001347	Đỗ Thành	Đạt	23T4-TKĐ3	50	Trung bình	
908	23001299	Lê Minh	Đức	23T4-TKĐ3	50	Trung bình	
909	23001414	Vũ Nguyễn Ngọc	Hải	23T4-TKĐ3	60	Trung bình	
910	23001217	Nguyễn Gia	Huy	23T4-TKĐ3	71	Khá	
911	23000664	Võ Nguyễn Gia	Huy	23T4-TKĐ3	57	Trung bình	
912	23001358	Nguyễn Anh	Khôi	23T4-TKĐ3	57	Trung bình	
913	23001273	Võ Anh	Kiệt	23T4-TKĐ3	58	Trung bình	
914	23001579	Hà Bảo	Lâm	23T4-TKĐ3	55	Trung bình	

ĐỒ CHÍ

Chữ ký

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
915	23001453	Lê Hoàng	Lâm	23T4-TKĐ3	57	Trung bình	
916	23002629	Phạm Trương Tùng	Lâm	23T4-TKĐ3	45	Yếu	
917	23001204	Trần Phi	Long	23T4-TKĐ3	55	Trung bình	
918	23001381	Tạ Hoàng	Minh	23T4-TKĐ3	56	Trung bình	
919	23000653	Phan Lê Thảo	My	23T4-TKĐ3	57	Trung bình	
920	23001847	Nguyễn Lam Bảo	Ngọc	23T4-TKĐ3	57	Trung bình	
921	23000622	Lê Văn Minh	Nhật	23T4-TKĐ3	76	Khá	
922	23004857	Lâm Thuận	Phát	23T4-TKĐ3	45	Yếu	
923	23001234	Võ Hoàng	Phát	23T4-TKĐ3	65	Trung bình	
924	23000657	Lương Nhật	Quang	23T4-TKĐ3	60	Trung bình	
925	23001324	Đặng Quan	Quý	23T4-TKĐ3	59	Trung bình	
926	23001221	Đặng Ngọc	Quyên	23T4-TKĐ3	73	Khá	
927	23001202	Trần Thụy Như	Quỳnh	23T4-TKĐ3	70	Khá	
928	23000366	Bùi Minh	Thắng	23T4-TKĐ3	50	Trung bình	
929	23001257	Trịnh Anh Minh	Thanh	23T4-TKĐ3	59	Trung bình	
930	23001433	Đặng Hoàng	Thiện	23T4-TKĐ3	50	Trung bình	
931	23001452	Vũ Hữu	Thọ	23T4-TKĐ3	61	Trung bình	
932	23001196	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	23T4-TKĐ3	62	Trung bình	
933	23000937	Trần Minh	Thuận	23T4-TKĐ3	58	Trung bình	
934	23001829	Đàm Ngọc	Thủy	23T4-TKĐ3	45	Yếu	
935	23001229	Huỳnh Văn	Tiến	23T4-TKĐ3	60	Trung bình	
936	23001379	Nguyễn Lê Mỹ	Trần	23T4-TKĐ3	59	Trung bình	
937	23001361	Nguyễn Văn	Trường	23T4-TKĐ3	50	Trung bình	
938	23000879	Đinh Quốc	Anh	23T4-TKW1	58	Trung bình	
939	23004949	Nguyễn Hồ Tấn	Đạt	23T4-TKW1	72	Khá	
940	23001640	Phạm Nguyễn Hồng	Đạt	23T4-TKW1	62	Trung bình	
941	23004659	Quách Tuấn	Đình	23T4-TKW1	45	Yếu	
942	23002144	Phạm Gia Tấn	Hùng	23T4-TKW1	52	Trung bình	
943	23001364	Vũ Tuấn	Khải	23T4-TKW1	68	Trung bình	
944	23000066	Nguyễn Duy	Khánh	23T4-TKW1	65	Trung bình	
945	23000313	Nguyễn Anh	Khoa	23T4-TKW1	66	Trung bình	
946	23001107	Văn Gia	Linh	23T4-TKW1	66	Trung bình	
947	23001220	Vũ Thị Phương	Linh	23T4-TKW1	67	Trung bình	
948	23000377	Vũ Phước	Lộc	23T4-TKW1	64	Trung bình	
949	23004660	Nguyễn Kim Trọng	Nghĩa	23T4-TKW1	50	Trung bình	
950	23002545	Trương Văn Minh	Nhiên	23T4-TKW1	52	Trung bình	
951	23002626	Lê Hồng	Phát	23T4-TKW1	57	Trung bình	
952	23000605	Nguyễn Hoàng	Phúc	23T4-TKW1	91	Xuất sắc	
953	23001714	Đỗ Minh	Quân	23T4-TKW1	50	Trung bình	
954	23000766	Nguyễn Hoàng	Quân	23T4-TKW1	73	Khá	
955	23001182	Viên Hào	Quang	23T4-TKW1	62	Trung bình	
956	23001357	Phạm Minh	Tâm	23T4-TKW1	65	Trung bình	
957	23001405	Nguyễn Hữu Nguyệt	Thanh	23T4-TKW1	67	Trung bình	
958	23000585	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	23T4-TKW1	61	Trung bình	
959	23000977	Lý Phùng Ngọc	Trúc	23T4-TKW1	67	Trung bình	
960	23000204	Nguyễn Thành	Trung	23T4-TKW1	66	Trung bình	
961	23000199	Tạ Quốc	Tuấn	23T4-TKW1	61	Trung bình	
962	23004434	Mai Nhật	Anh	23T4-KTD1	67	Trung bình	
963	23002120	Bùi Trần Tuấn	Hải	23T4-KTD1	69	Trung bình	
964	23000380	Lê Ngọc	Hân	23T4-KTD1	50	Trung bình	
965	23001397	Thái Bảo	Hân	23T4-KTD1	93	Xuất sắc	
966	23000724	Võ Thanh	Hằng	23T4-KTD1	55	Trung bình	
967	23001075	Trần Thanh	Hậu	23T4-KTD1	50	Trung bình	
968	23000146	Nguyễn Thị	Hoa	23T4-KTD1	90	Xuất sắc	
969	23001763	Bùi Thanh Anh	Hùng	23T4-KTD1	75	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
970	23000878	Phan Thanh	Huy	23T4-KTD1	68	Trung bình	
971	23001781	Trần Thư	Kỳ	23T4-KTD1	58	Trung bình	
972	23001160	Nguyễn Trịnh Thùy	Lâm	23T4-KTD1	60	Trung bình	
973	23000402	Huỳnh Phan Mai	Linh	23T4-KTD1	75	Khá	
974	23000141	Nguyễn Trần Trúc	Linh	23T4-KTD1	82	Tốt	
975	23000965	Nguyễn Duy	Mạnh	23T4-KTD1	80	Tốt	
976	23000563	Liên Hoa Bảo	Ngọc	23T4-KTD1	78	Khá	
977	23001766	Nguyễn Phạm Thế	Ngọc	23T4-KTD1	61	Trung bình	
978	23001629	Nguyễn Hoàng Mẫn	Nhi	23T4-KTD1	80	Tốt	
979	23001313	Trương Ngọc	Nhi	23T4-KTD1	65	Trung bình	
980	23000915	Vũ Phương	Nhi	23T4-KTD1	65	Trung bình	
981	23001095	Nguyễn Hồng	Phúc	23T4-KTD1	60	Trung bình	
982	23000555	Nguyễn Thị Như	Phúc	23T4-KTD1	75	Khá	
983	23004435	Bạch Thị Lan	Phương	23T4-KTD1	66	Trung bình	
984	23001393	Vương Khánh Trọng	Quý	23T4-KTD1	72	Khá	
985	23000201	Nguyễn Trần Minh	Tâm	23T4-KTD1	72	Khá	
986	23000837	Lý Minh	Thư	23T4-KTD1	69	Trung bình	
987	23001315	Nguyễn Anh	Thư	23T4-KTD1	57	Trung bình	
988	23001238	Vũ Hoàng Bảo	Thy	23T4-KTD1	57	Trung bình	
989	23001333	Lê Nguyễn Bảo	Trâm	23T4-KTD1	67	Trung bình	
990	23001023	Nguyễn Yến	Trang	23T4-KTD1	81	Tốt	
991	23001327	Phạm Ngọc Phương	Trang	23T4-KTD1	76	Khá	
992	23001261	Trần Lê Mỹ	Trinh	23T4-KTD1	75	Khá	
993	23001140	Trần Trương Phương	Uyên	23T4-KTD1	75	Khá	
994	23000872	Đoàn Trần Bảo	Vy	23T4-KTD1	57	Trung bình	
995	23000876	Lê Thị Thảo	Vy	23T4-KTD1	65	Trung bình	
996	23001219	Ngô Thanh	Vy	23T4-KTD1	65	Trung bình	
997	23001289	Nguyễn Như	Ý	23T4-KTD1	70	Khá	
998	23000749	Nguyễn Phạm Hồng	Ân	23T4-LGT1	59	Trung bình	
999	23001662	Nguyễn Hoài	Bảo	23T4-LGT1	65	Trung bình	
1000	23001435	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	23T4-LGT1	62	Trung bình	
1001	23001114	Bùi Tấn	Dũng	23T4-LGT1	65	Trung bình	
1002	23002658	Phan	Duy	23T4-LGT1	50	Trung bình	
1003	23002655	Nguyễn Trung	Hậu	23T4-LGT1	60	Trung bình	
1004	23001122	Đỗ Đức	Khang	23T4-LGT1	73	Khá	
1005	23004622	Nguyễn Đăng	Khánh	23T4-LGT1	57	Trung bình	
1006	23001604	Nguyễn Anh	Khoa	23T4-LGT1	70	Khá	
1007	23001547	Huỳnh Bá Đại	Lộc	23T4-LGT1	73	Khá	
1008	23001407	Phạm Tấn	Lộc	23T4-LGT1	65	Trung bình	
1009	23004584	Đỗ Đức	Long	23T4-LGT1	62	Trung bình	
1010	23001314	Trần Kim	Ngân	23T4-LGT1	57	Trung bình	
1011	23001789	Lưu Quỳnh	Như	23T4-LGT1	60	Trung bình	
1012	23002416	Trần Tuấn	Phát	23T4-LGT1	62	Trung bình	
1013	23001684	Nguyễn Minh	Quân	23T4-LGT1	73	Khá	
1014	23000256	Hoàng Nguyên	Thịnh	23T4-LGT1	76	Khá	
1015	23004536	Lê Xuân	Trường	23T4-LGT1	76	Khá	
1016	23001342	Bùi Thảo	Vy	23T4-LGT1	74	Khá	
1017	23000412	Nguyễn Xuân	An	23T4-QTD1	51	Trung bình	
1018	23004498	Nguyễn Sim Diêu	Anh	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1019	23001017	Mai Hoàng Gia	Bảo	23T4-QTD1	58	Trung bình	
1020	23002520	Tô Gia	Bảo	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1021	23000942	Trần Dương Bảo	Châu	23T4-QTD1	61	Trung bình	
1022	23000413	Nguyễn Tiến	Dũng	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1023	23001040	Phạm Thị Thùy	Dương	23T4-QTD1	53	Trung bình	
1024	23004764	Nguyễn Thị	Giang	23T4-QTD1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1025	23000921	Tăng Thị Ngọc	Hân	23T4-QTD1	58	Trung bình	
1026	23000032	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	23T4-QTD1	91	Xuất sắc	
1027	23002772	Trương Vinh	Long	23T4-QTD1	51	Trung bình	
1028	23002354	Trịnh Lê Trúc	Ly	23T4-QTD1	45	Yếu	
1029	23000804	Nguyễn Kiều	Mỹ	23T4-QTD1	54	Trung bình	
1030	23000565	Mai Mỹ	Ngân	23T4-QTD1	58	Trung bình	
1031	23000461	Trần Ngọc Xuân	Ngân	23T4-QTD1	60	Trung bình	
1032	23000665	Bùi Nguyễn Thành	Nhân	23T4-QTD1	65	Trung bình	
1033	23004752	Võ Thị Thanh	Như	23T4-QTD1	55	Trung bình	
1034	23001295	Hà Quang Bảo	Phúc	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1035	23001367	Lý Gia	Thành	23T4-QTD1	64	Trung bình	
1036	23004876	Nguyễn Thị Minh	Thảo	23T4-QTD1	60	Trung bình	
1037	23001469	Nguyễn Bảo	Thy	23T4-QTD1	52	Trung bình	
1038	23001369	Nguyễn Ngọc Minh	Thy	23T4-QTD1	53	Trung bình	
1039	23000719	Nguyễn Thanh Cẩm	Thy	23T4-QTD1	57	Trung bình	
1040	23000686	Nguyễn Huỳnh Giáng	Tiên	23T4-QTD1	59	Trung bình	
1041	23001769	Trương Bảo	Trần	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1042	23000034	Phan Minh	Triết	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1043	23002360	Nguyễn Hồ Diễm	Trình	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1044	23001133	Đào Đoàn Thanh	Trúc	23T4-QTD1	57	Trung bình	
1045	23004293	Hứa Phạm Phú	Trung	23T4-QTD1	70	Khá	
1046	23002211	Lữ Gia	Trung	23T4-QTD1	57	Trung bình	
1047	23000113	Nguyễn Mạnh	Tuấn	23T4-QTD1	50	Trung bình	
1048	23001553	Nguyễn Thị Tường	Vân	23T4-QTD1	52	Trung bình	
1049	23000732	Nguyễn Vy Minh	Anh	23T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1050	23004558	Nguyễn Hữu Hải	Đăng	23T4-TMĐ1	60	Trung bình	
1051	23001953	Dương Công	Đạt	23T4-TMĐ1	66	Trung bình	
1052	23001050	Lê Nguyễn Thanh	Dương	23T4-TMĐ1	70	Khá	
1053	23000627	Bùi Ngọc Ái	Hân	23T4-TMĐ1	68	Trung bình	
1054	23000927	Tổng Xuân	Hiệp	23T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1055	23001129	Lê Quang	Huy	23T4-TMĐ1	60	Trung bình	
1056	23000695	Nguyễn Đức	Huy	23T4-TMĐ1	70	Khá	
1057	23000023	Nguyễn Trọng Quang	Huy	23T4-TMĐ1	74	Khá	
1058	23001102	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	23T4-TMĐ1	65	Trung bình	
1059	23001689	Nguyễn Tiến	Kiệt	23T4-TMĐ1	65	Trung bình	
1060	23000536	Hồ Quốc	Lâm	23T4-TMĐ1	70	Khá	
1061	23001325	Vũ Khang	Luân	23T4-TMĐ1	72	Khá	
1062	23000862	Phạm Ngọc	Nam	23T4-TMĐ1	60	Trung bình	
1063	23000533	Lê Thiên	Phong	23T4-TMĐ1	70	Khá	
1064	23000863	Nguyễn Nhật	Quang	23T4-TMĐ1	63	Trung bình	
1065	23004567	Nguyễn Bảo	Quốc	23T4-TMĐ1	52	Trung bình	
1066	23005316	Nguyễn Bá Diễm	Quỳnh	23T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1067	23001274	Võ Quang	Thái	23T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1068	23001033	Phạm Chí	Thành	23T4-TMĐ1	63	Trung bình	
1069	23004475	Nguyễn Quang	Thoại	23T4-TMĐ1	62	Trung bình	
1070	23000873	Nguyễn Ngọc Thùy	Trang	23T4-TMĐ1	76	Khá	
1071	23000783	Đinh Phan Bảo	Trúc	23T4-TMĐ1	67	Trung bình	
1072	23001669	Chau	Út	23T4-TMĐ1	50	Trung bình	
1073	23001139	Tạ Huỳnh Mỹ	Vy	23T4-TMĐ1	65	Trung bình	
1074	23000894	Hồng Lâm	Vỹ	23T4-TMĐ1	64	Trung bình	
1075	23000930	Võ Như Hoài	An	23T4-KLB1	75	Khá	
1076	23000453	Dương Gia	Bảo	23T4-KLB1	60	Trung bình	
1077	23000650	Nguyễn Minh	Châu	23T4-KLB1	70	Khá	
1078	23000107	Cao Văn	Đạt	23T4-KLB1	80	Tốt	
1079	23000951	Trần Nguyễn Minh	Đức	23T4-KLB1	72	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1080	23000474	Nguyễn Hoàng Triều	Dương	23T4-KLB1	70	Khá	
1081	23000144	Huỳnh Trần Gia	Hân	23T4-KLB1	65	Trung bình	
1082	23000502	Đinh Nguyễn Thúy	Hằng	23T4-KLB1	65	Trung bình	
1083	23000764	Lê Nguyễn Như	Hằng	23T4-KLB1	65	Trung bình	
1084	23000868	Trần Thị Bích	Hường	23T4-KLB1	72	Khá	
1085	23000740	Nguyễn Thị Hoàng	Lan	23T4-KLB1	72	Khá	
1086	23000772	Châu Văn Tiến	Lộc	23T4-KLB1	55	Trung bình	
1087	23000897	Đặng Thị Ngọc	Mai	23T4-KLB1	65	Trung bình	
1088	23000774	Lê Kim	Ngân	23T4-KLB1	60	Trung bình	
1089	23000643	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23T4-KLB1	60	Trung bình	
1090	23001063	Nguyễn Phương	Nghi	23T4-KLB1	62	Trung bình	
1091	23000869	Mạc Kim	Ngọc	23T4-KLB1	72	Khá	
1092	23000362	Nguyễn Trọng	Nhân	23T4-KLB1	60	Trung bình	
1093	23000606	Lê Thúy	Nhi	23T4-KLB1	75	Khá	
1094	23000551	Lê Hồng	Nhung	23T4-KLB1	75	Khá	
1095	23000641	Huỳnh Ngọc	Phúc	23T4-KLB1	72	Khá	
1096	23000186	Đặng Thúy	Phương	23T4-KLB1	70	Khá	
1097	23000733	Dương Ngọc Bảo	Phương	23T4-KLB1	65	Trung bình	
1098	23000383	Trần Nguyễn Hà	Phương	23T4-KLB1	65	Trung bình	
1099	23000344	Lò Y	Quỳnh	23T4-KLB1	65	Trung bình	
1100	23000882	Vũ Đình	Thống	23T4-KLB1	75	Khá	
1101	23000338	Từ Lê Phương	Thy	23T4-KLB1	60	Trung bình	
1102	23000619	Đoàn Cẩm	Tú	23T4-KLB1	62	Trung bình	
1103	23004948	Quách Chí	Vĩ	23T4-KLB1	62	Trung bình	
1104	23000558	Nguyễn Long	Vũ	23T4-KLB1	60	Trung bình	
1105	23000351	Đặng Triệu	Vy	23T4-KLB1	80	Tốt	
1106	23000753	Nguyễn Ngọc Thanh	Vy	23T4-KLB1	70	Khá	
1107	23000403	Trần Mỹ	Vy	23T4-KLB1	70	Khá	
1108	23000259	Võ Hồ Thảo	Vy	23T4-KLB1	70	Khá	
1109	23001239	Trần An Phương	Anh	23T4-KLB2	97	Xuất sắc	
1110	23004671	Trần Quỳnh	Anh	23T4-KLB2	80	Tốt	
1111	23005233	Phạm Quốc	Bảo	23T4-KLB2	55	Trung bình	
1112	23002690	Phạm Đình	Hậu	23T4-KLB2	60	Trung bình	
1113	23001428	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	23T4-KLB2	70	Khá	
1114	23001690	Trần Nguyễn Đức	Hiền	23T4-KLB2	65	Trung bình	
1115	23002506	Hồ Ngọc	Hiền	23T4-KLB2	70	Khá	
1116	23001162	Trương Thoại Anh	Kha	23T4-KLB2	68	Trung bình	
1117	23000609	Hà Vân	Khánh	23T4-KLB2	68	Trung bình	
1118	23004742	Lê Nam	Khánh	23T4-KLB2	70	Khá	
1119	23004694	Hồ Ngọc Bảo	Lam	23T4-KLB2	60	Trung bình	
1120	23001788	Lê Thị Mai	Linh	23T4-KLB2	70	Khá	
1121	23001366	Sì Ánh	Linh	23T4-KLB2	97	Xuất sắc	
1122	23001086	Đỗ Xuân	Mai	23T4-KLB2	85	Tốt	
1123	23001091	Nguyễn Thanh	Nguyên	23T4-KLB2	72	Khá	
1124	23001380	Phạm Trần Bảo	Như	23T4-KLB2	97	Xuất sắc	
1125	23002342	Tô Phạm Minh	Quân	23T4-KLB2	65	Trung bình	
1126	23001602	Ngô Huỳnh Thanh	Quang	23T4-KLB2	60	Trung bình	
1127	23001722	Đoàn Thanh	Sang	23T4-KLB2	50	Trung bình	
1128	23001619	Huỳnh Thanh	Thanh	23T4-KLB2	90	Xuất sắc	
1129	23004847	Nguyễn Hiếu	Thanh	23T4-KLB2	60	Trung bình	
1130	23001736	Trần Ngọc Anh	Thư	23T4-KLB2	79	Khá	
1131	23004632	Trần Văn	Thuận	23T4-KLB2	60	Trung bình	
1132	23001203	Đái Gia	Tiên	23T4-KLB2	60	Trung bình	
1133	23001101	Trần Nguyễn Thảo	Trang	23T4-KLB2	60	Trung bình	
1134	23005234	Ngô Quốc	Tuấn	23T4-KLB2	57	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1135	23001284	Dương Thị	Tươi	23T4-KLB2	50	Trung bình	
1136	23001962	Đặng Hoàng	Việt	23T4-KLB2	57	Trung bình	
1137	23001285	Nguyễn Đoàn Như	Ý	23T4-KLB2	50	Trung bình	
1138	23001401	Nguyễn Ngọc Kim	Yến	23T4-KLB2	65	Trung bình	
1139	23002702	Trương Hoài Thực	Anh	23T4-QDL1	50	Trung bình	
1140	23001530	Đặng Quốc	Bảo	23T4-QDL1	50	Trung bình	
1141	23000954	Đường Diệp Hoàng	Dung	23T4-QDL1	80	Tốt	
1142	23000283	Nguyễn Trần Ngọc	Dung	23T4-QDL1	77	Khá	
1143	23002457	Nguyễn Hồ Ngọc	Hà	23T4-QDL1	80	Tốt	
1144	23001466	Trần Thái Diễm	Hằng	23T4-QDL1	70	Khá	
1145	23000093	Trần Hồng Kiến	Hoàng	23T4-QDL1	54	Trung bình	
1146	23000956	Đỗ Kiến	Hung	23T4-QDL1	90	Xuất sắc	
1147	23001019	Nguyễn Tuấn	Hung	23T4-QDL1	70	Khá	
1148	23000221	Hồ Gia	Huy	23T4-QDL1	72	Khá	
1149	23000081	Hoàng Nguyễn Nhật	Linh	23T4-QDL1	77	Khá	
1150	23000553	Trần Tấn	Lộc	23T4-QDL1	60	Trung bình	
1151	23001371	Bùi Nguyễn Khánh	Minh	23T4-QDL1	90	Xuất sắc	
1152	23001179	Lê Thành	Nhân	23T4-QDL1	75	Khá	
1153	23000480	Trần Bảo	Nhi	23T4-QDL1	69	Trung bình	
1154	23004841	Đặng Hà Quang	Phú	23T4-QDL1	55	Trung bình	
1155	23000982	Nguyễn Thanh	Sơn	23T4-QDL1	65	Trung bình	
1156	23001527	Ngô Cao Thành	Tài	23T4-QDL1	67	Trung bình	
1157	23005323	Nguyễn Đoàn Minh	Thành	23T4-QDL1	70	Khá	
1158	23001254	Nguyễn Vũ Hoàng	Thùy	23T4-QDL1	100	Xuất sắc	
1159	23001509	Nguyễn Bích	Trâm	23T4-QDL1	85	Tốt	
1160	23001723	Lữ Thị Thu	Trang	23T4-QDL1	80	Tốt	
1161	23001108	Phạm Thị Thùy	Trang	23T4-QDL1	87	Tốt	
1162	23000101	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	23T4-QDL1	80	Tốt	
1163	23000507	Nguyễn Anh	Việt	23T4-QDL1	55	Trung bình	
1164	23000844	Nguyễn Thị Lan	Anh	23T4-QKS1	75	Khá	
1165	23000689	Phạm Thái	Anh	23T4-QKS1	75	Khá	
1166	23004800	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	23T4-QKS1	70	Khá	
1167	23001480	Nguyễn Lê Hoàng	Đức	23T4-QKS1	70	Khá	
1168	23000983	Nguyễn Hữu	Dũng	23T4-QKS1	70	Khá	
1169	23000746	Doãn Ngọc Vân	Khanh	23T4-QKS1	70	Khá	
1170	23001061	Lê Tuấn	Kiệt	23T4-QKS1	85	Tốt	
1171	23000998	Nguyễn Đỗ Gia	Kỳ	23T4-QKS1	70	Khá	
1172	23000100	Đặng Hà	Linh	23T4-QKS1	70	Khá	
1173	23001585	Ngô Trần Khánh	Linh	23T4-QKS1	70	Khá	
1174	23001471	Phạm Ngọc Hải	My	23T4-QKS1	70	Khá	
1175	23000061	Lý Nguyễn Kim	Ngân	23T4-QKS1	70	Khá	
1176	23004890	Nguyễn Quân Bảo	Ngân	23T4-QKS1	70	Khá	
1177	23000824	Đinh Lê Minh	Ngọc	23T4-QKS1	75	Khá	
1178	23001456	Phạm Mỹ Quỳnh	Như	23T4-QKS1	75	Khá	
1179	23001124	Nguyễn Hiền	Nhung	23T4-QKS1	70	Khá	
1180	23000935	Mai Đặng Anh	Quân	23T4-QKS1	67	Trung bình	
1181	23002214	Đỗ Ngọc Như	Quỳnh	23T4-QKS1	75	Khá	
1182	23001984	Hà Nhật	Quỳnh	23T4-QKS1	60	Trung bình	
1183	23004864	Nguyễn Phát	Tân	23T4-QKS1	65	Trung bình	
1184	23001463	Nguyễn Minh	Thư	23T4-QKS1	70	Khá	
1185	23001275	Nguyễn Trịnh Minh	Thư	23T4-QKS1	70	Khá	
1186	23001618	Phùng Hoàng Duyên	Thùy	23T4-QKS1	75	Khá	
1187	23001402	Đinh Văn	Tiến	23T4-QKS1	65	Trung bình	
1188	23000931	Nguyễn Bảo	Trân	23T4-QKS1	60	Trung bình	
1189	23000865	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	23T4-QKS1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1190	23001157	Lê Nguyễn Minh	Trí	23T4-QKS1	55	Trung bình	
1191	23001457	Phạm Huy	Tuấn	23T4-QKS1	70	Khá	
1192	23001523	Nguyễn Hoàng Thảo	Vy	23T4-QKS1	75	Khá	
1193	23000062	Thới Lê Phương	Vy	23T4-QKS1	70	Khá	
1194	23000801	Nguyễn Quỳnh	Anh	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1195	23001233	Phan Thực	Anh	23T4-QNH1	69	Trung bình	
1196	23001161	Trịnh Đức	Anh	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1197	23000893	Hoàng Gia	Bảo	23T4-QNH1	65	Trung bình	
1198	23001565	Lê Thiên	Định	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1199	23001210	Nguyễn Tuấn	Dũng	23T4-QNH1	50	Trung bình	
1200	23000367	Đào Ngọc	Hà	23T4-QNH1	62	Trung bình	
1201	23000053	Phạm Lương Hiếu	Hân	23T4-QNH1	62	Trung bình	
1202	23001436	Nguyễn Huy	Hoàng	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1203	23000786	Trần Bảo	Hoàng	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1204	23004389	Trần Huy	Hoàng	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1205	23000812	Nguyễn Đức	Huy	23T4-QNH1	57	Trung bình	
1206	23000822	Nguyễn Nhật	Huy	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1207	23002735	Trần Phúc	Khang	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1208	23000741	Huỳnh Ngọc	Khánh	23T4-QNH1	69	Trung bình	
1209	23001910	Huỳnh Quốc	Khánh	23T4-QNH1	57	Trung bình	
1210	23001558	Đinh Tuấn	Kiệt	23T4-QNH1	70	Khá	
1211	23002524	Bùi Thị Mỹ	Lệ	23T4-QNH1	50	Trung bình	
1212	23000611	Nguyễn Thị Tuyết	Mi	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1213	23000688	Huỳnh Thị Trà	My	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1214	23001232	Đỗ Quỳnh Tuyết	Ngân	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1215	23000131	Bùi Hữu Thiện	Nhân	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1216	23002726	Nguyễn Ngọc	Nhi	23T4-QNH1	57	Trung bình	
1217	23001226	Phạm Ngọc Khánh	Như	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1218	23002656	Lưu Thiên	Phú	23T4-QNH1	50	Trung bình	
1219	23000460	Nguyễn Đình	Phúc	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1220	23001291	Nguyễn Hoàng Thiên	Phúc	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1221	23001613	Vy Trần Minh	Phúc	23T4-QNH1	50	Trung bình	
1222	23000115	Lý Trịnh Như	Quỳnh	23T4-QNH1	70	Khá	
1223	23000524	Nguyễn Thái Đình	Sang	23T4-QNH1	60	Trung bình	
1224	23000525	Bùi Ngọc	Sáng	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1225	23000583	Đặng Thanh Phong	Thái	23T4-QNH1	50	Trung bình	
1226	23001363	Đặng Nguyễn Vũ	Thật	23T4-QNH1	50	Trung bình	
1227	23001524	Trần Nguyễn Đình	Thiện	23T4-QNH1	57	Trung bình	
1228	23001024	Bùi Anh	Thư	23T4-QNH1	50	Trung bình	
1229	23000277	Mai Trần Anh	Thư	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1230	23000016	Châu Kiến	Tinh	23T4-QNH1	65	Trung bình	
1231	23000494	Trần Truyền	Trần	23T4-QNH1	57	Trung bình	
1232	23001047	Phạm Giang	Trường	23T4-QNH1	65	Trung bình	
1233	23001174	Lê Thị Phương	Tuyền	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1234	23000263	Phạm Thanh	Uy	23T4-QNH1	70	Khá	
1235	23001392	Lê Vũ Tường	Vy	23T4-QNH1	70	Khá	
1236	23000308	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1237	23000696	Đinh Nguyễn Hoàng	Yến	23T4-QNH1	55	Trung bình	
1238	23000841	Nguyễn Võ Hoàng	An	23T4-NNA1	59	Trung bình	
1239	23000547	Võ Mỹ	An	23T4-NNA1	75	Khá	
1240	23001084	Hoàng Lê	Anh	23T4-NNA1	70	Khá	
1241	23004737	Nguyễn Hoàng Bảo	Anh	23T4-NNA1	62	Trung bình	
1242	23000638	Nguyễn Quỳnh	Anh	23T4-NNA1	55	Trung bình	
1243	23000103	Trần Nguyễn Lan	Anh	23T4-NNA1	54	Trung bình	
1244	23000564	Phạm Gia	Bảo	23T4-NNA1	75	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1245	23000855	Lê Đỗ	Đạt	23T4-NNA1	70	Khá	
1246	23000121	Trần	Đạt	23T4-NNA1	65	Trung bình	
1247	23000920	Trần Nguyễn Phương	Dung	23T4-NNA1	61	Trung bình	
1248	23000684	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	23T4-NNA1	64	Trung bình	
1249	23004606	Trần	Khang	23T4-NNA1	58	Trung bình	
1250	23004736	Dương Gia	Khiêm	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1251	23004870	Nguyễn Minh	Khôi	23T4-NNA1	57	Trung bình	
1252	23001067	Lê Hữu Hà	Minh	23T4-NNA1	60	Trung bình	
1253	23000316	Trần Hiếu	Nghĩa	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1254	23000284	Dương Đình	Nguyên	23T4-NNA1	60	Trung bình	
1255	23000532	Nguyễn Hoàng	Nguyên	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1256	23000224	Lương Yến	Nhi	23T4-NNA1	62	Trung bình	
1257	23000680	Phạm Quỳnh	Như	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1258	23001054	Huỳnh Triệu	Phát	23T4-NNA1	54	Trung bình	
1259	23001125	Nguyễn Ngọc	Phúc	23T4-NNA1	61	Trung bình	
1260	23000531	Lương Thị Hồng	Phương	23T4-NNA1	70	Khá	
1261	23000656	Phạm Thị Ngọc	Quý	23T4-NNA1	70	Khá	
1262	23000246	Nguyễn Hoàng	Sang	23T4-NNA1	62	Trung bình	
1263	23004387	Trịnh Thị Minh	Tâm	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1264	23000561	Chu Thùy Cát	Tiên	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1265	23004780	Võ Quỳnh	Vi	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1266	23004940	Nguyễn Trần Hoàng	Vinh	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1267	23001001	Trịnh Nghĩa	Vinh	23T4-NNA1	62	Trung bình	
1268	23000853	Đặng Lê Tuyết	Vy	23T4-NNA1	97	Xuất sắc	
1269	23000261	Mai Thị Tường	Vy	23T4-NNA1	100	Xuất sắc	
1270	23000076	Nguyễn Hoàng Lê	Vy	23T4-NNA1	83	Tốt	
1271	23000102	Trần Nguyễn Lan	Vy	23T4-NNA1	58	Trung bình	
1272	23000895	Vũ Lâm Triệu	Vy	23T4-NNA1	61	Trung bình	
1273	23000193	Lâm Thị Hồng	Yến	23T4-NNA1	50	Trung bình	
1274	23001334	Đoàn Lâm Tuấn	Anh	23T4-NNA2	59	Trung bình	
1275	23001172	Huỳnh Ngọc Trâm	Anh	23T4-NNA2	63	Trung bình	
1276	23001437	Huỳnh Nguyễn Quỳnh	Anh	23T4-NNA2	77	Khá	
1277	23001759	Lê Hoàng	Anh	23T4-NNA2	83	Tốt	
1278	23002653	Phạm Minh	Hằng	23T4-NNA2	77	Khá	
1279	23002137	Phan Thị	Hằng	23T4-NNA2	81	Tốt	
1280	23001814	Vũ Nguyễn Dương	Khang	23T4-NNA2	59	Trung bình	
1281	23006373	Nguyễn Thanh Đỗ	Khuyên	23T4-NNA2	60	Trung bình	
1282	23001410	Phạm Khánh	Linh	23T4-NNA2	54	Trung bình	
1283	23001349	Đặng Quỳnh	Mai	23T4-NNA2	50	Trung bình	
1284	23001617	Nguyễn Ngọc Thiên	Ngân	23T4-NNA2	52	Trung bình	
1285	23001439	Nguyễn Đồng Mẫn	Nghi	23T4-NNA2	64	Trung bình	
1286	23001695	Hà Lê Thanh	Ngọc	23T4-NNA2	52	Trung bình	
1287	23001153	Phạm Quỳnh	Như	23T4-NNA2	60	Trung bình	
1288	23001960	Đặng Hào	Phi	23T4-NNA2	61	Trung bình	
1289	23002454	Vương Ngọc Diễm	Phương	23T4-NNA2	76	Khá	
1290	23001569	Nguyễn Gia	Quý	23T4-NNA2	67	Trung bình	
1291	23001173	Nguyễn Minh	Quý	23T4-NNA2	72	Khá	
1292	23001167	Trần Tiến	Tài	23T4-NNA2	59	Trung bình	
1293	23001470	Cao Lê Uyên	Thi	23T4-NNA2	70	Khá	
1294	23006293	Đỗ Bảo	Thi	23T4-NNA2	59	Trung bình	
1295	23001717	Lữ Nhất	Thiên	23T4-NNA2	62	Trung bình	
1296	23001783	Lê Trí	Thiện	23T4-NNA2	51	Trung bình	
1297	23001473	Lê Bá	Thịnh	23T4-NNA2	100	Xuất sắc	
1298	23000702	Trương Lê Minh	Thư	23T4-NNA2	50	Trung bình	
1299	23001518	Hồ Ngọc Bảo	Thy	23T4-NNA2	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1300	23001671	Thái Thanh	Thy	23T4-NNA2	60	Trung bình	
1301	23000726	Trần Thạch Thủy	Tiên	23T4-NNA2	52	Trung bình	
1302	23001817	Lê Thùy	Trang	23T4-NNA2	50	Trung bình	
1303	23000424	Nguyễn Phương	Trúc	23T4-NNA2	59	Trung bình	
1304	23001127	Nguyễn Lê Anh	Tuấn	23T4-NNA2	78	Khá	
1305	23001149	Lương Tường	Vy	23T4-NNA2	52	Trung bình	
1306	23004943	Quách Thị Ngọc	Y	23T4-NNA2	52	Trung bình	
1307	23001646	Kim Hồ Quỳnh	Anh	23T4-NHQ1	74	Khá	
1308	23001475	Nguyễn Huỳnh Thiện	Duyên	23T4-NHQ1	80	Tốt	
1309	23000405	Bùi Gia	Hân	23T4-NHQ1	85	Tốt	
1310	23000421	Trần Thị Ý	Nhi	23T4-NHQ1	72	Khá	
1311	23001635	Lương Thị	Phượng	23T4-NHQ1	73	Khá	
1312	23001511	Phạm Anh	Thư	23T4-NHQ1	73	Khá	
1313	23001353	Mai Thanh	Thúy	23T4-NHQ1	70	Khá	
1314	23001352	Mai Thị Thảo	Vân	23T4-NHQ1	70	Khá	
1315	23000941	Lê Hoàng Bảo	Vy	23T4-NHQ1	66	Trung bình	
1316	23001166	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	23T4-NHQ1	70	Khá	
1317	23000943	Nguyễn Đức	Dương	23T4-NTN1	86	Tốt	
1318	23000825	Đào Gia	Hân	23T4-NTN1	71	Khá	
1319	23002312	Tăng Ngọc	Hân	23T4-NTN1	75	Khá	
1320	23004578	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23T4-NTN1	83	Tốt	
1321	23001294	Hà Thị Minh	Nhi	23T4-NTN1	85	Tốt	
1322	23000548	Nguyễn Quỳnh	Như	23T4-NTN1	65	Trung bình	
1323	23001246	Nguyễn Trần Xuân	Tân	23T4-NTN1	80	Tốt	
1324	23000771	Lê Phương	Uyên	23T4-NTN1	65	Trung bình	
1325	23004570	Nguyễn Trọng Tuấn	Anh	23T4-KXD1	56	Trung bình	
1326	23002318	Phạm Thế	Bảo	23T4-KXD1	50	Trung bình	
1327	23006365	Trần Quốc	Chiến	23T4-KXD1	58	Trung bình	
1328	23001121	Cao Phong Vũ Trí	Đức	23T4-KXD1	70	Khá	
1329	23001494	Đoàn Huỳnh Công	Đức	23T4-KXD1	56	Trung bình	
1330	23000756	Trần Quân	Hào	23T4-KXD1	70	Khá	
1331	23001507	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	23T4-KXD1	65	Trung bình	
1332	23001465	Nguyễn Phúc	Lợi	23T4-KXD1	56	Trung bình	
1333	23000745	Đặng Ngọc	Minh	23T4-KXD1	58	Trung bình	
1334	23001145	Lê Nguyễn Duy	Tài	23T4-KXD1	57	Trung bình	
1335	23000598	Trần Nguyên	Thọ	23T4-KXD1	57	Trung bình	
1336	23006210	Phan Nguyễn Hữu	Thức	23T4-KXD1	59	Trung bình	
1337	23000587	Trần Minh	Tú	23T4-KXD1	58	Trung bình	
KHÓA 23T2		18					
1	23002173	Trần Mai Quốc	Bảo	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
2	23002711	Trần Đình	Đức	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
3	23004571	Nguyễn Ánh	Dương	23T2-CNÔ1	60	Trung bình	
4	23004743	Hồ Lê Huy	Hiệu	23T2-CNÔ1	55	Trung bình	
5	23004879	Huỳnh Minh	Hoài	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
6	23002413	Phan Đức	Huy	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
7	23004595	Đào Phương	Khanh	23T2-CNÔ1	45	Yếu	
8	23001843	Huỳnh Tuấn	Kiệt	23T2-CNÔ1	52	Trung bình	
9	23004609	Vũ Sỹ	Lương	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
10	23002393	Lê Hoàng Trung	Nghĩa	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
11	23004524	Lã Minh	Ngọc	23T2-CNÔ1	54	Trung bình	
12	23002049	Hồng Đức	Nguyên	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
13	23002016	Nguyễn Hữu	Phong	23T2-CNÔ1	45	Yếu	
14	23002784	Chu Đức Quang	Phú	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
15	23001609	Lưu Nguyễn Tiến	Phước	23T2-CNÔ1	78	Khá	
16	23002618	Đoàn Bùi	Quân	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
17	23004544	Nguyễn Hoàng	Quân	23T2-CNÔ1	57	Trung bình	
18	23004673	Nguyễn Trần Đức	Trí	23T2-CNÔ1	50	Trung bình	
	KHÓA 23T5		50				
1	23006387	Nguyễn Duy Anh	Bằng	23T5-ĐCN1	70	Khá	
2	23006300	Nguyễn Minh	Chánh	23T5-ĐCN1	70	Khá	
3	23006301	Nguyễn Thị Bích	Chi	23T5-ĐCN1	70	Khá	
4	23006302	Nguyễn Văn	Cường	23T5-ĐCN1	70	Khá	
5	23006394	Trần Thanh	Cường	23T5-ĐCN1	70	Khá	
6	23006304	Trương Cao	Cường	23T5-ĐCN1	70	Khá	
7	23006305	Đỗ Hoàng	Đan	23T5-ĐCN1	70	Khá	
8	23006306	Hà Công	Danh	23T5-ĐCN1	70	Khá	
9	23006307	Ngô Tấn	Đạt	23T5-ĐCN1	70	Khá	
10	23006395	Phạm Thị Hoàng	Diễm	23T5-ĐCN1	70	Khá	
11	23006308	Nguyễn Minh	Đức	23T5-ĐCN1	70	Khá	
12	23006311	Đặng Thanh	Duy	23T5-ĐCN1	70	Khá	
13	23006392	Nguyễn Hoàng	Hải	23T5-ĐCN1	70	Khá	
14	23006355	Dương Thanh	Hiền	23T5-ĐCN1	70	Khá	
15	23006359	Trần Thanh	Hiền	23T5-ĐCN1	70	Khá	
16	23006316	Nguyễn Đức	Hiền	23T5-ĐCN1	68	Trung bình	
17	23006317	Châu Văn	Hiếu	23T5-ĐCN1	70	Khá	
18	23006318	Chung Mạnh	Hiếu	23T5-ĐCN1	70	Khá	
19	23006319	Lâm Công Thành	Hiếu	23T5-ĐCN1	70	Khá	
20	23006398	Phan Đức	Hiếu	23T5-ĐCN1	70	Khá	
21	23006391	Trần Kim	Hiếu	23T5-ĐCN1	70	Khá	
22	23006322	Nguyễn Thanh	Hoàng	23T5-ĐCN1	70	Khá	
23	23006324	Trần Việt	Hùng	23T5-ĐCN1	70	Khá	
24	23006393	Triệu Huy	Khương	23T5-ĐCN1	70	Khá	
25	23006388	Lê Thị Dân	Kiều	23T5-ĐCN1	70	Khá	
26	23006326	Nguyễn Hùng	Lân	23T5-ĐCN1	70	Khá	
27	23006328	Trương Hiếu	Nghĩa	23T5-ĐCN1	67	Trung bình	
28	23006329	Vương Đức	Nhuận	23T5-ĐCN1	70	Khá	
29	23006363	Nguyễn Thị Kim	Oanh	23T5-ĐCN1	70	Khá	
30	23006357	Cao Ngọc	Phi	23T5-ĐCN1	70	Khá	
31	23006332	Huỳnh Văn	Phong	23T5-ĐCN1	70	Khá	
32	23006333	Bùi Duy	Phúc	23T5-ĐCN1	70	Khá	
33	23006400	Nguyễn Hoàng	Phúc	23T5-ĐCN1	70	Khá	
34	23006335	Trang Hòa	Phúc	23T5-ĐCN1	70	Khá	
35	23006336	Huỳnh Hữu	Phương	23T5-ĐCN1	70	Khá	
36	23006337	Nguyễn Thanh	Phương	23T5-ĐCN1	70	Khá	
37	23006338	Đào Duy	Quang	23T5-ĐCN1	70	Khá	
38	23006339	Hoàng Bảo	Quốc	23T5-ĐCN1	70	Khá	
39	23006344	Nguyễn Thái	Tâm	23T5-ĐCN1	70	Khá	
40	23006345	Trang Hoà	Tâm	23T5-ĐCN1	70	Khá	
41	23006361	Nguyễn Văn	Tánh	23T5-ĐCN1	70	Khá	
42	23006356	Ngô Ngọc	Thanh	23T5-ĐCN1	70	Khá	
43	23006347	Ngô Thế	Thuận	23T5-ĐCN1	70	Khá	
44	23006396	Nguyễn Duy	Tiến	23T5-ĐCN1	70	Khá	
45	23006399	Lê Trung	Trân	23T5-ĐCN1	70	Khá	
46	23006401	Trần Thị Bảo	Trân	23T5-ĐCN1	70	Khá	
47	23006397	Lê Minh	Triều	23T5-ĐCN1	70	Khá	
48	23006351	Nguyễn Diệp Phương	Tú	23T5-ĐCN1	70	Khá	
49	23006353	Nguyễn Thanh	Tùng	23T5-ĐCN1	70	Khá	
50	23006354	Nguyễn Quan	Vũ	23T5-ĐCN1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
	CAO ĐẲNG	3.477		3489			
	KHÓA 22C1	1.292					
1	22002459	Ngô Tấn	Bình	22C1-CĐT1	50	Trung bình	
2	22003412	Phạm Quốc	Bình	22C1-CĐT1	66	Trung bình	
3	22004842	Nguyễn Dịch	Đại	22C1-CĐT1	62	Trung bình	
4	22001755	Trương Quang	Đại	22C1-CĐT1	66	Trung bình	
5	22000520	Nguyễn Cao Thành	Đạt	22C1-CĐT1	70	Khá	
6	22003095	Huỳnh Minh	Đức	22C1-CĐT1	62	Trung bình	
7	22004014	Lâm Hoàng	Gia	22C1-CĐT1	61	Trung bình	
8	22003729	Nguyễn Văn	Giàu	22C1-CĐT1	66	Trung bình	
9	22003212	Đặng Thị	Hương	22C1-CĐT1	65	Trung bình	
10	22004120	Lê Hoàng Gia	Huy	22C1-CĐT1	66	Trung bình	
11	22004231	Nguyễn Tiến	Huy	22C1-CĐT1	60	Trung bình	
12	22003460	Nguyễn Tấn	Hy	22C1-CĐT1	50	Trung bình	
13	22001189	Lê Jan Đông	Jun	22C1-CĐT1	60	Trung bình	
14	22003125	Nguyễn Hoàng	Khải	22C1-CĐT1	55	Trung bình	
15	22002701	Nguyễn Các	Lớt	22C1-CĐT1	50	Trung bình	
16	22003787	Nguyễn Minh	Nhật	22C1-CĐT1	76	Khá	
17	22002907	Trần Nguyễn Minh	Nhật	22C1-CĐT1	62	Trung bình	
18	22004212	Phạm Thị Ngọc	Nữ	22C1-CĐT1	87	Tốt	
19	22004117	Nguyễn Minh	Phi	22C1-CĐT1	57	Trung bình	
20	22002982	Trần Võ Thiên	Phúc	22C1-CĐT1	55	Trung bình	
21	22003118	Trần Hán Minh	Quân	22C1-CĐT1	75	Khá	
22	22002656	Nguyễn Hữu	Thắng	22C1-CĐT1	62	Trung bình	
23	22004348	Nguyễn Minh	Thắng	22C1-CĐT1	50	Trung bình	
24	22002700	Nguyễn Chí	Thanh	22C1-CĐT1	55	Trung bình	
25	22003044	Phạm Ngọc	Thanh	22C1-CĐT1	52	Trung bình	
26	22004353	Nguyễn Minh	Thành	22C1-CĐT1	59	Trung bình	
27	22004500	Nguyễn Xuân	Thành	22C1-CĐT1	50	Trung bình	
28	22003008	Phạm Công	Thành	22C1-CĐT1	55	Trung bình	
29	22001800	Nguyễn Đỗ Trí	Thiện	22C1-CĐT1	62	Trung bình	
30	22003127	Đào Minh	Trí	22C1-CĐT1	55	Trung bình	
31	22003794	Nguyễn Thành	Ty	22C1-CĐT1	55	Trung bình	
32	22002652	Lê Văn	Van	22C1-CĐT1	59	Trung bình	
33	22003043	Hồng Hiếu	Văn	22C1-CĐT1	50	Trung bình	
34	22000658	Nông Thanh	Viễn	22C1-CĐT1	75	Khá	
35	22002487	Lê Hồ Quang	Vinh	22C1-CĐT1	70	Khá	
36	22003009	Huỳnh Bảo	An	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	
37	22002244	Nguyễn Văn	An	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	
38	22002080	Nguyễn Văn	Anh	22C1-ĐCN1	99	Xuất sắc	
39	22001502	Nguyễn Hữu	Bằng	22C1-ĐCN1	100	Xuất sắc	
40	22002854	Đặng Thành	Danh	22C1-ĐCN1	75	Khá	
41	22003465	Lê Tiến	Đạt	22C1-ĐCN1	64	Trung bình	
42	22003784	Thuận Tiến	Đạt	22C1-ĐCN1	50	Trung bình	
43	22003069	Trần Quốc	Đạt	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	
44	22003068	Bùi Văn	Dũng	22C1-ĐCN1	50	Trung bình	
45	22003286	Phạm Nhựt	Hào	22C1-ĐCN1	50	Trung bình	
46	22003375	Võ Văn	Hậu	22C1-ĐCN1	70	Khá	
47	22002588	Nguyễn Văn	Hiển	22C1-ĐCN1	65	Trung bình	
48	22003409	Phạm Văn	Hiệp	22C1-ĐCN1	72	Khá	
49	22003714	Trần Phi	Hùng	22C1-ĐCN1	75	Khá	
50	22003300	Nguyễn	Huy	22C1-ĐCN1	50	Trung bình	
51	22002959	Nguyễn Quốc	Huy	22C1-ĐCN1	60	Trung bình	
52	22003871	Nguyễn Trần Quang	Huy	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
53	22002972	Trịnh Anh	Huy	22C1-ĐCN1	50	Trung bình	
54	22002238	Nguyễn Thế	Khải	22C1-ĐCN1	60	Trung bình	
55	22002578	Nguyễn Tuấn	Kiệt	22C1-ĐCN1	61	Trung bình	
56	22002853	Nguyễn Ky	Lál	22C1-ĐCN1	75	Khá	
57	22003135	Nguyễn Văn Cao	Lang	22C1-ĐCN1	67	Trung bình	
58	22002546	Vương Chí	Lộc	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	
59	22002703	Lê Minh	Long	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	
60	22002759	Hồ Đình	Nghị	22C1-ĐCN1	62	Trung bình	
61	22003221	Nguyễn Trường	Nghĩa	22C1-ĐCN1	97	Xuất sắc	
62	22002231	Đương Minh	Nhật	22C1-ĐCN1	90	Xuất sắc	
63	22000852	Lại Hoàng	Phúc	22C1-ĐCN1	57	Trung bình	
64	22002967	Trần Khánh	Quyên	22C1-ĐCN1	60	Trung bình	
65	22004935	Dương Thế	Sơn	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	
66	22003082	Trần Đăng	Sỹ	22C1-ĐCN1	72	Khá	
67	22003371	Nguyễn Minh	Tâm	22C1-ĐCN1	68	Trung bình	
68	22003549	Trần Quốc	Tân	22C1-ĐCN1	62	Trung bình	
69	22003033	Trần Công	Thịnh	22C1-ĐCN1	50	Trung bình	
70	22003739	Hoàng Văn	Trình	22C1-ĐCN1	60	Trung bình	
71	22002582	Lê Văn	Việt	22C1-ĐCN1	72	Khá	
72	22003715	Huỳnh Khánh	Vinh	22C1-ĐCN1	55	Trung bình	
73	22004316	Nguyễn Tiến	Anh	22C1-ĐCN2	67	Trung bình	
74	22004572	Hồ Thanh	Bảo	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
75	22001884	Nguyễn Trần Hải	Đăng	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
76	22004735	Nguyễn Thành	Đức	22C1-ĐCN2	74	Khá	
77	22004077	Mai Trung	Hiếu	22C1-ĐCN2	60	Trung bình	
78	22005704	Lê Thanh	Hoàng	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
79	22004390	Nguyễn Văn	Hoàng	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
80	22004552	Nguyễn Trung	Hữu	22C1-ĐCN2	60	Trung bình	
81	22005669	Đặng Duy	Huy	22C1-ĐCN2	50	Trung bình	
82	22004905	Trần Nguyễn Nhật	Kha	22C1-ĐCN2	70	Khá	
83	22004339	Nguyễn Sơn	Khải	22C1-ĐCN2	83	Tốt	
84	22004830	Đặng Quốc	Khánh	22C1-ĐCN2	67	Trung bình	
85	22003761	Trần Xuân	Khoát	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
86	22004301	Cao Duy	Lâm	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
87	22004422	Đỗ Gia	Lượng	22C1-ĐCN2	74	Khá	
88	22004640	Dương Khánh	Nguyên	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
89	22004393	Nguyễn Phúc	Nguyên	22C1-ĐCN2	65	Trung bình	
90	22004122	Lê Hoài	Nhân	22C1-ĐCN2	70	Khá	
91	22004746	Điền	Nhật	22C1-ĐCN2	60	Trung bình	
92	22004224	Nguyễn Thanh	Phúc	22C1-ĐCN2	70	Khá	
93	22004587	Nguyễn Văn	Phước	22C1-ĐCN2	70	Khá	
94	22004502	Huỳnh Ngọc	Thiên	22C1-ĐCN2	82	Tốt	
95	22004351	Phạm Hữu	Thống	22C1-ĐCN2	74	Khá	
96	22004166	Bùi Quốc	Việt	22C1-ĐCN2	78	Khá	
97	22001637	Võ Hoàng	Ân	22C1-ĐĐT1	62	Trung bình	
98	22002642	Nguyễn Vũ	Bằng	22C1-ĐĐT1	50	Trung bình	
99	22003535	Nguyễn Khắc Tuấn	Bảo	22C1-ĐĐT1	64	Trung bình	
100	22004439	Lê Duy	Bình	22C1-ĐĐT1	70	Khá	
101	22003431	Nguyễn Thanh	Bình	22C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
102	22002555	Phạm Mạnh	Đức	22C1-ĐĐT1	66	Trung bình	
103	22003426	Huỳnh Thanh	Hung	22C1-ĐĐT1	60	Trung bình	
104	22002944	Huỳnh Quốc	Huy	22C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
105	22004260	Nguyễn Trọng	Kha	22C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
106	22002609	Phan Minh	Kha	22C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
107	22005644	Đào Trung	Kiên	22C1-ĐĐT1	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
108	22004650	Nguyễn Tấn	Kiên	22C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
109	22003066	Phạm Châu	Kiệt	22C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
110	22000937	Dương Thanh	Lăng	22C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
111	22004385	Trần Chánh	Lộc	22C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
112	22003288	Hoàng Phi	Long	22C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
113	22003275	Lâm Thanh	Long	22C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
114	22003927	Trần Gia	Long	22C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
115	22002896	Lê Văn	Mạnh	22C1-ĐĐT1	50	Trung bình	
116	22003114	Phạm Hoài	Nam	22C1-ĐĐT1	62	Trung bình	
117	22002867	Tô Hoài	Nghĩa	22C1-ĐĐT1	50	Trung bình	
118	22003600	Thái Hữu Bảo	Nguyên	22C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
119	22004418	Biên Tấn	Phát	22C1-ĐĐT1	62	Trung bình	
120	22003331	Lâm Hoàng	Phước	22C1-ĐĐT1	60	Trung bình	
121	22000993	Nguyễn Minh	Quân	22C1-ĐĐT1	82	Tốt	
122	22002745	Nguyễn Mậu	Sáng	22C1-ĐĐT1	66	Trung bình	
123	22003485	Nguyễn Thành	Tài	22C1-ĐĐT1	70	Khá	
124	22002556	Đinh Ngọc Triều	Tam	22C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
125	22003716	Trương Thành	Tâm	22C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
126	22003429	Phạm Minh	Tân	22C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
127	22002909	Nguyễn Hữu	Thắng	22C1-ĐĐT1	78	Khá	
128	22003430	Nguyễn Huỳnh	Thanh	22C1-ĐĐT1	70	Khá	
129	22003956	Bùi Phú	Thịnh	22C1-ĐĐT1	88	Tốt	
130	22003947	Nguyễn Ngọc	Tri	22C1-ĐĐT1	74	Khá	
131	22004559	Võ Huỳnh Minh	Trí	22C1-ĐĐT1	60	Trung bình	
132	22002360	Nguyễn Nhật	Trường	22C1-ĐĐT1	75	Khá	
133	22003413	Huỳnh Khánh	Tuấn	22C1-ĐĐT1	75	Khá	
134	22003642	Lê Quang	Tùng	22C1-ĐĐT1	70	Khá	
135	22004724	Tổng Văn	Việt	22C1-ĐĐT1	70	Khá	
136	22003108	Lê Duy	Vũ	22C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
137	22002984	Hồ Xuân	Bừu	22C1-TĐH1	50	Trung bình	
138	22004176	Phan Văn	Cường	22C1-TĐH1	50	Trung bình	
139	22002765	Lê Trung	Đức	22C1-TĐH1	72	Khá	
140	22004399	Trần Võ Trí	Dũng	22C1-TĐH1	60	Trung bình	
141	22004682	Nguyễn Anh	Duy	22C1-TĐH1	50	Trung bình	
142	22004720	Nguyễn Công	Duy	22C1-TĐH1	52	Trung bình	
143	22002103	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Giang	22C1-TĐH1	98	Xuất sắc	
144	22003447	Nguyễn Nhật	Hào	22C1-TĐH1	50	Trung bình	
145	22002974	Nguyễn Thanh	Hòa	22C1-TĐH1	55	Trung bình	
146	22004307	Nguyễn Đức	Hoan	22C1-TĐH1	70	Khá	
147	22002627	Đặng Việt	Hung	22C1-TĐH1	67	Trung bình	
148	22003245	Bùi Quang	Huy	22C1-TĐH1	50	Trung bình	
149	22002573	Vũ Đình	Huy	22C1-TĐH1	55	Trung bình	
150	22003966	Lê Xuân	Lộc	22C1-TĐH1	60	Trung bình	
151	22003768	Ngô Phi	Lộc	22C1-TĐH1	55	Trung bình	
152	22003088	Phạm Phú	Lộc	22C1-TĐH1	57	Trung bình	
153	22003183	Trần Thành	Lộc	22C1-TĐH1	70	Khá	
154	22001294	Đoàn Văn	Lợi	22C1-TĐH1	57	Trung bình	
155	22001660	Nguyễn Thành	Luân	22C1-TĐH1	68	Trung bình	
156	22004508	Nguyễn Đức	Mạnh	22C1-TĐH1	65	Trung bình	
157	22004602	Lê Quang	Minh	22C1-TĐH1	57	Trung bình	
158	22002060	Đỗ Thành	Nam	22C1-TĐH1	60	Trung bình	
159	22003905	Nguyễn Công	Nam	22C1-TĐH1	57	Trung bình	
160	22001087	Vũ Minh	Nhật	22C1-TĐH1	90	Xuất sắc	
161	22004448	Nguyễn Võ Qui	Nhơn	22C1-TĐH1	91	Xuất sắc	
162	22003652	Nguyễn Thành	Phát	22C1-TĐH1	60	Trung bình	

CHỈ ĐÓNG

thư

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
163	22003596	Võ Tấn	Phát	22C1-TĐH1	50	Trung bình	
164	22002910	Nguyễn Công	Phú	22C1-TĐH1	55	Trung bình	
165	22001030	Đỗ Duy	Phương	22C1-TĐH1	71	Khá	
166	22003456	Lê Tấn	Phương	22C1-TĐH1	72	Khá	
167	22002904	Trần Nguyễn Văn	Thiệu	22C1-TĐH1	81	Tốt	
168	22002808	Nguyễn Chí	Toàn	22C1-TĐH1	70	Khá	
169	22003550	Nguyễn Phát	Trường	22C1-TĐH1	72	Khá	
170	22004038	Huỳnh Trần Ngọc	An	22C1-CNL1	50	Trung bình	
171	22004074	Đào Hoàng Minh	Bảo	22C1-CNL1	50	Trung bình	
172	22004033	Phạm Nhựt *	Hào	22C1-CNL1	61	Trung bình	
173	22003554	Lê Bá	Hoàng	22C1-CNL1	78	Khá	
174	22003592	Trần Nguyễn Thanh	Hùng	22C1-CNL1	54	Trung bình	
175	22001387	Đặng Hoàng	Huy	22C1-CNL1	60	Trung bình	
176	22001805	Nguyễn Lê Tấn	Huy	22C1-CNL1	65	Trung bình	
177	22003349	Trương Trí	Phước	22C1-CNL1	50	Trung bình	
178	22002724	Tô Lê Quốc	Thuận	22C1-CNL1	50	Trung bình	
179	22003606	Mai Quang	Trãi	22C1-CNL1	66	Trung bình	
180	22002980	Trần Minh	Trường	22C1-CNL1	50	Trung bình	
181	22004604	Nguyễn Anh	Tuấn	22C1-CNL1	67	Trung bình	
182	22004683	Lý Thế	Vân	22C1-CNL1	57	Trung bình	
183	22003096	Đỗ Nguyễn Thiên	Ân	22C1-KML1	54	Trung bình	
184	22003529	Võ Văn	Cao	22C1-KML1	50	Trung bình	
185	22002510	Ngô Thành	Dư	22C1-KML1	50	Trung bình	
186	22004387	Trần Việt	Hà	22C1-KML1	50	Trung bình	
187	22003655	Lê Hoàng	Hạnh	22C1-KML1	52	Trung bình	
188	22004207	Đào Anh	Hào	22C1-KML1	68	Trung bình	
189	22003707	Phạm Trung	Hiếu	22C1-KML1	60	Trung bình	
190	22003680	Huỳnh Phi	Hoàng	22C1-KML1	66	Trung bình	
191	22002540	Lâm	Hùng	22C1-KML1	50	Trung bình	
192	22001631	Vũ Quốc	Hung	22C1-KML1	50	Trung bình	
193	22004386	Lê Quốc Anh	Huy	22C1-KML1	50	Trung bình	
194	22001986	Nguyễn Văn	Huy	22C1-KML1	50	Trung bình	
195	22003342	Nguyễn Duy	Khánh	22C1-KML1	54	Trung bình	
196	22004227	Trần Phước Anh	Khoa	22C1-KML1	50	Trung bình	
197	22004588	Nguyễn Tuấn	Kiệt	22C1-KML1	51	Trung bình	
198	22003694	Triệu Khánh	Linh	22C1-KML1	61	Trung bình	
199	22002998	Nguyễn Ngọc	Mẫn	22C1-KML1	66	Trung bình	
200	22001522	Phạm Quốc	Minh	22C1-KML1	52	Trung bình	
201	22004156	Đinh Trọng	Mười	22C1-KML1	66	Trung bình	
202	22003334	Trần Trọng	Nghĩa	22C1-KML1	61	Trung bình	
203	22003806	Mai Thành	Nguyên	22C1-KML1	51	Trung bình	
204	22003571	Nguyễn Thanh	Nhân	22C1-KML1	52	Trung bình	
205	22003493	Lê Trịnh Minh	Quang	22C1-KML1	50	Trung bình	
206	22005672	Huỳnh Tấn	Tài	22C1-KML1	54	Trung bình	
207	22003351	Bùi Thanh	Tam	22C1-KML1	50	Trung bình	
208	22000448	Huỳnh	Tấn	22C1-KML1	57	Trung bình	
209	22002695	Nguyễn Bảo	Thắng	22C1-KML1	56	Trung bình	
210	22002802	Đặng Tấn	Thế	22C1-KML1	51	Trung bình	
211	22002938	Lê An	Thiên	22C1-KML1	72	Khá	
212	22002937	Lê Đình	Thiện	22C1-KML1	84	Tốt	
213	22003565	Phan Huỳnh Minh	Tính	22C1-KML1	58	Trung bình	
214	22004068	Trần Quốc	Toàn	22C1-KML1	70	Khá	
215	22004934	Lư Anh	Trầm	22C1-KML1	52	Trung bình	
216	22003934	Võ Nhật	Trường	22C1-KML1	61	Trung bình	
217	22002372	Huỳnh Thanh	Tùng	22C1-KML1	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
218	22003435	Trần Trung Ý	22C1-KML1	72	Khá	
219	22002511	Lê Phan Hoài Ân	22C1-VSL1	56	Trung bình	
220	22003132	Nguyễn Phúc Ân	22C1-VSL1	57	Trung bình	
221	22004896	Phạm Minh Biết	22C1-VSL1	52	Trung bình	
222	22002837	Lê Nguyễn Minh Chí	22C1-VSL1	52	Trung bình	
223	22003381	Nguyễn Ngọc Chiến	22C1-VSL1	50	Trung bình	
224	22004295	Huỳnh Quốc Cường	22C1-VSL1	51	Trung bình	
225	22004513	Nguyễn Văn Đạt	22C1-VSL1	52	Trung bình	
226	22004130	Trương Đình Đình	22C1-VSL1	60	Trung bình	
227	22003975	Nguyễn Ngọc Bảo Duy	22C1-VSL1	50	Trung bình	
228	22003952	Nguyễn Danh Giá	22C1-VSL1	52	Trung bình	
229	22003047	Nguyễn Ngọc Hải	22C1-VSL1	54	Trung bình	
230	22003497	Đinh Minh Phúc Hậu	22C1-VSL1	73	Khá	
231	22002476	Đặng Huy Hoàng	22C1-VSL1	55	Trung bình	
232	22004035	Trần Nguyễn Gia Huy	22C1-VSL1	55	Trung bình	
233	22003064	Trịnh Quang Huy	22C1-VSL1	56	Trung bình	
234	22002384	Huỳnh Duy Khánh	22C1-VSL1	56	Trung bình	
235	22004306	Võ Duy Khánh	22C1-VSL1	52	Trung bình	
236	22003726	Đỗ Minh Khoa	22C1-VSL1	58	Trung bình	
237	22004250	Phan Tấn Kiên	22C1-VSL1	60	Trung bình	
238	22003399	Phạm Gia Kiệt	22C1-VSL1	72	Khá	
239	22002200	Phạm Ngô Tuấn Kiệt	22C1-VSL1	60	Trung bình	
240	22003179	Nguyễn Thanh Liêm	22C1-VSL1	82	Tốt	
241	22003879	Hồ Duy Lực	22C1-VSL1	56	Trung bình	
242	22003178	Nguyễn Thành Phương Nam	22C1-VSL1	55	Trung bình	
243	22002645	Phạm Phương Nam	22C1-VSL1	56	Trung bình	
244	22003304	Phạm Văn Nguyên	22C1-VSL1	54	Trung bình	
245	22002390	Nguyễn Hoàng Phát	22C1-VSL1	54	Trung bình	
246	22001636	Lê Nguyễn Hoàng Phi	22C1-VSL1	61	Trung bình	
247	22001249	Đỗ Hồ Anh Quân	22C1-VSL1	78	Khá	
248	22004456	Phạm Hồng Quân	22C1-VSL1	59	Trung bình	
249	22002196	Trần Minh Quân	22C1-VSL1	85	Tốt	
250	22003502	Đào Duy Nhật Tân	22C1-VSL1	50	Trung bình	
251	22003501	Nguyễn Hùng Tấn	22C1-VSL1	55	Trung bình	
252	22004817	Nguyễn Quang Thân	22C1-VSL1	72	Khá	
253	22001593	Đỗ Quang Thắng	22C1-VSL1	68	Trung bình	
254	22002908	Nguyễn Minh Thắng	22C1-VSL1	72	Khá	
255	22003110	Đồng Minh Thiện	22C1-VSL1	52	Trung bình	
256	22003257	Nông Văn Thịnh	22C1-VSL1	50	Trung bình	
257	22003880	Hồ Văn Thơ	22C1-VSL1	70	Khá	
258	22004622	Võ Hải Triều	22C1-VSL1	56	Trung bình	
259	22003801	Nguyễn Minh Tư	22C1-VSL1	65	Trung bình	
260	22002370	Nguyễn Bảo An	22C1-CCK1	64	Trung bình	
261	22003037	Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	22C1-CCK1	63	Trung bình	
262	22003062	Lê Thanh Bình	22C1-CCK1	80	Tốt	
263	22002748	Dương Trần Chân	22C1-CCK1	75	Khá	
264	22002345	Trần Đình Chương	22C1-CCK1	73	Khá	
265	22002629	Lương Phú Đạt	22C1-CCK1	63	Trung bình	
266	22003007	Thạch Hiệp	22C1-CCK1	64	Trung bình	
267	22001425	Nguyễn Minh Hùng	22C1-CCK1	63	Trung bình	
268	22002798	Thạch Gia Huy	22C1-CCK1	78	Khá	
269	22003035	Trần Quang Khải	22C1-CCK1	65	Trung bình	
270	22002991	Dương Tấn Lộc	22C1-CCK1	63	Trung bình	
271	22000639	Kiều Long	22C1-CCK1	80	Tốt	
272	22001457	Phạm Nguyễn Đình Luân	22C1-CCK1	83	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
273	22003026	Phạm Hữu	Nghị	22C1-CCK1	67	Trung bình	
274	22003034	Võ Trọng	Nghĩa	22C1-CCK1	63	Trung bình	
275	22000881	Lê Thiện	Nguyễn	22C1-CCK1	64	Trung bình	
276	22002486	Lê Phước	Nhựt	22C1-CCK1	76	Khá	
277	22001352	Hoàng Kim	Phi	22C1-CCK1	64	Trung bình	
278	22002403	Nguyễn Thành	Phi	22C1-CCK1	64	Trung bình	
279	22002565	Phạm Duy	Phong	22C1-CCK1	74	Khá	
280	22002983	Phan Thanh	Phong	22C1-CCK1	64	Trung bình	
281	22001385	Phạm Minh	Tân	22C1-CCK1	53	Trung bình	
282	22002285	Trần Nhật	Thanh	22C1-CCK1	71	Khá	
283	22002568	Lê Nguyễn Lộc	Thọ	22C1-CCK1	65	Trung bình	
284	22002749	Dư Minh	Thuận	22C1-CCK1	58	Trung bình	
285	22002404	Nguyễn Minh	Thuận	22C1-CCK1	60	Trung bình	
286	22002543	Trần Đức	Tính	22C1-CCK1	75	Khá	
287	22003052	Hồ Minh	Trung	22C1-CCK1	63	Trung bình	
288	22002744	Phạm Minh	Tú	22C1-CCK1	59	Trung bình	
289	22001897	Trương Chí	Vĩ	22C1-CCK1	64	Trung bình	
290	22002714	Nguyễn Văn	Yên	22C1-CCK1	58	Trung bình	
291	22003665	Phan Huỳnh	Anh	22C1-CCK2	57	Trung bình	
292	22003622	Nguyễn Quốc	Bảo	22C1-CCK2	61	Trung bình	
293	22003206	Lê Phát	Đạt	22C1-CCK2	55	Trung bình	
294	22003210	Nguyễn Hồ Thành	Đạt	22C1-CCK2	55	Trung bình	
295	22003261	Nguyễn Tấn	Duy	22C1-CCK2	58	Trung bình	
296	22003612	Võ Hoàng	Giang	22C1-CCK2	59	Trung bình	
297	22003580	Võ Xuân	Hào	22C1-CCK2	54	Trung bình	
298	22003512	Huỳnh Trọng	Hiếu	22C1-CCK2	50	Trung bình	
299	22003079	Phạm Chí	Hiếu	22C1-CCK2	50	Trung bình	
300	22003534	Nguyễn Thanh	Hoàng	22C1-CCK2	62	Trung bình	
301	22003424	Nguyễn Trường	Khang	22C1-CCK2	50	Trung bình	
302	22003345	Nguyễn Hồ Anh	Khoa	22C1-CCK2	62	Trung bình	
303	22003306	Nguyễn Hoàng	Kiên	22C1-CCK2	50	Trung bình	
304	22003567	Nguyễn Tuấn	Kiệt	22C1-CCK2	58	Trung bình	
305	22003663	Trần Anh	Kiệt	22C1-CCK2	56	Trung bình	
306	22004691	Mai Văn	Lâm	22C1-CCK2	72	Khá	
307	22003677	Nguyễn Hiếu	Lê	22C1-CCK2	68	Trung bình	
308	22003081	Nguyễn Lê Ngọc	Luân	22C1-CCK2	54	Trung bình	
309	22003629	La Đức	Mạnh	22C1-CCK2	61	Trung bình	
310	22003080	Lại Hoàng	Nam	22C1-CCK2	50	Trung bình	
311	22003496	Trần Minh Quang	Nhật	22C1-CCK2	51	Trung bình	
312	22003544	Hoàng Thanh	Phong	22C1-CCK2	55	Trung bình	
313	22003106	Nguyễn Thanh	Phú	22C1-CCK2	74	Khá	
314	22003661	Lê Minh	Phụng	22C1-CCK2	54	Trung bình	
315	22003494	Ngô Hào	Quang	22C1-CCK2	55	Trung bình	
316	22003669	Phạm Huỳnh Minh	Quý	22C1-CCK2	50	Trung bình	
317	22003290	Nguyễn Thanh	Tâm	22C1-CCK2	59	Trung bình	
318	22003713	Phạm Đạt	Thành	22C1-CCK2	60	Trung bình	
319	22003961	Trần Minh	Thành	22C1-CCK2	58	Trung bình	
320	22003309	Trần Đoàn Quốc	Thọ	22C1-CCK2	56	Trung bình	
321	22003440	Lê Thị Mỹ	Tiên	22C1-CCK2	94	Xuất sắc	
322	22003240	Kiến Thái	Toàn	22C1-CCK2	54	Trung bình	
323	22003370	Nguyễn Lê Thành	Trung	22C1-CCK2	61	Trung bình	
324	22003619	Lê Hữu	Tú	22C1-CCK2	54	Trung bình	
325	22003244	Nguyễn Dương Thiên	Vĩ	22C1-CCK2	56	Trung bình	
326	22003590	Nguyễn Cao Quang	Vũ	22C1-CCK2	55	Trung bình	
327	22003220	Nguyễn Quang	Vũ	22C1-CCK2	56	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
328	22003528	Nguyễn Hoàng	Vùng	22C1-CCK2	53	Trung bình	
329	22003881	Nguyễn Huỳnh Khánh	An	22C1-CCK3	75	Khá	
330	22003962	Huỳnh Bảo	Ấn	22C1-CCK3	84	Tốt	
331	22003914	K Ha	Bí	22C1-CCK3	75	Khá	
332	22004115	Thái Thiện	Bình	22C1-CCK3	81	Tốt	
333	22003756	Nguyễn Văn	Đức	22C1-CCK3	57	Trung bình	
334	22003795	Nguyễn Tấn	Dương	22C1-CCK3	74	Khá	
335	22003995	Nguyễn Đình Khánh	Duy	22C1-CCK3	59	Trung bình	
336	22003907	Võ Việt	Hàn	22C1-CCK3	77	Khá	
337	22003960	Phạm Phước Nhật	Hoàng	22C1-CCK3	78	Khá	
338	22004109	Nguyễn Đạo Quốc	Hùng	22C1-CCK3	70	Khá	
339	22003908	Nguyễn Phi	Hùng	22C1-CCK3	53	Trung bình	
340	22004697	Bùi Thái Quốc	Huy	22C1-CCK3	77	Khá	
341	22004147	Lương Hoàng	Huỳnh	22C1-CCK3	65	Trung bình	
342	22004028	Nguyễn Gia	Khang	22C1-CCK3	75	Khá	
343	22004145	Võ Văn	Khánh	22C1-CCK3	65	Trung bình	
344	22003778	Nguyễn Hoàng Minh	Khoa	22C1-CCK3	66	Trung bình	
345	22004030	Phan Trung	Kiên	22C1-CCK3	50	Trung bình	
346	22002683	Lê Đức	Lâm	22C1-CCK3	72	Khá	
347	22003814	Đặng Hoàng	Linh	22C1-CCK3	86	Tốt	
348	22003818	Trần Ngọc	Linh	22C1-CCK3	64	Trung bình	
349	22003724	Nguyễn Võ Tài	Lộc	22C1-CCK3	68	Trung bình	
350	22004121	Trương Tấn	Lộc	22C1-CCK3	64	Trung bình	
351	22003889	Lê Minh	Luân	22C1-CCK3	84	Tốt	
352	22003895	Trần Văn	Lượng	22C1-CCK3	64	Trung bình	
353	22000514	Lê Thụy Hoàng	Nguyễn	22C1-CCK3	84	Tốt	
354	22003791	Nguyễn Lâm Thanh	Nhàn	22C1-CCK3	84	Tốt	
355	22003988	Trần Thanh	Phát	22C1-CCK3	58	Trung bình	
356	22003805	Nguyễn Thế	Phi	22C1-CCK3	72	Khá	
357	22004029	Nguyễn Minh	Quân	22C1-CCK3	64	Trung bình	
358	22004127	Thái Thiên	Quang	22C1-CCK3	77	Khá	
359	22003804	Đặng Minh	Tâm	22C1-CCK3	90	Xuất sắc	
360	22003742	Nguyễn Hữu Quốc	Toàn	22C1-CCK3	70	Khá	
361	22004139	Lê Minh	Trí	22C1-CCK3	61	Trung bình	
362	22003897	Nguyễn Phi	Trường	22C1-CCK3	68	Trung bình	
363	22003573	Đặng Văn	Tỷ	22C1-CCK3	59	Trung bình	
364	22004021	Phạm Trường	Vũ	22C1-CCK3	84	Tốt	
365	22004042	Đỗ Hùng	Vỹ	22C1-CCK3	76	Khá	
366	22002270	Nguyễn Văn	An	22C1-CCK4	58	Trung bình	
367	22004186	Lê Đức	Anh	22C1-CCK4	54	Trung bình	
368	22004723	Đoàn Anh	Bách	22C1-CCK4	70	Khá	
369	22004509	Nguyễn Vũ Duy	Bảo	22C1-CCK4	65	Trung bình	
370	22004149	Du Thành	Công	22C1-CCK4	55	Trung bình	
371	22004398	Trần Tiến	Đạt	22C1-CCK4	63	Trung bình	
372	22003541	Nguyễn Hải	Dương	22C1-CCK4	40	Yếu	
373	22004178	Nguyễn Văn	Hào	22C1-CCK4	63	Trung bình	
374	22004810	Trần Phúc	Hậu	22C1-CCK4	67	Trung bình	
375	22004581	Phan Quốc	Hung	22C1-CCK4	61	Trung bình	
376	22003451	Trần Thanh	Hung	22C1-CCK4	61	Trung bình	
377	22002843	Huỳnh Nguyễn Quốc	Khang	22C1-CCK4	64	Trung bình	
378	22004193	Lại Quốc	Khang	22C1-CCK4	57	Trung bình	
379	22004218	Trần Phạm Đăng	Khoa	22C1-CCK4	60	Trung bình	
380	22002704	Nguyễn Phi	Long	22C1-CCK4	86	Tốt	
381	22002286	Lê Hữu	Luân	22C1-CCK4	54	Trung bình	
382	22004807	Lê Hữu	Luân	22C1-CCK4	58	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
383	22004475	Nguyễn Khánh	Nhật	22C1-CCK4	61	Trung bình	
384	22004487	Lâm Trọng	Phúc	22C1-CCK4	70	Khá	
385	22004203	Trần Văn	Quân	22C1-CCK4	61	Trung bình	
386	22004847	Huỳnh Tâm	Quang	22C1-CCK4	60	Trung bình	
387	22004652	Nguyễn Văn	Sinh	22C1-CCK4	55	Trung bình	
388	22003777	Nguyễn Văn	Tâm	22C1-CCK4	65	Trung bình	
389	22002092	Đỗ Minh	Tân	22C1-CCK4	68	Trung bình	
390	22003722	Mai Xuân	Thắng	22C1-CCK4	54	Trung bình	
391	22004242	Nguyễn Minh	Thuận	22C1-CCK4	67	Trung bình	
392	22004420	Phạm Xuân	Tiến	22C1-CCK4	60	Trung bình	
393	22004861	Trần Đức	Tiến	22C1-CCK4	58	Trung bình	
394	22002012	Lê Hoàng	Tính	22C1-CCK4	59	Trung bình	
395	22004202	Mai Phương	Tính	22C1-CCK4	57	Trung bình	
396	22004334	Hồ Tuấn	Vũ	22C1-CCK4	74	Khá	
397	22004057	Nguyễn Huy	Bình	22C1-CTM1	70	Khá	
398	22003014	Nguyễn Thái	Bình	22C1-CTM1	68	Trung bình	
399	22004936	Nguyễn Minh	Chiến	22C1-CTM1	90	Xuất sắc	
400	22003490	Trần Thành	Đạt	22C1-CTM1	59	Trung bình	
401	22004926	Võ Thành	Đạt	22C1-CTM1	80	Tốt	
402	22003336	Lê Võ Phú	Điện	22C1-CTM1	70	Khá	
403	22003900	Đặng Trung Thế	Hào	22C1-CTM1	64	Trung bình	
404	22003903	Trần Quốc	Hậu	22C1-CTM1	82	Tốt	
405	22000525	Bùi Huy	Hoàng	22C1-CTM1	68	Trung bình	
406	22002954	Trương Ngọc	Hoàng	22C1-CTM1	64	Trung bình	
407	22002717	Trần Hoàng	Huy	22C1-CTM1	74	Khá	
408	22002762	Vũ Gia	Huy	22C1-CTM1	50	Trung bình	
409	22002842	Lê Minh	Kha	22C1-CTM1	51	Trung bình	
410	22002693	Ngô Phúc	Kha	22C1-CTM1	68	Trung bình	
411	22003393	Nguyễn Thế	Khải	22C1-CTM1	50	Trung bình	
412	22004599	Trần Ngọc	Khanh	22C1-CTM1	63	Trung bình	
413	22003395	Nguyễn Ngọc	Khánh	22C1-CTM1	64	Trung bình	
414	22003113	Vương Trọng	Khoát	22C1-CTM1	70	Khá	
415	21004755	Giao Nguyễn Đình	Khôi	22C1-CTM1	74	Khá	
416	22004687	Lê Trung	Kiên	22C1-CTM1	68	Trung bình	
417	22003436	Ngô Hòa	Mẫn	22C1-CTM1	68	Trung bình	
418	22002326	Hà Thiên	Nhân	22C1-CTM1	59	Trung bình	
419	22002494	Lê Hiền	Phương	22C1-CTM1	68	Trung bình	
420	22004611	Lưu Hồng	Son	22C1-CTM1	73	Khá	
421	22002834	Phạm Đăng	Thanh	22C1-CTM1	62	Trung bình	
422	22003027	Hồ Bảo Anh	Thi	22C1-CTM1	63	Trung bình	
423	22003833	Nguyễn Hiền	Thức	22C1-CTM1	65	Trung bình	
424	22003785	Lê Xuân	Trường	22C1-CTM1	75	Khá	
425	22004585	Nguyễn Thế	Văn	22C1-CTM1	70	Khá	
426	22003134	Phạm Bá	Việt	22C1-CTM1	64	Trung bình	
427	22003422	Huỳnh Trí	Vũ	22C1-CTM1	64	Trung bình	
428	22004927	Phan Ngọc	Vũ	22C1-CTM1	63	Trung bình	
429	22000443	Trần Quốc	An	22C1-CNÔ1	56	Trung bình	
430	22001340	Nguyễn Bá Bình	Anh	22C1-CNÔ1	56	Trung bình	
431	22000772	Trần Ngọc	Anh	22C1-CNÔ1	56	Trung bình	
432	22000497	Hoàng Công Gia	Bảo	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
433	20000837	Nguyễn Vĩ	Cường	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
434	22000785	Nguyễn Thành	Đạt	22C1-CNÔ1	75	Khá	
435	22000610	Trần Da	Dĩ	22C1-CNÔ1	51	Trung bình	
436	22000494	Nguyễn Thanh	Duy	22C1-CNÔ1	64	Trung bình	
437	22000652	Nguyễn Thành	Duy	22C1-CNÔ1	57	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
438	22000429	Đặng Đức	Hải	22C1-CNÔ1	51	Trung bình	
439	22000579	Gìn Quang	Hải	22C1-CNÔ1	54	Trung bình	
440	22001339	Nguyễn Thế	Hiệp	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
441	22000789	Võ Nhật	Hòa	22C1-CNÔ1	61	Trung bình	
442	22000666	Bùi Quốc	Khải	22C1-CNÔ1	64	Trung bình	
443	22001185	Dương	Khang	22C1-CNÔ1	66	Trung bình	
444	22000439	Vũ Anh	Khoa	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
445	22000509	Nguyễn Minh	Khôi	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
446	22001279	Đỗ Văn	Kiên	22C1-CNÔ1	61	Trung bình	
447	22001324	Đoàn Trung	Kiên	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
448	22000694	Lê Trung	Kiên	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
449	22000698	Nguyễn Thành	Lộc	22C1-CNÔ1	57	Trung bình	
450	22004303	Trần Anh	Minh	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
451	22000507	Phan Trương Hoàng	Nam	22C1-CNÔ1	64	Trung bình	
452	22001434	Nguyễn Phước	Nghĩa	22C1-CNÔ1	60	Trung bình	
453	22001466	Trần Văn	Nguyên	22C1-CNÔ1	57	Trung bình	
454	22000759	Nguyễn Lê Tường	Như	22C1-CNÔ1	56	Trung bình	
455	22001184	Tô Tấn	Phát	22C1-CNÔ1	55	Trung bình	
456	22001356	Nguyễn Bá	Phong	22C1-CNÔ1	55	Trung bình	
457	22000866	Thái Thanh	Phong	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
458	22001823	Võ Thanh Bảo	Phúc	22C1-CNÔ1	55	Trung bình	
459	22000427	Nguyễn Văn	Quân	22C1-CNÔ1	60	Trung bình	
460	22000942	Nguyễn Văn	Quốc	22C1-CNÔ1	52	Trung bình	
461	22000780	Liêu Vinh	Quyên	22C1-CNÔ1	62	Trung bình	
462	22001235	Lê Phan Ngọc	Son	22C1-CNÔ1	61	Trung bình	
463	22001424	Nguyễn Tấn	Tài	22C1-CNÔ1	64	Trung bình	
464	22001069	Lương Văn	Tâm	22C1-CNÔ1	66	Trung bình	
465	22001458	Trần Chí	Thành	22C1-CNÔ1	54	Trung bình	
466	22001534	Nguyễn Tấn	Thời	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
467	22001475	Nguyễn Xuân	Thủy	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
468	22001615	Trần Thanh	Toàn	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
469	22000581	Chung Văn	Trường	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
470	22001323	Đoàn Văn	Tuệ	22C1-CNÔ1	60	Trung bình	
471	22001649	Trần Thanh	Tùng	22C1-CNÔ1	72	Khá	
472	22000492	Bùi Nhất	Vinh	22C1-CNÔ1	51	Trung bình	
473	22000845	Đặng Bá Thế	Vinh	22C1-CNÔ1	50	Trung bình	
474	22000577	Nguyễn Kỳ	Vũ	22C1-CNÔ1	60	Trung bình	
475	22004851	Phạm Anh	Vũ	22C1-CNÔ1	60	Trung bình	
476	22001850	Trần Nguyễn Trọng	Bằng	22C1-CNÔ2	58	Trung bình	
477	22002421	Huỳnh Quốc	Bảo	22C1-CNÔ2	59	Trung bình	
478	22001830	Trần Thiên	Bảo	22C1-CNÔ2	59	Trung bình	
479	22002382	Võ Thanh	Bảo	22C1-CNÔ2	71	Khá	
480	22002325	Nguyễn Văn	Chiến	22C1-CNÔ2	50	Trung bình	
481	22002230	Trần Văn	Đăng	22C1-CNÔ2	59	Trung bình	
482	22001913	Nguyễn Võ Thành	Danh	22C1-CNÔ2	50	Trung bình	
483	22002009	Quách Trường	Đạt	22C1-CNÔ2	56	Trung bình	
484	22002348	Trần Văn	Diệp	22C1-CNÔ2	85	Tốt	
485	22002265	Ngô Minh	Đức	22C1-CNÔ2	58	Trung bình	
486	22002167	Phan Quốc	Duy	22C1-CNÔ2	69	Trung bình	
487	22001959	Trần Ngọc	Giàu	22C1-CNÔ2	71	Khá	
488	22002352	Lê Vũ	Hào	22C1-CNÔ2	62	Trung bình	
489	21000797	Trần Anh	Hào	22C1-CNÔ2	55	Trung bình	
490	22002358	Nguyễn Văn	Hoàng	22C1-CNÔ2	72	Khá	
491	22002047	Lê Minh	Hùng	22C1-CNÔ2	54	Trung bình	
492	22002129	Trần Quang	Hung	22C1-CNÔ2	59	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
493	22002229	Hà Song	Khắc	22C1-CNÔ2	72	Khá	
494	22002048	Lê Đình Quốc	Khánh	22C1-CNÔ2	50	Trung bình	
495	22001881	Trần Đức	Khiêm	22C1-CNÔ2	57	Trung bình	
496	22002289	Phan Hoàng Đăng	Khoa	22C1-CNÔ2	83	Tốt	
497	22001988	Võ Trường	Linh	22C1-CNÔ2	50	Trung bình	
498	22001917	Nguyễn Văn	Lợi	22C1-CNÔ2	67	Trung bình	
499	22002259	Lê Nguyễn Thành	Luân	22C1-CNÔ2	60	Trung bình	
500	22002170	Nguyễn Phi	Mạnh	22C1-CNÔ2	57	Trung bình	
501	22001859	Ngô Quang	Minh	22C1-CNÔ2	52	Trung bình	
502	22002122	Võ Duy Nhất	Nam	22C1-CNÔ2	86	Tốt	
503	22001916	Nguyễn Hữu	Nhiều	22C1-CNÔ2	57	Trung bình	
504	22001918	Trần Gia	Phát	22C1-CNÔ2	50	Trung bình	
505	22002218	Trương Kiến	Phát	22C1-CNÔ2	52	Trung bình	
506	22002002	Lương Điền Thái	Son	22C1-CNÔ2	57	Trung bình	
507	22002427	Nguyễn Minh	Tâm	22C1-CNÔ2	67	Trung bình	
508	22002177	Nguyễn Nhật	Tân	22C1-CNÔ2	57	Trung bình	
509	22002307	Nguyễn Mạnh	Thắng	22C1-CNÔ2	71	Khá	
510	22002030	Trần Trung	Thảo	22C1-CNÔ2	56	Trung bình	
511	22002308	Nguyễn Minh	Thế	22C1-CNÔ2	64	Trung bình	
512	22002159	Võ Trường	Thịnh	22C1-CNÔ2	62	Trung bình	
513	22002087	Nguyễn Trung	Tính	22C1-CNÔ2	57	Trung bình	
514	22001995	Nguyễn Quốc	Toàn	22C1-CNÔ2	59	Trung bình	
515	22002150	Đoàn Văn Minh	Trí	22C1-CNÔ2	60	Trung bình	
516	22002346	Nguyễn Hữu	Trọng	22C1-CNÔ2	57	Trung bình	
517	22002070	Nguyễn Phạm Phi	Trường	22C1-CNÔ2	71	Khá	
518	22002466	Trần Trường	Vinh	22C1-CNÔ2	50	Trung bình	
519	22002324	Phạm Nguyên	Vũ	22C1-CNÔ2	66	Trung bình	
520	22002534	Phạm Thái	Anh	22C1-CNÔ3	59	Trung bình	
521	22002454	Nguyễn Hải	Đăng	22C1-CNÔ3	64	Trung bình	
522	22002579	Nguyễn Thành	Đạt	22C1-CNÔ3	59	Trung bình	
523	22004192	Nguyễn Ngọc	Đô	22C1-CNÔ3	64	Trung bình	
524	22002622	Trần Văn	Đông	22C1-CNÔ3	59	Trung bình	
525	22002567	Điền	Dũng	22C1-CNÔ3	58	Trung bình	
526	22002525	Nguyễn Tấn	Dũng	22C1-CNÔ3	54	Trung bình	
527	22002505	Trần Vũ Khánh	Duy	22C1-CNÔ3	55	Trung bình	
528	22002558	Võ Ngọc	Hà	22C1-CNÔ3	78	Khá	
529	22002456	Đặng Ngọc	Hải	22C1-CNÔ3	65	Trung bình	
530	22002661	Đàng Quốc	Hiển	22C1-CNÔ3	50	Trung bình	
531	22002496	Nguyễn Phi	Hùng	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
532	22002624	Hoàng Gia	Huy	22C1-CNÔ3	58	Trung bình	
533	22002643	Nguyễn Thanh	Huy	22C1-CNÔ3	50	Trung bình	
534	22002625	Cao Quốc	Khải	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
535	22002446	Lục Thanh	Khải	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
536	22002602	Nguyễn Đăng	Khoa	22C1-CNÔ3	61	Trung bình	
537	22002533	Võ Tấn	Khoa	22C1-CNÔ3	70	Khá	
538	22002653	Lê Trần Minh	Khôi	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
539	22002654	Nguyễn Võ Anh	Khôi	22C1-CNÔ3	61	Trung bình	
540	22002674	Lê Hồng Bảo	Lộc	22C1-CNÔ3	50	Trung bình	
541	22002644	Bùi Hữu	Lợi	22C1-CNÔ3	62	Trung bình	
542	22002524	Đoàn Minh	Mẫn	22C1-CNÔ3	55	Trung bình	
543	22002483	Nguyễn Đặng Gia	Minh	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
544	22002607	Lâm Hoàng	Nam	22C1-CNÔ3	50	Trung bình	
545	22002501	Lê Thái	Nhân	22C1-CNÔ3	56	Trung bình	
546	22002672	Lê	Nhiên	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
547	22002460	Trương Thanh	Phong	22C1-CNÔ3	54	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
548	22002432	La Xuân	Phú	22C1-CNÔ3	57	Trung bình	
549	22002547	Trần Bá	Phước	22C1-CNÔ3	51	Trung bình	
550	22002434	Hoàng Duy	Quang	22C1-CNÔ3	63	Trung bình	
551	22002499	Nguyễn Thanh	Sang	22C1-CNÔ3	54	Trung bình	
552	22002463	Kiều Văn	Tài	22C1-CNÔ3	56	Trung bình	
553	22004324	Trần Văn	Tài	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
554	22002575	Nguyễn Quốc	Thái	22C1-CNÔ3	54	Trung bình	
555	22002596	Bùi Quang	Thanh	22C1-CNÔ3	50	Trung bình	
556	22002637	Trần Tuấn	Thanh	22C1-CNÔ3	54	Trung bình	
557	22002560	Nguyễn Thanh	Thảo	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
558	22002545	Phan Dương	Thoại	22C1-CNÔ3	51	Trung bình	
559	22002461	Nguyễn Anh	Toàn	22C1-CNÔ3	52	Trung bình	
560	22002606	Trần Minh	Trí	22C1-CNÔ3	63	Trung bình	
561	22002477	Nguyễn Hữu	Trung	22C1-CNÔ3	50	Trung bình	
562	22002813	Nguyễn Minh	Chí	22C1-CNÔ4	50	Trung bình	
563	22002848	Phan Nguyễn Quang	Chiến	22C1-CNÔ4	58	Trung bình	
564	22002713	Nguyễn Như	Công	22C1-CNÔ4	52	Trung bình	
565	22002858	Ngô Nhật	Du	22C1-CNÔ4	64	Trung bình	
566	22002827	Ngô Hoàng	Duy	22C1-CNÔ4	70	Khá	
567	22002733	Đặng Phi	Hải	22C1-CNÔ4	62	Trung bình	
568	22002709	Trần Huy	Hoàng	22C1-CNÔ4	61	Trung bình	
569	22002852	Lâm Gia	Huy	22C1-CNÔ4	53	Trung bình	
570	22002746	Lê Mạnh	Huy	22C1-CNÔ4	76	Khá	
571	22002719	Nguyễn Thế	Huy	22C1-CNÔ4	77	Khá	
572	22002823	Huỳnh Huỳnh	Khá	22C1-CNÔ4	59	Trung bình	
573	22002728	Trần Duy	Khang	22C1-CNÔ4	52	Trung bình	
574	22003608	Lê Anh	Kiệt	22C1-CNÔ4	72	Khá	
575	22002899	Nguyễn Thành	Nam	22C1-CNÔ4	73	Khá	
576	22002818	Trần Hoàng	Nhất	22C1-CNÔ4	55	Trung bình	
577	22002855	Võ Đình	Phúc	22C1-CNÔ4	70	Khá	
578	22002817	Võ Trọng	Phúc	22C1-CNÔ4	63	Trung bình	
579	22002750	Phạm Quang	Quân	22C1-CNÔ4	50	Trung bình	
580	22002836	Nguyễn Quốc	Quy	22C1-CNÔ4	50	Trung bình	
581	22002831	Lý Văn	Quý	22C1-CNÔ4	58	Trung bình	
582	22002859	Nguyễn Văn	Sâm	22C1-CNÔ4	59	Trung bình	
583	22002754	Cáp Hữu	Sơn	22C1-CNÔ4	52	Trung bình	
584	22002773	Trần Chí	Tâm	22C1-CNÔ4	59	Trung bình	
585	22002860	Đình Trường	Thịnh	22C1-CNÔ4	77	Khá	
586	22002820	Nguyễn Thị Minh	Thư	22C1-CNÔ4	56	Trung bình	
587	22002844	Thái Văn	Thức	22C1-CNÔ4	59	Trung bình	
588	22002835	Lê Hoàng	Thương	22C1-CNÔ4	54	Trung bình	
589	22002875	Huỳnh Thanh	Tiến	22C1-CNÔ4	59	Trung bình	
590	22002806	Nguyễn Lâm Quốc	Toàn	22C1-CNÔ4	54	Trung bình	
591	22002694	Trần Văn	Toàn	22C1-CNÔ4	59	Trung bình	
592	22002825	Huỳnh Minh	Trí	22C1-CNÔ4	52	Trung bình	
593	22002815	Huỳnh Ngọc Đoan	Trình	22C1-CNÔ4	62	Trung bình	
594	22002715	Nguyễn	Trọng	22C1-CNÔ4	57	Trung bình	
595	22002903	Trần Lê Quốc	Trung	22C1-CNÔ4	57	Trung bình	
596	22002777	Võ Hoàng	Tú	22C1-CNÔ4	52	Trung bình	
597	22002763	Hồ Minh	Tuấn	22C1-CNÔ4	65	Trung bình	
598	22002778	Phạm Minh Anh	Tuấn	22C1-CNÔ4	54	Trung bình	
599	22002845	Nguyễn Văn	Vũ	22C1-CNÔ4	57	Trung bình	
600	22003012	Nguyễn Hoàng	An	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
601	22002979	Nguyễn Quốc	An	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
602	22002941	Trần Gia	Bảo	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
603	22002943	Trần Đình	Bi	22C1-CNÔ5	67	Trung bình	
604	22002996	Võ Hoàng Tuấn	Đạt	22C1-CNÔ5	83	Tốt	
605	22002914	Huỳnh Tấn	Giàu	22C1-CNÔ5	64	Trung bình	
606	22002931	Nguyễn Văn	Hà	22C1-CNÔ5	55	Trung bình	
607	22002930	Lâm Chí	Hiển	22C1-CNÔ5	55	Trung bình	
608	22003112	Phạm Ngọc	Hoài	22C1-CNÔ5	55	Trung bình	
609	22002997	Vũ Ngọc	Hoàng	22C1-CNÔ5	72	Khá	
610	22002957	Lê Văn	Hùng	22C1-CNÔ5	67	Trung bình	
611	22002942	Nguyễn Mạnh	Hùng	22C1-CNÔ5	67	Trung bình	
612	22002989	Trần Gia	Huy	22C1-CNÔ5	68	Trung bình	
613	22003121	Nguyễn Tuấn	Khanh	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
614	22003055	Trương Nguyễn Duy	Khôi	22C1-CNÔ5	66	Trung bình	
615	22003099	Nguyễn Văn	Khôi	22C1-CNÔ5	62	Trung bình	
616	22003075	Nguyễn Tuấn	Kiệt	22C1-CNÔ5	55	Trung bình	
617	22003101	Phan Anh	Kiệt	22C1-CNÔ5	50	Trung bình	
618	22003137	Võ Thành	Luân	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
619	22002911	Nguyễn Trung	Mẫn	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
620	22002978	Cao Bá	Minh	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
621	22003020	Huỳnh Hoàng	Nam	22C1-CNÔ5	82	Tốt	
622	22000688	Ngô Xuân	Nghĩa	22C1-CNÔ5	66	Trung bình	
623	22002935	Lê Tuấn	Phong	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
624	22002953	Kiều Tấn	Sang	22C1-CNÔ5	63	Trung bình	
625	22002927	Nguyễn Hữu	Thân	22C1-CNÔ5	77	Khá	
626	22003057	Trần Đức	Thắng	22C1-CNÔ5	81	Tốt	
627	22003109	Trần Đình	Thành	22C1-CNÔ5	79	Khá	
628	22002684	Nguyễn Quốc	Toàn	22C1-CNÔ5	50	Trung bình	
629	22003059	Trần Khánh	Toàn	22C1-CNÔ5	50	Trung bình	
630	22003074	Phạm Hồng	Trúc	22C1-CNÔ5	50	Trung bình	
631	22003049	Phạm Thành	Trung	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
632	22002952	Phạm Thanh	Tuấn	22C1-CNÔ5	57	Trung bình	
633	22003094	Lê Quang	Vinh	22C1-CNÔ5	62	Trung bình	
634	22003271	Nguyễn Hoàng	An	22C1-CNÔ6	55	Trung bình	
635	22003421	Trần Hoài	An	22C1-CNÔ6	69	Trung bình	
636	22003369	Dương Phi Hồng	Bảo	22C1-CNÔ6	53	Trung bình	
637	22003233	Nguyễn Hoàng Thiên	Bảo	22C1-CNÔ6	81	Tốt	
638	22003237	Nguyễn Thới	Biên	22C1-CNÔ6	56	Trung bình	
639	22003321	Phạm Lâm	Chắt	22C1-CNÔ6	88	Tốt	
640	22003368	Nguyễn Bá	Chiến	22C1-CNÔ6	64	Trung bình	
641	22003154	Trần Lê Tuấn	Đạt	22C1-CNÔ6	60	Trung bình	
642	22003312	Trần Quốc	Đạt	22C1-CNÔ6	57	Trung bình	
643	22003174	Phạm Khánh	Duy	22C1-CNÔ6	50	Trung bình	
644	22003260	Võ Trường	Giang	22C1-CNÔ6	62	Trung bình	
645	22003402	Lê Minh	Hiếu	22C1-CNÔ6	70	Khá	
646	22003156	Đặng Quốc	Hung	22C1-CNÔ6	60	Trung bình	
647	22003335	Nguyễn Việt	Hung	22C1-CNÔ6	50	Trung bình	
648	22003189	Huỳnh Bảo	Khánh	22C1-CNÔ6	55	Trung bình	
649	22003215	Phạm Đăng	Khoa	22C1-CNÔ6	69	Trung bình	
650	22003177	Phạm Tuấn	Kiệt	22C1-CNÔ6	55	Trung bình	
651	22003363	Nguyễn Dũng Thanh	Lâm	22C1-CNÔ6	61	Trung bình	
652	22003339	Trần Khánh	Linh	22C1-CNÔ6	60	Trung bình	
653	20002987	Vương Hoàng	Nam	22C1-CNÔ6	56	Trung bình	
654	22003266	Võ Hoàng	Nhân	22C1-CNÔ6	54	Trung bình	
655	22003265	Phan Trọng	Quý	22C1-CNÔ6	66	Trung bình	
656	22003344	Liều Hồ Tấn	Tài	22C1-CNÔ6	55	Trung bình	
657	22003420	Lô Đức	Tài	22C1-CNÔ6	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
658	22002770	Đặng Nguyễn Hoàng	Tâm	22C1-CNÔ6	52	Trung bình	
659	22003289	Lê Văn	Thái	22C1-CNÔ6	70	Khá	
660	22003232	Nguyễn Văn	Thạnh	22C1-CNÔ6	69	Trung bình	
661	22003285	Nguyễn Hoàng	Tì	22C1-CNÔ6	70	Khá	
662	22003382	Nguyễn Anh	Tiến	22C1-CNÔ6	64	Trung bình	
663	22003149	Lê Tấn	Toàn	22C1-CNÔ6	60	Trung bình	
664	22003388	Lê Quốc	Trịnh	22C1-CNÔ6	65	Trung bình	
665	22003323	Lại Thanh	Trung	22C1-CNÔ6	61	Trung bình	
666	22003253	Lê Quốc	Trung	22C1-CNÔ6	60	Trung bình	
667	22003152	Phạm Thành	Trung	22C1-CNÔ6	85	Tốt	
668	22003153	Trần Hữu	Trung	22C1-CNÔ6	64	Trung bình	
669	22003175	Võ Văn	Tú	22C1-CNÔ6	50	Trung bình	
670	22003347	Nguyễn Hùng	Việt	22C1-CNÔ6	65	Trung bình	
671	22003557	Lê Tuấn	Anh	22C1-CNÔ7	63	Trung bình	
672	22003442	Nguyễn Quốc	Đại	22C1-CNÔ7	57	Trung bình	
673	22003551	Lý Minh	Đạt	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
674	22003531	Trần Văn	Đạt	22C1-CNÔ7	54	Trung bình	
675	22002946	Đinh Trọng	Đức	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
676	22003623	Voòng Lập	Đức	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
677	22003508	Trần Bảo	Duy	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
678	22003578	Nguyễn Hoàng	Hải	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
679	22003521	Lê Nguyễn	Hiếu	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
680	22003533	Trần Quốc Khải	Hoàn	22C1-CNÔ7	51	Trung bình	
681	22003630	Bùi Quốc	Huy	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
682	22003561	Huỳnh Quốc	Huy	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
683	22003576	Lê Hoàng	Huy	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
684	22003511	Nguyễn Nhật	Huy	22C1-CNÔ7	55	Trung bình	
685	22003530	Lưu Đức Anh	Khoa	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
686	22003509	Nguyễn Minh	Khoa	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
687	22003609	Huỳnh Trung	Kiên	22C1-CNÔ7	62	Trung bình	
688	22003649	Trần Anh	Kiệt	22C1-CNÔ7	55	Trung bình	
689	22003532	Võ Văn	Mạnh	22C1-CNÔ7	51	Trung bình	
690	22003650	Nguyễn Ngọc	Nam	22C1-CNÔ7	51	Trung bình	
691	22003610	Nguyễn Thanh	Nam	22C1-CNÔ7	54	Trung bình	
692	22003691	Nguyễn Tiến	Nhật	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
693	22003572	Nguyễn Hà Đức	Phát	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
694	22003695	Phan Thành	Phát	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
695	22003625	Cao Trọng	Phúc	22C1-CNÔ7	52	Trung bình	
696	22003472	Võ Hữu	Quốc	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
697	22003538	Trương Thế	Quyền	22C1-CNÔ7	54	Trung bình	
698	22003566	Võ Trần Hoài	Thạch	22C1-CNÔ7	63	Trung bình	
699	22003686	Trần Công	Thành	22C1-CNÔ7	57	Trung bình	
700	22003645	Ka Să Ha	Thế	22C1-CNÔ7	54	Trung bình	
701	22003575	Nguyễn Đỗ Minh	Trường	22C1-CNÔ7	69	Trung bình	
702	22003473	Trần Vũ	Trường	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
703	22003540	Đặng Thành	Tuấn	22C1-CNÔ7	55	Trung bình	
704	22003687	Bạch Thuần	Vỹ	22C1-CNÔ7	50	Trung bình	
705	22003851	Hoàng Phước	Ân	22C1-CNÔ8	55	Trung bình	
706	22003910	Lâm Quốc	Anh	22C1-CNÔ8	55	Trung bình	
707	22003798	Phan Hữu	Bằng	22C1-CNÔ8	50	Trung bình	
708	22003799	Nguyễn Minh	Cường	22C1-CNÔ8	65	Trung bình	
709	22003860	Nguyễn Minh	Đạt	22C1-CNÔ8	50	Trung bình	
710	22003859	Nguyễn Minh	Đức	22C1-CNÔ8	56	Trung bình	
711	22003815	Nguyễn Văn	Đức	22C1-CNÔ8	52	Trung bình	
712	22003755	Trịnh	Dương	22C1-CNÔ8	54	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
713	22003864	Nguyễn Đình	Hiếu	22C1-CNÔ8	50	Trung bình	
714	22003811	Nguyễn Đình	Hợp	22C1-CNÔ8	63	Trung bình	
715	22003762	Nguyễn Đình	Hùng	22C1-CNÔ8	68	Trung bình	
716	22003858	Trần Đức	Hùng	22C1-CNÔ8	52	Trung bình	
717	22003909	Huỳnh Trần Vinh	Hung	22C1-CNÔ8	66	Trung bình	
718	22003916	Nguyễn Thành Nhật	Huy	22C1-CNÔ8	55	Trung bình	
719	22003830	Nguyễn Hàn Nhật	Khoa	22C1-CNÔ8	65	Trung bình	
720	22002495	Hoàng Gia	Kiệt	22C1-CNÔ8	50	Trung bình	
721	22003844	Lê Tuấn	Kiệt	22C1-CNÔ8	56	Trung bình	
722	22003718	Trương Tuấn	Kiệt	22C1-CNÔ8	50	Trung bình	
723	22003736	Nguyễn Trương Thái	Lâm	22C1-CNÔ8	68	Trung bình	
724	22003820	Đinh Khánh	Linh	22C1-CNÔ8	67	Trung bình	
725	22003868	Nguyễn Phan Thành	Lộc	22C1-CNÔ8	64	Trung bình	
726	22003921	Nguyễn Văn	Lực	22C1-CNÔ8	73	Khá	
727	22003951	Nguyễn Thành	Nhân	22C1-CNÔ8	52	Trung bình	
728	22003920	Nguyễn Hoàng	Quân	22C1-CNÔ8	64	Trung bình	
729	22003767	Nguyễn Minh	Quang	22C1-CNÔ8	64	Trung bình	
730	22003813	Trần Phú	Quý	22C1-CNÔ8	74	Khá	
731	22003740	Trương Tấn	Sĩ	22C1-CNÔ8	68	Trung bình	
732	22003744	Nguyễn Đoàn Thanh	Tài	22C1-CNÔ8	62	Trung bình	
733	22003797	Phùng Bảo	Tân	22C1-CNÔ8	73	Khá	
734	22003882	Phạm Huỳnh Trung	Tín	22C1-CNÔ8	56	Trung bình	
735	22003937	Phạm Huy	Toàn	22C1-CNÔ8	59	Trung bình	
736	22003754	Nguyễn Thành	Trung	22C1-CNÔ8	68	Trung bình	
737	22003769	Đỗ Nhật	Tường	22C1-CNÔ8	52	Trung bình	
738	22003915	Nguyễn Quốc	Việt	22C1-CNÔ8	57	Trung bình	
739	22004496	Lê Phương	Anh	22C1-CNÔ9	66	Trung bình	
740	22004358	Lê Hữu Gia	Bảo	22C1-CNÔ9	62	Trung bình	
741	22004603	Nguyễn Thái	Bảo	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
742	22004225	Nguyễn Đình	Đại	22C1-CNÔ9	64	Trung bình	
743	22004416	Trần Thành	Đạt	22C1-CNÔ9	55	Trung bình	
744	22004206	Nguyễn Hải	Đông	22C1-CNÔ9	62	Trung bình	
745	22004087	Huỳnh Thanh	Duy	22C1-CNÔ9	55	Trung bình	
746	22004037	Thân Văn	Hào	22C1-CNÔ9	63	Trung bình	
747	22004376	Võ Anh	Hào	22C1-CNÔ9	57	Trung bình	
748	22004470	Tou Neh	Hiếu	22C1-CNÔ9	59	Trung bình	
749	22004177	Hồ Hoàng Phi	Hùng	22C1-CNÔ9	55	Trung bình	
750	22004235	Lê Phước	Hữu	22C1-CNÔ9	50	Trung bình	
751	22004363	Lê Nguyễn Quốc	Huy	22C1-CNÔ9	54	Trung bình	
752	22004179	Nguyễn Văn	Huy	22C1-CNÔ9	53	Trung bình	
753	22002630	Lê Dý	Khang	22C1-CNÔ9	70	Khá	
754	22001962	Trần Minh	Khang	22C1-CNÔ9	59	Trung bình	
755	22004350	Ngô Gia	Khánh	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
756	22004396	Kơ Tor Bũk	Khếnh	22C1-CNÔ9	71	Khá	
757	22004374	Lê Tiến	Lộc	22C1-CNÔ9	54	Trung bình	
758	22003807	Huỳnh Phi	Long	22C1-CNÔ9	57	Trung bình	
759	22004205	Phan Hoàng	Long	22C1-CNÔ9	64	Trung bình	
760	22004140	Phạm Văn	Mạnh	22C1-CNÔ9	66	Trung bình	
761	22004410	Ngô Bảo	Minh	22C1-CNÔ9	63	Trung bình	
762	22004171	Nguyễn Khả	Minh	22C1-CNÔ9	55	Trung bình	
763	22004216	Trần Quang	Minh	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
764	22004493	Võ Hoàng	Nam	22C1-CNÔ9	54	Trung bình	
765	22004132	Trần Anh	Nhật	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
766	22003953	Phan Song	Phát	22C1-CNÔ9	50	Trung bình	
767	22004069	Phan Văn	Quý	22C1-CNÔ9	63	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
768	22003959	Phạm Minh	Sang	22C1-CNÔ9	51	Trung bình	
769	22004550	Phan Thành	Tài	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
770	22005659	Bùi Lê Anh	Tâm	22C1-CNÔ9	61	Trung bình	
771	22004476	Lê Ngọc	Thạch	22C1-CNÔ9	57	Trung bình	
772	22004072	Trần Quốc	Thạnh	22C1-CNÔ9	61	Trung bình	
773	22004694	Ngô Văn	Thời	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
774	22004750	Nguyễn Đức	Thuận	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
775	22004101	Đỗ Minh	Trí	22C1-CNÔ9	54	Trung bình	
776	22004467	Nguyễn Văn	Trung	22C1-CNÔ9	57	Trung bình	
777	22004415	Hứa Vũ	Trương	22C1-CNÔ9	61	Trung bình	
778	22004053	Hoàng Phi	Trường	22C1-CNÔ9	56	Trung bình	
779	22004211	Lê Văn	Trường	22C1-CNÔ9	52	Trung bình	
780	22004576	Lâm Thái	Tường	22C1-CNÔ9	70	Khá	
781	22004478	Diệp Văn Quốc	Việt	22C1-CNÔ9	56	Trung bình	
782	22004465	Trần Thái	Vinh	22C1-CNÔ9	51	Trung bình	
783	22004472	Bùi Trương	Vương	22C1-CNÔ9	59	Trung bình	
784	22003594	Lê Thị Ngọc	Anh	22C1-CNM1	95	Xuất sắc	
785	22001332	Tôn Nữ Quỳnh	Anh	22C1-CNM1	84	Tốt	
786	22003256	Phan Võ Ngọc	Hân	22C1-CNM1	72	Khá	
787	22003827	Võ Ngọc	Hiền	22C1-CNM1	70	Khá	
788	22004270	Lê Quang	Hung	22C1-CNM1	60	Trung bình	
789	22003327	Phan Lê Ngọc	Huyền	22C1-CNM1	80	Tốt	
790	22003706	Thị Su	Lài	22C1-CNM1	82	Tốt	
791	22004562	Đỗ Nguyễn Như	Ngọc	22C1-CNM1	65	Trung bình	
792	22000888	Nguyễn Bảo	Nguyên	22C1-CNM1	50	Trung bình	
793	22004204	Nguyễn Hồng	Nhiên	22C1-CNM1	83	Tốt	
794	22003318	Trần Thị Minh	Phê	22C1-CNM1	70	Khá	
795	22003487	Mai Thị Minh	Thư	22C1-CNM1	74	Khá	
796	22003028	Võ Thị Cẩm	Tiên	22C1-CNM1	88	Tốt	
797	22004719	Nguyễn Phạm Thanh	Trúc	22C1-CNM1	67	Trung bình	
798	22003148	Trần Nguyễn Hương	Trúc	22C1-CNM1	76	Khá	
799	22003319	Trần Nguyễn Bích	Tuyền	22C1-CNM1	65	Trung bình	
800	22003563	Phạm Thị Mai	Vy	22C1-CNM1	80	Tốt	
801	22003588	Trần Thị Như	Ý	22C1-CNM1	74	Khá	
802	22002488	Lê Khánh	An	22C1-CMT1	56	Trung bình	
803	22003229	Nguyễn Văn	An	22C1-CMT1	57	Trung bình	
804	22002537	Đinh Thái	Anh	22C1-CMT1	71	Khá	
805	22002623	Hồ Chí	Bảo	22C1-CMT1	82	Tốt	
806	22003873	Lê Hồng	Chương	22C1-CMT1	65	Trung bình	
807	22003326	Võ Quốc	Cường	22C1-CMT1	56	Trung bình	
808	22003611	Nguyễn Hải	Đăng	22C1-CMT1	71	Khá	
809	22004814	Âu Dương	Đạt	22C1-CMT1	54	Trung bình	
810	22004615	Đỗ Hoàng	Đạt	22C1-CMT1	78	Khá	
811	22002840	Trương Văn	Hậu	22C1-CMT1	62	Trung bình	
812	22003748	Nguyễn Thế	Hiền	22C1-CMT1	52	Trung bình	
813	22002897	Nguyễn Phi	Hùng	22C1-CMT1	66	Trung bình	
814	22004209	Phạm Quốc	Hùng	22C1-CMT1	52	Trung bình	
815	22002925	Ngô Gia	Huy	22C1-CMT1	61	Trung bình	
816	22003774	Nguyễn Nhựt Quang	Huy	22C1-CMT1	77	Khá	
817	22003776	Lê Vũ Hiếu	Khang	22C1-CMT1	60	Trung bình	
818	22003343	Điền Minh	Luân	22C1-CMT1	54	Trung bình	
819	22003492	Bùi Văn Ngọc	Minh	22C1-CMT1	64	Trung bình	
820	22004219	Trần Lương Tiểu	Minh	22C1-CMT1	51	Trung bình	
821	22003184	Lê Đình	Nam	22C1-CMT1	54	Trung bình	
822	22002915	Nguyễn Hoàng	Phúc	22C1-CMT1	61	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
823	22004841	Nguyễn Văn	Quyển	22C1-CMT1	63	Trung bình	
824	22004369	Đỗ Hồng	Sơn	22C1-CMT1	35	Yếu	
825	22003084	Đặng Minh	Tài	22C1-CMT1	61	Trung bình	
826	22003656	Lý Đức	Tài	22C1-CMT1	66	Trung bình	
827	22002710	Nguyễn Minh	Tâm	22C1-CMT1	64	Trung bình	
828	22004616	Trần Vũ Thiên	Tâm	22C1-CMT1	62	Trung bình	
829	22004676	Vũ Đức	Thanh	22C1-CMT1	74	Khá	
830	22003725	Đặng Lý Minh	Tiến	22C1-CMT1	65	Trung bình	
831	22004519	Kiều Hoàng Thanh	Tín	22C1-CMT1	53	Trung bình	
832	22000954	Thạch Quang	Trường	22C1-CMT1	52	Trung bình	
833	22002869	Vương Thanh	Vàng	22C1-CMT1	60	Trung bình	
834	22002189	Lê Quốc	Việt	22C1-CMT1	65	Trung bình	
835	22004494	Nguyễn Thế	Vinh	22C1-CMT1	51	Trung bình	
836	22002888	Bùi Võ Khánh	An	22C1-LTM1	80	Tốt	
837	22004857	Tiêu Nguyễn Hoàng	An	22C1-LTM1	55	Trung bình	
838	19005230	Trần Thiên	Ân	22C1-LTM1	64	Trung bình	
839	22005605	Lê Lương Bảo	Anh	22C1-LTM1	45	Yếu	
840	22005581	Mach	Arafın	22C1-LTM1	64	Trung bình	
841	22004003	Trương Quân	Bảo	22C1-LTM1	51	Trung bình	
842	22003709	Trương Triền	Cần	22C1-LTM1	61	Trung bình	
843	22002564	Trương	Đình	22C1-LTM1	54	Trung bình	
844	22004633	Đinh Thị Mỹ	Dung	22C1-LTM1	82	Tốt	
845	22004449	Lê Quang Nhật	Hoàng	22C1-LTM1	52	Trung bình	
846	22005625	Đinh Lê Tấn	Huy	22C1-LTM1	51	Trung bình	
847	22004128	Nguyễn Hữu	Huy	22C1-LTM1	57	Trung bình	
848	22003824	Nguyễn Quốc	Huy	22C1-LTM1	62	Trung bình	
849	22004648	Mai Trần Trọng	Khang	22C1-LTM1	54	Trung bình	
850	22003644	Đỗ Duy	Khánh	22C1-LTM1	52	Trung bình	
851	22001622	Phạm Đăng	Khoa	22C1-LTM1	53	Trung bình	
852	22003640	Trịnh Đình	Khoa	22C1-LTM1	57	Trung bình	
853	22003328	Đặng Quốc	Kiệt	22C1-LTM1	54	Trung bình	
854	22002878	Đoàn Võ Hoàng	Lập	22C1-LTM1	71	Khá	
855	22001115	Huỳnh Ngọc	Lợi	22C1-LTM1	64	Trung bình	
856	22002803	Nguyễn Thái	Luân	22C1-LTM1	64	Trung bình	
857	22002431	Huỳnh Thanh	Phong	22C1-LTM1	66	Trung bình	
858	22004223	Trương Đặng Thiên	Phúc	22C1-LTM1	52	Trung bình	
859	22004702	Lê Đình Quang	Phước	22C1-LTM1	50	Trung bình	
860	22001370	Nguyễn Minh	Quang	22C1-LTM1	64	Trung bình	
861	22002419	Trần Minh	Quang	22C1-LTM1	59	Trung bình	
862	22004804	Trương Hữu	Quốc	22C1-LTM1	54	Trung bình	
863	22004413	Phạm Hồng	Sơn	22C1-LTM1	59	Trung bình	
864	22002593	Tăng Phúc	Tài	22C1-LTM1	58	Trung bình	
865	22001869	Phạm Nguyễn Phúc	Thịnh	22C1-LTM1	52	Trung bình	
866	22001277	Nguyễn Minh	Thuận	22C1-LTM1	68	Trung bình	
867	22003337	Trần Công	Trí	22C1-LTM1	77	Khá	
868	22004551	Phạm Ngọc	Trường	22C1-LTM1	52	Trung bình	
869	22002595	Điền Ý	Vĩ	22C1-LTM1	67	Trung bình	
870	22003416	Ngô Chí	Vĩ	22C1-LTM1	57	Trung bình	
871	22003298	Nguyễn Viết Tuấn	Anh	22C1-QTM1	51	Trung bình	
872	22001990	Lê Thanh	Du	22C1-QTM1	52	Trung bình	
873	22004344	Nguyễn Tiến	Dù	22C1-QTM1	50	Trung bình	
874	22004642	Thái Kim	Dũng	22C1-QTM1	59	Trung bình	
875	22003418	Hoàng Ngô Đặng	Dương	22C1-QTM1	62	Trung bình	
876	22002751	Ngô Trường	Giang	22C1-QTM1	64	Trung bình	
877	22003545	Đỗ Minh	Hòa	22C1-QTM1	59	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
878	22004914	Nguyễn Hữu	Hoàng	22C1-QTM1	71	Khá	
879	22003124	Nguyễn Minh	Hoàng	22C1-QTM1	68	Trung bình	
880	22003869	Lê Duy	Khang	22C1-QTM1	64	Trung bình	
881	22004271	Lê Phúc	Khánh	22C1-QTM1	56	Trung bình	
882	22004619	Đỗ Nguyễn Hoàng	Minh	22C1-QTM1	59	Trung bình	
883	22002157	Lê Quốc	Thái	22C1-QTM1	76	Khá	
884	22004197	Trần Bảo	Châu	22C1-THU1	67	Trung bình	
885	22004700	Lê Hữu	Hào	22C1-THU1	56	Trung bình	
886	22002666	Nguyễn Song	Hiệp	22C1-THU1	63	Trung bình	
887	22004538	Trần Kim	Liên	22C1-THU1	58	Trung bình	
888	22000928	Coóng Nghiệp	Lợi	22C1-THU1	67	Trung bình	
889	22003919	Đoàn Minh	Mẫn	22C1-THU1	67	Trung bình	
890	22003386	Lê Nguyễn Trung	Nghĩa	22C1-THU1	72	Khá	
891	22003980	Lê Tuấn	Quân	22C1-THU1	54	Trung bình	
892	22004325	Phạm Đan	Quế	22C1-THU1	59	Trung bình	
893	22004198	Nguyễn Ngọc Hoài	Tâm	22C1-THU1	56	Trung bình	
894	22004244	Huỳnh Nguyễn Công	Thành	22C1-THU1	59	Trung bình	
895	22003227	Nguyễn Đức	Tiến	22C1-THU1	69	Trung bình	
896	22003217	Hồ Quốc	Toàn	22C1-THU1	54	Trung bình	
897	22004189	Đào Long	Vũ	22C1-THU1	56	Trung bình	
898	22002447	Nguyễn Hoàng	Anh	22C1-TKĐ1	52	Trung bình	
899	22003333	Phạm Hà Việt	Anh	22C1-TKĐ1	50	Trung bình	
900	22003211	Trần Tuấn	Anh	22C1-TKĐ1	57	Trung bình	
901	22002406	Nguyễn Trương Gia	Bảo	22C1-TKĐ1	50	Trung bình	
902	22002960	Dương Minh	Cảnh	22C1-TKĐ1	75	Khá	
903	22003067	Hồ Võ Chí	Cường	22C1-TKĐ1	50	Trung bình	
904	22003036	Trần Tiến	Đạt	22C1-TKĐ1	53	Trung bình	
905	22003401	Nguyễn Thị Ngọc	Diệu	22C1-TKĐ1	71	Khá	
906	22001630	Quách Hoàng	Dinh	22C1-TKĐ1	52	Trung bình	
907	22003144	Lê Phương	Du	22C1-TKĐ1	52	Trung bình	
908	22003126	Võ Thành	Dương	22C1-TKĐ1	57	Trung bình	
909	22001852	Lại Công	Duy	22C1-TKĐ1	63	Trung bình	
910	22002962	Nguyễn Sơn	Hà	22C1-TKĐ1	71	Khá	
911	22002688	Trần Nguyên Hồng	Hà	22C1-TKĐ1	61	Trung bình	
912	22003267	Lê Hoàng	Hải	22C1-TKĐ1	64	Trung bình	
913	22001518	Huỳnh Đức	Hiếu	22C1-TKĐ1	52	Trung bình	
914	22003283	Nguyễn Tuấn	Hoàng	22C1-TKĐ1	54	Trung bình	
915	22002716	Hoàng Phi	Hùng	22C1-TKĐ1	60	Trung bình	
916	22002768	Hoàng Phi	Hùng	22C1-TKĐ1	55	Trung bình	
917	22000917	Nguyễn Văn	Hùng	22C1-TKĐ1	53	Trung bình	
918	22002772	Diệp Bảo	Huy	22C1-TKĐ1	78	Khá	
919	22003158	Võ Tuấn	Khanh	22C1-TKĐ1	51	Trung bình	
920	22003207	Trương Đăng	Khoa	22C1-TKĐ1	51	Trung bình	
921	22001052	Vũ Đăng	Khoa	22C1-TKĐ1	57	Trung bình	
922	22003362	Phan Thị Ngọc	Lâm	22C1-TKĐ1	52	Trung bình	
923	22003243	Bùi Lê Hương	Linh	22C1-TKĐ1	72	Khá	
924	22003203	Dương Thanh	Lộc	22C1-TKĐ1	70	Khá	
925	22003250	Cao Thành	Long	22C1-TKĐ1	51	Trung bình	
926	22000527	Trần Quang	Long	22C1-TKĐ1	52	Trung bình	
927	22002739	Phạm Quốc	Minh	22C1-TKĐ1	57	Trung bình	
928	22002433	Lê Dương Tuyết	Ngân	22C1-TKĐ1	62	Trung bình	
929	22003115	Huỳnh Lê Bảo	Ngọc	22C1-TKĐ1	57	Trung bình	
930	22001452	Huỳnh Thị Yên	Nhi	22C1-TKĐ1	62	Trung bình	
931	22001375	Ngô Kha	Nhĩ	22C1-TKĐ1	55	Trung bình	
932	22003176	Trần Thị Quỳnh	Như	22C1-TKĐ1	59	Trung bình	



Handwritten signature

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
933	22002865	Cao Vũ	Phi	22C1-TKĐ1	51	Trung bình	
934	22002473	Phan Nguyễn Hồng	Phúc	22C1-TKĐ1	86	Tốt	
935	22002958	Nguyễn Trung	Quân	22C1-TKĐ1	64	Trung bình	
936	22003130	Nguyễn Hoàng	Sang	22C1-TKĐ1	62	Trung bình	
937	22003297	Nguyễn Thanh	Sơn	22C1-TKĐ1	62	Trung bình	
938	22002885	Bùi Nhật	Tân	22C1-TKĐ1	57	Trung bình	
939	22002571	Bùi Hữu	Thắng	22C1-TKĐ1	51	Trung bình	
940	22003040	Nguyễn Thị Thu	Thảo	22C1-TKĐ1	66	Trung bình	
941	22003423	Trương Thiên	Thảo	22C1-TKĐ1	60	Trung bình	
942	22002690	Nguyễn Minh	Thông	22C1-TKĐ1	70	Khá	
943	22003141	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	22C1-TKĐ1	57	Trung bình	
944	22003361	Lê Văn	Tiến	22C1-TKĐ1	52	Trung bình	
945	22001238	Lê Hoàng Anh	Trung	22C1-TKĐ1	55	Trung bình	
946	22002356	Bùi Xuân	Trường	22C1-TKĐ1	61	Trung bình	
947	22002626	Nguyễn Huỳnh Châu	Tuấn	22C1-TKĐ1	55	Trung bình	
948	22002638	Nguyễn Thanh	Vân	22C1-TKĐ1	64	Trung bình	
949	22002298	Nguyễn Tấn	Vạn	22C1-TKĐ1	54	Trung bình	
950	22002641	Phan Khả	Vi	22C1-TKĐ1	80	Tốt	
951	22003587	Lê Trần Hồng	Ân	22C1-TKĐ2	59	Trung bình	
952	22003876	Nguyễn Quốc	Bảo	22C1-TKĐ2	51	Trung bình	
953	22004110	Trịnh Văn	Cánh	22C1-TKĐ2	52	Trung bình	
954	22003507	Hoàng Việt	Cường	22C1-TKĐ2	63	Trung bình	
955	22004314	Nguyễn Gia Phú	Đông	22C1-TKĐ2	61	Trung bình	
956	22003723	Nguyễn Ánh Thùy	Dương	22C1-TKĐ2	72	Khá	
957	22004634	Nguyễn Tuyết	Hằng	22C1-TKĐ2	63	Trung bình	
958	22004661	Võ Đức	Hung	22C1-TKĐ2	70	Khá	
959	22004322	Phạm Duy	Khang	22C1-TKĐ2	50	Trung bình	
960	22004715	Châu Lê Quốc	Khánh	22C1-TKĐ2	56	Trung bình	
961	22004025	Võ Minh	Khánh	22C1-TKĐ2	54	Trung bình	
962	22005904	Phan Đức Đăng	Khoa	22C1-TKĐ2	74	Khá	
963	22003439	Lý Minh	Khôi	22C1-TKĐ2	84	Tốt	
964	22003353	Trần Lê	Kiên	22C1-TKĐ2	62	Trung bình	
965	22003458	Phạm Nguyễn Cát	Lan	22C1-TKĐ2	57	Trung bình	
966	22004135	Trần Thành	Long	22C1-TKĐ2	57	Trung bình	
967	22004624	Lê Đỗ Ngọc	Mẫn	22C1-TKĐ2	63	Trung bình	
968	22004584	Huyền Bảo	Ngọc	22C1-TKĐ2	69	Trung bình	
969	22004855	Trần Ý	Như	22C1-TKĐ2	80	Tốt	
970	22004151	Dương Hoàng	Phúc	22C1-TKĐ2	58	Trung bình	
971	22004425	Nguyễn Phạm Thiên	Phước	22C1-TKĐ2	51	Trung bình	
972	22003537	Trần Thiên	Phước	22C1-TKĐ2	54	Trung bình	
973	22003667	Võ Châu Trường	Sơn	22C1-TKĐ2	55	Trung bình	
974	22003843	Nguyễn Hữu	Tài	22C1-TKĐ2	76	Khá	
975	22004049	Nguyễn Quốc	Thắng	22C1-TKĐ2	55	Trung bình	
976	22003489	Trần Thủy	Tiên	22C1-TKĐ2	83	Tốt	
977	22003523	Trương Thành	Tính	22C1-TKĐ2	51	Trung bình	
978	22003348	Trương Văn	Tư	22C1-TKĐ2	65	Trung bình	
979	22004693	Nguyễn Trọng	Tùng	22C1-TKĐ2	57	Trung bình	
980	22004238	Đặng Mạnh	Vũ	22C1-TKĐ2	52	Trung bình	
981	22003510	Lâm Chữ	Bảo	22C1-TKW1	57	Trung bình	
982	22003479	Mai Chí	Cường	22C1-TKW1	56	Trung bình	
983	22005671	Tiêu Gia	Hung	22C1-TKW1	56	Trung bình	
984	22004593	Đổng Đức	Huy	22C1-TKW1	61	Trung bình	
985	22004932	Hồ Quốc	Huy	22C1-TKW1	52	Trung bình	
986	22003187	Nguyễn Minh	Khánh	22C1-TKW1	51	Trung bình	
987	22004004	Lê Hoàng Minh	Khoa	22C1-TKW1	65	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
988	22004213	Lý Thu	Ngân	22C1-TKW1	58	Trung bình	
989	22004656	Trần Đức	Sang	22C1-TKW1	51	Trung bình	
990	22001787	Trần Quốc	Thắng	22C1-TKW1	56	Trung bình	
991	22001938	Lữ Quốc	Thiên	22C1-TKW1	52	Trung bình	
992	22001930	Nguyễn Lê Hoàng	Thông	22C1-TKW1	51	Trung bình	
993	22003172	Trần Trung	Tín	22C1-TKW1	62	Trung bình	
994	22003803	Bùi Văn	Tuấn	22C1-TKW1	52	Trung bình	
995	22004080	Nông Trịnh Việt	Tùng	22C1-TKW1	57	Trung bình	
996	22000732	Lê Hùng	Vinh	22C1-TKW1	64	Trung bình	
997	22004194	Trương Thị Khả	Ái	22C1-KTD1	55	Trung bình	
998	22004229	Hồ Vương Quốc	Anh	22C1-KTD1	78	Khá	
999	22004751	Trần Thị Quỳnh	Anh	22C1-KTD1	90	Xuất sắc	
1000	22000751	Trịnh Tuấn	Anh	22C1-KTD1	98	Xuất sắc	
1001	22000608	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	22C1-KTD1	90	Xuất sắc	
1002	22003867	Lại Ngọc Tiểu	Băng	22C1-KTD1	61	Trung bình	
1003	22003087	Trần Thị Kim	Châu	22C1-KTD1	90	Xuất sắc	
1004	22003546	Nguyễn Thị Kim	Chi	22C1-KTD1	60	Trung bình	
1005	22003484	Lê Thị	Đạt	22C1-KTD1	73	Khá	
1006	22002381	Lữ Thành	Đạt	22C1-KTD1	54	Trung bình	
1007	22004701	Đinh Văn	Dũng	22C1-KTD1	56	Trung bình	
1008	22004607	Lê Hoài Phương	Duy	22C1-KTD1	69	Trung bình	
1009	22003168	Đoàn Thuý	Hà	22C1-KTD1	62	Trung bình	
1010	22004371	Lôi Thị Ngọc	Hân	22C1-KTD1	62	Trung bình	
1011	22004276	Nguyễn Gia	Hân	22C1-KTD1	71	Khá	
1012	22003018	Thái Huỳnh Gia	Hân	22C1-KTD1	80	Tốt	
1013	22003133	Mai Thị Xuân	Hồng	22C1-KTD1	68	Trung bình	
1014	22002862	Lê Hoàng Thu	Hường	22C1-KTD1	70	Khá	
1015	22003486	Nguyễn Thị	Hường	22C1-KTD1	75	Khá	
1016	22004662	Hoàng Văn Trung	Kiên	22C1-KTD1	58	Trung bình	
1017	22004474	Thị	Lan	22C1-KTD1	55	Trung bình	
1018	22003991	Huỳnh Nguyễn Trúc	Linh	22C1-KTD1	75	Khá	
1019	22004137	Nguyễn Thùy	Linh	22C1-KTD1	60	Trung bình	
1020	22004891	Lê Thị Cẩm	Ly	22C1-KTD1	90	Xuất sắc	
1021	22003874	Y	Mây	22C1-KTD1	68	Trung bình	
1022	21003471	Lâm Hoàng	Mel	22C1-KTD1	50	Trung bình	
1023	22004566	Nguyễn Thụy Nhã	My	22C1-KTD1	54	Trung bình	
1024	22003188	Phạm Thị Ánh	Ngân	22C1-KTD1	53	Trung bình	
1025	22004091	Lương Chấn	Nghiệp	22C1-KTD1	50	Trung bình	
1026	22002608	Nguyễn Thanh	Nhã	22C1-KTD1	55	Trung bình	
1027	22004134	Trần Thị Tuyết	Nhị	22C1-KTD1	53	Trung bình	
1028	22002857	Huỳnh Trần Kiều	Oanh	22C1-KTD1	50	Trung bình	
1029	22003200	Đặng Thị Minh	Phương	22C1-KTD1	53	Trung bình	
1030	22003773	Lê Thị Mỹ	Quyên	22C1-KTD1	98	Xuất sắc	
1031	22000501	Phạm Thị Tổ	Quyên	22C1-KTD1	50	Trung bình	
1032	22004284	Nguyễn Thành	Tài	22C1-KTD1	50	Trung bình	
1033	22004937	Huỳnh Phương	Thảo	22C1-KTD1	81	Tốt	
1034	22003488	Trần Đình Thủy	Tiên	22C1-KTD1	56	Trung bình	
1035	22003504	Nguyễn Ngọc	Trâm	22C1-KTD1	88	Tốt	
1036	22002479	Nguyễn Thị Huyền	Trần	22C1-KTD1	57	Trung bình	
1037	22000687	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	22C1-KTD1	100	Xuất sắc	
1038	22004233	Hồ Thị	Uyên	22C1-KTD1	75	Khá	
1039	22003942	Lê Thị Minh	Xuân	22C1-KTD1	90	Xuất sắc	
1040	22004458	Nguyễn Đạt	Ân	22C1-LGT1	68	Trung bình	
1041	22004341	Nguyễn Sỹ	Bảo	22C1-LGT1	51	Trung bình	
1042	22004394	Nguyễn Huỳnh Gia	Bình	22C1-LGT1	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1043	22004283	Mai Văn	Cười	22C1-LGT1	50	Trung bình	
1044	22003837	Hồ Gia	Đạt	22C1-LGT1	65	Trung bình	
1045	22002712	Lương Thành	Đô	22C1-LGT1	50	Trung bình	
1046	22003683	Trần Chí	Hải	22C1-LGT1	60	Trung bình	
1047	22003086	Nguyễn Chí	Hạnh	22C1-LGT1	70	Khá	
1048	22002891	Trần Văn	Hòa	22C1-LGT1	60	Trung bình	
1049	22003198	Huỳnh Quốc	Huy	22C1-LGT1	51	Trung bình	
1050	22001616	Nguyễn Gia	Huy	22C1-LGT1	65	Trung bình	
1051	22003932	Nguyễn Nhật	Huy	22C1-LGT1	58	Trung bình	
1052	22002686	Nguyễn Anh	Khoa	22C1-LGT1	50	Trung bình	
1053	22003556	Nguyễn Trương Anh	Khôi	22C1-LGT1	60	Trung bình	
1054	22002880	Phạm Minh	Kiệt	22C1-LGT1	80	Tốt	
1055	22002373	Lê Hồng	Minh	22C1-LGT1	66	Trung bình	
1056	22004026	Nguyễn Trọng	Nhân	22C1-LGT1	58	Trung bình	
1057	22003682	Tạ Thủy	Nhi	22C1-LGT1	70	Khá	
1058	22003293	Nguyễn Văn Trọng	Nhật	22C1-LGT1	53	Trung bình	
1059	22003247	Huỳnh Tấn	Phát	22C1-LGT1	52	Trung bình	
1060	22004241	Nguyễn Bảo	Phi	22C1-LGT1	60	Trung bình	
1061	22004612	Nguyễn Thanh	Quý	22C1-LGT1	75	Khá	
1062	22003463	Nguyễn Văn	Quý	22C1-LGT1	63	Trung bình	
1063	22004600	Đỗ Như	Quỳnh	22C1-LGT1	50	Trung bình	
1064	22004574	Nguyễn Tuyên Hoàng	Son	22C1-LGT1	59	Trung bình	
1065	22003925	Nguyễn Thành	Tân	22C1-LGT1	60	Trung bình	
1066	22003255	Nguyễn Anh	Thư	22C1-LGT1	61	Trung bình	
1067	22004744	Trần Minh	Thức	22C1-LGT1	50	Trung bình	
1068	22003246	Trương Lê Quang	Tổng	22C1-LGT1	50	Trung bình	
1069	22003248	Nguyễn Trung	Trúc	22C1-LGT1	50	Trung bình	
1070	22004052	Hoàng Anh	Tú	22C1-LGT1	56	Trung bình	
1071	22004354	Điền Thị	Yến	22C1-LGT1	60	Trung bình	
1072	22003936	Nguyễn Trần Nại Trúc	An	22C1-QTD1	80	Tốt	
1073	22002492	Lai Ngọc	Ân	22C1-QTD1	78	Khá	
1074	22004159	Cao Tuấn	Anh	22C1-QTD1	56	Trung bình	
1075	22003195	Đỗ Ngọc	Bích	22C1-QTD1	65	Trung bình	
1076	22004503	Phạm Thị Thủy	Diễm	22C1-QTD1	70	Khá	
1077	22003560	Mai Ngọc Kỳ	Diên	22C1-QTD1	72	Khá	
1078	22002756	Huỳnh Phan Khải	Đồng	22C1-QTD1	60	Trung bình	
1079	22003911	Nguyễn Nhật	Hào	22C1-QTD1	68	Trung bình	
1080	22004815	Trương Đỗ Hoàng	Hào	22C1-QTD1	68	Trung bình	
1081	22004610	Nguyễn Phú Trần	Hiệp	22C1-QTD1	63	Trung bình	
1082	22003021	Nguyễn Thanh	Hiếu	22C1-QTD1	69	Trung bình	
1083	22004570	Trần Đức Huy	Hoàng	22C1-QTD1	62	Trung bình	
1084	22004146	Nguyễn Ngọc	Khải	22C1-QTD1	90	Xuất sắc	
1085	22003103	Phạm Ngọc	Lan	22C1-QTD1	90	Xuất sắc	
1086	22003377	Đặng Thị Huyền	Linh	22C1-QTD1	52	Trung bình	
1087	22002892	Lã Thị Diệu	Linh	22C1-QTD1	55	Trung bình	
1088	22004773	Phùng Khánh	Linh	22C1-QTD1	64	Trung bình	
1089	22003262	Trần Thị Cẩm	Loan	22C1-QTD1	74	Khá	
1090	22003410	Bùi Vũ	Lộc	22C1-QTD1	50	Trung bình	
1091	22001336	Nguyễn Hữu	Long	22C1-QTD1	58	Trung bình	
1092	22004533	Lê Nguyễn Hà	Nam	22C1-QTD1	60	Trung bình	
1093	22003031	Nguyễn Hạo	Nam	22C1-QTD1	65	Trung bình	
1094	22003781	Đào Thị Trường	Nghi	22C1-QTD1	68	Trung bình	
1095	22001728	Hứa Thị Như	Ngọc	22C1-QTD1	55	Trung bình	
1096	22005606	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22C1-QTD1	78	Khá	
1097	22004792	Trần Thị Yến	Nhi	22C1-QTD1	72	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1098	22002550	Võ Trường	Son	22C1-QTD1	60	Trung bình	
1099	22002898	Võ Thành	Tài	22C1-QTD1	80	Tốt	
1100	22002731	Đinh Viết	Thông	22C1-QTD1	86	Tốt	
1101	22003085	Trần Nam	Thuận	22C1-QTD1	77	Khá	
1102	22003268	Huỳnh Thị Ngọc	Thúy	22C1-QTD1	67	Trung bình	
1103	22004803	Hà Thụy Cẩm	Tiên	22C1-QTD1	67	Trung bình	
1104	22004534	Đồng Minh	Trường	22C1-QTD1	67	Trung bình	
1105	22003161	Lê Quang	Tùng	22C1-QTD1	68	Trung bình	
1106	22003090	Nguyễn Hoàng Phương	Uyên	22C1-QTD1	80	Tốt	
1107	22003802	Võ Thị Như	Ý	22C1-QTD1	70	Khá	
1108	22004799	Hoàng Ngọc	Anh	22C1-QTD2	50	Trung bình	
1109	22004802	Ngô Huỳnh	Anh	22C1-QTD2	58	Trung bình	
1110	22004779	Nguyễn Quốc	Bảo	22C1-QTD2	50	Trung bình	
1111	22004758	Nguyễn Văn	Hiếu	22C1-QTD2	50	Trung bình	
1112	22004795	Lăng Ngọc	Hoài	22C1-QTD2	50	Trung bình	
1113	22004801	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	22C1-QTD2	60	Trung bình	
1114	22004763	Nguyễn Hữu	Huỳnh	22C1-QTD2	58	Trung bình	
1115	22004781	Nguyễn Duy	Khang	22C1-QTD2	52	Trung bình	
1116	22004754	Đặng Quốc	Kiên	22C1-QTD2	62	Trung bình	
1117	22004775	Trần Ngọc	Long	22C1-QTD2	58	Trung bình	
1118	22004784	Chu Phú	Mạnh	22C1-QTD2	50	Trung bình	
1119	22004766	Tôn Thị Diễm	My	22C1-QTD2	62	Trung bình	
1120	22004753	Hoàng Thị Minh	Ngọc	22C1-QTD2	58	Trung bình	
1121	22004788	Trần Thanh	Nhi	22C1-QTD2	57	Trung bình	
1122	22004782	Hồ Thành	Nhiên	22C1-QTD2	52	Trung bình	
1123	22004780	Cao Mai	Phú	22C1-QTD2	52	Trung bình	
1124	22004794	Nguyễn Trọng	Phú	22C1-QTD2	50	Trung bình	
1125	22004793	Đinh Thị Phương	Thảo	22C1-QTD2	56	Trung bình	
1126	22004796	Lê Nguyễn Minh	Thư	22C1-QTD2	61	Trung bình	
1127	22004790	Ngô Thị Thanh	Thương	22C1-QTD2	54	Trung bình	
1128	22004791	Lê Thị Diễm	Thúy	22C1-QTD2	55	Trung bình	
1129	22004797	Đinh Trần Thủy	Tiên	22C1-QTD2	61	Trung bình	
1130	22004800	Nguyễn Phạm Văn	Trà	22C1-QTD2	56	Trung bình	
1131	22004759	Nguyễn Cao Khoa	Trí	22C1-QTD2	60	Trung bình	
1132	22004761	Trần Nghi	Văn	22C1-QTD2	55	Trung bình	
1133	22001932	Đỗ Phạm Chí	Bảo	22C1-TMĐ1	57	Trung bình	
1134	22004554	Đỗ Phạm Ngọc	Bích	22C1-TMĐ1	65	Trung bình	
1135	22001395	Lê Chí	Đạt	22C1-TMĐ1	74	Khá	
1136	22004832	Phan Thái	Đạt	22C1-TMĐ1	60	Trung bình	
1137	22002961	Nguyễn Hữu	Hải	22C1-TMĐ1	71	Khá	
1138	22004630	Huỳnh Thị Thanh	Hân	22C1-TMĐ1	75	Khá	
1139	22003705	Thị Như	Huyền	22C1-TMĐ1	62	Trung bình	
1140	22003173	Võ Văn	Khang	22C1-TMĐ1	55	Trung bình	
1141	22004252	Huỳnh Thị Hồng	Liên	22C1-TMĐ1	76	Khá	
1142	22001402	Phùng Kim	Liên	22C1-TMĐ1	62	Trung bình	
1143	22003226	Đỗ Ngọc Hoài	Nam	22C1-TMĐ1	60	Trung bình	
1144	21002991	Tăng Kim	Ngân	22C1-TMĐ1	65	Trung bình	
1145	22004169	Crông Creh Ka	Nghiệm	22C1-TMĐ1	67	Trung bình	
1146	22002939	Thị	Ngọc	22C1-TMĐ1	55	Trung bình	
1147	22000686	Tạ Hoàng Bảo	Nguyên	22C1-TMĐ1	73	Khá	
1148	22004605	Trần Minh	Nguyệt	22C1-TMĐ1	60	Trung bình	
1149	22003704	Thị	Nhung	22C1-TMĐ1	60	Trung bình	
1150	22002949	Nguyễn Phương Gia	Phong	22C1-TMĐ1	59	Trung bình	
1151	22004885	Trần Huỳnh Thanh	Phong	22C1-TMĐ1	60	Trung bình	
1152	22003800	Phạm An	Phước	22C1-TMĐ1	59	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1153	22003657	Hoàng Văn	Quyết	22C1-TMĐ1	62	Trung bình	
1154	22003159	Vũ Duy	Thái	22C1-TMĐ1	60	Trung bình	
1155	22003425	Đặng Võ Minh	Thư	22C1-TMĐ1	62	Trung bình	
1156	22003985	Nguyễn Hữu	Thuận	22C1-TMĐ1	61	Trung bình	
1157	22004825	Phạm Văn	Thường	22C1-TMĐ1	60	Trung bình	
1158	22004704	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	22C1-TMĐ1	85	Tốt	
1159	22004655	Trần Anh	Tuấn	22C1-TMĐ1	65	Trung bình	
1160	22003138	Nguyễn Trường	Vũ	22C1-TMĐ1	65	Trung bình	
1161	22004582	Nguyễn Hữu	An	22C1-QKS1	79	Khá	
1162	22004343	Trần Hoàng Bảo	Châu	22C1-QKS1	70	Khá	
1163	22004251	Nguyễn Thị Thu	Hà	22C1-QKS1	75	Khá	
1164	22004435	Nguyễn Ngọc	Hải	22C1-QKS1	60	Trung bình	
1165	22002387	Lê Trần	Hiếu	22C1-QKS1	72	Khá	
1166	22004626	Nguyễn Hồ Thanh	Hiếu	22C1-QKS1	70	Khá	
1167	22004526	Phan Ngọc	Huy	22C1-QKS1	75	Khá	
1168	22003737	Trương Đan	Huy	22C1-QKS1	67	Trung bình	
1169	22004667	Đào Thu	Huyền	22C1-QKS1	72	Khá	
1170	22004834	Trần Cang	Hy	22C1-QKS1	70	Khá	
1171	22004088	Ngô Yến	My	22C1-QKS1	70	Khá	
1172	22002975	Nguyễn Hải	Nam	22C1-QKS1	70	Khá	
1173	22003721	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22C1-QKS1	60	Trung bình	
1174	22004199	Trần Thị Xuân	Nhi	22C1-QKS1	95	Xuất sắc	
1175	22004571	Châu Thị	Quỳnh	22C1-QKS1	90	Xuất sắc	
1176	22000816	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	22C1-QKS1	70	Khá	
1177	22004497	Hồ Thị Anh	Thư	22C1-QKS1	79	Khá	
1178	22001955	Vũ Thị Thùy	Trang	22C1-QKS1	80	Tốt	
1179	22004365	Phạm Thị Kiều	Trình	22C1-QKS1	70	Khá	
1180	22003543	Nguyễn Chí	Trung	22C1-QKS1	80	Tốt	
1181	22003866	Tạ Nguyễn Cẩm	Tú	22C1-QKS1	80	Tốt	
1182	22004264	Phạm Thái	Vện	22C1-QKS1	75	Khá	
1183	22004196	Nguyễn Lê Hồng	Xuân	22C1-QKS1	100	Xuất sắc	
1184	22005647	Nguyễn Hùng	Anh	22C1-QLH1	55	Trung bình	
1185	22001752	Trần Ngọc	Đô	22C1-QLH1	80	Tốt	
1186	22004291	Nguyễn Ngọc Minh	Hằng	22C1-QLH1	85	Tốt	
1187	22004454	Nguyễn Trung	Hậu	22C1-QLH1	70	Khá	
1188	22002322	Lê Sĩ	Hiếu	22C1-QLH1	72	Khá	
1189	22000669	Nguyễn Thành	Nhân	22C1-QLH1	72	Khá	
1190	22003626	Tào Quang	Nhân	22C1-QLH1	70	Khá	
1191	22004663	Nguyễn Phạm Thiên	Phúc	22C1-QLH1	69	Trung bình	
1192	22004745	Vô Ngọc	Thạch	22C1-QLH1	85	Tốt	
1193	22002705	Bùi Minh	Trí	22C1-QLH1	72	Khá	
1194	22002847	Đặng Văn	Truyền	22C1-QLH1	90	Xuất sắc	
1195	22003140	Dương Tuyết	Anh	22C1-QNH1	71	Khá	
1196	22004644	Huỳnh Triền	Bằng	22C1-QNH1	85	Tốt	
1197	22003574	Nguyễn Quốc	Bảo	22C1-QNH1	80	Tốt	
1198	22002104	Trần Việt	Chương	22C1-QNH1	60	Trung bình	
1199	22002990	Nguyễn Trần	Dân	22C1-QNH1	50	Trung bình	
1200	22004342	Trần Hữu	Đức	22C1-QNH1	70	Khá	
1201	22002105	Mai Xuân	Hoàng	22C1-QNH1	70	Khá	
1202	22003955	Trần Minh	Hoàng	22C1-QNH1	72	Khá	
1203	22003890	Lê Đặng Hoàng	Khang	22C1-QNH1	70	Khá	
1204	22002928	Bùi Hoàng	Lộc	22C1-QNH1	70	Khá	
1205	22003690	Lê Thị Trà	My	22C1-QNH1	71	Khá	
1206	22004629	Nguyễn Thị Yến	Nga	22C1-QNH1	80	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1207	22004058	Kim Thị Thảo	Nhi	22C1-QNH1	60	Trung bình	
1208	22004290	Thái Dương Gia	Phúc	22C1-QNH1	55	Trung bình	
1209	22003023	Lê Ngọc	Thành	22C1-QNH1	79	Khá	
1210	22003139	Nguyễn Thành Chí	Thiện	22C1-QNH1	80	Tốt	
1211	22004516	Lê Ngọc	Thư	22C1-QNH1	60	Trung bình	
1212	22004664	Nguyễn Thị Anh	Thư	22C1-QNH1	70	Khá	
1213	22004657	Lê Nhật	Trường	22C1-QNH1	70	Khá	
1214	22002342	Lê Thị Cẩm	Tú	22C1-QNH1	62	Trung bình	
1215	22003743	Lâm Tân	Tường	22C1-QNH1	55	Trung bình	
1216	22004246	Trần Thị Kim	Ánh	22C1-KLB1	80	Tốt	
1217	22003883	Nguyễn Lê Tiến	Đạt	22C1-KLB1	72	Khá	
1218	22002317	Trần Thị Mỹ	Dung	22C1-KLB1	69	Trung bình	
1219	22001022	Hồ Kiến	Hung	22C1-KLB1	75	Khá	
1220	22004734	Hà Linh	Nhi	22C1-KLB1	75	Khá	
1221	22003775	Trần Thanh	Tùng	22C1-KLB1	72	Khá	
1222	22002530	Vương Trương Gia	Bảo	22C1-NNA1	64	Trung bình	
1223	22004031	Kator Lưu Thái	Bình	22C1-NNA1	84	Tốt	
1224	22002100	Thị Khánh	Đoan	22C1-NNA1	59	Trung bình	
1225	22004597	Lê Nguyễn Thùy	Dương	22C1-NNA1	77	Khá	
1226	22002901	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	22C1-NNA1	90	Xuất sắc	
1227	22004690	Trần Thị Bích	Hòa	22C1-NNA1	67	Trung bình	
1228	22003732	Ngô Bửu	Huyền	22C1-NNA1	85	Tốt	
1229	22003877	Nguyễn Ngọc Thanh	Huyền	22C1-NNA1	89	Tốt	
1230	22004882	Trần Quang	Khải	22C1-NNA1	57	Trung bình	
1231	22002870	Trương Đăng	Khoa	22C1-NNA1	82	Tốt	
1232	22003054	Nguyễn Huỳnh Diễm	Kiều	22C1-NNA1	62	Trung bình	
1233	22000440	Trịnh Thị Mỹ	Linh	22C1-NNA1	80	Tốt	
1234	22003235	Võ Mỹ	Linh	22C1-NNA1	63	Trung bình	
1235	22002722	Vũ Vương Hoàng	Long	22C1-NNA1	53	Trung bình	
1236	22004613	Lâm Nguyễn Anh	Minh	22C1-NNA1	68	Trung bình	
1237	22002819	Huỳnh Đức	Nhã	22C1-NNA1	85	Tốt	
1238	22004709	Lương Tuyết	Nhi	22C1-NNA1	100	Xuất sắc	
1239	22004725	Ngô Nguyễn Mẫn	Nhi	22C1-NNA1	100	Xuất sắc	
1240	22004635	Nguyễn Hoàng	Nhi	22C1-NNA1	75	Khá	
1241	22004083	Nguyễn Thảo	Nhi	22C1-NNA1	47	Yếu	
1242	22001745	Lư Nguyễn Anh	Quang	22C1-NNA1	82	Tốt	
1243	22003160	Nguyễn Huỳnh Thục	Quyên	22C1-NNA1	57	Trung bình	
1244	22004536	Trần Tố	Quyên	22C1-NNA1	62	Trung bình	
1245	22001203	Bùi Ngọc	Son	22C1-NNA1	100	Xuất sắc	
1246	22000648	Lê Ngọc	Son	22C1-NNA1	75	Khá	
1247	22004608	Nguyễn Tấn	Tài	22C1-NNA1	0	Không xếp loại	Không học HK2/2023-2024. SV cam kết tiếp tục học từ học kỳ sau
1248	22005617	Võ Thế	Tài	22C1-NNA1	75	Khá	
1249	22000504	Nguyễn Phương	Thảo	22C1-NNA1	100	Xuất sắc	
1250	22003862	Trương Quốc	Tiến	22C1-NNA1	76	Khá	
1251	22004808	Lê Minh	Triết	22C1-NNA1	57	Trung bình	
1252	22004679	Hoàng Quốc	Trung	22C1-NNA1	56	Trung bình	
1253	22004858	Huỳnh Lê Nhật	Trung	22C1-NNA1	66	Trung bình	
1254	22003329	Huỳnh Thị Thanh	Tuyền	22C1-NNA1	87	Tốt	
1255	22004646	Nguyễn Thụy Mỹ	Uyên	22C1-NNA1	100	Xuất sắc	
1256	22004917	Nguyễn Trần Hoàng	Vũ	22C1-NNA1	90	Xuất sắc	
1257	22004625	Huỳnh Ngọc Tường	Vy	22C1-NNA1	76	Khá	
1258	22003301	Nguyễn Trần Bảo	Vy	22C1-NNA1	85	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1259	22004372	Thạch Quách Hương	Giang	22C1-NTN1	63	Trung bình	
1260	22002232	Nguyễn Lê Anh	Hào	22C1-NTN1	73	Khá	
1261	22005900	Phạm Trung	Kiên	22C1-NTN1	76	Khá	
1262	22004614	Trương Phan Hoàng	Kim	22C1-NTN1	82	Tốt	
1263	22004481	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	22C1-NTN1	62	Trung bình	
1264	22003239	Bùi Tấn	Lợi	22C1-NTN1	65	Trung bình	
1265	22003839	Đàm Gia	Phúc	22C1-NTN1	88	Tốt	
1266	22002377	Bạch Thanh	Phước	22C1-NTN1	61	Trung bình	
1267	22003986	Phạm Thị Mộng	Thị	22C1-NTN1	67	Trung bình	
1268	22003273	Nguyễn Hữu	Trọng	22C1-NTN1	69	Trung bình	
1269	22000837	Trương Nguyễn Thanh	Trúc	22C1-NTN1	71	Khá	
1270	22004391	Nguyễn Đức	Anh	22C1-KXD1	72	Khá	
1271	22002576	Trần Lê Minh	Châu	22C1-KXD1	56	Trung bình	
1272	22004181	Lê Khánh	Hiệp	22C1-KXD1	59	Trung bình	
1273	22003146	Mai Văn Hồng	Hiếu	22C1-KXD1	61	Trung bình	
1274	22004591	Hoàng Văn	Huỳnh	22C1-KXD1	53	Trung bình	
1275	22004577	Nguyễn Hoàng	Khanh	22C1-KXD1	63	Trung bình	
1276	22003145	Nguyễn Duy	Khánh	22C1-KXD1	59	Trung bình	
1277	22004379	Đỗ Khánh	Kiệt	22C1-KXD1	55	Trung bình	
1278	22004347	Trần Võ Anh	Kiệt	22C1-KXD1	56	Trung bình	
1279	22003302	Châu Bảo	Lộc	22C1-KXD1	60	Trung bình	
1280	22002866	Nguyễn Thanh	Nam	22C1-KXD1	59	Trung bình	
1281	22003562	Trần Thanh	Nhàn	22C1-KXD1	55	Trung bình	
1282	22003396	Phạm Trần Anh	Nhật	22C1-KXD1	58	Trung bình	
1283	22003971	Lê Nguyễn Tấn	Phong	22C1-KXD1	54	Trung bình	
1284	22003214	Dương Thanh	Sử	22C1-KXD1	59	Trung bình	
1285	22003157	Nguyễn Ngọc	Tấn	22C1-KXD1	68	Trung bình	
1286	22004941	Trần Chí	Thanh	22C1-KXD1	54	Trung bình	
1287	22003155	Lê Tấn	Thành	22C1-KXD1	57	Trung bình	
1288	22003933	Lê Trương Hùng	Thịnh	22C1-KXD1	54	Trung bình	
1289	22001820	Nguyễn Hưng	Thịnh	22C1-KXD1	56	Trung bình	
1290	22004649	Phan Văn	Trường	22C1-KXD1	62	Trung bình	
1291	22002410	Dương Trung	Vinh	22C1-KXD1	77	Khá	
1292	22000986	Trương Thanh	Xương	22C1-KXD1	54	Trung bình	
	KHÓA 22C3		92				
1	22001114	Trần Duy	An	22C3-CCK1	70	Khá	
2	22003001	Huỳnh Chí	Hào	22C3-CCK1	35	Yếu	
3	22003038	Nguyễn Hoàng Phú	Hiệp	22C3-CCK1	70	Khá	
4	22003632	Lê Nhật	Hoàng	22C3-CCK1	70	Khá	
5	22003204	Dương Trần Anh	Khoa	22C3-CCK1	70	Khá	
6	22003291	Nguyễn Vũ	Luân	22C3-CCK1	70	Khá	
7	22003635	Tiền Chí	Lương	22C3-CCK1	70	Khá	
8	22004641	Lê Phước Hoàng	Minh	22C3-CCK1	70	Khá	
9	22003598	Đặng Hoài	Nam	22C3-CCK1	70	Khá	
10	22001097	Tô Phạm Anh	Pháp	22C3-CCK1	76	Khá	
11	22002752	Nguyễn Trường	Thịnh	22C3-CCK1	70	Khá	
12	22003322	Nguyễn Quang	Tiền	22C3-CCK1	78	Khá	
13	22000495	Trần Quốc	Bảo	22C3-CNÔ1	61	Trung bình	
14	22001888	Trần Hữu	Bình	22C3-CNÔ1	52	Trung bình	
15	22002131	Nguyễn Tấn	Đạt	22C3-CNÔ1	66	Trung bình	
16	22001911	Nguyễn Trọng	Hoàng	22C3-CNÔ1	58	Trung bình	
17	22000522	Võ Anh	Hoàng	22C3-CNÔ1	52	Trung bình	
18	22002240	Nguyễn Thế	Hợp	22C3-CNÔ1	61	Trung bình	
19	22003884	Dương Thái Thịnh	Hung	22C3-CNÔ1	50	Trung bình	
20	22002646	Trần Quang	Huy	22C3-CNÔ1	59	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
21	22001460	Lê Quốc	Khánh	22C3-CNÔ1	67	Trung bình	
22	22002659	Phan Hoàng Nhuận	Khánh	22C3-CNÔ1	52	Trung bình	
23	22002792	Nguyễn Hữu	Khoa	22C3-CNÔ1	71	Khá	
24	22000935	Trương Minh	Khôi	22C3-CNÔ1	74	Khá	
25	22002140	Lê Văn	Long	22C3-CNÔ1	51	Trung bình	
26	22003030	Trần Minh	Mẫn	22C3-CNÔ1	57	Trung bình	
27	22002364	Trần Khắc	Nghị	22C3-CNÔ1	57	Trung bình	
28	22002101	Phạm Tấn	Nghĩa	22C3-CNÔ1	57	Trung bình	
29	22002788	Trương Anh	Nhật	22C3-CNÔ1	56	Trung bình	
30	22003019	Đoàn Tấn	Phát	22C3-CNÔ1	53	Trung bình	
31	22002353	Nguyễn Thành	Phát	22C3-CNÔ1	54	Trung bình	
32	22002315	Nguyễn Minh	Quân	22C3-CNÔ1	58	Trung bình	
33	22002628	Nguyễn Hồ Minh	Quang	22C3-CNÔ1	50	Trung bình	
34	22002197	Nguyễn Phú	Thành	22C3-CNÔ1	54	Trung bình	
35	22001795	Nguyễn Minh	Thiện	22C3-CNÔ1	52	Trung bình	
36	22003029	Võ Thái	Toàn	22C3-CNÔ1	78	Khá	
37	22003013	Trần Văn	Tuấn	22C3-CNÔ1	56	Trung bình	
38	22001209	Lương Thanh	Tùng	22C3-CNÔ1	62	Trung bình	
39	22003888	Nguyễn Tuấn	Anh	22C3-CNÔ2	68	Trung bình	
40	22003810	Lương Đình	Cường	22C3-CNÔ2	57	Trung bình	
41	22002005	Nguyễn Tất	Đạt	22C3-CNÔ2	82	Tốt	
42	22003330	Nguyễn Thanh	Duy	22C3-CNÔ2	64	Trung bình	
43	22004488	Nguyễn Văn Thái	Giang	22C3-CNÔ2	50	Trung bình	
44	22004095	Nghiêm Nguyễn Gia Phong Hào		22C3-CNÔ2	56	Trung bình	
45	22003633	Phạm Hải	Hiệp	22C3-CNÔ2	79	Khá	
46	22003445	Dương Quốc Huy	Hoàng	22C3-CNÔ2	57	Trung bình	
47	22004360	Bùi Thanh	Huy	22C3-CNÔ2	62	Trung bình	
48	22000552	Nguyễn Minh	Khánh	22C3-CNÔ2	82	Tốt	
49	22002133	Huỳnh Kim	Khuê	22C3-CNÔ2	57	Trung bình	
50	22003308	Lê Quyền Gia	Nghĩa	22C3-CNÔ2	56	Trung bình	
51	22000730	Nguyễn Hữu	Nghĩa	22C3-CNÔ2	62	Trung bình	
52	22003542	Trần Hữu	Nghĩa	22C3-CNÔ2	59	Trung bình	
53	22003648	Đoàn Trung	Nguyên	22C3-CNÔ2	50	Trung bình	
54	22003358	Trần Huy	Phát	22C3-CNÔ2	57	Trung bình	
55	22003408	Huỳnh Thanh	Phong	22C3-CNÔ2	56	Trung bình	
56	22003083	Hồ Hoàng	Phúc	22C3-CNÔ2	61	Trung bình	
57	22002465	Hồ Nguyễn Gia	Phúc	22C3-CNÔ2	58	Trung bình	
58	22002685	Nguyễn Thành	Phương	22C3-CNÔ2	61	Trung bình	
59	22003194	Phạm Huỳnh Thanh	Quyển	22C3-CNÔ2	74	Khá	
60	22003765	Nguyễn Ngô Anh	Thái	22C3-CNÔ2	50	Trung bình	
61	22004253	Trương Duy	Thịnh	22C3-CNÔ2	50	Trung bình	
62	22003984	Nguyễn Hải	Tín	22C3-CNÔ2	59	Trung bình	
63	22003678	Nguyễn Khắc	Vinh	22C3-CNÔ2	66	Trung bình	
64	22002464	Ngô Hoài	Ấn	22C3-CNÔ3	62	Trung bình	
65	22002544	Trần Xuân	Bình	22C3-CNÔ3	59	Trung bình	
66	22004257	Đỗ Xuân	Chiến	22C3-CNÔ3	80	Tốt	
67	22003875	Nguyễn Văn	Cường	22C3-CNÔ3	55	Trung bình	
68	22003568	Bùi Nguyễn Thành	Đạt	22C3-CNÔ3	60	Trung bình	
69	22003025	Nguyễn Hồ	Đạt	22C3-CNÔ3	72	Khá	
70	22002178	Nguyễn Chung Anh	Duy	22C3-CNÔ3	62	Trung bình	
71	22003218	Nguyễn Văn	Hoàng	22C3-CNÔ3	55	Trung bình	
72	22002094	Lâm Gia	Huy	22C3-CNÔ3	56	Trung bình	
73	22002779	Võ Minh	Khánh	22C3-CNÔ3	55	Trung bình	
74	22002924	Thái Anh	Khoa	22C3-CNÔ3	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
75	22001972	Lê Nhựt	Lâm	22C3-CNÔ3	60	Trung bình	
76	22003849	Tạ Trường	Lộc	22C3-CNÔ3	58	Trung bình	
77	22001978	Cao Hoàng	Luân	22C3-CNÔ3	66	Trung bình	
78	22003238	Mai Thành	Nam	22C3-CNÔ3	62	Trung bình	
79	22002900	Phan Trọng	Nhân	22C3-CNÔ3	59	Trung bình	
80	22002076	Trần Hoàng	Phong	22C3-CNÔ3	57	Trung bình	
81	22003658	Lê Văn	Sĩ	22C3-CNÔ3	59	Trung bình	
82	22001506	Phạm Văn	Tâm	22C3-CNÔ3	66	Trung bình	
83	22003861	Đặng Thanh	Tân	22C3-CNÔ3	61	Trung bình	
84	22002821	Nguyễn Đức	Thắng	22C3-CNÔ3	50	Trung bình	
85	22002280	Nguyễn Văn	Thiện	22C3-CNÔ3	62	Trung bình	
86	22000859	Nguyễn Văn	Thịnh	22C3-CNÔ3	71	Khá	
87	22001696	Trần Hữu Vương	Thông	22C3-CNÔ3	63	Trung bình	
88	22002981	Lê Thái	Tiến	22C3-CNÔ3	57	Trung bình	
89	22000590	Nguyễn Trọng	Tín	22C3-CNÔ3	82	Tốt	
90	22003670	Lê Minh	Tính	22C3-CNÔ3	70	Khá	
91	22001726	Lê Văn	Trà	22C3-CNÔ3	67	Trung bình	
92	22002868	Nguyễn Đình	Trí	22C3-CNÔ3	68	Trung bình	
	KHÓA 22C6		15				
1	22003041	Nguyễn Hoàng Ngọc	Bảo	22C6-CNÔ1	61	Trung bình	
2	21000904	Ngô Thành	Công	22C6-CNÔ1	59	Trung bình	
3	22003394	Đoàn Diên	Đạt	22C6-CNÔ1	59	Trung bình	
4	22001763	Nguyễn Minh	Đức	22C6-CNÔ1	56	Trung bình	
5	22000858	Nguyễn Duy	Dũng	22C6-CNÔ1	62	Trung bình	
6	22000499	Trần Tấn	Hiệp	22C6-CNÔ1	65	Trung bình	
7	22003450	Hà Huy	Hoàng	22C6-CNÔ1	50	Trung bình	
8	22001120	Nguyễn Vũ Minh	Nhật	22C6-CNÔ1	51	Trung bình	
9	22001193	Trần Bảo	Quốc	22C6-CNÔ1	71	Khá	
10	22004011	Huỳnh Công	Sự	22C6-CNÔ1	66	Trung bình	
11	22004006	Châu Quốc	Tâm	22C6-CNÔ1	56	Trung bình	
12	22003760	Phạm Hữu	Tính	22C6-CNÔ1	54	Trung bình	
13	22003865	Trần Văn	Toàn	22C6-CNÔ1	70	Khá	
14	22002436	Nguyễn Đông	Triều	22C6-CNÔ1	65	Trung bình	
15	22003254	Trần Văn	Trung	22C6-CNÔ1	55	Trung bình	
	KHÓA 22C7		23				
1	22003185	Nguyễn Chí	Cường	22C7-CCK1	65	Trung bình	
2	22004174	Phạm Quang	Dũng	22C7-CCK1	73	Khá	
3	22002689	Nguyễn Thế	Hùng	22C7-CCK1	76	Khá	
4	22003938	Phạm Anh	Khoa	22C7-CCK1	59	Trung bình	
5	22003745	Lê Thanh	Lượng	22C7-CCK1	71	Khá	
6	22003828	Phạm Công	Thành	22C7-CCK1	80	Tốt	
7	22001132	Nguyễn Đức	Thuận	22C7-CCK1	100	Xuất sắc	
8	22004594	Cao Đình	Thuyền	22C7-CCK1	83	Tốt	
9	22002227	Nguyễn Thành	Tín	22C7-CCK1	100	Xuất sắc	
10	21001465	Huỳnh Ngô Quốc	Việt	22C7-CCK1	75	Khá	
11	22003186	Lê Nguyễn Phú	Vinh	22C7-CCK1	63	Trung bình	
12	22004713	Nguyễn Đình	Vững	22C7-CCK1	86	Tốt	
13	22003405	Nguyễn Đăng	Vương	22C7-CCK1	83	Tốt	
14	22001008	Phạm Quốc	Cường	22C7-LTM1	78	Khá	
15	22001872	Phùng Tuấn	Đạt	22C7-LTM1	62	Trung bình	
16	22004102	Hoàng Tiến	Dũng	22C7-LTM1	69	Trung bình	
17	22003977	Huỳnh Chí	Dũng	22C7-LTM1	61	Trung bình	
18	22000773	Trương Lương Huy	Hào	22C7-LTM1	58	Trung bình	
19	22004046	Nguyễn Hữu	Hiển	22C7-LTM1	57	Trung bình	
20	22001523	Phan Nguyễn Nhật	Quỳnh	22C7-LTM1	75	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
21	22002536	Nguyễn Hoài	Thương	22C7-LTM1	54	Trung bình	
22	22002635	Dương Đại	Tôn	22C7-LTM1	64	Trung bình	
23	22002780	Trần Hoàng	Việt	22C7-LTM1	63	Trung bình	
	KHÓA 23C1		1.031				
1	23002261	Nguyễn Đình Thiên	Ân	23C1-CĐT1	77	Khá	
2	23004892	Lâm Hữu	Đăng	23C1-CĐT1	50	Trung bình	
3	23004382	Phạm Hải	Đăng	23C1-CĐT1	55	Trung bình	
4	23004814	Lư Thành	Đạt	23C1-CĐT1	90	Xuất sắc	
5	23004834	Trần Văn	Đông	23C1-CĐT1	80	Tốt	
6	23002158	Đoàn Nhật	Hào	23C1-CĐT1	75	Khá	
7	23002489	Phạm Minh	Hiệu	23C1-CĐT1	64	Trung bình	
8	23004423	Lâm Nhật	Hùng	23C1-CĐT1	66	Trung bình	
9	23002495	Lê Hoàng	Kha	23C1-CĐT1	65	Trung bình	
10	23000029	Bùi Minh	Khôi	23C1-CĐT1	70	Khá	
11	23004282	Huỳnh Tuấn	Khôi	23C1-CĐT1	65	Trung bình	
12	23001880	Nguyễn Hữu	Khôi	23C1-CĐT1	67	Trung bình	
13	23000500	Đỗ Anh	Kỳ	23C1-CĐT1	65	Trung bình	
14	23004639	Trương Minh	Luân	23C1-CĐT1	50	Trung bình	
15	23001740	Lê Văn Nhật	Minh	23C1-CĐT1	75	Khá	
16	23001566	Bùi Hữu	Nghĩa	23C1-CĐT1	80	Tốt	
17	23004534	Nguyễn Văn	Nguyên	23C1-CĐT1	75	Khá	
18	23002725	Phan Gia	Bảo	23C1-ĐCN1	70	Khá	
19	23002091	Phan Hữu	Bảo	23C1-ĐCN1	65	Trung bình	
20	23002020	Trần Quốc	Bảo	23C1-ĐCN1	81	Tốt	
21	23002586	Võ Thiên Nhật	Bảo	23C1-ĐCN1	50	Trung bình	
22	23002741	Đặng Thành	Công	23C1-ĐCN1	72	Khá	
23	23004532	Trần Đình Quang	Công	23C1-ĐCN1	50	Trung bình	
24	23004547	Lê Thành	Đạt	23C1-ĐCN1	100	Xuất sắc	
25	23001850	Lê	Hoàng	23C1-ĐCN1	76	Khá	
26	23002684	Phạm Huy	Hoàng	23C1-ĐCN1	67	Trung bình	
27	23001739	Trịnh Hà Quốc	Hoàng	23C1-ĐCN1	72	Khá	
28	23002185	Hoàng Công	Hồng	23C1-ĐCN1	62	Trung bình	
29	23004383	Lê Quốc	Hùng	23C1-ĐCN1	82	Tốt	
30	23004852	Trần Hữu	Hùng	23C1-ĐCN1	62	Trung bình	
31	23002463	Lê Đình Quang	Hùng	23C1-ĐCN1	75	Khá	
32	23002385	Ngô Hồ Minh	Huy	23C1-ĐCN1	65	Trung bình	
33	23001741	Trịnh Hà Quốc	Huy	23C1-ĐCN1	72	Khá	
34	23004376	Nguyễn Lê	Khang	23C1-ĐCN1	64	Trung bình	
35	23001915	Hồ Bảo	Khanh	23C1-ĐCN1	60	Trung bình	
36	23001719	Trần Khắc	Khiên	23C1-ĐCN1	70	Khá	
37	23001980	Lữ Quốc	Kiệt	23C1-ĐCN1	93	Xuất sắc	
38	23001844	Trương Khánh	Long	23C1-ĐCN1	65	Trung bình	
39	23001776	Nguyễn Trần Tấn	Minh	23C1-ĐCN1	60	Trung bình	
40	23002153	Lê Anh	Nam	23C1-ĐCN1	72	Khá	
41	23002255	Nguyễn Tấn	Nhật	23C1-ĐCN1	67	Trung bình	
42	23004431	Trần Văn	Nhiệm	23C1-ĐCN1	65	Trung bình	
43	23002269	Đặng Thiên	Phúc	23C1-ĐCN1	64	Trung bình	
44	23002019	Nguyễn Thành	Phúc	23C1-ĐCN1	65	Trung bình	
45	23004635	Hà Hữu	Phước	23C1-ĐCN1	65	Trung bình	
46	23001835	Lê Hồng	Quân	23C1-ĐCN1	60	Trung bình	
47	23002157	Phan Nguyễn Thanh	Sơn	23C1-ĐCN1	62	Trung bình	
48	23001738	Đỗ Minh	Tài	23C1-ĐCN1	99	Xuất sắc	
49	23001978	Phan Đỗ	Tam	23C1-ĐCN1	60	Trung bình	
50	23002088	Lê Văn	Tân	23C1-ĐCN1	68	Trung bình	
51	23002433	Nguyễn Văn	Thắng	23C1-ĐCN1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
52	23004412	Nguyễn Tiến	Thành	23C1-ĐCN1	62	Trung bình	
53	23004678	Trần Tiến	Thành	23C1-ĐCN1	57	Trung bình	
54	23002381	Phạm Hoàng	Thông	23C1-ĐCN1	60	Trung bình	
55	23002528	Lê Phan Gia	Thuận	23C1-ĐCN1	70	Khá	
56	23004885	Nguyễn Quang Trí	Tín	23C1-ĐCN1	65	Trung bình	
57	23002160	Trần Bảo	Toàn	23C1-ĐCN1	55	Trung bình	
58	23001867	Trần Mai	Toàn	23C1-ĐCN1	62	Trung bình	
59	23002249	Lê Thanh	Tòng	23C1-ĐCN1	70	Khá	
60	23002652	Huỳnh Minh	Trung	23C1-ĐCN1	100	Xuất sắc	
61	23002580	Trần Văn	Trường	23C1-ĐCN1	72	Khá	
62	23001111	Huỳnh Anh	Tuấn	23C1-ĐCN1	67	Trung bình	
63	23002475	Nguyễn Ngọc Quốc	Việt	23C1-ĐCN1	59	Trung bình	
64	23004308	Nguyễn Hoàng	An	23C1-ĐĐT1	60	Trung bình	
65	23004416	Lê Tuấn	Anh	23C1-ĐĐT1	62	Trung bình	
66	23004286	Nguyễn Minh	Chí	23C1-ĐĐT1	75	Khá	
67	23001725	Nguyễn Tấn	Đạt	23C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
68	23001911	Mai Văn	Đoàn	23C1-ĐĐT1	80	Tốt	
69	23001935	Nguyễn Tấn	Dũng	23C1-ĐĐT1	82	Tốt	
70	23004553	Đặng Quốc	Duy	23C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
71	23001970	Nguyễn Trường	Giang	23C1-ĐĐT1	70	Khá	
72	23002535	Lâm Nhật	Hào	23C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
73	23002456	Nguyễn Minh	Hiền	23C1-ĐĐT1	88	Tốt	
74	23002621	Nguyễn Khương	Hiếu	23C1-ĐĐT1	60	Trung bình	
75	23004793	Phạm Nguyễn Trung	Hiếu	23C1-ĐĐT1	50	Trung bình	
76	23002559	Trần Quốc	Huy	23C1-ĐĐT1	85	Tốt	
77	23002071	Nguyễn Lê	Kha	23C1-ĐĐT1	72	Khá	
78	23002448	Lê Hoàng Minh	Khang	23C1-ĐĐT1	91	Xuất sắc	
79	23002634	Võ Xuân	Khoa	23C1-ĐĐT1	90	Xuất sắc	
80	23001727	Đào Trung	Kiên	23C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
81	23001448	Lê Văn Thành	Lộc	23C1-ĐĐT1	57	Trung bình	
82	23002530	Tuồng Văn	Luân	23C1-ĐĐT1	80	Tốt	
83	23004654	Nguyễn Đức	Minh	23C1-ĐĐT1	50	Trung bình	
84	23001721	Hoàng Đức	Nam	23C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
85	23004496	Trần Thanh	Nguyên	23C1-ĐĐT1	60	Trung bình	
86	23002280	Tô Văn	Nhanh	23C1-ĐĐT1	64	Trung bình	
87	23002422	Nguyễn Tấn	Phát	23C1-ĐĐT1	75	Khá	
88	23002515	Trần	Phát	23C1-ĐĐT1	75	Khá	
89	23002689	Nguyễn Bá	Phúc	23C1-ĐĐT1	80	Tốt	
90	23004942	Lê Phúc Minh	Quốc	23C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
91	23002614	Trần Văn	Quyển	23C1-ĐĐT1	50	Trung bình	
92	23001628	Hồ Quang	Sang	23C1-ĐĐT1	55	Trung bình	
93	23004860	Nguyễn Quốc	Sơn	23C1-ĐĐT1	62	Trung bình	
94	23004530	Vàng A	Súa	23C1-ĐĐT1	70	Khá	
95	23004283	Võ Nguyễn Tấn	Tài	23C1-ĐĐT1	70	Khá	
96	23001621	Nguyễn Hoàng Trí	Tấn	23C1-ĐĐT1	70	Khá	
97	23001893	Nguyễn Ngọc	Thạch	23C1-ĐĐT1	70	Khá	
98	23002131	Bùi Xuân	Thái	23C1-ĐĐT1	61	Trung bình	
99	23001599	Nguyễn Ngọc	Thái	23C1-ĐĐT1	67	Trung bình	
100	23001700	Hoàng Gia	Thịnh	23C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
101	23004723	Phạm Đức	Thường	23C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
102	23002155	Lê Thành	Tiến	23C1-ĐĐT1	57	Trung bình	
103	23004493	Nguyễn Anh	Toàn	23C1-ĐĐT1	94	Xuất sắc	
104	23000370	Ngô Minh	Trung	23C1-ĐĐT1	65	Trung bình	
105	23001699	Lê Nguyễn Đăng	Trường	23C1-ĐĐT1	67	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
106	23001610	Trần Anh	Tuấn	23C1-ĐĐT1	60	Trung bình	
107	23001754	Vũ Nhật	Anh	23C1-TĐH1	80	Tốt	
108	23004345	Nguyễn Tấn	Đoàn	23C1-TĐH1	100	Xuất sắc	
109	23001711	Nguyễn Hải	Dương	23C1-TĐH1	60	Trung bình	
110	23004835	Cao Văn	Hiển	23C1-TĐH1	65	Trung bình	
111	23004549	Nguyễn Hữu	Hưng	23C1-TĐH1	50	Trung bình	
112	23002374	Phạm Gia	Huy	23C1-TĐH1	62	Trung bình	
113	23001906	Lê Minh	Khang	23C1-TĐH1	61	Trung bình	
114	23002172	Phan Trung	Kiên	23C1-TĐH1	60	Trung bình	
115	23004324	Lường Tiến	Kiệt	23C1-TĐH1	62	Trung bình	
116	23001905	Nguyễn Thái	Kiệt	23C1-TĐH1	59	Trung bình	
117	23002472	Phương Tấn	Lộc	23C1-TĐH1	73	Khá	
118	23004689	Trần Văn	Lợi	23C1-TĐH1	50	Trung bình	
119	23002069	Nguyễn Hoàng	Long	23C1-TĐH1	70	Khá	
120	23001857	Võ Văn Phi	Long	23C1-TĐH1	65	Trung bình	
121	23001908	Trần Minh	Luân	23C1-TĐH1	57	Trung bình	
122	23002570	Nguyễn Hồng	Lục	23C1-TĐH1	67	Trung bình	
123	23002620	Nguyễn Khoa	Nam	23C1-TĐH1	64	Trung bình	
124	23004562	Huỳnh Tấn	Phát	23C1-TĐH1	64	Trung bình	
125	23004509	Trần Đức	Tân	23C1-TĐH1	50	Trung bình	
126	23004330	Nguyễn Đại	Thắng	23C1-TĐH1	70	Khá	
127	23000635	Nguyễn Xuân Trung	Tín	23C1-TĐH1	100	Xuất sắc	
128	23004482	Phan Nguyễn Quốc	Triệu	23C1-TĐH1	70	Khá	
129	23002266	Cao Phi	Trường	23C1-TĐH1	65	Trung bình	
130	23002613	Văn Anh	Tuấn	23C1-TĐH1	68	Trung bình	
131	23004439	Nguyễn Quốc	Việt	23C1-TĐH1	67	Trung bình	
132	23004287	Huỳnh Phú	Yên	23C1-TĐH1	55	Trung bình	
133	23000008	Võ Đỗ Hải	Đặng	23C1-CNL1	50	Trung bình	
134	23002335	Nguyễn Siêu Nhân	Hy	23C1-CNL1	68	Trung bình	
135	23002514	Hà Minh	Khang	23C1-CNL1	64	Trung bình	
136	23000560	Ngô Vĩ	Khang	23C1-CNL1	54	Trung bình	
137	23001350	Đặng Tuấn	Kiệt	23C1-CNL1	55	Trung bình	
138	23001526	Trần Văn	Lên	23C1-CNL1	72	Khá	
139	23004329	Đoàn Chí Nhựt	Nam	23C1-CNL1	50	Trung bình	
140	23001630	Phạm Đoàn Phúc	Nguyễn	23C1-CNL1	52	Trung bình	
141	23002256	Lê Thanh	Nhật	23C1-CNL1	67	Trung bình	
142	23004352	Lê Văn	Nhựt	23C1-CNL1	62	Trung bình	
143	23002250	Võ Hoàng	Phúc	23C1-CNL1	73	Khá	
144	23004405	Nguyễn Ngọc	Sang	23C1-CNL1	56	Trung bình	
145	23002075	Nguyễn Thành	Tâm	23C1-CNL1	51	Trung bình	
146	23000450	Phạm Trường	Tín	23C1-CNL1	55	Trung bình	
147	23002202	Lê Quốc Hữu	Trí	23C1-CNL1	53	Trung bình	
148	23004787	Kpă Dam	An	23C1-KML1	54	Trung bình	
149	23000881	Ngô Tuấn	Anh	23C1-KML1	50	Trung bình	
150	23001339	Nguyễn Thành	Danh	23C1-KML1	70	Khá	
151	23005040	Nguyễn Thành	Danh	23C1-KML1	51	Trung bình	
152	23002727	Dương Tấn	Đạt	23C1-KML1	55	Trung bình	
153	23004454	Nguyễn Thành	Diệp	23C1-KML1	52	Trung bình	
154	23002263	Lư Chí	Dùng	23C1-KML1	51	Trung bình	
155	23001636	Trần Quốc	Dương	23C1-KML1	52	Trung bình	
156	23004688	Lương Xuân	Hải	23C1-KML1	50	Trung bình	
157	23002152	Võ Quang	Hưng	23C1-KML1	55	Trung bình	
158	23000817	Lê Chấn	Huy	23C1-KML1	78	Khá	
159	23002104	Trần Đăng	Khoa	23C1-KML1	72	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
160	23001514	Phạm Tuấn	Kiệt	23C1-KML1	56	Trung bình	
161	23000929	Nguyễn Chí	Lâm	23C1-KML1	52	Trung bình	
162	23001868	Phan Thành	Luân	23C1-KML1	50	Trung bình	
163	23004770	Bùi Duy	Niên	23C1-KML1	50	Trung bình	
164	23004718	Nguyễn Tuấn Duy	Niên	23C1-KML1	54	Trung bình	
165	23002336	Lê Hồng	Phong	23C1-KML1	54	Trung bình	
166	23002439	Võ Tâm	Phong	23C1-KML1	54	Trung bình	
167	23001688	Nguyễn Thanh	Sang	23C1-KML1	52	Trung bình	
168	23004786	Rah Lan	Stíp	23C1-KML1	52	Trung bình	
169	23002097	Lý Tiến	Thành	23C1-KML1	57	Trung bình	
170	23002452	Vương Quốc	Thịnh	23C1-KML1	50	Trung bình	
171	23001948	Nguyễn Hữu	Thống	23C1-KML1	50	Trung bình	
172	23004750	Trần Văn	Toàn	23C1-KML1	52	Trung bình	
173	23004791	Vĩnh Bảo	Toàn	23C1-KML1	52	Trung bình	
174	23001831	Đào Vĩnh	Trác	23C1-KML1	50	Trung bình	
175	23004506	Nguyễn Quốc	Triệu	23C1-KML1	51	Trung bình	
176	23004358	Trần Anh	Tuấn	23C1-KML1	56	Trung bình	
177	23002015	Phùng Đình	Văn	23C1-KML1	65	Trung bình	
178	23002414	Cù Nhật	Vinh	23C1-KML1	52	Trung bình	
179	23001777	Hà Gia	Bảo	23C1-VSL1	63	Trung bình	
180	23001845	Lê Nguyễn Thế	Bảo	23C1-VSL1	54	Trung bình	
181	23001846	Nguyễn Lê Ngự	Bình	23C1-VSL1	52	Trung bình	
182	23002709	Trần Đức	Đạt	23C1-VSL1	60	Trung bình	
183	23001993	Nguyễn Văn	Giáp	23C1-VSL1	55	Trung bình	
184	23002544	Trần Quang	Khôi	23C1-VSL1	50	Trung bình	
185	23004749	Phan Mạnh	Kiên	23C1-VSL1	68	Trung bình	
186	23002136	Đỗ Hoàng	Lộc	23C1-VSL1	54	Trung bình	
187	23000282	Võ Ngọc	Luân	23C1-VSL1	52	Trung bình	
188	23004500	Nguyễn Công	Minh	23C1-VSL1	63	Trung bình	
189	23002326	Trịnh Phan Hoàng	Nam	23C1-VSL1	52	Trung bình	
190	23002230	Nguyễn Đức Thành	Phát	23C1-VSL1	50	Trung bình	
191	23000239	Lê Duy Thanh	Phong	23C1-VSL1	54	Trung bình	
192	23001994	Nguyễn Thanh	Phong	23C1-VSL1	50	Trung bình	
193	23002447	Trần Nguyên	Phúc	23C1-VSL1	56	Trung bình	
194	23001997	Vũ Văn	Phúc	23C1-VSL1	55	Trung bình	
195	23001996	Vũ Đoàn	Phước	23C1-VSL1	50	Trung bình	
196	23004648	Bùi Phạm Minh	Thiện	23C1-VSL1	50	Trung bình	
197	23002135	Phan Nguyễn Đình	Trung	23C1-VSL1	52	Trung bình	
198	23002168	Nguyễn Nhật	Trường	23C1-VSL1	55	Trung bình	
199	23001674	Nguyễn Văn	Á	23C1-CCK1	50	Trung bình	
200	23002218	Lê Tuấn	Anh	23C1-CCK1	53	Trung bình	
201	23001557	Phan Tuấn	Anh	23C1-CCK1	64	Trung bình	
202	23001967	Trần Thanh Huy	Bảo	23C1-CCK1	59	Trung bình	
203	23001603	Võ Hoàng	Bảo	23C1-CCK1	59	Trung bình	
204	23001702	Đặng Thành	Công	23C1-CCK1	65	Trung bình	
205	23000589	Nguyễn Đình	Cường	23C1-CCK1	73	Khá	
206	23001570	Phan Tấn	Đạt	23C1-CCK1	63	Trung bình	
207	23000516	Phan Nhật	Đồng	23C1-CCK1	74	Khá	
208	23001616	Trần Văn	Đức	23C1-CCK1	59	Trung bình	
209	23002024	Bùi Minh Tấn	Được	23C1-CCK1	61	Trung bình	
210	23001682	Lương Thành	Dương	23C1-CCK1	62	Trung bình	
211	23001768	Nguyễn Khánh	Duy	23C1-CCK1	75	Khá	
212	23001644	Nguyễn Nhật	Duy	23C1-CCK1	74	Khá	
213	23001973	Trần Trung	Hậu	23C1-CCK1	58	Trung bình	
214	23002110	Cao Thế	Hiển	23C1-CCK1	61	Trung bình	

Chào

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
215	23001805	Phạm Thanh	Hoài	23C1-CCK1	60	Trung bình	
216	23002112	Trịnh Huy	Hoàng	23C1-CCK1	62	Trung bình	
217	23002257	Lê Nguyễn Thịnh	Hung	23C1-CCK1	70	Khá	
218	23002111	Hồ Quốc	Huy	23C1-CCK1	60	Trung bình	
219	23001638	Nguyễn Hoàng	Huy	23C1-CCK1	54	Trung bình	
220	23002119	Nguyễn Lê Trường	Huy	23C1-CCK1	53	Trung bình	
221	23001156	Phạm Gia	Huy	23C1-CCK1	53	Trung bình	
222	23001478	Trương Nguyễn Đăng	Khoa	23C1-CCK1	65	Trung bình	
223	23001945	Nguyễn Văn	Kiệt	23C1-CCK1	70	Khá	
224	23004788	Đinh Thái	Linh	23C1-CCK1	86	Tốt	
225	23002196	Nguyễn Văn '	Long	23C1-CCK1	56	Trung bình	
226	23001886	Võ Văn	Long	23C1-CCK1	59	Trung bình	
227	23000012	Trần Thành	Luân	23C1-CCK1	59	Trung bình	
228	23002197	Bùi Đức	Lưu	23C1-CCK1	61	Trung bình	
229	23000363	Đặng Đức	Nghĩa	23C1-CCK1	57	Trung bình	
230	23001637	Trần Trọng	Nghĩa	23C1-CCK1	50	Trung bình	
231	23001887	Ngô Thanh	Phúc	23C1-CCK1	59	Trung bình	
232	23001974	Mai Thanh	Phuong	23C1-CCK1	59	Trung bình	
233	23002209	Tường Minh	Quang	23C1-CCK1	58	Trung bình	
234	23001697	Lê Hoàng	Sang	23C1-CCK1	59	Trung bình	
235	23001975	Trương Hoài	Son	23C1-CCK1	65	Trung bình	
236	23006368	Trần Lê Hữu	Tài	23C1-CCK1	58	Trung bình	
237	23002059	Lê Chí	Tâm	23C1-CCK1	58	Trung bình	
238	23002028	Nguyễn Anh	Thi	23C1-CCK1	59	Trung bình	
239	23002198	Võ Văn	Tiên	23C1-CCK1	62	Trung bình	
240	23001516	Nguyễn Trọng	Tín	23C1-CCK1	57	Trung bình	
241	23001534	Đinh Xuân Cường	Trí	23C1-CCK1	59	Trung bình	
242	23002190	Nguyễn Đức	Trọng	23C1-CCK1	70	Khá	
243	23001932	Lê Hoàng	Tú	23C1-CCK1	59	Trung bình	
244	23002246	Nguyễn Thanh	Tú	23C1-CCK1	59	Trung bình	
245	23002132	Khương Đại	Vệ	23C1-CCK1	63	Trung bình	
246	23002128	Trương Đại	Vệ	23C1-CCK1	64	Trung bình	
247	23002556	Đặng Quốc	Anh	23C1-CCK2	80	Tốt	
248	23004343	Đặng Xuân	Bắc	23C1-CCK2	53	Trung bình	
249	23002404	Dương Gia	Bảo	23C1-CCK2	53	Trung bình	
250	23002700	Đặng Minh	Chí	23C1-CCK2	59	Trung bình	
251	23002651	Nguyễn Hoàng Hải	Đăng	23C1-CCK2	57	Trung bình	
252	23002482	Võ Văn	Hiển	23C1-CCK2	59	Trung bình	
253	23002294	Nguyễn Trung	Hiếu	23C1-CCK2	58	Trung bình	
254	23002647	Lê Sỹ	Hùng	23C1-CCK2	81	Tốt	
255	23002597	Nguyễn Minh	Huy	23C1-CCK2	54	Trung bình	
256	23002567	Phạm Đức	Huy	23C1-CCK2	62	Trung bình	
257	23002752	Phạm Hoàng Đức	Huy	23C1-CCK2	53	Trung bình	
258	23004455	Trần Đỗ Anh	Khoa	23C1-CCK2	53	Trung bình	
259	23002429	Võ Phạm Đăng	Khoa	23C1-CCK2	53	Trung bình	
260	23004377	Lý Tuấn	Kiệt	23C1-CCK2	84	Tốt	
261	23004408	Võ Công	Lập	23C1-CCK2	59	Trung bình	
262	23004413	Lê Thanh	Minh	23C1-CCK2	71	Khá	
263	23002417	Nguyễn Phương	Nam	23C1-CCK2	50	Trung bình	
264	23001598	Cao Trọng	Nghĩa	23C1-CCK2	66	Trung bình	
265	23004279	Nguyễn Đức Thành	Nghĩa	23C1-CCK2	60	Trung bình	
266	23002390	Trần Trọng	Nghĩa	23C1-CCK2	55	Trung bình	
267	23002582	Võ Đình	Nguyên	23C1-CCK2	60	Trung bình	
268	23002458	Nguyễn Thái	Phong	23C1-CCK2	55	Trung bình	
269	23002466	Lộ Ngọc	Phú	23C1-CCK2	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
270	23004384	Đoàn Trọng	Phúc	23C1-CCK2	59	Trung bình	
271	23002451	Phan Đình	Phùng	23C1-CCK2	50	Trung bình	
272	23002304	Nguyễn Văn	Phụng	23C1-CCK2	87	Tốt	
273	23002410	Nguyễn Khắc Chiêu	Quân	23C1-CCK2	56	Trung bình	
274	23004646	Phạm Hồng	Quân	23C1-CCK2	80	Tốt	
275	23002734	Lại Minh	Quang	23C1-CCK2	96	Xuất sắc	
276	23002292	Cái Thanh	Sang	23C1-CCK2	58	Trung bình	
277	23002715	Phạm Minh	Sôn	23C1-CCK2	57	Trung bình	
278	23004478	Nguyễn Nhữ Nam	Son	23C1-CCK2	56	Trung bình	
279	23002392	Phạm Vũ Minh	Tâm	23C1-CCK2	50	Trung bình	
280	23002303	Nguyễn Phúc	Thiện	23C1-CCK2	50	Trung bình	
281	23002268	Huỳnh Kim	Thoại	23C1-CCK2	58	Trung bình	
282	23002387	Ngô Minh	Thộng	23C1-CCK2	80	Tốt	
283	23004298	Phạm Nguyễn Hoàng	Thuận	23C1-CCK2	57	Trung bình	
284	23002599	Vô Hoài	Thương	23C1-CCK2	56	Trung bình	
285	23002619	Trần Minh	Tràng	23C1-CCK2	61	Trung bình	
286	23002533	Bùi Trần Bảo	Trung	23C1-CCK2	59	Trung bình	
287	23002453	Nguyễn Hữu Nhật	Trường	23C1-CCK2	64	Trung bình	
288	23002348	Ngô Trần Công	Anh	23C1-CCK3	74	Khá	
289	23002388	Đàm Chí	Cương	23C1-CCK3	81	Tốt	
290	23004479	Trương Hữu	Cường	23C1-CCK3	50	Trung bình	
291	23004522	Đình Quang	Đồng	23C1-CCK3	75	Khá	
292	23004529	Hoàng Đức	Duy	23C1-CCK3	59	Trung bình	
293	23004533	Lê Hoàn	Hào	23C1-CCK3	67	Trung bình	
294	23004893	Ngô Hoàng Đình	Huy	23C1-CCK3	65	Trung bình	
295	23004776	Mai Trinh Anh	Khoa	23C1-CCK3	70	Khá	
296	23001909	Nguyễn Ngọc	Minh	23C1-CCK3	63	Trung bình	
297	23001968	Nguyễn Hữu	Nhân	23C1-CCK3	65	Trung bình	
298	23002308	Lương Minh	Nhật	23C1-CCK3	80	Tốt	
299	23001972	Bùi Quang	Nhật	23C1-CCK3	86	Tốt	
300	23005166	Vô Minh	Nhật	23C1-CCK3	70	Khá	
301	23001311	Lê Thuận	Phát	23C1-CCK3	73	Khá	
302	23002730	Nguyễn Thanh	Phong	23C1-CCK3	65	Trung bình	
303	23001830	Phạm Phan Thiên	Phước	23C1-CCK3	63	Trung bình	
304	23002349	Phan Minh	Sang	23C1-CCK3	61	Trung bình	
305	23002093	Nguyễn Đức	Thắng	23C1-CCK3	75	Khá	
306	23002615	Vương Hữu	Thuận	23C1-CCK3	95	Xuất sắc	
307	23004625	Lê Quang	Trường	23C1-CCK3	60	Trung bình	
308	23004515	Dương Lê Anh	Tuấn	23C1-CCK3	66	Trung bình	
309	23004629	Lê Công	Vinh	23C1-CCK3	63	Trung bình	
310	23002731	Huỳnh Quốc	Duy	23C1-CTM1	62	Trung bình	
311	23002311	Đỗ Minh	Hiệp	23C1-CTM1	70	Khá	
312	23002611	Trương Huỳnh	Khang	23C1-CTM1	94	Xuất sắc	
313	23001849	Trần Anh	Khoa	23C1-CTM1	80	Tốt	
314	23002696	Lâm Quốc	Kiệt	23C1-CTM1	64	Trung bình	
315	23002441	Trần Anh	Kiệt	23C1-CTM1	95	Xuất sắc	
316	23004765	Phan Quốc	Lưu	23C1-CTM1	81	Tốt	
317	23002755	Nguyễn Quang	Mạnh	23C1-CTM1	70	Khá	
318	23004837	Phạm Trần Nam	Thắng	23C1-CTM1	59	Trung bình	
319	23004342	Phan Văn	Thắng	23C1-CTM1	83	Tốt	
320	23002262	Huỳnh Mai	Thi	23C1-CTM1	67	Trung bình	
321	23006119	Hồ Phước	Trọng	23C1-CTM1	84	Tốt	
322	23001037	Huỳnh Quang	Trường	23C1-CTM1	80	Tốt	
323	23001757	Đặng Nhật	Vinh	23C1-CTM1	68	Trung bình	
324	23004317	Nguyễn Đình Quang	Vinh	23C1-CTM1	63	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
325	23000389	Võ Hoàng	An	23C1-CNÔ1	67	Trung bình	
326	23001065	Đặng Hoài	Bảo	23C1-CNÔ1	52	Trung bình	
327	23000195	Lê Ngọc Gia	Bảo	23C1-CNÔ1	56	Trung bình	
328	23000279	Nguyễn Công	Đạo	23C1-CNÔ1	52	Trung bình	
329	23000286	Nguyễn Tuấn	Đạt	23C1-CNÔ1	51	Trung bình	
330	23000514	Lê Trọng	Dinh	23C1-CNÔ1	51	Trung bình	
331	23001434	Hoàng Văn	Dương	23C1-CNÔ1	50	Trung bình	
332	23000291	Lê Văn	Dương	23C1-CNÔ1	90	Xuất sắc	
333	23000705	Lê Văn Trường	Giang	23C1-CNÔ1	60	Trung bình	
334	23002780	Nguyễn Duy	Hiếu	23C1-CNÔ1	50	Trung bình	
335	23000845	Lê Bá Nhật	Hoàng	23C1-CNÔ1	54	Trung bình	
336	23000036	Trần Đăng	Hoàng	23C1-CNÔ1	55	Trung bình	
337	23001430	Trần Vi Thanh	Hùng	23C1-CNÔ1	50	Trung bình	
338	23004542	Trần Thanh	Khang	23C1-CNÔ1	67	Trung bình	
339	23000950	Võ An	Khang	23C1-CNÔ1	50	Trung bình	
340	23000147	Nguyễn Đăng Đăng	Khoa	23C1-CNÔ1	52	Trung bình	
341	23001375	Nguyễn Ngọc	Khoa	23C1-CNÔ1	59	Trung bình	
342	23000164	Phạm Đình Anh	Khoa	23C1-CNÔ1	57	Trung bình	
343	23000697	Phan Đăng	Khoa	23C1-CNÔ1	52	Trung bình	
344	23000426	Trần Anh	Kiệt	23C1-CNÔ1	62	Trung bình	
345	23001304	Nguyễn Quang	Linh	23C1-CNÔ1	56	Trung bình	
346	23001426	Nguyễn Anh	Luân	23C1-CNÔ1	53	Trung bình	
347	23001309	Đặng Đức	Minh	23C1-CNÔ1	68	Trung bình	
348	23000234	Lê Công	Minh	23C1-CNÔ1	70	Khá	
349	23000708	Trần Công	Nam	23C1-CNÔ1	63	Trung bình	
350	23001373	Nguyễn Tài	Nguyên	23C1-CNÔ1	65	Trung bình	
351	23000483	Huỳnh Hoài	Nhân	23C1-CNÔ1	52	Trung bình	
352	23001055	Nguyễn Minh	Nhật	23C1-CNÔ1	55	Trung bình	
353	23001303	Trịnh Đình	Phong	23C1-CNÔ1	54	Trung bình	
354	23000333	Nguyễn Kim	Phúc	23C1-CNÔ1	51	Trung bình	
355	23001451	Nguyễn Thế Hoàng	Phúc	23C1-CNÔ1	64	Trung bình	
356	23000002	Lê Hồng	Sang	23C1-CNÔ1	54	Trung bình	
357	23000378	Ngô Trí	Tài	23C1-CNÔ1	51	Trung bình	
358	23001144	Nguyễn Phú	Tân	23C1-CNÔ1	52	Trung bình	
359	23000394	Trần Gia	Thịnh	23C1-CNÔ1	58	Trung bình	
360	23000901	Lương Công	Thông	23C1-CNÔ1	61	Trung bình	
361	23002782	Nguyễn Hữu	Thụ	23C1-CNÔ1	61	Trung bình	
362	23000030	Nguyễn Xuân Đức	Toàn	23C1-CNÔ1	50	Trung bình	
363	23001201	Lê Đức	Trọng	23C1-CNÔ1	50	Trung bình	
364	23000058	Trần Phi	Trường	23C1-CNÔ1	70	Khá	
365	23000219	Võ Ngọc	Trường	23C1-CNÔ1	51	Trung bình	
366	23000135	Nguyễn Đức	Tú	23C1-CNÔ1	52	Trung bình	
367	23000307	Trần Anh	Tuấn	23C1-CNÔ1	63	Trung bình	
368	23001355	Lê Hữu	Vinh	23C1-CNÔ1	55	Trung bình	
369	23001332	Trần Đoàn Quang	Vương	23C1-CNÔ1	61	Trung bình	
370	23001746	Nguyễn Duy	Băng	23C1-CNÔ2	51	Trung bình	
371	23001658	Nguyễn Thanh	Bình	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
372	23001580	Lưu Hải	Đăng	23C1-CNÔ2	59	Trung bình	
373	23001605	Nguyễn Minh Tuấn	Đạt	23C1-CNÔ2	67	Trung bình	
374	23001726	Nguyễn Ngọc Tấn	Đạt	23C1-CNÔ2	59	Trung bình	
375	23001731	Mai Thanh	Đoàn	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
376	23001607	Kiều Quốc	Duy	23C1-CNÔ2	63	Trung bình	
377	23001655	Nguyễn Đăng Khánh	Duy	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
378	23001559	Phan Hữu	Hà	23C1-CNÔ2	51	Trung bình	
379	23001694	Huỳnh Kiến	Hào	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
380	23001601	Phan Đình	Hiền	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
381	23001782	Nguyễn Trọng	Hiếu	23C1-CNÔ2	51	Trung bình	
382	23001686	Trần Huỳnh Chí	Hùng	23C1-CNÔ2	64	Trung bình	
383	23001539	Huỳnh Gia	Huy	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
384	23001468	Lê Quang	Huy	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
385	23001734	Nguyễn Đình Phúc	Huy	23C1-CNÔ2	53	Trung bình	
386	23001724	Phạm Đỗ Anh	Huy	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
387	23001692	Võ Tấn	Khải	23C1-CNÔ2	54	Trung bình	
388	23001664	Võ Hoàng Chí	Khang	23C1-CNÔ2	51	Trung bình	
389	23001624	Nguyễn Hữu	Khôi	23C1-CNÔ2	51	Trung bình	
390	23001779	Hứa Lê	Kiệt	23C1-CNÔ2	59	Trung bình	
391	23001562	Nguyễn Hoàng	Long	23C1-CNÔ2	51	Trung bình	
392	23001794	Phạm Thành	Nhân	23C1-CNÔ2	61	Trung bình	
393	23001485	Nguyễn Minh	Nhật	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
394	23001627	Nguyễn Đình	Phi	23C1-CNÔ2	60	Trung bình	
395	23001744	Nguyễn Thanh	Phong	23C1-CNÔ2	58	Trung bình	
396	23001687	Phan Thanh	Phong	23C1-CNÔ2	65	Trung bình	
397	23001642	Lê Hữu	Phúc	23C1-CNÔ2	59	Trung bình	
398	23001341	Nguyễn Hoàng	Phúc	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
399	23001656	Nguyễn Thanh	Phương	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
400	23001785	Hoàng Anh	Quân	23C1-CNÔ2	70	Khá	
401	23001778	Lê Vũ	Quốc	23C1-CNÔ2	55	Trung bình	
402	23001659	Lê Hoàng	Sang	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
403	23001668	Nguyễn Tấn	Tài	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
404	23001765	Nguyễn Đức	Tâm	23C1-CNÔ2	57	Trung bình	
405	23001675	Nguyễn Hải	Tâm	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
406	23004338	Đào Văn	Tân	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
407	23004346	Đoàn Phi	Thái	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
408	23004440	Nguyễn Hưng	Thiện	23C1-CNÔ2	57	Trung bình	
409	23001652	Đoàn Hữu Quốc	Thịnh	23C1-CNÔ2	59	Trung bình	
410	23001625	Bùi Minh	Thuận	23C1-CNÔ2	56	Trung bình	
411	23001770	Phan Công	Tịnh	23C1-CNÔ2	51	Trung bình	
412	23001683	Giáp Minh	Trí	23C1-CNÔ2	56	Trung bình	
413	23001650	Nguyễn Hữu	Trí	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
414	23001537	Trần Văn	Triệu	23C1-CNÔ2	59	Trung bình	
415	23001595	Đặng Ngọc	Truyền	23C1-CNÔ2	58	Trung bình	
416	23001626	Lê Tuấn	Vũ	23C1-CNÔ2	57	Trung bình	
417	23001538	Phùng Minh	Vũ	23C1-CNÔ2	50	Trung bình	
418	23001879	Ngô Tuấn	Anh	23C1-CNÔ3	66	Trung bình	
419	23001930	Nguyễn Nhật	Anh	23C1-CNÔ3	52	Trung bình	
420	23001833	Nguyễn Thế	Anh	23C1-CNÔ3	54	Trung bình	
421	23001838	Nguyễn Công	Bảng	23C1-CNÔ3	59	Trung bình	
422	23001855	Huỳnh Gia	Bảo	23C1-CNÔ3	61	Trung bình	
423	23001825	Nguyễn	Bềng	23C1-CNÔ3	57	Trung bình	
424	23001943	Lê Tấn	Cánh	23C1-CNÔ3	60	Trung bình	
425	23001876	Võ Quốc	Đại	23C1-CNÔ3	52	Trung bình	
426	23001837	Đỗ Thành	Đại	23C1-CNÔ3	54	Trung bình	
427	23001878	Nguyễn Tấn	Đại	23C1-CNÔ3	82	Tốt	
428	23001808	Trần Tuấn	Đại	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
429	23001812	Nguyễn Thành	Đức	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
430	23001874	Dương Ngọc	Dũng	23C1-CNÔ3	56	Trung bình	
431	23001809	Nguyễn Thái	Dương	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
432	23001950	Đặng Đăng	Duy	23C1-CNÔ3	60	Trung bình	
433	23001899	Trần Nhật	Duy	23C1-CNÔ3	51	Trung bình	
434	23001877	Trần Trương Minh	Duy	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
435	23001858	Nguyễn Anh	Hào	23C1-CNÔ3	60	Trung bình	
436	23001916	Trần Thế	Hiền	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
437	23004349	Hoàng Ngọc Minh	Hiếu	23C1-CNÔ3	65	Trung bình	
438	23001842	Ngô Huỳnh Gia	Huy	23C1-CNÔ3	53	Trung bình	
439	23001941	Nguyễn Đức	Huy	23C1-CNÔ3	53	Trung bình	
440	23001894	Trần Bảo	Khanh	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
441	23001914	Bùi Minh	Khúc	23C1-CNÔ3	58	Trung bình	
442	23001888	Nguyễn Thanh	Lâm	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
443	23001890	Triệu Quang	Lâm	23C1-CNÔ3	56	Trung bình	
444	23001823	Voòng Thành	Lập	23C1-CNÔ3	57	Trung bình	
445	23001940	Trần Đặng Chí	Nghĩa	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
446	23001881	Hồ Đình	Nguyên	23C1-CNÔ3	52	Trung bình	
447	23001902	Trần Hoàng Trọng	Nhân	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
448	23001804	Hà Minh	Nhật	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
449	23004351	Đặng Lê Quang	Phú	23C1-CNÔ3	66	Trung bình	
450	23001936	Nguyễn Trần Thanh	Phú	23C1-CNÔ3	69	Trung bình	
451	23001800	Dương Hoàng	Phúc	23C1-CNÔ3	65	Trung bình	
452	23001992	Trần Văn	Phúc	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
453	23001900	Huỳnh Bá	Phước	23C1-CNÔ3	62	Trung bình	
454	23001801	Lê Hữu	Phước	23C1-CNÔ3	40	Yếu	
455	23001799	Nguyễn Bảo Minh	Quân	23C1-CNÔ3	63	Trung bình	
456	23001815	Nguyễn Thái	Son	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
457	23001821	Nguyễn Thành	Tài	23C1-CNÔ3	51	Trung bình	
458	23001904	Lê Trương Quốc	Thái	23C1-CNÔ3	53	Trung bình	
459	23001895	Dương Quốc	Thắng	23C1-CNÔ3	52	Trung bình	
460	23001811	Nguyễn Quốc	Thắng	23C1-CNÔ3	55	Trung bình	
461	23001884	Trần Ngọc	Thiên	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
462	23001851	Nguyễn Hoàng	Trực	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
463	23001796	Nguyễn Anh	Tuấn	23C1-CNÔ3	56	Trung bình	
464	23001807	Nguyễn Minh	Tuấn	23C1-CNÔ3	51	Trung bình	
465	23001889	Nguyễn Trọng	Việt	23C1-CNÔ3	58	Trung bình	
466	23001907	Trương Quang	Vương	23C1-CNÔ3	54	Trung bình	
467	23001816	Thạch Bảo	Xuyên	23C1-CNÔ3	50	Trung bình	
468	23002090	Nguyễn Văn	An	23C1-CNÔ4	65	Trung bình	
469	23002023	Nguyễn Quốc	Bảo	23C1-CNÔ4	66	Trung bình	
470	23002099	Huỳnh Công	Danh	23C1-CNÔ4	58	Trung bình	
471	23002041	Nguyễn Công	Danh	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
472	23002011	Ngô Tiến	Đạt	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
473	23004331	Nguyễn Hoàng	Dự	23C1-CNÔ4	70	Khá	
474	23001954	Nguyễn Hữu	Duy	23C1-CNÔ4	67	Trung bình	
475	23004579	Nguyễn Chí	Hào	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
476	23002067	Trần Xuân	Hiếu	23C1-CNÔ4	52	Trung bình	
477	23002094	Vũ Minh	Hiếu	23C1-CNÔ4	57	Trung bình	
478	23002100	Huỳnh Thanh	Hoàng	23C1-CNÔ4	55	Trung bình	
479	23002070	Nguyễn Việt	Hoàng	23C1-CNÔ4	60	Trung bình	
480	23002002	Trần Xuân	Hoàng	23C1-CNÔ4	59	Trung bình	
481	23002095	Phạm Lê Mạnh	Hùng	23C1-CNÔ4	58	Trung bình	
482	23002076	Nguyễn Tuấn	Khang	23C1-CNÔ4	52	Trung bình	
483	23004361	Nguyễn Hoàng	Khánh	23C1-CNÔ4	56	Trung bình	
484	23002082	Nguyễn Quốc	Khánh	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
485	23004585	Phan Duy	Lợi	23C1-CNÔ4	55	Trung bình	
486	23002096	Nguyễn Lê Thành	Long	23C1-CNÔ4	63	Trung bình	
487	23002040	Nguyễn Tuấn	Minh	23C1-CNÔ4	59	Trung bình	
488	23002003	Đoàn Trung	Nam	23C1-CNÔ4	55	Trung bình	
489	23001951	Lê Phương	Nam	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
490	23004364	Lê Trần Hữu	Nghĩa	23C1-CNÔ4	52	Trung bình	
491	23002123	Lê Văn	Nguyên	23C1-CNÔ4	51	Trung bình	
492	23001985	Lâm Chí	Phát	23C1-CNÔ4	68	Trung bình	
493	23002122	Nguyễn Tấn	Phong	23C1-CNÔ4	51	Trung bình	
494	23002007	Đỗ Chơn Ngọc	Phú	23C1-CNÔ4	64	Trung bình	
495	23002118	Võ Hoàng	Phúc	23C1-CNÔ4	54	Trung bình	
496	23001983	Nguyễn Nhật	Quang	23C1-CNÔ4	67	Trung bình	
497	23001969	Trương Đình	Quý	23C1-CNÔ4	55	Trung bình	
498	23002092	Trần Huỳnh	Sang	23C1-CNÔ4	63	Trung bình	
499	23001999	Nguyễn Đình	Sơn	23C1-CNÔ4	55	Trung bình	
500	23001957	Ngô Tấn	Tài	23C1-CNÔ4	61	Trung bình	
501	23002117	Trần Chí	Tâm	23C1-CNÔ4	59	Trung bình	
502	23002060	Trần Ngọc	Thạch	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
503	23002027	Nguyễn Quốc	Thái	23C1-CNÔ4	53	Trung bình	
504	23002030	Trịnh Ngọc	Thắng	23C1-CNÔ4	62	Trung bình	
505	23001827	Nguyễn Kiều Trí	Thanh	23C1-CNÔ4	64	Trung bình	
506	23002051	Thân Tuấn	Thành	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
507	23002084	Phan Minh	Tiến	23C1-CNÔ4	54	Trung bình	
508	23001956	Trần Minh	Toàn	23C1-CNÔ4	59	Trung bình	
509	23002087	Lê Xuân	Tứ	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
510	23002107	Đinh Minh	Tuấn	23C1-CNÔ4	54	Trung bình	
511	23002022	Lê Quốc	Việt	23C1-CNÔ4	59	Trung bình	
512	23002035	Nhìn Phúc	Vinh	23C1-CNÔ4	50	Trung bình	
513	23002029	Võ Quang	Vinh	23C1-CNÔ4	56	Trung bình	
514	23002053	Nguyễn Hoàn	Vũ	23C1-CNÔ4	70	Khá	
515	23002295	Đàm Phùng Gia	Bảo	23C1-CNÔ5	50	Trung bình	
516	23002143	Nguyễn Thanh Lâm	Đại	23C1-CNÔ5	59	Trung bình	
517	23002166	Lê Nguyễn Phước	Đạt	23C1-CNÔ5	61	Trung bình	
518	23002225	Lăng Anh	Đức	23C1-CNÔ5	53	Trung bình	
519	23002199	Nguyễn Minh	Dương	23C1-CNÔ5	50	Trung bình	
520	23002282	Đỗ Thành	Duy	23C1-CNÔ5	58	Trung bình	
521	23002236	Trần Đức	Hải	23C1-CNÔ5	51	Trung bình	
522	23002265	Võ Thanh	Hiền	23C1-CNÔ5	50	Trung bình	
523	23002171	Nguyễn Quốc	Hung	23C1-CNÔ5	60	Trung bình	
524	23002201	Lê Thái Nhật	Huy	23C1-CNÔ5	70	Khá	
525	23002296	Nguyễn Quốc	Huy	23C1-CNÔ5	60	Trung bình	
526	23002283	Nguyễn Tấn	Khoa	23C1-CNÔ5	62	Trung bình	
527	23002248	Đoàn Trọng	Kiên	23C1-CNÔ5	78	Khá	
528	23002210	Lư Hoàng	Kiệt	23C1-CNÔ5	50	Trung bình	
529	23002149	Nguyễn Thanh	Kiệt	23C1-CNÔ5	53	Trung bình	
530	23002163	Lê Trường	Lộc	23C1-CNÔ5	50	Trung bình	
531	23002193	Tăng Đức	Lộc	23C1-CNÔ5	56	Trung bình	
532	23002288	Đào Kim	Long	23C1-CNÔ5	56	Trung bình	
533	23002298	Lê Quốc	Nam	23C1-CNÔ5	62	Trung bình	
534	23002319	Nguyễn Bắc Trung	Nam	23C1-CNÔ5	58	Trung bình	
535	23002242	Lê Kim	Phát	23C1-CNÔ5	40	Yếu	
536	23002310	Trần Xuân	Phi	23C1-CNÔ5	56	Trung bình	
537	23004912	Phạm Văn	Quân	23C1-CNÔ5	52	Trung bình	
538	23002140	Mạch Hồng	Quang	23C1-CNÔ5	62	Trung bình	
539	23002165	Nguyễn Tấn	Quy	23C1-CNÔ5	52	Trung bình	
540	23002177	Bùi Ngọc	Quyền	23C1-CNÔ5	50	Trung bình	
541	23002208	Dương Đức	Quyền	23C1-CNÔ5	55	Trung bình	
542	23002239	Nguyễn Đình	Sang	23C1-CNÔ5	54	Trung bình	
543	23002315	Nguyễn Ngọc	Sơn	23C1-CNÔ5	56	Trung bình	
544	23002293	Phan Trọng	Tâm	23C1-CNÔ5	60	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
545	23002245	Nguyễn Thanh	Tấn	23C1-CNÔ5	40	Yếu	
546	23002146	Huỳnh Xuân	Thọ	23C1-CNÔ5	56	Trung bình	
547	23002154	Đỗ Minh	Toàn	23C1-CNÔ5	70	Khá	
548	23002241	Đỗ Trọng	Toàn	23C1-CNÔ5	60	Trung bình	
549	23002200	Lê Minh	Trí	23C1-CNÔ5	60	Trung bình	
550	23002325	Nguyễn Thanh Mạnh	Trí	23C1-CNÔ5	54	Trung bình	
551	23002285	Đặng Văn	Triều	23C1-CNÔ5	53	Trung bình	
552	23002213	Nguyễn Đức	Trọng	23C1-CNÔ5	50	Trung bình	
553	23002240	Đinh Trung	Trường	23C1-CNÔ5	61	Trung bình	
554	23002244	Nguyễn Anh	Tú	23C1-CNÔ5	56	Trung bình	
555	23002178	Lê Công	Vinh	23C1-CNÔ5	63	Trung bình	
556	23002228	Lưu Thế	Vinh	23C1-CNÔ5	53	Trung bình	
557	23002340	Nguyễn Tuấn	Anh	23C1-CNÔ6	62	Trung bình	
558	23002560	Phan Song	Ba San	23C1-CNÔ6	57	Trung bình	
559	23002366	Đỗ Duy	Bách	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
560	23002395	Dương Gia	Bảo	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
561	23002252	Nguyễn Thanh	Bảo	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
562	23002431	Trần Gia	Bảo	23C1-CNÔ6	60	Trung bình	
563	23002502	Lê Quốc	Cường	23C1-CNÔ6	57	Trung bình	
564	23002460	Lê Thành	Đạt	23C1-CNÔ6	51	Trung bình	
565	23004597	Đặng Hoàng	Đô	23C1-CNÔ6	52	Trung bình	
566	23002477	Nguyễn Văn	Giới	23C1-CNÔ6	63	Trung bình	
567	23002398	Nguyễn Gia	Hân	23C1-CNÔ6	54	Trung bình	
568	23002407	Trần Ngọc	Hào	23C1-CNÔ6	57	Trung bình	
569	23002424	Vũ Ngọc	Hiếu	23C1-CNÔ6	58	Trung bình	
570	23002449	Nguyễn Tuấn	Hoàng	23C1-CNÔ6	52	Trung bình	
571	23002554	Trần Huy	Hoàng	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
572	23002332	Nguyễn Văn	Hùng	23C1-CNÔ6	61	Trung bình	
573	23002485	Đỗ Quang	Huy	23C1-CNÔ6	54	Trung bình	
574	23002464	Bùi Chí	Khang	23C1-CNÔ6	56	Trung bình	
575	23002539	Phan Đức	Khiêm	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
576	23002437	Đoàn Tấn	Khoa	23C1-CNÔ6	51	Trung bình	
577	23002440	Trần Thế	Luân	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
578	23004721	Hoàng Văn	Minh	23C1-CNÔ6	57	Trung bình	
579	23002420	Lê Văn	Nam	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
580	23002490	Nguyễn Trung	Nghĩa	23C1-CNÔ6	53	Trung bình	
581	23002504	Nguyễn Tùng	Nhân	23C1-CNÔ6	65	Trung bình	
582	23002362	Ngô Minh	Nhật	23C1-CNÔ6	55	Trung bình	
583	23002369	Huỳnh Tấn	Phát	23C1-CNÔ6	51	Trung bình	
584	23002339	Ngô Huỳnh Vĩnh	Phú	23C1-CNÔ6	53	Trung bình	
585	23002426	Lê Phan Tấn	Phương	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
586	23002445	K'	Suất	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
587	23002379	Đỗ Thanh	Tâm	23C1-CNÔ6	66	Trung bình	
588	23002411	Hồ Đức	Tấn	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
589	23002543	Kháng A	Tấn	23C1-CNÔ6	54	Trung bình	
590	23002432	Lê Trọng	Tấn	23C1-CNÔ6	52	Trung bình	
591	23002531	Lê Nhật	Thái	23C1-CNÔ6	65	Trung bình	
592	23002396	Nguyễn Đình	Thắng	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
593	23002428	Nguyễn Quốc	Thắng	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
594	23002546	Phạm Ngọc	Thành	23C1-CNÔ6	53	Trung bình	
595	23002367	Nguyễn Đức	Thôi	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
596	23002536	Bùi Ngọc	Thuận	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
597	23002442	Huỳnh Minh	Trí	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
598	23002397	Nguyễn Minh	Trí	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
599	23002469	Nguyễn Minh	Trí	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
600	23002498	Nguyễn Thanh	Trọng	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
601	23002329	Nguyễn Thanh	Tú	23C1-CNÔ6	50	Trung bình	
602	23002408	Nguyễn Ngọc Anh	Tuấn	23C1-CNÔ6	52	Trung bình	
603	23002740	Huỳnh Nhật	Bằng	23C1-CNÔ7	59	Trung bình	
604	23002612	Cao Hoàng Gia	Bảo	23C1-CNÔ7	52	Trung bình	
605	23002698	Lê Duy	Bình	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
606	23002713	Phạm Nguyễn Quyết	Chiến	23C1-CNÔ7	60	Trung bình	
607	23002573	Nguyễn Xuân	Chuyển	23C1-CNÔ7	56	Trung bình	
608	23002769	Ngô Hoàng	Công	23C1-CNÔ7	66	Trung bình	
609	23002761	Ngô Thành	Công	23C1-CNÔ7	51	Trung bình	
610	23002661	Ngô Tuấn	Cường	23C1-CNÔ7	52	Trung bình	
611	23002654	Nguyễn Hữu	Đăng	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
612	23002717	Trần Tiến	Đạt	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
613	23002608	Nhữ Thành	Đức	23C1-CNÔ7	59	Trung bình	
614	23002666	Lê Anh	Dũng	23C1-CNÔ7	52	Trung bình	
615	23002745	Trần Vũ	Duy	23C1-CNÔ7	56	Trung bình	
616	23004318	Trần Minh	Giáp	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
617	23002786	Đỗ Trần Minh	Khang	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
618	23004296	Trần Công Nguyên	Khang	23C1-CNÔ7	60	Trung bình	
619	23004315	Trần Duy	Khang	23C1-CNÔ7	51	Trung bình	
620	23002766	Trần Nguyễn Anh	Khôi	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
621	23002729	Nguyễn Ngọc	Kiên	23C1-CNÔ7	55	Trung bình	
622	23004300	Nguyễn Minh	Kiện	23C1-CNÔ7	51	Trung bình	
623	23002584	Doãn	Lâm	23C1-CNÔ7	56	Trung bình	
624	23002561	Trần Hữu	Minh	23C1-CNÔ7	63	Trung bình	
625	23002562	Vòng Chí Quan	Mỹ	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
626	23002589	Phạm Trung	Nam	23C1-CNÔ7	54	Trung bình	
627	23002646	Ngô Trọng	Nghĩa	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
628	23002568	Lư Bạch Thế	Phi	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
629	23004319	Nguyễn Hoàng	Phi	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
630	23002787	Lê Triệu	Phong	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
631	23002641	Nguyễn Hoài	Phong	23C1-CNÔ7	63	Trung bình	
632	23004299	Cao Hồng	Phước	23C1-CNÔ7	57	Trung bình	
633	23002708	Hoàng Thanh	Phương	23C1-CNÔ7	55	Trung bình	
634	23002757	Mai Anh	Quân	23C1-CNÔ7	55	Trung bình	
635	23002628	Tô Mạnh	Quân	23C1-CNÔ7	56	Trung bình	
636	23002598	Võ Thanh	Thiện	23C1-CNÔ7	53	Trung bình	
637	23002768	Nguyễn Đào Hoàng	Thịnh	23C1-CNÔ7	51	Trung bình	
638	23004301	Quách Quang	Thuận	23C1-CNÔ7	65	Trung bình	
639	23004284	Trần Thanh	Tiến	23C1-CNÔ7	56	Trung bình	
640	23002635	Trần Bá	Trung	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
641	23002758	Nguyễn Thanh	Tuấn	23C1-CNÔ7	100	Xuất sắc	
642	23002604	Sơn Minh	Tuấn	23C1-CNÔ7	56	Trung bình	
643	23002664	Lê Trường	Vũ	23C1-CNÔ7	58	Trung bình	
644	23002602	Ngô Hoàng	Vũ	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
645	23002588	Vi Hoàng	Vũ	23C1-CNÔ7	56	Trung bình	
646	23002563	Phạm Khánh	Vy	23C1-CNÔ7	50	Trung bình	
647	22002993	Đỗ Chơn	Bằng	23C1-CNÔ8	53	Trung bình	
648	23004748	Nguyễn Việt	Chiến	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
649	23004370	Phạm Văn	Công	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
650	23004437	Nguyễn Hữu Chí	Cường	23C1-CNÔ8	40	Yếu	
651	23004674	Phạm Quốc	Cường	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
652	23004447	Lê Thành	Danh	23C1-CNÔ8	59	Trung bình	
653	23004398	Đặng Lê Anh	Đức	23C1-CNÔ8	52	Trung bình	
654	23004369	Trần Ngọc	Hiệp	23C1-CNÔ8	52	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
655	23004667	Nguyễn Trung	Hiếu	23C1-CNÔ8	53	Trung bình	
656	23004449	Võ Trần Anh	Hiếu	23C1-CNÔ8	51	Trung bình	
657	23004433	Trương Xuân	Hòa	23C1-CNÔ8	69	Trung bình	
658	23004425	Bùi Phước	Hoàng	23C1-CNÔ8	52	Trung bình	
659	23004481	Phạm Huy	Hoàng	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
660	23004464	Lê Anh	Huy	23C1-CNÔ8	59	Trung bình	
661	23004700	Nguyễn Anh	Huy	23C1-CNÔ8	40	Yếu	
662	23004644	Trần Thái	Khang	23C1-CNÔ8	54	Trung bình	
663	23004401	Nguyễn Cao Gia	Khánh	23C1-CNÔ8	79	Khá	
664	23004421	Nguyễn Anh	Khoa	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
665	23004430	Thân Văn	Lợi	23C1-CNÔ8	52	Trung bình	
666	23004545	Lê Minh	Long	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
667	23004768	Lư Duy	Long	23C1-CNÔ8	52	Trung bình	
668	23004385	Nguyễn Thành	Luân	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
669	23004472	Thân Hoàng	Minh	23C1-CNÔ8	57	Trung bình	
670	23004485	Trần Đức	Minh	23C1-CNÔ8	51	Trung bình	
671	23004371	Huỳnh Thanh	Nam	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
672	23004407	Đặng Chánh	Nhật	23C1-CNÔ8	55	Trung bình	
673	23002072	Nguyễn Ngọc Minh	Nhật	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
674	23004641	Nguyễn Trọng	Phát	23C1-CNÔ8	53	Trung bình	
675	23004372	Trần Tấn	Phát	23C1-CNÔ8	79	Khá	
676	23004411	Trà Minh	Tâm	23C1-CNÔ8	58	Trung bình	
677	23004607	Trần Văn	Thế	23C1-CNÔ8	51	Trung bình	
678	23004759	Đặng Hoàng	Tín	23C1-CNÔ8	50	Trung bình	
679	23004869	Phan Châu	Tú	23C1-CNÔ8	55	Trung bình	
680	23004774	.	Tuân	23C1-CNÔ8	51	Trung bình	
681	23000073	Nguyễn Hà	Mi	23C1-MTT1	70	Khá	
682	23004775	Nguyễn Trung	Nguyên	23C1-MTT1	52	Trung bình	
683	23002251	Nguyễn Thị Tổ	Như	23C1-MTT1	55	Trung bình	
684	23000292	Trương Khả	Như	23C1-MTT1	50	Trung bình	
685	23002764	Nguyễn Phương	Uyên	23C1-MTT1	63	Trung bình	
686	23001864	Phạm Gia	Vĩ	23C1-MTT1	68	Trung bình	
687	23006366	Đoàn Quốc	Bảo	23C1-CMT1	66	Trung bình	
688	23004508	Nguyễn Thị Kim	Chi	23C1-CMT1	55	Trung bình	
689	23000231	Lại Quí	Chuyển	23C1-CMT1	79	Khá	
690	23002018	Nguyễn Tiến	Đạt	23C1-CMT1	66	Trung bình	
691	23001918	Phạm An Tấn	Đạt	23C1-CMT1	79	Khá	
692	23001705	Trương Trần Thanh	Giàu	23C1-CMT1	64	Trung bình	
693	23004693	Phan Quỳnh Tuấn	Hải	23C1-CMT1	60	Trung bình	
694	23002086	Trần Trí	Hải	23C1-CMT1	50	Trung bình	
695	23002078	Tăng Vĩ	Hào	23C1-CMT1	54	Trung bình	
696	23004577	Nguyễn Trung	Hiếu	23C1-CMT1	69	Trung bình	
697	23001653	Trần Văn	Hoàng	23C1-CMT1	66	Trung bình	
698	23004453	Phùng Giang Chấn	Hy	23C1-CMT1	66	Trung bình	
699	23002351	Vũ Trọng	Khải	23C1-CMT1	50	Trung bình	
700	23002678	Đào Tiến	Khang	23C1-CMT1	76	Khá	
701	23001965	Phan Nguyễn Quốc	Khánh	23C1-CMT1	92	Xuất sắc	
702	23004513	Võ Trung	Kiên	23C1-CMT1	79	Khá	
703	23002736	Nguyễn Đình	Lộc	23C1-CMT1	57	Trung bình	
704	23004714	Tổng Duy Bình	Minh	23C1-CMT1	76	Khá	
705	23004288	Võ Khánh	Sang	23C1-CMT1	69	Trung bình	
706	23004691	Đặng Huỳnh Quốc	Thái	23C1-CMT1	83	Tốt	
707	23002277	Nguyễn Quốc	Thắng	23C1-CMT1	65	Trung bình	
708	23002701	Huỳnh Chí	Tịnh	23C1-CMT1	50	Trung bình	
709	23001654	Trương Đình	Trí	23C1-CMT1	68	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
710	23004341	Dương Ngọc	Tuấn	23C1-CMT1	86	Tốt	
711	23004484	Nguyễn Thị Hải	Anh	23C1-ĐHĐ1	62	Trung bình	
712	23004502	Ninh Tuyết	Cơ	23C1-ĐHĐ1	70	Khá	
713	23004798	Đoàn Khánh	Duy	23C1-ĐHĐ1	60	Trung bình	
714	23002169	Huỳnh Đức	Duy	23C1-ĐHĐ1	55	Trung bình	
715	23004704	Nguyễn Quang	Hà	23C1-ĐHĐ1	70	Khá	
716	23002147	Nguyễn Minh Thu	Hiền	23C1-ĐHĐ1	69	Trung bình	
717	23004461	Huỳnh Tấn	Hoàng	23C1-ĐHĐ1	63	Trung bình	
718	23002056	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	23C1-ĐHĐ1	71	Khá	
719	23001088	Nguyễn Nhất	Huy	23C1-ĐHĐ1	58	Trung bình	
720	23001913	Đặng Nguyên	Khang	23C1-ĐHĐ1	54	Trung bình	
721	23004717	Nguyễn Chí	Khanh	23C1-ĐHĐ1	55	Trung bình	
722	23001735	Nguyễn Phan Tấn	Lộc	23C1-ĐHĐ1	55	Trung bình	
723	23001042	Trần Hoàng	Lộc	23C1-ĐHĐ1	50	Trung bình	
724	23002054	Nguyễn Hữu	Phước	23C1-ĐHĐ1	84	Tốt	
725	23004692	Đỗ Hoàng	Quân	23C1-ĐHĐ1	66	Trung bình	
726	23002444	Kră Jăn Ha	Su	23C1-ĐHĐ1	58	Trung bình	
727	23004492	Nguyễn Tiến	Tâm	23C1-ĐHĐ1	57	Trung bình	
728	23004465	Nguyễn Thanh	Tính	23C1-ĐHĐ1	61	Trung bình	
729	23004381	Châu Ngọc	Trường	23C1-ĐHĐ1	65	Trung bình	
730	23004528	Dương Phạm	Tuấn	23C1-ĐHĐ1	53	Trung bình	
731	23001574	Đỗ Chí	Vinh	23C1-ĐHĐ1	56	Trung bình	
732	23002553	Đoàn	Vũ	23C1-ĐHĐ1	55	Trung bình	
733	23000009	Đào Duy	Anh	23C1-LTM1	70	Khá	
734	23004627	Lê Quốc	Anh	23C1-LTM1	53	Trung bình	
735	23002581	Nguyễn Nhựt	Anh	23C1-LTM1	61	Trung bình	
736	23002182	Bùi Thanh	Châu	23C1-LTM1	72	Khá	
737	23001981	Hồ Phước	Cường	23C1-LTM1	64	Trung bình	
738	23001390	Coóng Nghiệp	Đạt	23C1-LTM1	66	Trung bình	
739	23004379	Dương Tấn	Đạt	23C1-LTM1	65	Trung bình	
740	23002594	Nguyễn Lý Nam	Định	23C1-LTM1	54	Trung bình	
741	23002001	Phan Trần Khánh	Duy	23C1-LTM1	71	Khá	
742	23001938	Võ Ngọc	Duy	23C1-LTM1	59	Trung bình	
743	23002179	Võ Trường	Giang	23C1-LTM1	66	Trung bình	
744	23002707	Nguyễn Anh	Hào	23C1-LTM1	64	Trung bình	
745	23000216	Nguyễn Phước	Hậu	23C1-LTM1	83	Tốt	
746	23004569	Phạm Phú	Hiền	23C1-LTM1	77	Khá	
747	23002763	Phạm Quang	Hiếu	23C1-LTM1	65	Trung bình	
748	23001020	Trần Liên	Hoa	23C1-LTM1	68	Trung bình	
749	23000329	Trần Văn	Hoàng	23C1-LTM1	58	Trung bình	
750	23002274	Nguyễn Minh Việt	Huy	23C1-LTM1	51	Trung bình	
751	23002320	Trần Văn	Khải	23C1-LTM1	92	Xuất sắc	
752	23002756	Trần Lâm	Khang	23C1-LTM1	50	Trung bình	
753	23002378	Nguyễn Đăng	Khoa	23C1-LTM1	54	Trung bình	
754	23002624	Nguyễn Trần Mạnh	Khuong	23C1-LTM1	70	Khá	
755	23001832	Hồ Hữu	Lộc	23C1-LTM1	73	Khá	
756	23004452	Hoàng Công Nam Đắc	Lộc	23C1-LTM1	59	Trung bình	
757	23001852	Huỳnh Tấn	Lộc	23C1-LTM1	50	Trung bình	
758	23002659	Trần Phi	Long	23C1-LTM1	50	Trung bình	
759	23004707	Trương Hoài	Nam	23C1-LTM1	51	Trung bình	
760	23000042	Trần Hữu	Nghĩa	23C1-LTM1	68	Trung bình	
761	23004708	Dương Trung	Nguyên	23C1-LTM1	57	Trung bình	
762	23004838	Trương Phú Khôi	Nguyên	23C1-LTM1	59	Trung bình	
763	23002183	Nguyễn Phạm Phong	Nhân	23C1-LTM1	52	Trung bình	
764	23001848	Trần Trọng	Nhân	23C1-LTM1	84	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
765	23004404	Nguyễn Đức	Nhật	23C1-LTM1	67	Trung bình	
766	23002622	Tạ Thiên	Phú	23C1-LTM1	67	Trung bình	
767	23004790	Võ Hoàng	Phúc	23C1-LTM1	57	Trung bình	
768	23002113	Lê Văn	Phụng	23C1-LTM1	80	Tốt	
769	23004874	Nguyễn Bình	Phương	23C1-LTM1	74	Khá	
770	23004602	Nguyễn Chánh	Quang	23C1-LTM1	56	Trung bình	
771	23002324	Phạm Đình	Quốc	23C1-LTM1	74	Khá	
772	23002141	Nguyễn Hữu	Thành	23C1-LTM1	59	Trung bình	
773	23002686	Nguyễn Tấn	Thành	23C1-LTM1	53	Trung bình	
774	23004854	Nguyễn Đức	Thiện	23C1-LTM1	57	Trung bình	
775	23004740	Hồ Minh	Thư	23C1-LTM1	58	Trung bình	
776	23000212	Nguyễn Trung	Toàn	23C1-LTM1	75	Khá	
777	23004468	Nguyễn Thị	Trà	23C1-LTM1	64	Trung bình	
778	23001971	Phạm Trần Đình	Trí	23C1-LTM1	54	Trung bình	
779	23004603	Dương Quốc	Trung	23C1-LTM1	57	Trung bình	
780	23002031	Trần Thanh	Trung	23C1-LTM1	53	Trung bình	
781	23002036	Trần Hoàng	Tú	23C1-LTM1	61	Trung bình	
782	23004360	Nguyễn Anh	Tuấn	23C1-LTM1	71	Khá	
783	23001790	Nguyễn Lê Thái	Tuấn	23C1-LTM1	50	Trung bình	
784	23004432	Nguyễn Mạnh	Tường	23C1-LTM1	52	Trung bình	
785	23004826	Nguyễn Trần	Việt	23C1-LTM1	60	Trung bình	
786	23001822	Trần Anh	Vũ	23C1-LTM1	58	Trung bình	
787	23002129	Lê Hoàng	Ân	23C1-QTM1	74	Khá	
788	23002627	Lê Duy Ánh	Dương	23C1-QTM1	69	Trung bình	
789	23001031	Nguyễn Văn	Hiền	23C1-QTM1	79	Khá	
790	23004388	Nguyễn Thiện	Khanh	23C1-QTM1	80	Tốt	
791	23000625	Vạn Trung	Kiên	23C1-QTM1	62	Trung bình	
792	23001787	Nguyễn Hoàng	Long	23C1-QTM1	68	Trung bình	
793	23004779	Huỳnh Hoàng Quang	Minh	23C1-QTM1	79	Khá	
794	23004844	Phùng Phú	Minh	23C1-QTM1	62	Trung bình	
795	23001771	Võ Thanh	Phong	23C1-QTM1	61	Trung bình	
796	23002508	Nguyễn Hữu	Phước	23C1-QTM1	77	Khá	
797	23004801	Trần Ngọc	Thuân	23C1-QTM1	55	Trung bình	
798	23001661	Vũ Hoàng	Tín	23C1-QTM1	70	Khá	
799	23000594	Nguyễn Huỳnh Trung	Tính	23C1-QTM1	75	Khá	
800	23002192	Trần Nhật	Trường	23C1-QTM1	50	Trung bình	
801	23001854	Hồ Thanh	Tuấn	23C1-QTM1	55	Trung bình	
802	23004647	Nguyễn Quang	Vinh	23C1-QTM1	54	Trung bình	
803	23002026	Ngô Trần Lan	Anh	23C1-TKĐ1	59	Trung bình	
804	23000251	Lương Gia	Bảo	23C1-TKĐ1	61	Trung bình	
805	23002291	Nguyễn Quốc	Bảo	23C1-TKĐ1	68	Trung bình	
806	23004677	Sùng Thanh	Cao	23C1-TKĐ1	65	Trung bình	
807	23001923	Phan Tấn	Đạt	23C1-TKĐ1	67	Trung bình	
808	23000393	Võ Văn	Đạt	23C1-TKĐ1	61	Trung bình	
809	23002373	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	23C1-TKĐ1	59	Trung bình	
810	23000491	Tiết Anh	Hào	23C1-TKĐ1	65	Trung bình	
811	23000177	Phạm Cẩm Huy	Hoàng	23C1-TKĐ1	71	Khá	
812	23002148	Lê Nguyễn Kim	Huệ	23C1-TKĐ1	72	Khá	
813	23000518	Nguyễn Phạm Thiên	Hương	23C1-TKĐ1	86	Tốt	
814	23002669	Tăng Phạm Huỳnh	Hương	23C1-TKĐ1	62	Trung bình	
815	23001963	Lê Trọng	Hữu	23C1-TKĐ1	53	Trung bình	
816	23001952	Huỳnh Đức	Huy	23C1-TKĐ1	62	Trung bình	
817	23002276	Trương Thanh	Huy	23C1-TKĐ1	60	Trung bình	
818	23002270	Bùi Nguyễn Duy	Khang	23C1-TKĐ1	50	Trung bình	
819	23001372	Nguyễn Anh	Khoa	23C1-TKĐ1	67	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
820	23004483	Nguyễn Trần Bảo	Liêm	23C1-TKĐ1	65	Trung bình	
821	23001064	Võ Phước	Lộc	23C1-TKĐ1	59	Trung bình	
822	23002488	Nguyễn Thị	Minh	23C1-TKĐ1	64	Trung bình	
823	23002057	Nguyễn Xuân	Nghi	23C1-TKĐ1	61	Trung bình	
824	23002254	Hồ Thanh Trọng	Nghĩa	23C1-TKĐ1	64	Trung bình	
825	23002754	Nguyễn Hồ Thanh	Nhâm	23C1-TKĐ1	62	Trung bình	
826	23002341	Trương Hiền	Nhân	23C1-TKĐ1	59	Trung bình	
827	23000554	Huỳnh Ngọc	Nhi	23C1-TKĐ1	64	Trung bình	
828	23004565	Lý Đức	Phát	23C1-TKĐ1	66	Trung bình	
829	23001901	Lê Công Diệp	Phi	23C1-TKĐ1	50	Trung bình	
830	23000571	Hà Thanh	Phong	23C1-TKĐ1	74	Khá	
831	23002151	Trịnh Thế	Phong	23C1-TKĐ1	54	Trung bình	
832	23002343	Lâm Hữu	Phúc	23C1-TKĐ1	30	Yếu	
833	23002316	Nguyễn Huỳnh	Phúc	23C1-TKĐ1	62	Trung bình	
834	23000785	Phạm Gia	Phúc	23C1-TKĐ1	76	Khá	
835	23004546	Trần Trọng	Phúc	23C1-TKĐ1	57	Trung bình	
836	23002126	Nguyễn Đình	Quốc	23C1-TKĐ1	66	Trung bình	
837	23002334	Dương Thuý	Quỳnh	23C1-TKĐ1	70	Khá	
838	23002596	Nguyễn Phúc	Thái	23C1-TKĐ1	56	Trung bình	
839	23004363	Võ Lê Song	Thắng	23C1-TKĐ1	51	Trung bình	
840	23000427	Lê Hồ Anh	Thư	23C1-TKĐ1	57	Trung bình	
841	23001560	Ngô Ngọc	Tiên	23C1-TKĐ1	69	Trung bình	
842	23001998	Quách Tổ	Tổ	23C1-TKĐ1	60	Trung bình	
843	23001421	Trắc Minh	Trí	23C1-TKĐ1	45	Yếu	
844	23002632	Nguyễn Hoàng Anh	Tú	23C1-TKĐ1	69	Trung bình	
845	23001834	Nguyễn Lê Phúc	Tú	23C1-TKĐ1	64	Trung bình	
846	23002297	Ngô Hoàng	Tuấn	23C1-TKĐ1	56	Trung bình	
847	23002309	Nguyễn Quốc	Tuấn	23C1-TKĐ1	61	Trung bình	
848	23001528	Lê Đức	Vĩ	23C1-TKĐ1	72	Khá	
849	23002064	Đặng Hải	Vũ	23C1-TKĐ1	65	Trung bình	
850	23000217	Trần Phan Mỹ	Anh	23C1-KTD1	50	Trung bình	
851	23004374	Lê Đình	Chương	23C1-KTD1	55	Trung bình	
852	23004495	Hà Thị Thùy	Dung	23C1-KTD1	75	Khá	
853	23004281	Phạm Hoàng	Dũng	23C1-KTD1	70	Khá	
854	23004344	Lê Thị Kim	Hằng	23C1-KTD1	62	Trung bình	
855	23004450	Nguyễn Công	Hiếu	23C1-KTD1	94	Xuất sắc	
856	23002176	Vũ Lê Ngọc	Huyền	23C1-KTD1	60	Trung bình	
857	23005171	Lưu Vũ Ngọc	Kiên	23C1-KTD1	58	Trung bình	
858	23002423	Lưu Ngọc	Lân	23C1-KTD1	72	Khá	
859	23004853	Bạch Ngọc Tiểu	Loan	23C1-KTD1	50	Trung bình	
860	23002232	Phạm Tấn	Lộc	23C1-KTD1	55	Trung bình	
861	23000077	Phan Duy	Mạnh	23C1-KTD1	70	Khá	
862	23000024	Phạm Hải	Nam	23C1-KTD1	72	Khá	
863	23001265	Phạm Thị Ngọc	Nghĩa	23C1-KTD1	80	Tốt	
864	23002175	Nguyễn Minh	Tấn	23C1-KTD1	63	Trung bình	
865	23004365	Nguyễn Hồng	Thái	23C1-KTD1	50	Trung bình	
866	23004766	Nguyễn Đoàn Phương	Thảo	23C1-KTD1	66	Trung bình	
867	23004386	Võ Di Phương	Thảo	23C1-KTD1	60	Trung bình	
868	23004462	Phạm Thị Anh	Thư	23C1-KTD1	58	Trung bình	
869	23002221	Đỗ Ngọc Bảo	Trâm	23C1-KTD1	64	Trung bình	
870	23002648	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	23C1-KTD1	62	Trung bình	
871	23001784	Phan Thị Bích	Trâm	23C1-KTD1	62	Trung bình	
872	23002174	Lâm Thanh	Tùng	23C1-KTD1	60	Trung bình	
873	23002139	Nguyễn Thị Thảo	Vy	23C1-KTD1	60	Trung bình	
874	23002370	Nguyễn Thị Như	Ý	23C1-KTD1	62	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
875	23002509	Hoàng Mạnh	Dũng	23C1-QTD1	54	Trung bình	
876	23002044	Võ Khánh	Duy	23C1-QTD1	75	Khá	
877	23002355	Lê Văn	Giang	23C1-QTD1	63	Trung bình	
878	23004563	Quan Gia	Hữu	23C1-QTD1	60	Trung bình	
879	23002526	Lê Thị	Lặc	23C1-QTD1	61	Trung bình	
880	23004499	Phan Thanh	Liêm	23C1-QTD1	65	Trung bình	
881	23002706	Nguyễn Thành	Luân	23C1-QTD1	50	Trung bình	
882	23000978	Thái Mỹ	Ngọc	23C1-QTD1	85	Tốt	
883	23002216	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	23C1-QTD1	61	Trung bình	
884	23006297	Nguyễn Đức	Phú	23C1-QTD1	53	Trung bình	
885	23004795	Phan Minh	Quân	23C1-QTD1	71	Khá	
886	23000631	Trần Huỳnh Ngọc	Sang	23C1-QTD1	60	Trung bình	
887	23001073	Nguyễn Ngô Hoàng	Tâm	23C1-QTD1	62	Trung bình	
888	23002279	Đỗ Huyền	Trang	23C1-QTD1	70	Khá	
889	23001977	Nguyễn Thị Thuý	Trang	23C1-QTD1	61	Trung bình	
890	23000905	Nguyễn Ngọc	Trình	23C1-QTD1	75	Khá	
891	23002518	Nguyễn Ngọc	Trường	23C1-QTD1	58	Trung bình	
892	23000306	Dương Khánh	Uyên	23C1-QTD1	75	Khá	
893	23004334	Võ Thị Vân	Anh	23C1-LGT1	87	Tốt	
894	23002042	Dương Gia	Bảo	23C1-LGT1	50	Trung bình	
895	23002542	Nguyễn Thế	Bình	23C1-LGT1	82	Tốt	
896	23000779	Huỳnh Kim	Chi	23C1-LGT1	80	Tốt	
897	23000004	Hoàng Chí	Chung	23C1-LGT1	50	Trung bình	
898	23002663	Phạm Quốc	Cường	23C1-LGT1	55	Trung bình	
899	23002394	Đào Huy	Dũng	23C1-LGT1	61	Trung bình	
900	23002564	Vòng Hồ Anh	Duy	23C1-LGT1	52	Trung bình	
901	23002229	Nguyễn Ngọc	Hân	23C1-LGT1	84	Tốt	
902	23000981	Hồ Xuân	Hậu	23C1-LGT1	70	Khá	
903	23000260	Thái Trung	Hiếu	23C1-LGT1	67	Trung bình	
904	23000435	Nguyễn Quang	Khải	23C1-LGT1	55	Trung bình	
905	23001488	Bùi Quang Anh	Khoa	23C1-LGT1	70	Khá	
906	23002767	Bùi Thị Mỹ	Nhân	23C1-LGT1	78	Khá	
907	23004471	Lê Thị Yến	Nhi	23C1-LGT1	95	Xuất sắc	
908	23004580	Nguyễn Anh	Phương	23C1-LGT1	70	Khá	
909	23004933	Hồ Hữu	Tài	23C1-LGT1	70	Khá	
910	23001921	Nguyễn Thành	Tâm	23C1-LGT1	74	Khá	
911	23004865	Doãn Mạnh	Thắng	23C1-LGT1	55	Trung bình	
912	23004645	Nguyễn Phương Thảo	Trang	23C1-LGT1	55	Trung bình	
913	23002636	Điền Thị Thanh	Trúc	23C1-LGT1	70	Khá	
914	23002357	Cao Văn	Tuấn	23C1-LGT1	73	Khá	
915	23002537	Trần Thanh	Tùng	23C1-LGT1	50	Trung bình	
916	23004523	Nguyễn Lê Phương	Uyên	23C1-LGT1	78	Khá	
917	23002052	Lê Trung	Vũ	23C1-LGT1	67	Trung bình	
918	23005232	Phan Thị Ngọc	Yến	23C1-LGT1	75	Khá	
919	23004729	Võ Thị Thúy	Hằng	23C1-TMD1	62	Trung bình	
920	23004456	Trần Nguyễn Đại	Hung	23C1-TMD1	70	Khá	
921	23004393	Đỗ Anh	Kiệt	23C1-TMD1	74	Khá	
922	23004552	Hà Thanh	Ngân	23C1-TMD1	60	Trung bình	
923	23001681	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23C1-TMD1	60	Trung bình	
924	23001461	Đinh Thị Ánh	Nguyệt	23C1-TMD1	58	Trung bình	
925	23001679	Võ Thành	Nhân	23C1-TMD1	59	Trung bình	
926	23001622	Nguyễn Thị Kim	Nhung	23C1-TMD1	67	Trung bình	
927	23004932	Nguyễn Duy	Phúc	23C1-TMD1	62	Trung bình	
928	23001680	Nguyễn Chí	Tâm	23C1-TMD1	58	Trung bình	
929	23002585	Vũ Thị Minh	Tâm	23C1-TMD1	63	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
930	23001942	Nguyễn Văn Danh	Thái	23C1-TMĐ1	60	Trung bình	
931	23001755	Nguyễn Tấn	Thuận	23C1-TMĐ1	58	Trung bình	
932	23000667	Hồ Trần Lê Cẩm	Tú	23C1-TMĐ1	60	Trung bình	
933	23002045	Nguyễn Phan Anh	Tuấn	23C1-TMĐ1	55	Trung bình	
934	23002724	Trần Ngọc	Tươi	23C1-TMĐ1	55	Trung bình	
935	23004763	Nguyễn Tự Quang	Vinh	23C1-TMĐ1	56	Trung bình	
936	23001824	Huỳnh Văn	Bo	23C1-QKS1	85	Tốt	
937	23004799	Nguyễn Thành	Công	23C1-QKS1	90	Xuất sắc	
938	23002224	Đặng Hoàng	Duy	23C1-QKS1	55	Trung bình	
939	23001924	Vương Thị Thúy	Hằng	23C1-QKS1	65	Trung bình	
940	23004556	Tính Gia	Hoàng	23C1-QKS1	60	Trung bình	
941	23001917	Nguyễn Ngọc Minh	Hương	23C1-QKS1	95	Xuất sắc	
942	23002775	Trần Quốc	Huy	23C1-QKS1	20	Yếu	
943	23002305	Đoàn Minh	Kha	23C1-QKS1	60	Trung bình	
944	23004827	Nguyễn Vũ	Khánh	23C1-QKS1	60	Trung bình	
945	23002693	Trần Đăng	Khoa	23C1-QKS1	55	Trung bình	
946	23002253	Đặng Thanh	Lý	23C1-QKS1	65	Trung bình	
947	23004486	Dương Lê Ngọc	Mai	23C1-QKS1	55	Trung bình	Kỷ luật cảnh cáo ngày 24/6/2024
948	23004459	Nguyễn Kim	Ngân	23C1-QKS1	80	Tốt	
949	23001701	Nguyễn Trương Phương	Nghi	23C1-QKS1	80	Tốt	
950	23004333	Nguyễn Hữu	Nhân	23C1-QKS1	80	Tốt	
951	23002438	Lê Huỳnh	Như	23C1-QKS1	65	Trung bình	
952	23004696	Phan Văn	Phước	23C1-QKS1	20	Yếu	
953	23004684	Nguyễn Hoàng	Sang	23C1-QKS1	60	Trung bình	
954	23002121	Trần Thanh Hoàng	Thái	23C1-QKS1	60	Trung bình	
955	23002403	Ngô Nguyễn Trúc	Thư	23C1-QKS1	55	Trung bình	Kỷ luật khiển trách ngày 24/6/2024
956	23004457	Lý Nguyễn Ngọc	Trâm	23C1-QKS1	80	Tốt	
957	23001934	Phan Ngọc	Trân	23C1-QKS1	65	Trung bình	
958	23002299	Nguyễn Hoàng	Trung	23C1-QKS1	65	Trung bình	
959	23004511	Phùng Gia	Văn	23C1-QKS1	70	Khá	
960	23002361	Nguyễn Bình	An	23C1-QNH1	70	Khá	
961	23002625	Phạm Ngọc Chí	Bình	23C1-QNH1	55	Trung bình	
962	23001729	Đỗ Văn	Duy	23C1-QNH1	60	Trung bình	
963	23002427	Nguyễn Trọng	Kha	23C1-QNH1	69	Trung bình	
964	23002133	Trần Hoàng	Khôi	23C1-QNH1	50	Trung bình	
965	23004808	Trương Gia	Linh	23C1-QNH1	65	Trung bình	
966	23000011	Nguyễn Nam	Long	23C1-QNH1	75	Khá	
967	23002714	Nguyễn Nhật Ánh	Minh	23C1-QNH1	85	Tốt	
968	23001836	Nguyễn Hoài	Nam	23C1-QNH1	85	Tốt	
969	23001944	On Bồi	Ngọc	23C1-QNH1	60	Trung bình	
970	23004582	Lý Hoàng	Như	23C1-QNH1	55	Trung bình	Kỷ luật cảnh cáo ngày 24/6/2024
971	23000447	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	23C1-QNH1	68	Trung bình	
972	23002008	Tạ Thị Quỳnh	Như	23C1-QNH1	55	Trung bình	Kỷ luật khiển trách ngày 24/6/2024
973	23002317	Nguyễn Hữu Lê	Son	23C1-QNH1	60	Trung bình	
974	23000003	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	23C1-QNH1	95	Xuất sắc	
975	23004661	Đặng Phương	Thùy	23C1-QNH1	60	Trung bình	
976	23004859	Nguyễn Minh	Trí	23C1-QNH1	70	Khá	
977	23002010	Kim Thị Phương	Vy	23C1-QNH1	67	Trung bình	
978	23002353	Lê Phương	Duy	23C1-KLB1	75	Khá	
979	23004540	Trà Phạm Việt	Hà	23C1-KLB1	70	Khá	
980	23004406	Nguyễn Thị	Hương	23C1-KLB1	75	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
981	23004520	Lê Minh	Khoa	23C1-KLB1	75	Khá	
982	23002205	Vương Khánh	Long	23C1-KLB1	75	Khá	
983	23001925	Nguyễn Hùng	Minh	23C1-KLB1	75	Khá	
984	23000819	Vũ Xuân	Mỹ	23C1-KLB1	55	Trung bình	
985	23001882	Nguyễn Đức	Thịnh	23C1-KLB1	65	Trung bình	
986	23002677	Nguyễn Đăng Ngọc	Trâm	23C1-KLB1	75	Khá	
987	23002777	Hoàng Như	Anh	23C1-NNA1	98	Xuất sắc	
988	23004392	Đỗ Mai Ngọc	Ánh	23C1-NNA1	70	Khá	
989	23002455	Trương Huy	Hoàng	23C1-NNA1	58	Trung bình	
990	23001228	Nguyễn Thành	Hung	23C1-NNA1	100	Xuất sắc	
991	23004327	Lê Trần Quốc	Khôi	23C1-NNA1	64	Trung bình	
992	23006292	Nguyễn Minh	Kiệt	23C1-NNA1	66	Trung bình	
993	23004630	Lê Thành	Long	23C1-NNA1	51	Trung bình	
994	23001383	Bùi Khánh	Minh	23C1-NNA1	57	Trung bình	
995	23004848	Diệp Quang	Minh	23C1-NNA1	85	Tốt	
996	23004490	Mã Cảnh	Phong	23C1-NNA1	77	Khá	
997	23000188	Hoàng Đăng	Quang	23C1-NNA1	63	Trung bình	
998	23004340	Nguyễn Thành	Tài	23C1-NNA1	73	Khá	
999	23004730	Mai Nguyễn Thanh	Tâm	23C1-NNA1	70	Khá	
1000	23004503	Trần Trần Thanh	Tâm	23C1-NNA1	50	Trung bình	
1001	23004458	Y	Thanh	23C1-NNA1	86	Tốt	
1002	23001728	Trần Ngọc Anh	Thùy	23C1-NNA1	88	Tốt	
1003	23004724	Đặng Thị Thùy	Trâm	23C1-NNA1	80	Tốt	
1004	23004850	Lê	Trí	23C1-NNA1	50	Trung bình	
1005	23004551	Trần Gia	Tuệ	23C1-NNA1	89	Tốt	
1006	23001549	Chung Mỹ	Đào	23C1-NTN1	71	Khá	
1007	23004438	Phạm Nguyễn Gia	Hân	23C1-NTN1	69	Trung bình	
1008	23001786	Huỳnh Thiên	Hương	23C1-NTN1	87	Tốt	
1009	23004672	Lê Hoàng	Long	23C1-NTN1	86	Tốt	
1010	23004497	Lê Thị Yến	Nhi	23C1-NTN1	65	Trung bình	
1011	23002418	Trần Kim Ngọc	Thảo	23C1-NTN1	71	Khá	
1012	23004715	Phạm Triều	Vĩ	23C1-NTN1	71	Khá	
1013	23002314	Hồ Trần Bình	An	23C1-NHQ1	78	Khá	
1014	23002527	Trần Ngọc Bảo	Hân	23C1-NHQ1	86	Tốt	
1015	23002510	Ngô Tuấn	Khang	23C1-NHQ1	75	Khá	
1016	23002759	Hồ Mộng	Nghi	23C1-NHQ1	71	Khá	
1017	23004601	Nguyễn Mạnh	Cường	23C1-KXD1	70	Khá	
1018	23004554	Đặng Nhật	Đặng	23C1-KXD1	59	Trung bình	
1019	23004494	Nguyễn Thanh	Hoàn	23C1-KXD1	71	Khá	
1020	23004328	Đinh Mạnh	Hồng	23C1-KXD1	89	Tốt	
1021	23004487	Tạ Thanh	Khải	23C1-KXD1	71	Khá	
1022	23004555	Phạm Hoàng	Khánh	23C1-KXD1	63	Trung bình	
1023	23001643	Huỳnh Anh	Khiêm	23C1-KXD1	64	Trung bình	
1024	23004323	Đinh Thành	Nam	23C1-KXD1	62	Trung bình	
1025	23002465	Hoàng Đại	Nam	23C1-KXD1	57	Trung bình	
1026	23004620	Đỗ Duy	Quang	23C1-KXD1	67	Trung bình	
1027	23001592	Phạm Nhật	Quang	23C1-KXD1	66	Trung bình	
1028	23002781	Nguyễn Ngô Anh	Quốc	23C1-KXD1	65	Trung bình	
1029	23004399	Trần Đoàn	Thế	23C1-KXD1	68	Trung bình	
1030	23004805	Nguyễn Thành	Triệu	23C1-KXD1	67	Trung bình	
1031	23004762	Trương Anh	Tuấn	23C1-KXD1	61	Trung bình	
	KHÓA 23C3		61				
1	23002333	Nguyễn Đức Quốc	An	23C3-CNÔ1	62	Trung bình	
2	23001290	Nguyễn Vũ Gia	Bảo	23C3-CNÔ1	53	Trung bình	
3	23000685	Trần Mạnh	Cường	23C3-CNÔ1	52	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
4	23002012	Thái Hải	Đăng	23C3-CNÔ1	50	Trung bình	
5	23001919	Võ Văn	Giang	23C3-CNÔ1	61	Trung bình	
6	23001718	Nguyễn Gia	Huy	23C3-CNÔ1	54	Trung bình	
7	23002037	Lê Trọng	Khanh	23C3-CNÔ1	50	Trung bình	
8	23001594	Mai Lê Anh	Khôi	23C3-CNÔ1	58	Trung bình	
9	23000980	Nguyễn Duy	Khương	23C3-CNÔ1	60	Trung bình	
10	23001510	Huỳnh Nguyễn	Kiệt	23C3-CNÔ1	54	Trung bình	
11	23001237	Phan Tuấn	Kiệt	23C3-CNÔ1	50	Trung bình	
12	23002025	Nguyễn Hữu	Luân	23C3-CNÔ1	59	Trung bình	
13	23001764	Hoàng Đại	Nghĩa	23C3-CNÔ1	50	Trung bình	
14	23002073	Ngô Phước	Nhiều	23C3-CNÔ1	61	Trung bình	
15	23001148	Nguyễn Tấn	Phú	23C3-CNÔ1	62	Trung bình	
16	23001422	Nguyễn Ngô Minh	Phúc	23C3-CNÔ1	50	Trung bình	
17	23001883	Phạm Minh	Phụng	23C3-CNÔ1	53	Trung bình	
18	23001986	Nguyễn Hồng	Quân	23C3-CNÔ1	66	Trung bình	
19	23001567	Lê Công Duy	Quang	23C3-CNÔ1	54	Trung bình	
20	23001128	Võ Vĩnh Hiệp	Quốc	23C3-CNÔ1	69	Trung bình	
21	23000027	Phan Hoàng Ngọc	Thạch	23C3-CNÔ1	71	Khá	
22	23001483	Phạm Ngọc	Thái	23C3-CNÔ1	52	Trung bình	
23	23001586	Nguyễn Tiến	Thành	23C3-CNÔ1	64	Trung bình	
24	23000025	Nguyễn Vũ	Thành	23C3-CNÔ1	53	Trung bình	
25	23002474	Bùi Văn	Thức	23C3-CNÔ1	54	Trung bình	
26	23001966	Phạm Hữu	Tiến	23C3-CNÔ1	80	Tốt	
27	23001710	Trần Minh	Til	23C3-CNÔ1	58	Trung bình	
28	23000099	Nguyễn Anh	Tuấn	23C3-CNÔ1	51	Trung bình	
29	23002055	Lâm Nguyễn Thanh	Tường	23C3-CNÔ1	52	Trung bình	
30	23001937	Phạm Trường	Vũ	23C3-CNÔ1	63	Trung bình	
31	23002681	Lê Nhật	Anh	23C3-CNÔ2	53	Trung bình	
32	23002630	Nguyễn Quốc	Bảo	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
33	23002484	Nguyễn Văn	Brasil	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
34	23001242	Nguyễn Lê Thành	Đạt	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
35	23002101	Nguyễn Thành	Đạt	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
36	23002106	Lê Hoàng	Đầu	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
37	23002529	Hồ Nhật Anh	Đông	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
38	23002572	Hà Đào	Du	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
39	23004410	Trịnh Đình Ánh	Dương	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
40	23002105	Ngô Bảo	Duy	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
41	23004312	Trần Thế	Duy	23C3-CNÔ2	57	Trung bình	
42	23002345	Nguyễn Tấn	Hải	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
43	23001308	Nguyễn Trung	Hiếu	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
44	23002739	Lê Thái	Học	23C3-CNÔ2	54	Trung bình	
45	23002227	Bùi Hồng	Hung	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
46	23002695	Ngô Tiến	Huy	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
47	23002534	Lê Huy	Khang	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
48	23002671	Lý Phú	Khang	23C3-CNÔ2	51	Trung bình	
49	23002688	Nguyễn Mậu	Lộc	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
50	23002525	Trương Huỳnh Tấn	Lộc	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
51	23002577	Lâm Đức	Minh	23C3-CNÔ2	58	Trung bình	
52	23001742	Nguyễn Hoàng Trường	Phát	23C3-CNÔ2	40	Yếu	
53	23004526	Vũ Tấn	Phát	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
54	23000157	Cao Anh	Thắng	23C3-CNÔ2	52	Trung bình	
55	23002290	Lê Tấn	Thành	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
56	23002487	Nguyễn Tấn	Thành	23C3-CNÔ2	54	Trung bình	
57	23002479	Võ Mai	Thâu	23C3-CNÔ2	52	Trung bình	
58	23002571	Mai Thanh	Tính	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
59	23002603	Trần Anh	Tuấn	23C3-CNÔ2	50	Trung bình	
60	23004451	Hà Thanh	Tùng	23C3-CNÔ2	40	Yếu	
61	23004587	Đỗ Hồng	Vỹ	23C3-CNÔ2	55	Trung bình	
	KHÓA 23C8			8			
1	23002383	Nguyễn Ngọc	Hiếu	23C8-ĐCN1	77	Khá	
2	23004531	Nguyễn Quốc	Nam	23C8-ĐCN1	72	Khá	
3	23002384	Nguyễn Thành	Nam	23C8-ĐCN1	100	Xuất sắc	
4	23002289	Lê Minh	Phú	23C8-ĐCN1	65	Trung bình	
5	23002275	Nguyễn Hoàng	Phúc	23C8-ĐCN1	76	Khá	
6	23004612	Dương Quốc	Tú	23C8-ĐCN1	83	Tốt	
7	23004888	Phạm Anh	Tú	23C8-ĐCN1	62	Trung bình	
8	23000176	Nguyễn Thanh Thiên	Tứ	23C8-ĐCN1	100	Xuất sắc	
	KHÓA 23C2			955			
1	23002869	Nguyễn	An	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
2	23002872	Nguyễn Trần Quốc	Anh	23C2-CĐT1	70	Khá	
3	23002874	Nguyễn Thái	Bình	23C2-CĐT1	75	Khá	
4	23002875	Trần Đình	Cường	23C2-CĐT1	66	Trung bình	
5	23002876	Nguyễn Vương Hải	Đăng	23C2-CĐT1	63	Trung bình	
6	23002878	Nguyễn Thành	Đạt	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
7	23002877	Võ Tấn	Đạt	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
8	23002879	Nguyễn Tăng Gia	Định	23C2-CĐT1	59	Trung bình	
9	23004290	Nguyễn Hoài	Dur	23C2-CĐT1	69	Trung bình	
10	23002881	Vũ Thành	Đức	23C2-CĐT1	70	Khá	
11	23002883	Nguyễn Anh	Hào	23C2-CĐT1	67	Trung bình	
12	23002885	Nguyễn Thái	Hòa	23C2-CĐT1	59	Trung bình	
13	23002891	Bùi Lê Quốc	Huy	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
14	23002888	Huỳnh Hoàng	Huy	23C2-CĐT1	57	Trung bình	
15	23002890	Phan Quang	Huy	23C2-CĐT1	63	Trung bình	
16	23002889	Trần Nhất	Huy	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
17	23002892	Lai Hoàng Minh	Khôi	23C2-CĐT1	70	Khá	
18	23005324	Võ Văn	Kiệt	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
19	23002893	Nguyễn Minh	Lộc	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
20	23002895	Nguyễn Phúc	Lộc	23C2-CĐT1	60	Trung bình	
21	23002699	Lê Hoàng	Luân	23C2-CĐT1	65	Trung bình	
22	23002897	Đàm Từ	Phát	23C2-CĐT1	51	Trung bình	
23	23004289	Nguyễn Văn	Phát	23C2-CĐT1	70	Khá	
24	23002898	Hoàng Nguyễn Tuấn	Phong	23C2-CĐT1	70	Khá	
25	23002902	Nguyễn Đình Anh	Quân	23C2-CĐT1	63	Trung bình	
26	23004887	Trang Hỷ	Quân	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
27	23002903	Trần Đỗ Thanh	Sang	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
28	23002904	Nguyễn Lưu Quang	Sáng	23C2-CĐT1	56	Trung bình	
29	23005325	Nguyễn Đức	Tài	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
30	23002905	Vũ Thành	Tài	23C2-CĐT1	70	Khá	
31	23002906	Chao Chạc	Thành	23C2-CĐT1	58	Trung bình	
32	23002908	Trần Nguyễn Hữu	Thiên	23C2-CĐT1	63	Trung bình	
33	23002909	Lê Đức Phước	Thịnh	23C2-CĐT1	52	Trung bình	
34	23002910	Nguyễn Văn	Thọ	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
35	23002911	Đỗ Duy	Tiến	23C2-CĐT1	62	Trung bình	
36	23002912	Bùi Minh	Trí	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
37	23002914	Lương Tấn	Trung	23C2-CĐT1	70	Khá	
38	23002916	Nguyễn Xuân	Trường	23C2-CĐT1	62	Trung bình	
39	23002918	Đặng Trường	Tùng	23C2-CĐT1	70	Khá	
40	23002919	Quách Giai	Vĩ	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
41	23002920	Trần Quốc Hồng	Vinh	23C2-CĐT1	50	Trung bình	
42	23002923	Bùi Ngọc Hoài	Vũ	23C2-CĐT1	61	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
43	23003232	Nguyễn Văn	Danh	23C2-ĐCN1	69	Trung bình	
44	23003234	Phan Thành	Đạt	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
45	23003235	Vũ Thành	Đạt	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
46	23003237	Lê Anh	Đức	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
47	23003236	Nguyễn Trọng	Đức	23C2-ĐCN1	52	Trung bình	
48	23004821	Mai Văn	Hùng	23C2-ĐCN1	68	Trung bình	
49	23003244	Huỳnh Thanh	Huy	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
50	23004614	Nguyễn Gia	Huy	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
51	23003245	Vũ Bảo	Khang	23C2-ĐCN1	62	Trung bình	
52	23006294	Trần Đình	Nghị	23C2-ĐCN1	51	Trung bình	
53	23003252	Trần Đình	Nhuận	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
54	23000545	Trần Văn	Phát	23C2-ĐCN1	56	Trung bình	
55	23003254	Phạm Sỹ	Phú	23C2-ĐCN1	70	Khá	
56	23000359	Nguyễn Hoàng	Phúc	23C2-ĐCN1	58	Trung bình	
57	23003258	Trần Hữu	Phước	23C2-ĐCN1	70	Khá	
58	23003259	Nguyễn Văn	Quang	23C2-ĐCN1	57	Trung bình	
59	23003260	Tạ Dương Trung	Quốc	23C2-ĐCN1	68	Trung bình	
60	23003261	Phạm Trường	Sáng	23C2-ĐCN1	56	Trung bình	
61	23004877	Hoàng Xuân	Thành	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
62	23003266	Nguyễn Nhân	Thành	23C2-ĐCN1	61	Trung bình	
63	23003265	Phùng Kim	Thành	23C2-ĐCN1	55	Trung bình	
64	23003268	Nguyễn Chí	Thiện	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
65	23002281	Nguyễn Trí	Thông	23C2-ĐCN1	65	Trung bình	
66	23002142	Trần Ngọc	Tiền	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
67	23003272	Nguyễn Quốc	Toàn	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
68	23004875	Nguyễn Đức	Trí	23C2-ĐCN1	70	Khá	
69	23004927	Châu Lê	Trọng	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
70	23003274	Nguyễn Huỳnh Quốc	Trung	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
71	23003275	Trần Quốc	Trung	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
72	23004945	Nguyễn Xuân	Trưởng	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
73	23003277	Phạm Minh	Tú	23C2-ĐCN1	55	Trung bình	
74	23003280	Trịnh	Vinh	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
75	23003281	Thiều Quang	Vũ	23C2-ĐCN1	50	Trung bình	
76	23003283	Đỗ Hoài	An	23C2-ĐĐT1	59	Trung bình	
77	23003282	Trần Thành	An	23C2-ĐĐT1	56	Trung bình	
78	23003284	Châu Duy	Bảo	23C2-ĐĐT1	68	Trung bình	
79	23003285	Vũ Lý Gia	Bảo	23C2-ĐĐT1	61	Trung bình	
80	23003286	Mai Khánh	Đăng	23C2-ĐĐT1	56	Trung bình	
81	23003288	Võ Văn	Đạt	23C2-ĐĐT1	62	Trung bình	
82	23003290	Trần Công	Hậu	23C2-ĐĐT1	54	Trung bình	
83	23003292	Nguyễn Đức	Huy	23C2-ĐĐT1	67	Trung bình	
84	23003293	Nguyễn Quốc	Khánh	23C2-ĐĐT1	51	Trung bình	
85	23002631	Đinh Hoàng	Long	23C2-ĐĐT1	67	Trung bình	
86	23003296	Lê Quốc	Minh	23C2-ĐĐT1	51	Trung bình	
87	23003298	Bùi Phương	Nam	23C2-ĐĐT1	50	Trung bình	
88	23003299	Nguyễn Trần Trí	Nhân	23C2-ĐĐT1	58	Trung bình	
89	23004337	Trương Tường	Phát	23C2-ĐĐT1	50	Trung bình	
90	23003300	Vũ Xuân	Phát	23C2-ĐĐT1	54	Trung bình	
91	23003301	Lê Phan Hoàng	Phúc	23C2-ĐĐT1	50	Trung bình	
92	23003304	Trịnh Trung	Quyền	23C2-ĐĐT1	78	Khá	
93	23003306	Vì Minh	Thái	23C2-ĐĐT1	67	Trung bình	
94	23003307	Lê Bá	Thiên	23C2-ĐĐT1	58	Trung bình	
95	23003308	Nguyễn Thanh	Thiện	23C2-ĐĐT1	57	Trung bình	
96	23003309	Nguyễn Trần Quốc	Thịnh	23C2-ĐĐT1	50	Trung bình	
97	23003310	Trần Lê Minh	Thuận	23C2-ĐĐT1	55	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
98	23003311	Nguyễn Lê Minh	Trí	23C2-ĐĐT1	56	Trung bình	
99	23003314	Lê Nguyễn Quang	Vinh	23C2-ĐĐT1	56	Trung bình	
100	23003982	Bùi Ngọc Như	Anh	23C2-TĐH1	57	Trung bình	
101	23003984	Đinh Trần Thành	Đạt	23C2-TĐH1	68	Trung bình	
102	23003985	Đinh Tiến	Hiệp	23C2-TĐH1	65	Trung bình	
103	23003986	Đào Tấn	Hoàng	23C2-TĐH1	61	Trung bình	
104	23003987	Nguyễn Huy	Hoàng	23C2-TĐH1	61	Trung bình	
105	23003988	Nguyễn Huy	Hoàng	23C2-TĐH1	70	Khá	
106	23003989	Nguyễn Mạnh	Hùng	23C2-TĐH1	59	Trung bình	
107	23003991	Lê Đăng	Khoa	23C2-TĐH1	70	Khá	
108	23003992	Lê Minh	Khôi	23C2-TĐH1	70	Khá	
109	23003993	Phạm Anh	Khôi	23C2-TĐH1	50	Trung bình	
110	23003994	Lê Phạm Minh	Kiệt	23C2-TĐH1	68	Trung bình	
111	23003995	Đặng Thành	Lợi	23C2-TĐH1	58	Trung bình	
112	23004711	Phạm Phi	Long	23C2-TĐH1	66	Trung bình	
113	23003996	Huỳnh Khoa	Nam	23C2-TĐH1	62	Trung bình	
114	23003997	Nguyễn Thái Nhật	Nam	23C2-TĐH1	65	Trung bình	
115	23003998	Nguyễn Khôi	Nguyên	23C2-TĐH1	67	Trung bình	
116	23003999	Lê Trung	Nhân	23C2-TĐH1	70	Khá	
117	23004000	Nguyễn Hoài	Phong	23C2-TĐH1	53	Trung bình	
118	23004001	Phan Hoàng	Phúc	23C2-TĐH1	76	Khá	
119	23004003	Đinh Dương	Quý	23C2-TĐH1	70	Khá	
120	23004005	Trương Triệu	Thành	23C2-TĐH1	53	Trung bình	
121	23004006	Nguyễn Bảo	Thịnh	23C2-TĐH1	50	Trung bình	
122	23004007	Nguyễn Bảo	Thụy	23C2-TĐH1	70	Khá	
123	23004008	Nguyễn Văn	Tiên	23C2-TĐH1	54	Trung bình	
124	23004009	Nguyễn Hồ Minh	Trí	23C2-TĐH1	62	Trung bình	
125	23004010	Triệu Sương	Tuấn	23C2-TĐH1	70	Khá	
126	23003038	Trần Quốc	Cường	23C2-CNL1	56	Trung bình	
127	23003039	Trần Phát	Đạt	23C2-CNL1	50	Trung bình	
128	23003040	Phạm Minh	Đức	23C2-CNL1	70	Khá	
129	23003041	Ngô Hùng	Duy	23C2-CNL1	59	Trung bình	
130	23003042	Nguyễn Thắng Đăng	Khôi	23C2-CNL1	67	Trung bình	
131	23003045	Phan Thanh	Phong	23C2-CNL1	78	Khá	
132	23003047	Nguyễn Hoàng Phước	Quân	23C2-CNL1	56	Trung bình	
133	23004477	Nguyễn Cao	Thái	23C2-CNL1	51	Trung bình	
134	23003050	Đặng Phú	Thịnh	23C2-CNL1	58	Trung bình	
135	23003051	Nguyễn Quốc	Thịnh	23C2-CNL1	75	Khá	
136	23004638	Huỳnh Văn	Thư	23C2-CNL1	51	Trung bình	
137	23003053	Lê Anh	Tuấn	23C2-CNL1	62	Trung bình	
138	23005042	Nguyễn Hùng	Cường	23C2-LĐL1	50	Trung bình	
139	23003530	Nguyễn Thành	Danh	23C2-LĐL1	59	Trung bình	
140	23003531	Nguyễn Hồ Tấn	Đạt	23C2-LĐL1	58	Trung bình	
141	23003533	Nguyễn Hoàng Khánh	Duy	23C2-LĐL1	52	Trung bình	
142	23003535	Nguyễn Vũ	Huy	23C2-LĐL1	57	Trung bình	
143	23003537	Đàm Dương	Khang	23C2-LĐL1	55	Trung bình	
144	23003540	Võ Hoàng	Nam	23C2-LĐL1	70	Khá	
145	23005041	Nguyễn Đình	Sơn	23C2-LĐL1	54	Trung bình	
146	23003546	Đoàn Minh	Thuận	23C2-LĐL1	60	Trung bình	
147	23004923	Thạch Nhật	Duy	23C2-KML1	50	Trung bình	
148	23003413	Võ Đức	Hào	23C2-KML1	62	Trung bình	
149	23000055	Nguyễn Thế	Hậu	23C2-KML1	68	Trung bình	
150	23003414	Nguyễn Bữu	Hòa	23C2-KML1	53	Trung bình	
151	23003416	Trần	Hoàng	23C2-KML1	66	Trung bình	
152	23003420	Đặng Quang	Huy	23C2-KML1	64	Trung bình	

CHỖ

[Signature]

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
153	23004527	Chiêm Hoàng	Khoa	23C2-KML1	67	Trung bình	
154	23003422	Khuong Trung	Kiên	23C2-KML1	69	Trung bình	
155	23003423	Đào Bá	Phi	23C2-KML1	74	Khá	
156	23003424	Trần Lê	Phú	23C2-KML1	57	Trung bình	
157	23003425	Nguyễn Hoàng Nhật	Quân	23C2-KML1	65	Trung bình	
158	23003429	Trần Thái	Son	23C2-KML1	58	Trung bình	
159	23003430	Vũ Quốc	Tài	23C2-KML1	67	Trung bình	
160	23003431	Trần Quang	Thiện	23C2-KML1	72	Khá	
161	23003433	Nguyễn Văn	Toàn	23C2-KML1	58	Trung bình	
162	23003435	Nguyễn Trương Minh	Trí	23C2-KML1	68	Trung bình	
163	23003436	Bùi Minh	Tùng	23C2-KML1	69	Trung bình	
164	23003437	Nguyễn Mạnh	Tùng	23C2-KML1	64	Trung bình	
165	23004846	Trương Thế	Vinh	23C2-KML1	58	Trung bình	
166	23004229	Phan Quốc	Anh	23C2-VSL1	50	Trung bình	
167	23004231	Hoàng Minh	Đăng	23C2-VSL1	70	Khá	
168	23004232	Nguyễn Huỳnh Minh	Đăng	23C2-VSL1	60	Trung bình	
169	23004234	Đoàn Tiến	Đạt	23C2-VSL1	66	Trung bình	
170	23004233	Trần Thanh	Đạt	23C2-VSL1	50	Trung bình	
171	23004897	Võ Hải	Dương	23C2-VSL1	69	Trung bình	
172	23004241	Võ Trần Văn	Giác	23C2-VSL1	61	Trung bình	
173	23004242	Ngô Văn Trung	Hậu	23C2-VSL1	50	Trung bình	
174	23005177	Tô Đạt	Hòa	23C2-VSL1	50	Trung bình	
175	23004245	Lê Phú	Hợp	23C2-VSL1	54	Trung bình	
176	23004248	Nguyễn Đức	Huy	23C2-VSL1	55	Trung bình	
177	23004255	Nguyễn Xuân	Kiên	23C2-VSL1	69	Trung bình	
178	23004256	Nguyễn Anh	Kiệt	23C2-VSL1	61	Trung bình	
179	23004258	Đỗ Lê Duy	Mạnh	23C2-VSL1	63	Trung bình	
180	23004259	Đỗ Hoàng	Minh	23C2-VSL1	62	Trung bình	
181	23004469	Nguyễn Quốc	Nam	23C2-VSL1	50	Trung bình	
182	23004541	Phạm Xuân	Phát	23C2-VSL1	62	Trung bình	
183	23000640	Phan Lê Phong	Phú	23C2-VSL1	64	Trung bình	
184	23004261	Trần Thiện	Phúc	23C2-VSL1	62	Trung bình	
185	23004263	Nguyễn Lập	Phước	23C2-VSL1	65	Trung bình	
186	23004266	Lê Công Hoàng	Tấn	23C2-VSL1	54	Trung bình	
187	23004267	Dương Nhật	Thanh	23C2-VSL1	68	Trung bình	
188	23004268	Huỳnh Chí	Thành	23C2-VSL1	65	Trung bình	
189	23004272	Hoàng Trần	Thuận	23C2-VSL1	65	Trung bình	
190	23004274	Nguyễn Hữu	Trí	23C2-VSL1	70	Khá	
191	23004275	Nguyễn Tất Quang	Trường	23C2-VSL1	70	Khá	
192	23005317	Nguyễn Trần Phước	Tỷ	23C2-VSL1	50	Trung bình	
193	23004920	Nguyễn Trần Quốc	Việt	23C2-VSL1	71	Khá	
194	23004278	Trương Quốc Anh	Việt	23C2-VSL1	69	Trung bình	
195	23002845	Nguyễn Phụng Hoàng	Ân	23C2-CCK1	50	Trung bình	
196	23002846	Huỳnh Trọng	Bằng	23C2-CCK1	63	Trung bình	
197	23002816	Du Chí	Hào	23C2-CCK1	58	Trung bình	
198	23002817	Bùi Thanh	Hậu	23C2-CCK1	63	Trung bình	
199	23002850	Đào Công	Hậu	23C2-CCK1	66	Trung bình	
200	23002818	Hà Văn Huy	Hoàng	23C2-CCK1	63	Trung bình	
201	23002854	Nguyễn Duy	Khánh	23C2-CCK1	54	Trung bình	
202	23000434	Hoàng Trung	Kiên	23C2-CCK1	65	Trung bình	
203	23002824	Nguyễn Minh	Kiệt	23C2-CCK1	60	Trung bình	
204	23002855	Trịnh Trung	Kiệt	23C2-CCK1	50	Trung bình	
205	23002825	Thái Kiến	Lập	23C2-CCK1	59	Trung bình	
206	23002856	Ngô Gia	Lộc	23C2-CCK1	58	Trung bình	
207	23002857	Nguyễn Trần Phi	Long	23C2-CCK1	51	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
208	23002827	Trần Đức	Lương	23C2-CCK1	73	Khá	
209	23002828	Nguyễn Khải	Minh	23C2-CCK1	76	Khá	
210	23002829	Nguyễn Phương Hoài	Nam	23C2-CCK1	52	Trung bình	
211	23002858	Nguyễn Quốc	Nam	23C2-CCK1	50	Trung bình	
212	23002830	Nguyễn Thanh	Phong	23C2-CCK1	58	Trung bình	
213	23002860	Dương Đại	Phú	23C2-CCK1	67	Trung bình	
214	23002832	Phan Hoàng	Phúc	23C2-CCK1	50	Trung bình	
215	23002864	Phạm Minh	Quang	23C2-CCK1	50	Trung bình	
216	23002833	Bùi Ngọc	Quỳnh	23C2-CCK1	74	Khá	
217	23002834	Nguyễn Hải	Son	23C2-CCK1	64	Trung bình	
218	23002835	Phạm Thanh	Son	23C2-CCK1	50	Trung bình	
219	23002836	Lê Phước	Tài	23C2-CCK1	64	Trung bình	
220	23002838	Trần	Tâm	23C2-CCK1	74	Khá	
221	23002839	Võ Hoàng	Tấn	23C2-CCK1	50	Trung bình	
222	23004292	Thái Kiến	Tạo	23C2-CCK1	70	Khá	
223	23002843	Tạ Minh	Trí	23C2-CCK1	64	Trung bình	
224	23002981	Nguyễn Hữu	Cảnh	23C2-CKL1	51	Trung bình	
225	23002982	Nguyễn Minh	Danh	23C2-CKL1	76	Khá	
226	23002983	Nguyễn Thành	Đạt	23C2-CKL1	50	Trung bình	
227	23002985	Hoàng Thế	Dũng	23C2-CKL1	69	Trung bình	
228	23002984	Nguyễn Anh	Dũng	23C2-CKL1	50	Trung bình	
229	23001862	Nguyễn Văn Trường	Giang	23C2-CKL1	35	Yếu	
230	23002987	Trần Minh	Hải	23C2-CKL1	50	Trung bình	
231	23002988	Tăng Vỹ	Hào	23C2-CKL1	50	Trung bình	
232	23002989	Bùi Dương	Huy	23C2-CKL1	67	Trung bình	
233	23004335	Trần Hoàng	Quân	23C2-CKL1	50	Trung bình	
234	23001863	Trần Thanh	Quốc	23C2-CKL1	50	Trung bình	
235	23001861	Võ Công	Son	23C2-CKL1	50	Trung bình	
236	23002993	Đinh Quang	Thịnh	23C2-CKL1	70	Khá	
237	23001865	Cao Thành	Thoại	23C2-CKL1	50	Trung bình	
238	23002994	Đinh Việt	Tiến	23C2-CKL1	50	Trung bình	
239	23002995	Phạm Đức	Toàn	23C2-CKL1	61	Trung bình	
240	23002926	Nguyễn Việt	Anh	23C2-CTM1	56	Trung bình	
241	23002929	Đào Văn	Bảo	23C2-CTM1	50	Trung bình	
242	23002930	Nguyễn Quốc	Cường	23C2-CTM1	58	Trung bình	
243	23002931	Trần Nguyễn Khánh	Đan	23C2-CTM1	50	Trung bình	
244	23002936	Đỗ Kiến	Hào	23C2-CTM1	67	Trung bình	
245	23002938	Nguyễn Minh	Hiền	23C2-CTM1	62	Trung bình	
246	23002940	Trần Gia	Hung	23C2-CTM1	58	Trung bình	
247	23002941	Trần Minh	Huy	23C2-CTM1	70	Khá	
248	23002943	Lâm Vỹ	Khang	23C2-CTM1	65	Trung bình	
249	23002944	Lê Bảo	Khang	23C2-CTM1	57	Trung bình	
250	23002945	Trần Quốc	Khang	23C2-CTM1	63	Trung bình	
251	23002668	Nguyễn Trần	Khánh	23C2-CTM1	55	Trung bình	
252	23002947	Nguyễn Trần Đăng	Khôi	23C2-CTM1	63	Trung bình	
253	23002948	Trần Tuấn	Kiệt	23C2-CTM1	59	Trung bình	
254	23002949	Lê Nhật	Long	23C2-CTM1	64	Trung bình	
255	23002955	Mai Hiếu	Nghĩa	23C2-CTM1	50	Trung bình	
256	23002956	Nguyễn Quang	Nguyên	23C2-CTM1	65	Trung bình	
257	23002957	Trần Chí	Nhân	23C2-CTM1	76	Khá	
258	23002959	Nguyễn Đức	Phát	23C2-CTM1	58	Trung bình	
259	23002960	Huỳnh Quốc	Phú	23C2-CTM1	63	Trung bình	
260	23002962	Lê Hoàng Minh	Phương	23C2-CTM1	59	Trung bình	
261	23004797	Huỳnh Phước	Quang	23C2-CTM1	58	Trung bình	
262	23002966	Nguyễn Võ Bảo	Quốc	23C2-CTM1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
263	23002965	Trần Hữu	Quốc	23C2-CTM1	69	Trung bình	
264	23002969	Nguyễn Minh	Tài	23C2-CTM1	67	Trung bình	
265	23000015	Nguyễn Hà	Tây	23C2-CTM1	63	Trung bình	
266	23002970	Nguyễn Quang	Thắng	23C2-CTM1	61	Trung bình	
267	23002972	Giang Trung	Thiện	23C2-CTM1	58	Trung bình	
268	23002974	Nguyễn Võ Bảo	Toàn	23C2-CTM1	70	Khá	
269	23002975	Đinh Công	Trãi	23C2-CTM1	70	Khá	
270	23002979	Trần Quốc	Vương	23C2-CTM1	68	Trung bình	
271	23003080	Đặng Thành	An	23C2-CNÔ1	56	Trung bình	
272	23003115	Siu Thế	Chí	23C2-CNÔ1	61	Trung bình	
273	23003082	Nguyễn Thành Công	Danh	23C2-CNÔ1	59	Trung bình	
274	23003116	Đặng Ngọc	Đạt	23C2-CNÔ1	58	Trung bình	
275	23003118	Ngô Thành	Đạt	23C2-CNÔ1	60	Trung bình	
276	23003117	Nguyễn Đắc	Đạt	23C2-CNÔ1	61	Trung bình	
277	23005173	Trương Gia	Định	23C2-CNÔ1	57	Trung bình	
278	23003085	Nguyễn Công	Hiền	23C2-CNÔ1	62	Trung bình	
279	23003086	Phan Bá Trọng	Hiếu	23C2-CNÔ1	52	Trung bình	
280	23003088	Phan Thanh	Hung	23C2-CNÔ1	60	Trung bình	
281	23003089	Trần	Hữu	23C2-CNÔ1	63	Trung bình	
282	23003122	Lâm	Huy	23C2-CNÔ1	70	Khá	
283	23001503	Phạm Minh	Huy	23C2-CNÔ1	54	Trung bình	
284	23003090	Nguyễn	Khánh	23C2-CNÔ1	76	Khá	
285	23003124	Nguyễn Ngọc Đăng	Khoa	23C2-CNÔ1	68	Trung bình	
286	23003125	Văn Công Anh	Khoa	23C2-CNÔ1	59	Trung bình	
287	23003126	Hồ Hải	Lâm	23C2-CNÔ1	65	Trung bình	
288	23003093	Hà Văn Đức	Lợi	23C2-CNÔ1	70	Khá	
289	23003128	Nguyễn Thành	Lợi	23C2-CNÔ1	50	Trung bình	
290	23003094	Hà Văn	Long	23C2-CNÔ1	64	Trung bình	
291	20006630	Trần Hoàng	Long	23C2-CNÔ1	50	Trung bình	
292	23003129	Trần Nguyễn Hoàng	Long	23C2-CNÔ1	53	Trung bình	
293	23002406	Vân Duy	Mạnh	23C2-CNÔ1	40	Yếu	
294	23003097	Phan Đặng Thanh	Nhật	23C2-CNÔ1	76	Khá	
295	23003098	Huỳnh Vĩ	Phong	23C2-CNÔ1	67	Trung bình	
296	23003099	Nguyễn Hồ Vĩnh	Phước	23C2-CNÔ1	54	Trung bình	
297	23003100	Huỳnh Thanh	Quân	23C2-CNÔ1	58	Trung bình	
298	23003102	Nguyễn Võ Phước	Sang	23C2-CNÔ1	52	Trung bình	
299	23003104	Nguyễn Hữu	Tài	23C2-CNÔ1	63	Trung bình	
300	23003105	Nguyễn Trọng	Tấn	23C2-CNÔ1	65	Trung bình	
301	23003106	Phạm Quốc	Thái	23C2-CNÔ1	57	Trung bình	
302	23002703	Võ Minh	Thi	23C2-CNÔ1	53	Trung bình	
303	23003107	Lê Bảo	Thịnh	23C2-CNÔ1	56	Trung bình	
304	23002788	Nguyễn Chí	Thông	23C2-CNÔ1	64	Trung bình	
305	23002550	Liên Tuyền	Thuận	23C2-CNÔ1	56	Trung bình	
306	23004855	Cao Văn	Trí	23C2-CNÔ1	59	Trung bình	
307	23003109	Chu Nguyễn Quang	Trung	23C2-CNÔ1	60	Trung bình	
308	23003110	Đặng Thanh	Tú	23C2-CNÔ1	40	Yếu	
309	23003111	Trương Ngọc	Tùng	23C2-CNÔ1	60	Trung bình	
310	23003113	Đỗ Kiến	Tường	23C2-CNÔ1	76	Khá	
311	23003112	Nguyễn Mạnh	Tường	23C2-CNÔ1	54	Trung bình	
312	23004695	Nguyễn Thành	Duy	23C2-CNÔ2	55	Trung bình	
313	23003146	Võ Bảo	Duy	23C2-CNÔ2	52	Trung bình	
314	23003119	Văn Đình	Hải	23C2-CNÔ2	56	Trung bình	
315	23003120	Lê Thị Kim	Hằng	23C2-CNÔ2	90	Xuất sắc	
316	23004914	Lê Quốc	Hào	23C2-CNÔ2	60	Trung bình	
317	23003147	Nguyễn Huỳnh Hồ	Hậu	23C2-CNÔ2	57	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
318	23004950	Nguyễn Bảo	Huy	23C2-CNÔ2	61	Trung bình	
319	23003151	Lâm Võ Gia	Khang	23C2-CNÔ2	40	Yếu	
320	23003152	Nguyễn Trinh Thiên	Khôi	23C2-CNÔ2	63	Trung bình	
321	23004777	Trần Bảo Gia	Lâm	23C2-CNÔ2	55	Trung bình	
322	23003154	Nguyễn Ngọc Phi	Long	23C2-CNÔ2	62	Trung bình	
323	23003131	Nguyễn Phong	Minh	23C2-CNÔ2	58	Trung bình	
324	23003155	Nguyễn Hoàng	Nam	23C2-CNÔ2	71	Khá	
325	23004391	Nguyễn Đình	Nghĩa	23C2-CNÔ2	50	Trung bình	
326	23004378	Nguyễn Đức	Phát	23C2-CNÔ2	67	Trung bình	
327	23003132	Ngô Minh	Quân	23C2-CNÔ2	70	Khá	
328	23003162	Chiêu Vĩ	Siêu	23C2-CNÔ2	50	Trung bình	
329	23003135	Lưu Thành	Tâm	23C2-CNÔ2	57	Trung bình	
330	23003164	Trần Mạnh	Thịnh	23C2-CNÔ2	66	Trung bình	
331	23004637	Nguyễn Quang	Thuần	23C2-CNÔ2	63	Trung bình	
332	23004588	Nguyễn Công	Tín	23C2-CNÔ2	95	Xuất sắc	
333	23004663	Lê Huy	Toàn	23C2-CNÔ2	40	Yếu	
334	23003138	Võ Minh	Trí	23C2-CNÔ2	60	Trung bình	
335	23003139	Huỳnh Đức	Trọng	23C2-CNÔ2	53	Trung bình	
336	23003166	Lê Đình Minh	Tú	23C2-CNÔ2	57	Trung bình	
337	23003140	Nguyễn Thanh	Tú	23C2-CNÔ2	67	Trung bình	
338	23004818	Đặng Long	Vũ	23C2-CNÔ2	51	Trung bình	
339	23003198	Lê Hồng	Anh	23C2-CNÔ3	61	Trung bình	
340	23004934	Lê Nhựt	Bảo	23C2-CNÔ3	55	Trung bình	
341	23003199	Vũ Gia	Bảo	23C2-CNÔ3	59	Trung bình	
342	23003170	Nguyễn Đăng Minh	Chí	23C2-CNÔ3	65	Trung bình	
343	23003200	Bùi Khả	Dân	23C2-CNÔ3	54	Trung bình	
344	23003202	Phạm Thành	Đức	23C2-CNÔ3	55	Trung bình	
345	23003203	Mạch Chấn	Hào	23C2-CNÔ3	76	Khá	
346	23003206	Nguyễn Huy	Hoàng	23C2-CNÔ3	50	Trung bình	
347	23003205	Phan Trương Huy	Hoàng	23C2-CNÔ3	50	Trung bình	
348	23003208	Nguyễn Minh	Hùng	23C2-CNÔ3	61	Trung bình	
349	23003174	Nguyễn Việt	Khải	23C2-CNÔ3	58	Trung bình	
350	23003209	Bùi Quốc	Khang	23C2-CNÔ3	63	Trung bình	
351	23003175	Nguyễn Duy	Khang	23C2-CNÔ3	66	Trung bình	
352	23003176	Đào Công	Khanh	23C2-CNÔ3	57	Trung bình	
353	23003179	Đoàn Huỳnh	Lâm	23C2-CNÔ3	50	Trung bình	
354	23003213	Nguyễn Hoàng Đức	Minh	23C2-CNÔ3	58	Trung bình	
355	23003212	Tô Quang	Minh	23C2-CNÔ3	69	Trung bình	
356	23003181	Nguyễn Phúc Hiếu	Nghiêm	23C2-CNÔ3	67	Trung bình	
357	23003214	Nguyễn Khôi	Nguyên	23C2-CNÔ3	50	Trung bình	
358	23003215	Đỗ Thành	Nhân	23C2-CNÔ3	60	Trung bình	
359	23003185	Hồ Thiên	Phát	23C2-CNÔ3	50	Trung bình	
360	23003186	Lê Sỹ Anh	Quân	23C2-CNÔ3	55	Trung bình	
361	23003218	Trần Minh	Sơn	23C2-CNÔ3	70	Khá	
362	23003190	Đoàn Tấn	Tài	23C2-CNÔ3	52	Trung bình	
363	23003220	Phan	Tài	23C2-CNÔ3	51	Trung bình	
364	23003221	Nguyễn Văn	Thái	23C2-CNÔ3	50	Trung bình	
365	23003222	Nguyễn Văn	Thành	23C2-CNÔ3	57	Trung bình	
366	23003194	Lê Nhựt	Toàn	23C2-CNÔ3	55	Trung bình	
367	23003226	Nguyễn Đan	Trường	23C2-CNÔ3	53	Trung bình	
368	23003195	Hồ Thanh	Tú	23C2-CNÔ3	59	Trung bình	
369	23003197	Phạm Nguyễn Duy	Vương	23C2-CNÔ3	67	Trung bình	
370	23003054	Nguyễn Thị Thu	Điệp	23C2-CNM1	60	Trung bình	
371	23002331	Vương Kim	Ngân	23C2-CNM1	76	Khá	
372	23003064	Lâm Thanh	Ngọc	23C2-CNM1	69	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
373	23003068	Nguyễn Thị Khánh	Như	23C2-CNM1	66	Trung bình	
374	23003069	Nguyễn An Quang	Phú	23C2-CNM1	78	Khá	
375	23003070	Lê Nguyễn Trúc	Quỳnh	23C2-CNM1	70	Khá	
376	23004619	Trần Thị Thanh	Trúc	23C2-CNM1	70	Khá	
377	23003075	Nguyễn Đoàn Phương	Uyên	23C2-CNM1	70	Khá	
378	23003076	Võ Thị Trường	Vy	23C2-CNM1	70	Khá	
379	23002792	Lê Thị Thảo	Anh	23C2-ANM1	70	Khá	
380	23002790	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	23C2-ANM1	70	Khá	
381	23002793	Ngô Ngọc	Ánh	23C2-ANM1	50	Trung bình	
382	23002794	Trần Mạnh	Cường	23C2-ANM1	72	Khá	
383	23002795	Trần Văn	Cường	23C2-ANM1	50	Trung bình	
384	23002796	Nguyễn Thành	Danh	23C2-ANM1	70	Khá	
385	23002798	Vũ Nguyễn Minh	Duy	23C2-ANM1	77	Khá	
386	23002801	Vũ Anh	Khoa	23C2-ANM1	72	Khá	
387	23002803	Phạm Ngọc Tấn	Nghĩa	23C2-ANM1	70	Khá	
388	23002804	Nguyễn Minh	Nhật	23C2-ANM1	75	Khá	
389	23002805	Trần Hoàng	Phát	23C2-ANM1	73	Khá	
390	23002806	Trần Xuân	Phú	23C2-ANM1	70	Khá	
391	23002809	Hoàng Phước	Thiện	23C2-ANM1	69	Trung bình	
392	23002810	Trần Khánh Minh	Thông	23C2-ANM1	64	Trung bình	
393	23002811	Dương Minh	Triết	23C2-ANM1	77	Khá	
394	23002813	Nguyễn Hữu	Vinh	23C2-ANM1	50	Trung bình	
395	23002996	Bùi Văn	An	23C2-CMT1	50	Trung bình	
396	23002998	Hương Nguyễn Xuân	An	23C2-CMT1	60	Trung bình	
397	23002997	Nguyễn Tạ Khánh	An	23C2-CMT1	56	Trung bình	
398	23002999	Lê Trần Thiên	Ân	23C2-CMT1	67	Trung bình	
399	23003000	Trương Tuấn	Anh	23C2-CMT1	58	Trung bình	
400	23003003	Hoàng Phúc	Bảo	23C2-CMT1	59	Trung bình	
401	23003001	Lê Đình Tiến	Bảo	23C2-CMT1	56	Trung bình	
402	23003004	Võ Thái Quốc	Chương	23C2-CMT1	57	Trung bình	
403	23003006	Đặng Thành	Đô	23C2-CMT1	50	Trung bình	
404	23003005	Trần Kim	Đô	23C2-CMT1	50	Trung bình	
405	23003007	Trần Xuân	Đức	23C2-CMT1	65	Trung bình	
406	23003008	Trịnh Tuấn	Duy	23C2-CMT1	50	Trung bình	
407	23004828	Vũ Tiến	Hải	23C2-CMT1	59	Trung bình	
408	23003009	Võ Minh	Hiếu	23C2-CMT1	68	Trung bình	
409	23003010	Nguyễn Ngọc Gia	Huy	23C2-CMT1	60	Trung bình	
410	23003012	Nguyễn Quang	Khải	23C2-CMT1	56	Trung bình	
411	23003013	Phan Nguyễn Hoài	Khanh	23C2-CMT1	59	Trung bình	
412	23001853	Bùi Duy	Khiêm	23C2-CMT1	64	Trung bình	
413	23003014	Trương Đăng	Khoa	23C2-CMT1	50	Trung bình	
414	23003016	Nguyễn Tuấn	Kiệt	23C2-CMT1	70	Khá	
415	23003015	Võ Tuấn	Kiệt	23C2-CMT1	52	Trung bình	
416	23002789	Nguyễn Phạm Phước	Lộc	23C2-CMT1	52	Trung bình	
417	23003023	Đặng Hoàng	Quân	23C2-CMT1	50	Trung bình	
418	23003026	Đinh Văn	Quang	23C2-CMT1	70	Khá	
419	23003025	Lại Quốc	Quang	23C2-CMT1	53	Trung bình	
420	23003024	Nguyễn Minh	Quang	23C2-CMT1	50	Trung bình	
421	23003028	Nguyễn Trương Như	Sáng	23C2-CMT1	70	Khá	
422	23004925	Nguyễn Tấn	Tài	23C2-CMT1	50	Trung bình	
423	20006322	Nguyễn Hoàn Minh	Tâm	23C2-CMT1	68	Trung bình	
424	23003030	Nguyễn Hoàng	Tân	23C2-CMT1	52	Trung bình	
425	23003034	Hoàng Nguyễn Hữu	Trí	23C2-CMT1	68	Trung bình	
426	23003316	Hoàng Võ Quế	Anh	23C2-ĐHĐ1	67	Trung bình	
427	23003315	Nguyễn Phạm Duy	Anh	23C2-ĐHĐ1	62	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
428	23003317	Hồng Chí	Bảo	23C2-ĐHĐ1	51	Trung bình	
429	23003321	Nguy Đức	Hào	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
430	23003322	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
431	23003323	Phan Văn	Khải	23C2-ĐHĐ1	60	Trung bình	
432	23003325	Hồ Minh	Khang	23C2-ĐHĐ1	68	Trung bình	
433	23003324	Nguyễn Minh	Khang	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
434	23003326	Nguyễn Lê Đăng	Khoa	23C2-ĐHĐ1	75	Khá	
435	23003328	Phạm Ngọc	Lan	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
436	23003330	Lâm Quang	Long	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
437	23003329	Nguyễn Thành	Long	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
438	23003331	Đàm Nhật	Minh	23C2-ĐHĐ1	69	Trung bình	
439	23003332	Nguyễn Hoàng Thảo	Minh	23C2-ĐHĐ1	60	Trung bình	
440	23003334	Nguyễn Thị Thúy	Nga	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
441	23003336	Trương Ngọc Trúc	Như	23C2-ĐHĐ1	59	Trung bình	
442	23003338	Hà Ngọc Uyên	Phương	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
443	23003340	Hà Nguyễn Uyên	Phương	23C2-ĐHĐ1	57	Trung bình	
444	23003339	Trần Anh	Phương	23C2-ĐHĐ1	67	Trung bình	
445	23003341	Phạm Hoàng	Quân	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
446	23003342	Vũ Đức Anh	Quân	23C2-ĐHĐ1	69	Trung bình	
447	23003344	Huỳnh Nguyễn Trúc	Quỳnh	23C2-ĐHĐ1	67	Trung bình	
448	23003345	Lê Nguyễn Diễm	Quỳnh	23C2-ĐHĐ1	62	Trung bình	
449	23003346	Nguyễn Võ Anh	Son	23C2-ĐHĐ1	66	Trung bình	
450	23003347	Lê Nhật	Tân	23C2-ĐHĐ1	68	Trung bình	
451	23003349	Võ Quốc	Thái	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
452	23003350	Trần Thị Thu	Thảo	23C2-ĐHĐ1	69	Trung bình	
453	23003351	Nguyễn Vũ Mai	Thị	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
454	23003353	Bùi Ngọc Uyên	Thư	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
455	23003356	Huỳnh Thị Kim	Trang	23C2-ĐHĐ1	70	Khá	
456	23003357	Đỗ Quang	Trung	23C2-ĐHĐ1	72	Khá	
457	23003360	Nguyễn Thụy Thanh	Vy	23C2-ĐHĐ1	67	Trung bình	
458	23003607	Dương Hoàng	Ấn	23C2-LTM1	61	Trung bình	
459	23003608	Đoàn Trần Trọng	Bảo	23C2-LTM1	65	Trung bình	
460	23003609	Phạm Trần Khánh	Đăng	23C2-LTM1	65	Trung bình	
461	23003579	Nguyễn Thành	Danh	23C2-LTM1	67	Trung bình	
462	23003610	Nguyễn Tuấn	Đạt	23C2-LTM1	70	Khá	
463	23003580	Sên Liên	Đạt	23C2-LTM1	64	Trung bình	
464	23003611	Nguyễn Hồng	Đức	23C2-LTM1	59	Trung bình	
465	23003612	Nguyễn Văn	Dương	23C2-LTM1	45	Yếu	
466	23003613	Nguyễn Thanh	Hậu	23C2-LTM1	72	Khá	
467	23003584	Đỗ Huy	Hoàng	23C2-LTM1	62	Trung bình	
468	23003614	Huỳnh Tuấn	Hùng	23C2-LTM1	50	Trung bình	
469	23003585	Nguyễn Tấn	Hùng	23C2-LTM1	65	Trung bình	
470	23003618	Đặng Ngọc	Huy	23C2-LTM1	70	Khá	
471	23003619	Đào Gia	Huy	23C2-LTM1	45	Yếu	
472	23003617	Đinh Lâm	Huy	23C2-LTM1	61	Trung bình	
473	23003616	Lê Hoàng Minh	Huy	23C2-LTM1	70	Khá	
474	23003615	Phan Trần Gia	Huy	23C2-LTM1	68	Trung bình	
475	23003621	Hồ Nguyễn Hoàng	Long	23C2-LTM1	60	Trung bình	
476	23003589	Hoàng Phi	Long	23C2-LTM1	50	Trung bình	
477	23003590	Lâm Bảo	Long	23C2-LTM1	67	Trung bình	
478	23003592	Trần Thiện	Nhân	23C2-LTM1	45	Yếu	
479	23004909	Mai Hồng	Phát	23C2-LTM1	50	Trung bình	
480	23003624	Nguyễn Huy	Phúc	23C2-LTM1	59	Trung bình	
481	23004840	Võ Minh	Phương	23C2-LTM1	50	Trung bình	
482	23003593	Nguyễn Anh	Quân	23C2-LTM1	62	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
483	23003594	Lê Đình Quốc	Quyền	23C2-LTM1	67	Trung bình	
484	23003595	Lê Minh	Tài	23C2-LTM1	70	Khá	
485	23003627	Trần Mạnh	Tài	23C2-LTM1	70	Khá	
486	23003596	Nguyễn Lê Quốc	Thái	23C2-LTM1	45	Yếu	
487	22000119	Lương Vũ	Thuận	23C2-LTM1	70	Khá	
488	23003629	Tạ Trí	Thuận	23C2-LTM1	57	Trung bình	
489	23003599	Trần Gia Lạc	Thụy	23C2-LTM1	74	Khá	
490	23003630	Đình Thành	Tín	23C2-LTM1	74	Khá	
491	23003600	Phạm Nguyễn Quốc	Tính	23C2-LTM1	76	Khá	
492	23003631	Trần Thanh	Trà	23C2-LTM1	76	Khá	
493	23003602	Lê Văn	Triệu	23C2-LTM1	56	Trung bình	
494	23003603	Mai Lê Đức	Trung	23C2-LTM1	56	Trung bình	
495	23003633	Nguyễn Trí Anh	Tú	23C2-LTM1	70	Khá	
496	23003634	Nguyễn Minh	Tuấn	23C2-LTM1	65	Trung bình	
497	23003899	Nguyễn Đình Gia	Bảo	23C2-QTM1	70	Khá	
498	23003900	Trần Gia	Bảo	23C2-QTM1	50	Trung bình	
499	23003901	Nguyễn Tôn Bảo	Chánh	23C2-QTM1	54	Trung bình	
500	23003928	Đặng Hải	Đặng	23C2-QTM1	63	Trung bình	
501	23003902	Trần Lê Quốc	Đạt	23C2-QTM1	61	Trung bình	
502	23003905	Phan Minh	Đức	23C2-QTM1	50	Trung bình	
503	23003929	Phạm Đăng	Dũng	23C2-QTM1	70	Khá	
504	23003907	Phạm	Duy	23C2-QTM1	70	Khá	
505	23003908	Nguyễn Vũ	Hiền	23C2-QTM1	73	Khá	
506	23003909	Nguyễn Mạnh	Hoàng	23C2-QTM1	55	Trung bình	
507	23003932	Huỳnh Gia	Huy	23C2-QTM1	58	Trung bình	
508	23003931	Trần Nhật	Huy	23C2-QTM1	64	Trung bình	
509	23003911	Phan Nguyễn Duy	Khang	23C2-QTM1	71	Khá	
510	23002660	Nguyễn Bảo Quỳnh	Khanh	23C2-QTM1	58	Trung bình	
511	23003913	Lê Đăng	Khoa	23C2-QTM1	66	Trung bình	
512	23003935	Phạm Đăng	Khoa	23C2-QTM1	50	Trung bình	
513	23003914	Đình Huỳnh Hoàng	Lâm	23C2-QTM1	75	Khá	
514	23003937	Nguyễn Minh	Long	23C2-QTM1	57	Trung bình	
515	23003938	Hồ Viết Công	Minh	23C2-QTM1	70	Khá	
516	23003939	Trần Đại	Nam	23C2-QTM1	66	Trung bình	
517	23003915	Vũ Nguyễn Nhật	Nam	23C2-QTM1	50	Trung bình	
518	23003917	Nguyễn Dương Minh	Nguyệt	23C2-QTM1	54	Trung bình	
519	23005170	Nguyễn Thành	Nhân	23C2-QTM1	54	Trung bình	
520	23003918	Trần Minh	Phát	23C2-QTM1	57	Trung bình	
521	23000512	Vương Thanh	Phong	23C2-QTM1	61	Trung bình	
522	23003919	Nguyễn Bảo	Quân	23C2-QTM1	75	Khá	
523	23004727	Phạm Hoàng Minh	Quang	23C2-QTM1	55	Trung bình	
524	23003943	Hồng Hoàng	Tân	23C2-QTM1	70	Khá	
525	23003944	Phạm Lê Minh	Thái	23C2-QTM1	64	Trung bình	
526	23003923	Phùng Đức	Thành	23C2-QTM1	67	Trung bình	
527	23003924	Đồng Hoàn	Thuận	23C2-QTM1	67	Trung bình	
528	23000043	Trần Quyết	Tiến	23C2-QTM1	53	Trung bình	
529	23003925	Nguyễn Minh	Trí	23C2-QTM1	58	Trung bình	
530	23003926	Trần Văn	Trường	23C2-QTM1	70	Khá	
531	23004809	Nguyễn Đại	Việt	23C2-QTM1	61	Trung bình	
532	23004011	Thái Trường	An	23C2-THU1	70	Khá	
533	23004012	Bùi Quang	Anh	23C2-THU1	50	Trung bình	
534	23004015	Trần Quang	Định	23C2-THU1	61	Trung bình	
535	23004016	Lê Như	Đức	23C2-THU1	58	Trung bình	
536	23004017	Trần Anh	Duy	23C2-THU1	70	Khá	
537	23004018	Trần Thanh	Hải	23C2-THU1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
538	23004019	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	23C2-THU1	70	Khá	
539	23004020	Huỳnh Hữu	Học	23C2-THU1	70	Khá	
540	23004021	Đặng Nhật	Huy	23C2-THU1	70	Khá	
541	23004023	Hoàng Đức	Huy	23C2-THU1	70	Khá	
542	23004022	Nguyễn Đức	Huy	23C2-THU1	50	Trung bình	
543	23004026	Nguyễn Phạm Hoàng	Khôi	23C2-THU1	70	Khá	
544	23004025	Trần Đình Anh	Khôi	23C2-THU1	50	Trung bình	
545	23004027	Nguyễn Tấn	Lộc	23C2-THU1	67	Trung bình	
546	23004029	Lê Việt	Long	23C2-THU1	70	Khá	
547	23004028	Ngô Đặng Hoàng	Long	23C2-THU1	45	Yếu	
548	23004030	Trần Văn Thiên	Luân	23C2-THU1	50	Trung bình	
549	23004032	Trần Phạm Hoài	Nam	23C2-THU1	70	Khá	
550	23004034	Cao Duy	Nguyên	23C2-THU1	70	Khá	
551	23004033	Vũ Phúc	Nguyên	23C2-THU1	70	Khá	
552	23004035	Lê Hoàng	Nguyên	23C2-THU1	60	Trung bình	
553	23004036	Nguyễn Trung	Nhân	23C2-THU1	70	Khá	
554	23004038	Trần Thiên	Phúc	23C2-THU1	70	Khá	
555	23004040	Huỳnh Ngô Anh	Quân	23C2-THU1	69	Trung bình	
556	23004043	Nguyễn Đức	Tâm	23C2-THU1	63	Trung bình	
557	23004042	Võ Văn	Tâm	23C2-THU1	50	Trung bình	
558	23004045	Tạ Bùi Đức	Thắng	23C2-THU1	70	Khá	
559	23004047	Nguyễn Hoàng Anh	Thảo	23C2-THU1	70	Khá	
560	23004048	Lê Minh	Thiện	23C2-THU1	70	Khá	
561	23004051	Nguyễn Minh	Thư	23C2-THU1	76	Khá	
562	23004056	Phan Trọng	Tuấn	23C2-THU1	56	Trung bình	
563	23004055	Trần Anh	Tuấn	23C2-THU1	70	Khá	
564	23004058	Trương Tuấn	Vũ	23C2-THU1	78	Khá	
565	23004916	Nguyễn Thế	Bảo	23C2-TKĐ1	70	Khá	
566	23004103	Phạm Đình	Bảo	23C2-TKĐ1	70	Khá	
567	23004060	Trịnh Gia	Bảo	23C2-TKĐ1	70	Khá	
568	23004062	Phạm Minh	Đại	23C2-TKĐ1	50	Trung bình	
569	23004104	Nguyễn Thanh	Đạt	23C2-TKĐ1	50	Trung bình	
570	23000970	Huỳnh Nguyễn Minh	Duy	23C2-TKĐ1	50	Trung bình	
571	23004734	Trần Nguyễn Khánh	Duy	23C2-TKĐ1	56	Trung bình	
572	23004069	Mai Vinh	Hiển	23C2-TKĐ1	50	Trung bình	
573	23004071	Nguyễn Võ Hoàng	Huy	23C2-TKĐ1	70	Khá	
574	23004106	Trang Anh	Khải	23C2-TKĐ1	70	Khá	
575	23004107	Nguyễn Đăng	Khoa	23C2-TKĐ1	60	Trung bình	
576	23004073	Huỳnh Minh	Khôi	23C2-TKĐ1	58	Trung bình	
577	23000001	Quan Bội	Khương	23C2-TKĐ1	74	Khá	
578	23004108	Nguyễn Tuấn	Kiên	23C2-TKĐ1	68	Trung bình	
579	23004109	Nguyễn Tuấn	Kiệt	23C2-TKĐ1	78	Khá	
580	23004110	Nguyễn Hoài	Lâm	23C2-TKĐ1	55	Trung bình	
581	23004074	Phạm Ngọc Hoàng	Lan	23C2-TKĐ1	61	Trung bình	
582	23004076	Lê Thị Kim	Lộc	23C2-TKĐ1	70	Khá	
583	23004078	Chí Hoài	Minh	23C2-TKĐ1	70	Khá	
584	23004077	Nguyễn Hoàng	Minh	23C2-TKĐ1	61	Trung bình	
585	23004082	Trương Bảo	Nhi	23C2-TKĐ1	65	Trung bình	
586	23004083	Phạm Mai Tâm	Như	23C2-TKĐ1	70	Khá	
587	23004084	Phạm Minh	Phát	23C2-TKĐ1	50	Trung bình	
588	23004087	Nguyễn Ngọc Duy	Quang	23C2-TKĐ1	54	Trung bình	
589	23004088	Triệu	Quý	23C2-TKĐ1	67	Trung bình	
590	23004089	Phạm Ngọc Minh	Tâm	23C2-TKĐ1	70	Khá	
591	23004092	Nguyễn Anh	Tấn	23C2-TKĐ1	70	Khá	
592	23004093	Nguyễn Bảo	Thanh	23C2-TKĐ1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
593	23004096	Nguyễn Đoàn Hiền	Thục	23C2-TKĐ1	89	Tốt	
594	23004738	Trần Quốc	Việt	23C2-TKĐ1	64	Trung bình	
595	23004134	Lê Quốc	Anh	23C2-TKĐ2	67	Trung bình	
596	23004902	Nguyễn Nhựt	Anh	23C2-TKĐ2	64	Trung bình	
597	23004135	Phạm Phú	Anh	23C2-TKĐ2	70	Khá	
598	23004136	Nguyễn Thái Gia	Bảo	23C2-TKĐ2	70	Khá	
599	23004137	Nguyễn Phước Quý	Đăng	23C2-TKĐ2	70	Khá	
600	23004140	Bùi Nguyễn Công	Duy	23C2-TKĐ2	69	Trung bình	
601	23004144	Hồ Thanh	Huy	23C2-TKĐ2	67	Trung bình	
602	23004143	Thân Trọng	Huy	23C2-TKĐ2	70	Khá	
603	23004147	Vũ Minh	Khoa	23C2-TKĐ2	66	Trung bình	
604	23004150	Đoàn Nhật	Lâm	23C2-TKĐ2	70	Khá	
605	23004111	Nguyễn Thành	Liêm	23C2-TKĐ2	70	Khá	
606	23004152	Dương Văn	Linh	23C2-TKĐ2	78	Khá	
607	23004112	Lâm Đức	Lợi	23C2-TKĐ2	70	Khá	
608	23004113	Nguyễn Thành	Long	23C2-TKĐ2	70	Khá	
609	23004114	Trương Trọng	Mẫn	23C2-TKĐ2	67	Trung bình	
610	23004115	Phạm Thị Diệu	Minh	23C2-TKĐ2	76	Khá	
611	23004117	Phạm Hoài	Nam	23C2-TKĐ2	70	Khá	
612	23004118	Ngô Trịnh Bảo	Ngân	23C2-TKĐ2	70	Khá	
613	23004119	Nguyễn Kim Bảo	Ngân	23C2-TKĐ2	58	Trung bình	
614	23004154	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	23C2-TKĐ2	70	Khá	
615	23004156	Nguyễn Thị Yến	Ngọc	23C2-TKĐ2	70	Khá	
616	23005187	Lê	Nguyễn	23C2-TKĐ2	70	Khá	
617	23004121	Nguyễn Trần Hiếu	Nhân	23C2-TKĐ2	70	Khá	
618	23004122	Tất Hoàng	Nhi	23C2-TKĐ2	53	Trung bình	
619	23004123	Võ Nguyễn Quỳnh	Như	23C2-TKĐ2	68	Trung bình	
620	23004125	Đặng Nguyễn Bảo	Phúc	23C2-TKĐ2	67	Trung bình	
621	23004158	Kha Trương Đại	Phước	23C2-TKĐ2	70	Khá	
622	23004901	Nguyễn Hoàng	Quân	23C2-TKĐ2	70	Khá	
623	23004126	Trần Vũ Minh	Quân	23C2-TKĐ2	67	Trung bình	
624	23004159	Quan Thế	Quyền	23C2-TKĐ2	50	Trung bình	
625	23004128	Võ Minh Tấn	Tài	23C2-TKĐ2	66	Trung bình	
626	23004160	Đinh Đỗ Quốc	Thắng	23C2-TKĐ2	50	Trung bình	
627	23004130	Tiêu Đình Hoàng	Thịnh	23C2-TKĐ2	50	Trung bình	
628	23004131	Lê Đại	Thuận	23C2-TKĐ2	70	Khá	
629	23004162	Kiều Thị Mộng	Thúy	23C2-TKĐ2	76	Khá	
630	23004164	Nguyễn Xuân Bảo	Trâm	23C2-TKĐ2	50	Trung bình	
631	23004133	Thạch Ngọc Phương	Vy	23C2-TKĐ2	63	Trung bình	
632	23004132	Thạch Ngọc Thùy	Vy	23C2-TKĐ2	70	Khá	
633	23004167	Vũ Hồng	Ấn	23C2-TKW1	69	Trung bình	
634	23004169	Lý Gia	Bảo	23C2-TKW1	78	Khá	
635	23004731	Lâm Thành	Đăng	23C2-TKW1	63	Trung bình	
636	23004171	Nguyễn Trần Hoàng Công	Danh	23C2-TKW1	72	Khá	
637	23004177	Vũ Thị Bảo	Hân	23C2-TKW1	74	Khá	
638	23004178	Nguyễn Tuấn	Hào	23C2-TKW1	66	Trung bình	
639	23004182	Lương Trần	Khang	23C2-TKW1	70	Khá	
640	23004566	Trần Nhuệ	Khang	23C2-TKW1	59	Trung bình	
641	23004183	Huỳnh Trịnh Bảo	Khanh	23C2-TKW1	74	Khá	
642	23004186	Lê Nguyễn Anh	Khoa	23C2-TKW1	64	Trung bình	
643	23004185	Ngô Anh	Khoa	23C2-TKW1	70	Khá	
644	23004187	Lê An Tuấn	Kiệt	23C2-TKW1	60	Trung bình	
645	23004189	Trương Văn	Mạnh	23C2-TKW1	76	Khá	
646	23004193	Nguyễn Công	Nhật	23C2-TKW1	69	Trung bình	
647	23004195	Lê Hoàng	Phú	23C2-TKW1	76	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
648	23004196	Phạm Nguyễn Phi	Phụng	23C2-TK W1	61	Trung bình	
649	23004198	Đinh Vỹ	Quang	23C2-TK W1	70	Khá	
650	23004200	Phạm Công Trường	Son	23C2-TK W1	64	Trung bình	
651	23004199	Võ Cao Thái	Son	23C2-TK W1	64	Trung bình	
652	23004201	Nguyễn Trần Gia	Thái	23C2-TK W1	70	Khá	
653	23004202	Nìn Chí	Thắng	23C2-TK W1	50	Trung bình	
654	23004203	Tạ Đình Ngọc Phong Duy	Trung	23C2-TK W1	64	Trung bình	
655	23003442	Đặng Nguyễn Thiên	Ân	23C2-KTD1	70	Khá	
656	23003445	Đoàn Thị Phương	Anh	23C2-KTD1	70	Khá	
657	23003449	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Châu	23C2-KTD1	60	Trung bình	
658	23002234	Nguyễn Thị Khánh	Dung	23C2-KTD1	70	Khá	
659	23004811	Đào Anh	Dũng	23C2-KTD1	70	Khá	
660	23003453	Nguyễn Cao Kỳ	Duyên	23C2-KTD1	70	Khá	
661	23003454	Vũ Hương	Giang	23C2-KTD1	59	Trung bình	
662	23003456	Hoàng Gia	Khang	23C2-KTD1	70	Khá	
663	23003458	Huỳnh Phan Ngọc	Linh	23C2-KTD1	70	Khá	
664	23003460	Nguyễn Phan Khánh	Linh	23C2-KTD1	63	Trung bình	
665	23003457	Vi Nhật	Linh	23C2-KTD1	65	Trung bình	
666	23003461	Phạm Nguyễn Khánh	Ly	23C2-KTD1	70	Khá	
667	23003463	Nguyễn Ngọc Trúc	Mai	23C2-KTD1	76	Khá	
668	23003465	Cao Hà	My	23C2-KTD1	53	Trung bình	
669	23003466	Đỗ Ngọc Trà	My	23C2-KTD1	72	Khá	
670	23004906	Lê Nguyễn Ngọc	Ngà	23C2-KTD1	70	Khá	
671	23003468	Huỳnh Kim	Ngân	23C2-KTD1	70	Khá	
672	23003467	Trương Lê Bảo	Ngân	23C2-KTD1	70	Khá	
673	23002616	Phạm Quỳnh	Như	23C2-KTD1	64	Trung bình	
674	23000044	Nguyễn Thị	Ninh	23C2-KTD1	70	Khá	
675	23004680	Vũ Mai	Phương	23C2-KTD1	66	Trung bình	
676	23004919	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	23C2-KTD1	66	Trung bình	
677	23002723	Trần Huỳnh Minh	Thư	23C2-KTD1	66	Trung bình	
678	23002156	Hoàng Thu	Thủy	23C2-KTD1	65	Trung bình	
679	23004907	Huỳnh Khả	Trần	23C2-KTD1	70	Khá	
680	23002521	Nguyễn Thụy Thảo	Vy	23C2-KTD1	59	Trung bình	
681	23003471	Phan Trần Hoàng	Nhi	23C2-KTD2	70	Khá	
682	23003472	Trần Ngọc	Như	23C2-KTD2	70	Khá	
683	23003473	Lê Nguyên	Phú	23C2-KTD2	59	Trung bình	
684	23003474	Phạm Hoàng Ngọc	Phú	23C2-KTD2	70	Khá	
685	23003478	Nguyễn Thị Thúy	Phương	23C2-KTD2	70	Khá	
686	23003477	Vũ Thị	Phương	23C2-KTD2	65	Trung bình	
687	23003481	Huỳnh Lê Ái	Quốc	23C2-KTD2	74	Khá	
688	23003482	Hồ Thị Thu	Quyên	23C2-KTD2	70	Khá	
689	23003485	Ngô Phương	Quỳnh	23C2-KTD2	66	Trung bình	
690	23003484	Trần Ngọc Như	Quỳnh	23C2-KTD2	70	Khá	
691	23003486	Nguyễn Duy	Tân	23C2-KTD2	70	Khá	
692	23003490	Trần Thị Dương	Thúy	23C2-KTD2	64	Trung bình	
693	23003491	Nguyễn Trần Mỹ	Tiên	23C2-KTD2	78	Khá	
694	23003492	Đinh Minh	Tính	23C2-KTD2	76	Khá	
695	23003494	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	23C2-KTD2	74	Khá	
696	23003495	Võ Phương	Trình	23C2-KTD2	66	Trung bình	
697	23003496	Đinh Thị Thanh	Trúc	23C2-KTD2	70	Khá	
698	23003500	Lê Vũ Tường	Vy	23C2-KTD2	57	Trung bình	
699	23003501	Nguyễn Thị Hoàng	Yên	23C2-KTD2	70	Khá	
700	23003547	Phạm Thị Thảo	Anh	23C2-LGT1	70	Khá	
701	23003550	Lê Phát	Đạt	23C2-LGT1	70	Khá	
702	23003552	Nguyễn Thị	Hạnh	23C2-LGT1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
703	23003556	Lương Nhật	Huy	23C2-LGT1	66	Trung bình	
704	23003555	Tăng Gia	Huy	23C2-LGT1	50	Trung bình	
705	23003554	Trương Phú Gia	Huy	23C2-LGT1	66	Trung bình	
706	23003557	Nguyễn Thanh Thiên	Kim	23C2-LGT1	60	Trung bình	
707	23003558	Nguyễn An	Nguyễn	23C2-LGT1	73	Khá	
708	23003560	Hoàng Thảo	Nhi	23C2-LGT1	76	Khá	
709	23003561	Diêm Phạm Quỳnh	Như	23C2-LGT1	70	Khá	
710	23003562	Vinh Thị Anh	Như	23C2-LGT1	69	Trung bình	
711	23003563	Trần Văn Thành	Phú	23C2-LGT1	59	Trung bình	
712	23003564	Trương Thanh	Phương	23C2-LGT1	78	Khá	
713	23003566	Nguyễn Văn	Thắng	23C2-LGT1	74	Khá	
714	23003568	Trần Mai Ngọc	Thy	23C2-LGT1	61	Trung bình	
715	23003569	Nguyễn Ngọc Kim	Tiên	23C2-LGT1	70	Khá	
716	23003571	Nguyễn Kiều	Trang	23C2-LGT1	70	Khá	
717	23004280	Phạm Nguyễn Thanh	Trúc	23C2-LGT1	68	Trung bình	
718	23004815	Nguyễn Bùi Khánh	Vy	23C2-LGT1	65	Trung bình	
719	23003574	Đặng Thị Như	Ý	23C2-LGT1	60	Trung bình	
720	23003843	Phan Thị Hoàng	Anh	23C2-QTD1	74	Khá	
721	23003844	Trần Huỳnh Gia	Bảo	23C2-QTD1	74	Khá	
722	23003845	Dương Nguyễn Thế	Bình	23C2-QTD1	70	Khá	
723	23003848	Mai Lê Trường	Giang	23C2-QTD1	78	Khá	
724	23003849	Dương Ngọc	Giàu	23C2-QTD1	70	Khá	
725	23003850	Phan Hữu	Hạ	23C2-QTD1	68	Trung bình	
726	23003851	Trần Hoàng	Hải	23C2-QTD1	70	Khá	
727	23003853	Võ Thị Bé	Hiếu	23C2-QTD1	70	Khá	
728	23003854	Lý Ngọc	Hoa	23C2-QTD1	70	Khá	
729	23003858	Nguyễn Thị Cẩm	Lệ	23C2-QTD1	76	Khá	
730	23003860	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	23C2-QTD1	70	Khá	
731	23001748	Nguyễn Thị Yến	Linh	23C2-QTD1	66	Trung bình	
732	23003863	Lưu Danh	Lương	23C2-QTD1	50	Trung bình	
733	23003864	Nguyễn Thụy Ánh	Minh	23C2-QTD1	70	Khá	
734	23004538	Dương Kim	Ngân	23C2-QTD1	70	Khá	
735	23004539	Lê Thị Yến	Nhi	23C2-QTD1	64	Trung bình	
736	23003867	Ngô Hoàng Yến	Nhi	23C2-QTD1	70	Khá	
737	23003866	Nguyễn Lộc Thảo	Nhi	23C2-QTD1	56	Trung bình	
738	23003870	Châu Bảo Huỳnh	Như	23C2-QTD1	67	Trung bình	
739	23003873	Võ Lê Hoàng	Oanh	23C2-QTD1	70	Khá	
740	23003875	Nguyễn Tấn	Phát	23C2-QTD1	60	Trung bình	
741	23003878	Đinh Ngô Hoàng	Phụng	23C2-QTD1	70	Khá	
742	23003881	Võ Long	Sơn	23C2-QTD1	69	Trung bình	
743	23003883	Nguyễn Hoàng	Thông	23C2-QTD1	70	Khá	
744	23003884	Nguyễn Huỳnh Mạnh	Thông	23C2-QTD1	76	Khá	
745	23003886	Ngô Thị	Thúy	23C2-QTD1	69	Trung bình	
746	23003888	Lê Bảo	Trân	23C2-QTD1	70	Khá	
747	23003890	Phạm Ngọc Đoan	Trang	23C2-QTD1	70	Khá	
748	23003889	Trương Thị Thảo	Trang	23C2-QTD1	70	Khá	
749	23003891	Đỗ Minh	Trí	23C2-QTD1	70	Khá	
750	23003892	Phạm Công	Trực	23C2-QTD1	70	Khá	
751	23003893	Nguyễn Ngọc	Uyên	23C2-QTD1	70	Khá	
752	23003894	Đỗ Ánh	Vũ	23C2-QTD1	74	Khá	
753	23003895	Lâm Tường	Vy	23C2-QTD1	70	Khá	
754	23003896	Lê Thị Khánh	Vy	23C2-QTD1	70	Khá	
755	23003951	Lê Phương	Anh	23C2-TCĐ1	70	Khá	
756	23003950	Quản Quốc	Anh	23C2-TCĐ1	68	Trung bình	
757	23003953	Nguyễn Văn	Đang	23C2-TCĐ1	78	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
758	23003955	Huỳnh Tuấn	Đạt	23C2-TCD1	70	Khá	
759	23003956	Huỳnh Thị Thanh	Hiền	23C2-TCD1	70	Khá	
760	23003957	Trịnh Minh	Hiền	23C2-TCD1	58	Trung bình	
761	23003958	Lê Thị Thu	Hương	23C2-TCD1	100	Xuất sắc	
762	23003961	Diệp Hoàng Mỹ	Linh	23C2-TCD1	50	Trung bình	
763	23003962	Nguyễn Hữu	Lợi	23C2-TCD1	61	Trung bình	
764	23003965	Lê Thanh Tuyết	Nhi	23C2-TCD1	66	Trung bình	
765	23003966	Trương Ngọc Huỳnh	Như	23C2-TCD1	55	Trung bình	
766	23003968	Phan Nguyễn Kiều	Oanh	23C2-TCD1	70	Khá	
767	23003969	Nguyễn Đức	Phát	23C2-TCD1	70	Khá	
768	23003972	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	23C2-TCD1	70	Khá	
769	23003976	Nguyễn Thị Diễm	Trâm	23C2-TCD1	70	Khá	
770	23003975	Trần Nguyễn Thanh	Trâm	23C2-TCD1	50	Trung bình	
771	23003977	Phạm Ngọc Yến	Trân	23C2-TCD1	68	Trung bình	
772	23003979	Lê Ngọc	Trang	23C2-TCD1	50	Trung bình	
773	23003980	Nguyễn Đoàn Thanh	Vân	23C2-TCD1	74	Khá	
774	23003981	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	23C2-TCD1	60	Trung bình	
775	23004205	Lữ Vân	Anh	23C2-TMĐ1	61	Trung bình	
776	23004206	Nguyễn Lê Việt	Anh	23C2-TMĐ1	70	Khá	
777	23004207	Nguyễn Trần Phương	Anh	23C2-TMĐ1	67	Trung bình	
778	23004208	Nguyễn Phạm Xuân	Chi	23C2-TMĐ1	70	Khá	
779	23004210	Trần Đức	Duy	23C2-TMĐ1	57	Trung bình	
780	23002376	Lê Gia	Hào	23C2-TMĐ1	70	Khá	
781	23004489	Bùi Trung	Hiếu	23C2-TMĐ1	76	Khá	
782	23004213	Nguyễn Văn	Hùng	23C2-TMĐ1	70	Khá	
783	23004214	Nguyễn Bá	Hung	23C2-TMĐ1	70	Khá	
784	23004215	Trần Đăng	Khánh	23C2-TMĐ1	70	Khá	
785	23004216	Trương Anh	Khoa	23C2-TMĐ1	70	Khá	
786	23002400	Phạm Hoàng Bảo	Linh	23C2-TMĐ1	74	Khá	
787	23002541	Nguyễn Phan Quỳnh	Mai	23C2-TMĐ1	74	Khá	
788	23004218	Nguyễn Tường	Nghi	23C2-TMĐ1	70	Khá	
789	23004219	Nguyễn Minh	Nhật	23C2-TMĐ1	70	Khá	
790	23004220	Lê Vũ Quỳnh	Như	23C2-TMĐ1	70	Khá	
791	23004221	Nguyễn Bá	Phát	23C2-TMĐ1	70	Khá	
792	23004222	Phạm Nguyễn Quang	Phúc	23C2-TMĐ1	76	Khá	
793	23000624	Trần Đăng	Quang	23C2-TMĐ1	78	Khá	
794	23004223	Vòng Hỷ Phú	Thuận	23C2-TMĐ1	70	Khá	
795	23004226	Trần Thanh	Trung	23C2-TMĐ1	70	Khá	
796	23004227	Lê Xuân	Tuấn	23C2-TMĐ1	70	Khá	
797	23001645	Trần Phúc Thục	Uyên	23C2-TMĐ1	70	Khá	
798	23003731	Nguyễn Trần Bảo	Ân	23C2-QDL1	70	Khá	
799	23003733	Nông Thy	Diệu	23C2-QDL1	73	Khá	
800	23003735	Nguyễn Thị Thùy	Dung	23C2-QDL1	70	Khá	
801	23003736	Vũ Ngọc Thùy	Dương	23C2-QDL1	70	Khá	
802	23003737	Đỗ Nguyễn Hoàng	Duy	23C2-QDL1	69	Trung bình	
803	23003738	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	23C2-QDL1	66	Trung bình	
804	23003741	Phạm Thị Kim	Lài	23C2-QDL1	70	Khá	
805	23003743	Chu Thị Quỳnh	Mi	23C2-QDL1	55	Trung bình	
806	23003744	Bùi Thị Hồng	Ngọc	23C2-QDL1	70	Khá	
807	23003745	Trần Nguyễn Xuân	Nhi	23C2-QDL1	70	Khá	
808	23003747	Lò Viết	Phi	23C2-QDL1	50	Trung bình	
809	23003748	Lê Huỳnh Trọng	Phúc	23C2-QDL1	70	Khá	
810	23003749	Nguyễn Kim	Phụng	23C2-QDL1	70	Khá	
811	23003754	Nguyễn Cao Quỳnh	Thư	23C2-QDL1	70	Khá	
812	23003756	Trương Ngọc Trúc	Tiên	23C2-QDL1	64	Trung bình	

Chen

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
813	23003757	Huỳnh Văn	Toàn	23C2-QDL1	70	Khá	
814	23003760	Nguyễn Thị Thùy	Trúc	23C2-QDL1	70	Khá	
815	23003763	Lữ Ngọc Thảo	Vy	23C2-QDL1	70	Khá	
816	23003764	Nguyễn Đăng Hải	Vy	23C2-QDL1	60	Trung bình	
817	23003761	Nguyễn Đoan	Vy	23C2-QDL1	62	Trung bình	
818	23003762	Nguyễn Thanh Thảo	Vy	23C2-QDL1	70	Khá	
819	23003798	Trần Thanh Tuyết	Băng	23C2-QLH1	70	Khá	
820	23003801	Nguyễn Hoàng Thiên	Kim	23C2-QLH1	78	Khá	
821	23003802	Nguyễn Quang	Minh	23C2-QLH1	67	Trung bình	
822	23003804	Lê Tuyết	Nhung	23C2-QLH1	68	Trung bình	
823	23003805	Lưu Văn	Phát	23C2-QLH1	70	Khá	
824	23003766	Nguyễn Ngọc Khánh	Đan	23C2-QKS1	61	Trung bình	
825	23003767	Tạ Quốc	Duy	23C2-QKS1	68	Trung bình	
826	23002762	Nguyễn Hương	Giang	23C2-QKS1	69	Trung bình	
827	23003768	Phún Tiến	Hào	23C2-QKS1	60	Trung bình	
828	23003769	Lý Thanh	Hiếu	23C2-QKS1	50	Trung bình	
829	23003770	Trần Phúc	Khang	23C2-QKS1	70	Khá	
830	23003772	Phạm Bùi Thiên	Kim	23C2-QKS1	76	Khá	
831	23003774	Tất Thang Ngọc	Loan	23C2-QKS1	63	Trung bình	
832	23003775	Nguyễn Gia	Minh	23C2-QKS1	61	Trung bình	
833	23003776	Ngô Hải	My	23C2-QKS1	65	Trung bình	
834	23003777	Nguyễn Thanh	Ngân	23C2-QKS1	67	Trung bình	
835	23003779	Chương Như	Ngọc	23C2-QKS1	76	Khá	
836	23003780	Trương Thị Phương	Nhi	23C2-QKS1	70	Khá	
837	23003781	Bùi Thái	Phúc	23C2-QKS1	58	Trung bình	
838	23003782	Đinh Ngọc Xuân	Phương	23C2-QKS1	78	Khá	
839	23003783	Nguyễn Minh	Quân	23C2-QKS1	50	Trung bình	
840	23003786	Vũ Ngọc Diễm	Quỳnh	23C2-QKS1	62	Trung bình	
841	23003790	Lê Trần Minh	Thư	23C2-QKS1	62	Trung bình	
842	23003791	Trần Thanh	Trúc	23C2-QKS1	62	Trung bình	
843	23003792	Chế Đan	Trường	23C2-QKS1	64	Trung bình	
844	23003795	Lương Thị Như	Ý	23C2-QKS1	64	Trung bình	
845	23003796	Nguyễn Ngọc Kim	Yến	23C2-QKS1	60	Trung bình	
846	23003816	Nguyễn Việt	Hà	23C2-QNH1	70	Khá	
847	23003829	Phan Bảo	Ngọc	23C2-QNH1	70	Khá	
848	23003831	Nguyễn Linh	Phương	23C2-QNH1	78	Khá	
849	23003833	Đặng Nguyễn Tấn	Tài	23C2-QNH1	61	Trung bình	
850	23003838	Tôn Sỏi	Vân	23C2-QNH1	66	Trung bình	
851	23003839	Nguyễn Kỳ	Vương	23C2-QNH1	70	Khá	
852	23003362	Trần Hồng	Ân	23C2-KLB1	76	Khá	
853	23003366	Trần Ngọc Bảo	Châu	23C2-KLB1	70	Khá	
854	23003368	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	23C2-KLB1	78	Khá	
855	23003370	Vũ Ngọc	Hân	23C2-KLB1	70	Khá	
856	23003374	Lê Minh	Hùng	23C2-KLB1	69	Trung bình	
857	23003378	Nguyễn Dương Gia	Khang	23C2-KLB1	63	Trung bình	
858	23003382	Nguyễn Trần Ánh	Linh	23C2-KLB1	70	Khá	
859	23003386	Trần Trà	My	23C2-KLB1	70	Khá	
860	23003389	Trần Ngọc Thúy	Nhi	23C2-KLB1	69	Trung bình	
861	23001013	Trần Minh	Quang	23C2-KLB1	69	Trung bình	
862	23003394	Nguyễn Ngọc Minh	Tâm	23C2-KLB1	64	Trung bình	
863	23000669	Phan Hiến	Thành	23C2-KLB1	70	Khá	
864	23003401	Dương Anh	Triết	23C2-KLB1	70	Khá	
865	23003637	Trần Đặng Quốc	Anh	23C2-NNA1	50	Trung bình	
866	23002650	Phạm Thiên	Bảo	23C2-NNA1	66	Trung bình	
867	23003638	Huỳnh Trung	Chánh	23C2-NNA1	70	Khá	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
868	23004512	Trần Quang	Dũng	23C2-NNA1	78	Khá	
869	23004679	Lê Văn	Duy	23C2-NNA1	70	Khá	
870	23004420	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giang	23C2-NNA1	68	Trung bình	
871	23004655	Nguyễn Trần Hiếu	Giang	23C2-NNA1	70	Khá	
872	23000508	Lê Ngọc	Giàu	23C2-NNA1	70	Khá	
873	23003640	Trương Thị Kim	Hà	23C2-NNA1	66	Trung bình	
874	23003642	Trịnh Anh	Hào	23C2-NNA1	70	Khá	
875	23003643	Vũ Ngọc	Hiền	23C2-NNA1	62	Trung bình	
876	23003644	Phạm An	Hòa	23C2-NNA1	70	Khá	
877	23003645	Nguyễn Xuân	Huy	23C2-NNA1	76	Khá	
878	23003649	Đào Xuân	Mai	23C2-NNA1	70	Khá	
879	23003650	Nguyễn Thanh	Ngân	23C2-NNA1	74	Khá	
880	23003652	Nguyễn Trần Anh	Nguyên	23C2-NNA1	52	Trung bình	
881	23005168	Nguyễn Hữu Thanh	Nhã	23C2-NNA1	65	Trung bình	
882	23003654	Mai Bá Thiên	Phúc	23C2-NNA1	70	Khá	
883	23003663	Kha Thị Phương	Thảo	23C2-NNA1	63	Trung bình	
884	23003662	Nguyễn Ngọc Bích	Thảo	23C2-NNA1	74	Khá	
885	23003665	Ấu Nguyễn Kim	Thị	23C2-NNA1	70	Khá	
886	23003666	Hoàng Ngọc Quang	Thiên	23C2-NNA1	70	Khá	
887	23003668	Trần Hữu	Thiện	23C2-NNA1	70	Khá	
888	23003667	Võ Văn	Thiện	23C2-NNA1	74	Khá	
889	23003669	Trần Thanh	Thoại	23C2-NNA1	70	Khá	
890	23003670	Trần Thanh	Thùy	23C2-NNA1	65	Trung bình	
891	23004669	Lưu Hà Thu	Thủy	23C2-NNA1	50	Trung bình	
892	23003671	Đặng Mai Anh	Thy	23C2-NNA1	70	Khá	
893	23003672	Dương Trần Anh	Tôn	23C2-NNA1	70	Khá	
894	23003673	Giang Bảo	Trần	23C2-NNA1	74	Khá	
895	23003674	Trương Thị Mai	Trang	23C2-NNA1	70	Khá	
896	23003679	Hà Thanh	Vân	23C2-NNA1	62	Trung bình	
897	23003680	Bùi Công	Vinh	23C2-NNA1	59	Trung bình	
898	23003681	Nguyễn Thùy Hoàng	Yến	23C2-NNA1	64	Trung bình	
899	23003685	Nguyễn Trương Ngọc	Ánh	23C2-NNA2	53	Trung bình	
900	23003688	Đỗ Trần Hoài	Bảo	23C2-NNA2	50	Trung bình	
901	23003687	Nguyễn Quốc	Bảo	23C2-NNA2	70	Khá	
902	23003692	Lê Mỹ	Duyên	23C2-NNA2	76	Khá	
903	23003691	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	23C2-NNA2	70	Khá	
904	23003693	Lê Lưu Quỳnh	Giang	23C2-NNA2	70	Khá	
905	23003696	Hồ Khánh	Hung	23C2-NNA2	50	Trung bình	
906	23003700	Võ Duy	Khánh	23C2-NNA2	54	Trung bình	
907	23003701	Đặng Bá	Khiêm	23C2-NNA2	80	Tốt	
908	23003702	Nguyễn Anh	Khoa	23C2-NNA2	54	Trung bình	
909	23003703	Trần Gia	Khuong	23C2-NNA2	70	Khá	
910	23003706	Nguyễn Đức	Long	23C2-NNA2	70	Khá	
911	23003707	Nguyễn Minh	Long	23C2-NNA2	70	Khá	
912	23003708	Nguyễn Phi	Long	23C2-NNA2	70	Khá	
913	23003711	Nguyễn Trang Thu	Minh	23C2-NNA2	70	Khá	
914	23003710	Trịnh Quang	Minh	23C2-NNA2	70	Khá	
915	23003712	Nguyễn Quốc Phương	Nam	23C2-NNA2	70	Khá	
916	23003714	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	23C2-NNA2	70	Khá	
917	23003715	Mạc Khải	Ny	23C2-NNA2	61	Trung bình	
918	23003717	Nguyễn Thảo Như	Phúc	23C2-NNA2	70	Khá	
919	23003719	Hoàng Nhật	Quân	23C2-NNA2	70	Khá	
920	23003720	Lê Tú	Quyên	23C2-NNA2	53	Trung bình	
921	23003722	Võ Phụng	Tấn	23C2-NNA2	70	Khá	
922	23003723	Trần Quốc	Thái	23C2-NNA2	53	Trung bình	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
923	23003725	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	23C2-NNA2	70	Khá	
924	23003726	Nguyễn Hoàng Ngọc	Trâm	23C2-NNA2	70	Khá	
925	23003729	Nguyễn Ngọc Thanh	Vy	23C2-NNA2	62	Trung bình	
926	23005176	Kiều Vũ	Bảo	23C2-KXD1	60	Trung bình	
927	23004772	Trần Quốc	Bảo	23C2-KXD1	62	Trung bình	
928	23004757	Trương Gia	Bảo	23C2-KXD1	62	Trung bình	
929	23003504	Huỳnh Quốc	Dương	23C2-KXD1	70	Khá	
930	23000325	Trương Trần Khánh	Duy	23C2-KXD1	53	Trung bình	
931	23003506	Huỳnh Anh	Hào	23C2-KXD1	70	Khá	
932	23000433	Thái Minh	Hào	23C2-KXD1	54	Trung bình	
933	23003507	Lê Văn	Hiếu	23C2-KXD1	68	Trung bình	
934	23000319	Trần Trọng	Hiếu	23C2-KXD1	50	Trung bình	
935	23003508	Đặng Minh	Hùng	23C2-KXD1	70	Khá	
936	23003509	Bùi Quang	Hùng	23C2-KXD1	64	Trung bình	
937	23000020	Trần Hoàng	Khanh	23C2-KXD1	60	Trung bình	
938	23003511	Phạm Trần Xuân	Khoa	23C2-KXD1	66	Trung bình	
939	23003512	Vũ Phạm Tuấn	Kiệt	23C2-KXD1	70	Khá	
940	23003513	Trần Nguyên	Lộc	23C2-KXD1	70	Khá	
941	23003514	Đặng Hoàng	Long	23C2-KXD1	70	Khá	
942	23003515	Lê Trần Bảo	Long	23C2-KXD1	60	Trung bình	
943	23003516	Lê Bá Thanh	Minh	23C2-KXD1	58	Trung bình	
944	23003518	Nguyễn Hoàng	Nhật	23C2-KXD1	67	Trung bình	
945	23000326	Trần Anh	Tài	23C2-KXD1	50	Trung bình	
946	23003522	Phạm Hưng	Thành	23C2-KXD1	67	Trung bình	
947	23000321	Đặng Trần Phúc	Thịnh	23C2-KXD1	64	Trung bình	
948	23000322	Nguyễn Thanh	Thương	23C2-KXD1	61	Trung bình	
949	23003525	Đinh Công	Tín	23C2-KXD1	70	Khá	
950	23004771	Phạm Văn	Tú	23C2-KXD1	50	Trung bình	
951	23000323	Đặng Thanh	Tuấn	23C2-KXD1	69	Trung bình	
952	23003526	Trần Thanh	Tùng	23C2-KXD1	70	Khá	
953	23000324	Trương Ngọc	Viên	23C2-KXD1	53	Trung bình	
954	23003527	Trần Quang	Vinh	23C2-KXD1	61	Trung bình	
955	23004758	Trương Ngọc	Vinh	23C2-KXD1	50	Trung bình	
TỔNG CỘNG		7.382		SINH VIÊN			

	TRUNG CẤP		CAO ĐẲNG		TỔNG	TỶ LỆ
Xuất sắc	67	1.72%	64	1.84%	131	1.77%
Tốt	155	3.97%	145	4.17%	300	4.06%
Khá	600	15.36%	717	20.62%	1,317	17.84%
Trung bình	2.978	76.26%	2.524	72.59%	5,502	74.53%
Yếu	105	2.69%	26	0.75%	131	1.77%
Không xếp loại	0	0.00%	1	0.03%	1	0.01%
TỔNG:	3.905		3.477		7.382	